

LỊCH SỬ
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ (1930 - 2024)

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ

LỊCH SỬ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ (1930 - 2024)

2025

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ



LỊCH SỬ
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ (1930 - 2024)

Tam Kỳ, tháng 05 năm 2025

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ

LỊCH SỬ
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ
(1930- 2024)

Tam Kỳ, tháng 5 năm 2025

LỜI NÓI ĐẦU

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố sớm ra đời và nhanh chóng trở thành ngọn cờ quy tụ các tầng lớp Nhân dân, tạo nên khối đại đoàn kết dân tộc trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở địa phương. Chặng đường 94 năm (1930-2024) ra đời, phát triển và trưởng thành của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, chúng ta có quyền tự hào và khẳng định rằng: vận động, tập hợp toàn dân vào Mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng luôn là nhân tố quyết định thành công trong sự nghiệp cách mạng.

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng; sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Tam Kỳ về việc nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ của các địa phương, đơn vị, lịch sử ngành trên địa bàn; đồng thời, để góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công tác vận động, tập hợp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và phát triển thành phố, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ đã tiến hành nghiên cứu, biên soạn tập sách “*Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ (1930–2024)*”.

Qua gần một năm triển khai thực hiện với tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm và cầu thị, Ban Biên soạn tập sách “*Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ (1930–2024)*” đã ghi lại một cách khách quan, trung thực, khoa học về sự ra đời và hoạt động của tổ chức Mặt trận trên địa bàn thành phố Tam Kỳ qua các thời kỳ lịch sử; ghi nhận, tôn vinh sự đóng góp vô bờ bến của các tầng lớp Nhân dân, các tôn giáo, dân tộc trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm về công tác tập hợp, vận động Nhân dân của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong lịch sử để tiếp tục kế thừa, phát huy trong các giai đoạn tiếp theo, góp phần xây dựng quê hương phát triển nhanh, bền vững, văn minh, hạnh phúc.

Trong quá trình biên soạn tập sách, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và Ban Biên soạn đã nhận được nhiều ý kiến góp ý thẳng thắn, trách nhiệm, nhiều tư liệu quý báu của các vị cán bộ lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố qua các thời kỳ, những nhà nghiên cứu; tiến hành sưu tầm, gập gờ các nhân chứng lịch sử và tổ chức nhiều cuộc hội thảo để lắng nghe, tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện tập sách.

Tuy nhiên, sử liệu về công tác Mặt trận thành phố Tam Kỳ còn rất ít, các nhân chứng lịch sử không còn nhiều... Do đó, dù đã hết sức cố gắng nhằm đảm bảo chất lượng công trình, nhưng chắc chắn tập sách không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót nhất định, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam rất mong có sự đóng góp ý kiến của bạn đọc gần xa.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo, giúp đỡ

LỊCH SỬ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ GIAI ĐOẠN (1930-2024)

của: Thành ủy Tam Kỳ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Tam Kỳ, các đồng chí lão thành cách mạng, lãnh đạo chủ chốt của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố qua các thời kỳ, cùng các tổ chức chính trị - xã hội thành viên của Mặt trận và các nhà nghiên cứu trong quá trình hoàn thành tập sách này.

Thực hiện chủ trương của Đảng về sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền 2 cấp, kết thúc hoạt động của các cơ quan hành chính cấp huyện, theo đó Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện nói chung và thành phố Tam Kỳ nói riêng sẽ kết thúc hoạt động. Nhưng chắc chắn rằng những thành quả, kinh nghiệm mà lớp lớp cán bộ Mặt trận và Nhân dân Tam Kỳ đã đạt được trong suốt chiều dài cách mạng sẽ mãi mãi là bài học, hành trang, ký ức không thể phai mờ cho mỗi người, cho quê hương trong dặm dài hành trình phát triển của hôm nay và mai sau.

Nhân Kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng quê hương Tam Kỳ và tỉnh Quảng Nam (24/3/1975-24/3/2025) và 95 năm ngày thành lập Đảng bộ tỉnh (28/3/1930-28/3/2025), Kỷ niệm 135 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5/1890-19/5/2025), Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ trân trọng giới thiệu tập sách “*Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ (1930 – 2024)*”.

BAN THƯỜNG TRỰC

**ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ**

Chương I

TAM KỲ - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT DÂN TỘC

I. Khái quát về điều kiện tự nhiên, địa giới hành chính

1. Về điều kiện tự nhiên

Tam Kỳ là thành phố tỉnh lỵ của tỉnh Quảng Nam, có diện tích gần 93,98 km², phía Nam giáp huyện Núi Thành, phía Bắc giáp huyện Phú Ninh và Thăng Bình, phía Tây giáp huyện Phú Ninh, phía Đông giáp biển Đông. Tam Kỳ cách thành phố Đà Nẵng 70 km về phía Bắc; cách sân bay Chu Lai, cảng Kỳ Hà khoảng 30 km về phía Nam. Tính đến tháng 5 năm 2025, dân số của thành phố gần 143,8 ngàn người¹; dân số thành thị chiếm 76,33% tổng dân số; dân số nông thôn chiếm 23,67%; dân số nam chiếm 48,94%; dân số nữ chiếm 51,06%².

Tam Kỳ có dạng địa hình đặc trưng của vùng đồng bằng duyên hải Nam Trung Bộ. Địa hình thấp dần từ Tây sang Đông, xen kẽ với nhiều đồi thấp (như núi đất Quảng Phú, An Hà (An Phú), núi Quánh (Tam Ngọc)), bị chia cắt nhiều bởi các sông, suối thuộc lưu vực sông Trường Giang. Các đồng bằng nhỏ, hẹp, được hình thành do bồi tích sông, biển và quá trình rửa trôi.

Tam Kỳ có 2 vùng rõ rệt: vùng ven biển gồm các xã Tam

¹ Đề án 403 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng (mới) năm 2025.

² Chi cục thống kê Tam Kỳ - Phú Ninh, *Niên giám thống kê thành phố Tam Kỳ năm 2023*, Sở thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam, 2024, tr.14.

Thanh, Tam Thăng, Tam Phú; vùng đồng bằng gồm các xã, phường nằm dọc theo đường Quốc lộ 1A. Vùng ven biển Tam Kỳ dài khoảng 8km thông từ Tỉnh Thủy, Hòa Hạ, Hòa Trung đến Hòa Thượng thuộc xã Tam Thanh. Vùng này là bờ bồi tụ theo hình thái những mũi tên cát và những cồn cát chắn sát biển, xen lẫn hồ, đầm, ruộng trũng. Bờ biển dài, nông, nước biển trong xanh tạo nên nhiều bãi tắm lý tưởng. Đây là những điều kiện thuận lợi cho việc nuôi trồng, đánh bắt, chế biến thủy hải sản và phát triển du lịch ở địa phương.

Đồng bằng Tam Kỳ là những ruộng trũng dọc theo sông Tam Kỳ và Trường Giang, gồm đất phù sa, đất pha cát và đất bạc màu. Trước đây, Nhân dân trồng giống lúa cạn chịu hạn, mỗi năm một vụ và trồng các loại cây củ, đặc biệt là khoai lang, một nguồn lương thực quan trọng. Bên cạnh đó lại có một số khoảnh ruộng sâu ngập úng thường xuyên không thể trồng lúa, người dân chỉ có thể trồng lác và thả sen.

Hầu hết sông suối ở Tam Kỳ không dài, độ dốc không lớn, phát nguyên từ vùng đồi núi thấp phía Tây, lưu lượng nước không nhiều. Ở phía Bắc có sông Nhà Ngủ phát nguyên từ núi Đá Đen, suối La Gà ở Tam Vinh, suối Đá ở Tam Dân, suối Trà Thai tiếp nhận nước từ hồ Phú Ninh. Phía Nam, sông Quán tiếp nhận nước từ các suối nhỏ phát nguyên từ dãy núi Ngang, chảy xuống sông Tam Kỳ - ngày nay đoạn giữa đã trở thành một phần diện tích của hồ Phú Ninh; các sông Vĩnh An, sông Tràu, sông Bến Đình cùng phát nguyên từ núi Ngang, đổ ra sông Tam Kỳ và dòng Trường Giang chảy dọc theo bờ biển suốt từ cửa An Hòa (Núi Thành) đến cửa Đại (Hội An). Những con sông này vừa cung cấp

nguồn nước tưới cho ruộng đồng vào mùa khô, đồng thời cũng đóng vai trò quan trọng trong việc tiêu thoát nước vào mùa lũ lụt.

Ở vùng hạ lưu các sông suối nhỏ xuất hiện các vùng trũng và đầm, hồ - dấu tích của những dòng chảy cổ. Trong đó đáng chú ý là Bãi Sậy - Sông Đầm, một vùng đầm rộng khoảng 180ha, trong đó diện tích mặt nước chừng 140ha. Sông Đầm là một đoạn sông cổ bị bồi lấp đã trở thành hồ nước, tạo điều kiện cho các loài thực vật, động vật đặc trưng vùng đầm lầy như lau, sậy, rong, rêu, chim nước, vịt trời, tôm cá nước ngọt... về trú ngụ, sinh sôi. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, cùng với hệ thống địa đạo Kỳ Anh, Bãi Sậy - Sông Đầm đã trở thành căn cứ địa cách mạng vững chắc của vùng Đông Tam Kỳ. Thời gian qua, dưới tác động tiêu cực của con người nên hệ sinh thái khu vực bị ảnh hưởng nghiêm trọng, do đó Tam Kỳ đã dành nhiều nguồn lực để phục hồi, phát triển hệ sinh thái Bãi Sậy - Sông Đầm, đầu tư hạ tầng để phát triển du lịch gắn với sinh kế của người dân.

Nhiệt độ trung bình hằng năm của Tam Kỳ là 26 độ C, lượng mưa trung bình hằng năm khoảng 249mm, giờ nắng trung bình trong ngày 5 - 9 giờ, độ ẩm trung bình trong năm 84%. Cũng như các địa phương khác của miền Trung, bão lụt, hạn hán thường xảy ra, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống kinh tế - xã hội của địa phương.

Về giao thông, các tuyến đường: Quốc lộ 1A, Quốc lộ 40B, đường sắt Bắc - Nam, ven biển 129 (đường Võ Chí Công), cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi chạy ngang qua địa bàn. Tam Kỳ còn có đường liên huyện: Tam Kỳ - Phú Ninh - Tiên Phước - Bắc Trà My - Nam Trà My; Tam Kỳ - Phú Ninh - Việt An (Hiệp Đức) và các trục đường nội thị, liên xã/phường. Đặc biệt, đường Điện Biên Phủ (nay có tên là Nguyễn Tất Thành) dài hơn 10,4 km là tuyến đường ngang

hướng Đông Tây, nối cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi, chạy qua trung tâm thành phố và kết nối với các đường ven biển. Giao thông phát triển đã tạo điều kiện thuận lợi cho mở rộng việc giao lưu, tiếp xúc, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội giữa Tam Kỳ với các vùng, miền trong, ngoài tỉnh.

2. Những điều chỉnh về địa giới hành chính

Trong quá trình phát triển của lịch sử dân tộc, cùng với sự thay đổi về tổ chức hành chính đất nước, Tam Kỳ có nhiều lần thay đổi về địa giới và tên gọi. Vùng đất Tam Kỳ trước thế kỷ XV vốn là vùng đất Chiêm Động, sau chiến thắng của Hồ Hán Thương (1402) đã trở thành vùng đất thuộc châu Hoa của Đại Việt. Đến năm 1471, sau khi chiếm thành Đồ Bàn (Quy Nhơn), vua Lê Thánh Tông lập ra đạo Thừa tuyên Quảng Nam. Đạo Thừa tuyên thứ 13 của Đại Việt có 3 phủ, 9 huyện¹, trong đó vùng đất Tam Kỳ thuộc huyện Hà Đông, phủ Thăng Hoa.

Năm 1841, dưới thời Thiệu Trị, huyện Hà Đông nâng lên thành phủ Hà Đông. Đến năm Thành Thái thứ 18 (1906) phủ Hà Đông đổi tên thành phủ Tam Kỳ kiêm lí huyện Hà Đông; phủ lỵ chuyển từ xã Chiên Đàn vào thôn An Hòa, xã Tam Kỳ (nay di tích phủ đường vẫn còn sau khuôn viên Ủy ban nhân dân phường An Mỹ).

Đến năm 1920, thực dân Pháp và Nam triều quyết định tách phần đất phía Tây của phủ, thành lập huyện Tiên Phước. Phần đất còn lại của phủ Tam Kỳ có 07 tổng², 157 xã.

¹ Phủ Thăng Hoa gồm 3 huyện: Lê Giang, Hy Giang và Hà Đông; phủ Tư Nghĩa gồm 3 huyện: Nghĩa Sơn, Mộ Hoa và Bình Sơn; phủ Hoài Nhơn gồm 3 huyện: Bồng Sơn, Phù Ly và Tuy Viễn.

² An Hòa, Đức Hòa, Đức Tân, Phú Quý, Chiên Đàn, Vinh Quý và Phước Lợi.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, phủ Tam Kỳ đổi thành huyện Tam Kỳ. Huyện Tam Kỳ gồm 169 làng (xã) cũ hợp lại thành 52 xã mới. Đến tháng 3/1949, huyện Tam Kỳ hợp xã lần thứ hai, từ 52 xã cũ (1946) lập thành 15 xã mới.

Ngày 24/6/1958, theo Nghị định số 335NC/P6 của chính quyền Sài Gòn chia tỉnh Quảng Nam thành 12 quận (đơn vị hành chính tương đương cấp huyện), trong đó có quận Tam Kỳ.

Tháng 7/1962, dịch chia tỉnh Quảng Nam thành hai đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Nam và tỉnh Quảng Tín; đồng thời chia quận Tam Kỳ thành 2 đơn vị hành chính là quận Tam Kỳ và quận Lý Tín. Quận Tam Kỳ gồm 16 xã, trong đó xã Tam Kỳ là quận lỵ và cũng là tỉnh lỵ tỉnh Quảng Tín.

Về phía ta, để phù hợp với tình hình mới, tháng 4/1963, huyện Tam Kỳ được chính quyền cách mạng chia tách thành 3 đơn vị hành chính: Huyện Nam Tam Kỳ, huyện Bắc Tam Kỳ và thị xã Tam Kỳ. Tháng 5/1975, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Quảng Nam, thị xã Tam Kỳ và huyện Bắc Tam Kỳ sáp nhập thành thị xã Tam Kỳ. Ngày 20/11/1975, huyện Nam Tam Kỳ cũng được sáp nhập vào thị xã Tam Kỳ để thành lập huyện Tam Kỳ.

Ngày 03/12/1983, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 144/HĐBT chia tách huyện Tam Kỳ thành 2 đơn vị hành chính là thị xã Tam Kỳ và huyện Núi Thành, lấy sông Tam Kỳ làm ranh giới.

Ngày 06/11/1996, tỉnh Quảng Nam được tái lập, thị xã Tam Kỳ trở thành tỉnh lỵ tỉnh Quảng Nam. Ngày 05/01/2005, Chính phủ ban hành Nghị định số 01/2005/NĐ-CP về thành

lập phường, xã thuộc thị xã Tam Kỳ và điều chỉnh địa giới hành chính thị xã Tam Kỳ để thành lập huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập huyện Phú Ninh, thị xã Tam Kỳ có 13 đơn vị hành chính trực thuộc gồm các phường: Trường Xuân, An Sơn, Tân Thạnh, An Mỹ, An Xuân, An Phú, Hòa Hương, Phước Hòa, Hòa Thuận và các xã: Tam Thăng, Tam Thanh, Tam Phú, Tam Ngọc.

Ngày 20/10/2005, thị xã Tam Kỳ được công nhận là đô thị loại III. Ngày 29/9/2006, Chính phủ ban hành Nghị định số 113/2006/NĐ-CP thành lập thành phố Tam Kỳ trực thuộc tỉnh Quảng Nam.

Thực hiện Nghị quyết 1241 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023-2025, vào tháng 12/2024, phường Phước Hòa sáp nhập vào phường An Xuân. Sau khi sắp xếp, thành phố Tam Kỳ có 12 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 8 phường và 4 xã.

II. Một số đặc điểm về văn hóa – xã hội

1. Quá trình hình thành vùng đất, con người

Sau khi xác lập về mặt hành chính, công cuộc khẩn hoang vùng đất phía Nam đã được các triều đại phong kiến Đại Việt tiến hành liên tục, bền bỉ suốt nhiều thế kỷ. Năm 1471, sau cuộc “*bình Chiêm*”, vua Lê Thánh Tông cho lập Thừa tuyên Quảng Nam và cử danh tướng Lê Đức Trung trấn thủ. Lê Đức Trung cùng các thuộc hạ, nhất là Lê Tấn Triều, Lê Tấn Trung chiêu dân lập ấp¹. Chính Lê Đức Trung là người lập làng Ngọc

¹ Nguyễn Q. Thắng, *Quảng Nam trong hành trình mở cõi và giữ nước – nhìn từ góc độ văn hóa*, Nxb. Tổng hợp thành phố Hồ Chí Minh, 2005, tr.58.

Thọ, huyện Lễ Dương, phủ Thăng Hoa (nay là xã Tam Ngọc) và cả tổng Đức Hòa Trung (sau đổi là Phước Lợi Trung)¹.

Đặc biệt, năm 1602, chúa Tiên (Nguyễn Hoàng) sau khi lập Dinh Quảng Nam tại Cần Húc (thuộc huyện Duy Xuyên) và sai công tử thứ sáu Nguyễn Phúc Nguyên vào trấn giữ, bắt đầu cho các đợt di dân người Việt đến đất Quảng diễn ra lớn nhất và rầm rộ nhất thời trung đại. Qua nguồn tư liệu của các phả tộc lớn ở Tam Kỳ, chúng ta biết được rằng cùng thời gian này vùng đất này đã được tổ tiên ta mà đa số từ Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh... vào khai cơ lập nghiệp. Như vậy, các bậc tiền nhân đã có mặt ở đất này đến nay đã hơn 500 năm. Quá trình khai cơ lập làng của họ đã chứng kiến sự hỗn dung đẹp đẽ của hai nền văn hóa Việt – Chăm, và cả buổi đầu chống lại “*lắm ngạc ngư, nhiều mãnh thú*” để khai sơn phá thạch lập làng cực nhọc của tiên dân đất Việt.

Có khá nhiều tộc họ đến khai khẩn vùng đất Tam Kỳ như thủy tổ các tộc Bùi, Võ, Nguyễn, Trần, Cao, Đỗ, Huỳnh, Lê ở Hòa Thuận, Tân Thạnh; Nguyễn, Lê ở Tam Ngọc, Trường Xuân; Hồ, Huỳnh, Trần, Nguyễn, Đỗ, Đinh, Lê ở Phước Hòa; Trần Văn, Huỳnh Văn, Nguyễn Văn, Đào Phước, Dương... ở Hòa Hương. Cùng với người Việt, có một bộ phận người Hoa đến đây vào khoảng thế kỷ XVII - XIX từ các địa phương phía Nam Trung Hoa như Phúc Kiến, Quảng Đông, Triều Châu, Hải Nam đến

¹ Trong *Gia phả Nguyễn tộc* tại Tam Kỳ ghi rõ: “Cổ Nguyễn Chánh là bực khai quốc công thần đời nhà Hồ, vốn ở ngoại thành Thanh Hóa (...) cháu ngài là (...) Nguyễn Công Ánh, có Ánh là cháu ngài Nguyễn Công Duẩn, ngài Công Duẩn sinh ra Thái bảo quận công Nguyễn Đức Trung, ngài (NĐT) vào đất Quảng lập làng Ngọc Thọ và cư ngụ ấp Thọ Tân, làng Ngọc Thọ, tổng Phước Lợi Trung, huyện Lễ Dương, phủ Thăng Hoa, tỉnh Quảng Nam”.

đây lập nghiệp, rồi được Việt hóa và trở thành một bộ phận không thể tách rời trong cộng đồng dân tộc ở Tam Kỳ.

Khi tiên dân đất Việt vào đây khai phá, hình thức cư trú ban đầu bị chi phối bởi hai yếu tố đường giao thông và nguồn nước. Trong đó, đường giao thông chủ yếu vẫn là các thủy lộ. Cho nên các làng mạc đầu tiên của Tam Kỳ gắn liền với các con sông Trường Giang, Tam Kỳ và các sông suối lớn nhỏ khác. Cư trú theo quan hệ thân tộc là một đặc điểm khác của các làng. Chính tộc họ là một hiện tượng đặc biệt vẫn còn tồn tại cho đến ngày nay trong các thiết chế kinh tế, văn hóa cơ sở như nhà thờ tộc, đất hương hỏa, phả hệ, gia phả, vai trò trưởng nam, giỗ chạp... Cũng vì đặc điểm này mà làng xóm ở Tam Kỳ có cấu trúc “*lông*”, cá biệt ở một số nơi, biên giới phân cách giữa làng này với làng khác còn không rõ nét. Hầu như mỗi làng đều có đình (đình Phương Hòa (Hòa Thuận); đình Đoan Trai, đình Mỹ Thạch (Tân Thạnh), đình Hương Trà (Hòa Hương), đình Trường Xuân; đình Thạch Tân, đình Vĩnh Bình (Tam Thăng))... Đình là trung tâm, là bộ mặt, nơi đầu mối tập trung mọi hoạt động có liên quan đến sinh hoạt về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của làng xã. Hiện nay, các nghi lễ thờ cúng tại đình vẫn được tiến hành thường xuyên thông qua ban trị sự các đình. Nhiều nơi còn có thêm hệ thống các miếu từ: Thành Hoàng, Thổ thần, miếu thờ bà Thủy ở cồn Chùa (Hòa Hương) vị nữ thần cai quản cửa lạch, cửa sông, hộ trì cho thuyền dân sông nước. Trải qua thời gian cùng với tác động của thiên nhiên và con người, cồn Chùa bị xói lở và miếu bà Thủy cũng không còn.

Bên sông Bàn Thạch, gần cầu Kỳ Phú hiện vẫn còn miếu bà Thủy (Thủy Long điện) và miếu bà Hỏa (Hỏa Thiên tự); ở làng

Hương Sơn (Hòa Hương) - nơi xưa kia có bến đò ông Huột cũng có miếu Bà tồn tại đến ngày nay, dân làng vẫn duy trì tục lệ cúng Bà hằng năm... Ngoài ra, còn có đền thờ nhiều vị tiền hiền như đền Thất phái ở Phước Hòa, thờ 7 vị tổ có công đầu trong việc khai phá, lập vạn Bàn Thạch - một bến thuyền hội tụ các luồng hàng từ phía Nam và phía Tây của tỉnh để đưa về cảng thị Hội An ở các thế kỷ XVII - XVIII. Ở đền Thất phái, còn lưu giữ di bút: “*Hồ, Huỳnh, Trần, Nguyễn, Đỗ, Đình, Lê. Đồng hướng Nam du hội nhất tề*”.

Nơi ngã ba đường, cạnh hương lộ, thiên lý lộ hoặc gần bến sông thường lập các chợ làng. Tiêu biểu như chợ Vạn nằm ở vị trí rất thuận lợi về giao thông thủy bộ, từ thế kỷ XVII-XVIII đã trở thành một trung tâm buôn bán khá phồn thịnh, nơi trung chuyển những luồng hàng từ Quảng Ngãi đưa ra và lâm thổ sản như quế, cau, trầm hương, kể cả vàng từ Tiên Phước, Trà My đưa xuống, rồi từ đây hàng hóa được chuyển theo đường sông Trường Giang đến cảng thị Hội An. Chợ Vạn trở thành điểm hội tụ của cư dân khắp mọi miền đến buôn bán làm ăn tạo nên bản sắc văn hóa đa dạng của cư dân chợ Vạn và phố thị Tam Kỳ. Từ thế kỷ XVII nhiều thương nhân người Hoa đã đến vạn Bàn Thạch mở cửa hiệu kinh doanh tạp hóa, thuốc Bắc và thu mua hàng nông lâm sản từ các miền phía nam ra và trên nguồn xuống rồi chuyển ra thương cảng Hội An đi mọi miền trong và ngoài nước.

Một số chợ lại ở gần đình hoặc miếu. Vì đình vốn nằm ở nơi thuận đường giao thông liên làng và miếu có thể được lập sau khi chợ ra đời. Các tục lệ thờ cúng, tín ngưỡng, lễ hội, múa lân, rồng, hát tuồng, biểu diễn võ thuật... còn truyền đến ngày nay.

“Phong cảnh Hà Đông có phải đây?

Có tòa Đại lí có lầu Tây.

Khúc sông Bàn Thạch quanh quanh chảy,

Ngon núi Thanh Lâm lớp lớp xây.

Khai Đái đai vàng dâu chẳng thấy?

Thạch Kiều cầu đá hãy còn đây!

Sông Tiên nào thấy ông tiên tắm,

Bủa lưới giăng câu mấy chú chài”¹.

Đây là những câu thơ miêu tả phong cảnh hài hòa về phủ Tam Kỳ vào cuối thế kỷ XIX. Hiện nay, Tam Kỳ cũng là địa phương có nhiều di tích lịch sử, văn hóa và cách mạng, tiêu biểu như mộ Lê Tấn Trung (Trường Xuân); mộ Nguyễn Văn Xán, mộ Lương Đình Thự, mộ Trịnh Uyên, mộ Trần Thu (Tam Phú), mộ Trần Thuyết (An Sơn), đền Thất phái (Phước Hòa), Khổng Miếu (Tân Thạnh), phủ đường Tam Kỳ (An Mỹ), núi chùa Quảng Phú (An Phú), bia Chi bộ Đồng (Hòa Hương), Địa đạo Kỳ Anh (Tam Thăng), Bãi Sậy - Sông Đàm (thuộc phường An Phú và các xã Tam Phú, Tam Thăng), tượng đài Mẹ Việt Nam anh hùng (Tam Phú); nhà bà Nguyễn Thị Giáo (Tam Ngọc)... Các phong tục, tập quán lễ hội của các thành phần cư dân sinh sống trên vùng đất này cũng vô cùng phong phú, đặc sắc. Ở vùng đồng bằng có lễ cúng cơm mới, lễ cúng cầu bông...; ở vùng biển có lễ cầu ngư, lễ tế cá Ông, lễ cúng hạ thủy...; ở vùng ven sông có lễ hội vắn, lễ hội đua ghe, lễ hội hoa sữa... Các di tích, lễ hội này không chỉ có giá trị về mặt văn hóa, nghệ thuật, mà còn có ý nghĩa lịch sử quan

¹ Bài thơ trên được bà Tạ Quang Diệm viết khi ở cùng chồng là giáo thụ Tam Kỳ Tạ Quang Diệm (1886-1925).

trọng, mãi mãi là niềm tự hào của mỗi người dân Tam Kỳ trên hành trình xây dựng và bảo vệ quê hương.

Về các cơ sở tôn giáo, có thể kể đến chùa Tịnh Độ, chùa Tam Bảo, nhà thờ Công giáo địa hạt Tam Kỳ và một nhà Hội thánh Tin Lành. Như vậy, những trụ sở của các tôn giáo hình thành muộn và ít, số người theo các tôn giáo chưa nhiều.

Nghề thủ công ở Tam Kỳ đã có từ lâu, nhất là nghề khai quặng, nấu sắt, rèn nông cụ và vũ khí ở Cà Chớ¹, Hồng Lư (phường Hòa Hương); nghề trồng bông dệt vải ở Bài Dương, Cây Duối (Tam Phú); nghề ương tơ, dệt lụa ở xóm Hàng (Hòa Hương).

Sản phẩm chủ yếu của dân Tam Kỳ xưa vẫn là lúa gạo. Làm ruộng thì hạ điền cấy về mùa đông, gặt về mùa xuân hè, thu điền cấy về mùa hè, gặt về mùa đông. Ruộng cao có nơi gặt về tháng 2, tháng 3, tháng 4, có nơi gặt về tháng 10, tháng 11, tùy theo vùng cao thấp mà sớm muộn khác nhau. Hột gạo ưa thích của Nhân dân Tam Kỳ trước đây là gạo lúa can. Lúa này cấy giữa hai vụ tháng tám và tháng ba, đây là loại lúa dễ mọc, không cần nước nhiều, ít tốn công, thu hoạch chắc chắn. Trong dân gian có câu: “Thứ nhứt gạo lúa can, thứ hai gan cá bóng”. Hoặc gạo lúa nhe là gạo ngon nhất, nên ca dao ở đây có câu:

“Tôm rần lột vỏ bỏ đuôi,

Lúa nhe giã trắng mà nuôi mẹ già”.

¹ Cà Chớ là tên vùng đất thuộc Núi Quánh (Tam Ngọc), nơi có mỏ sắt. Sắt Cà Chớ có chất lượng tốt, dùng để sản xuất nông cụ và vũ khí. Trước đây sắt Cà Chớ nổi tiếng ở thị trường trong vùng.

Thuốc lá Trường Xuân có một mùi đậm đà, hương vị thơm ngon và trước đây là nguồn lợi lớn của Nhân dân địa phương. Nước mắm Tam Thanh, còn gọi là nước mắm nhĩ Tam Ấp (3 ấp Hòa Thượng, Hòa Trung, Hòa Hạ) nổi tiếng thơm ngon; hải sản thì đa chủng loại, rất phong phú với hàng chục loài tôm, hàng trăm loài cá; ốc thì nhiều kiểu dáng. Ở vùng sông nước lợ lại có nhiều loại cua, ghẹ, ngao... là nguồn sinh kế quan trọng của cư dân ven sông, ven biển cả trong quá khứ, hiện tại và tương lai¹. Ngoài ra, Tam Kỳ cũng khá nổi tiếng với văn hóa ẩm thực mang đậm tính chất bản địa như bún Phương Hòa, gà Đồng Rạ (nay thuộc phường Hòa Thuận, Tân Thạnh); cơm gà Tam Kỳ (Hòa Hương), mì Quảng Trường Xuân (phường Trường Xuân); cháo lòng An Thổ, nem nướng Bà Ký (phường An Sơn); bánh ú Bà Sen (Hòa Hương)...

2. Kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống của dân tộc

Truyền thống Tam Kỳ mang sâu sắc trong mình truyền thống cội nguồn dân tộc Việt Nam, đồng thời cũng mang những đặc tính riêng do những điều kiện tự nhiên và lịch sử riêng biệt không hoàn toàn giống với cả nước, với các vùng khác, trong đó có những điều kiện rất đặc thù, tác động suốt hàng trăm năm. Những truyền thống đó được trao truyền, phát huy mạnh mẽ và tạo dấu ấn về bản sắc, tính cách của con người Quảng Nam nói chung và Tam Kỳ nói riêng, đó là tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, mưu trí dũng cảm, tinh thần

¹ Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Hội Liên hiệp Phụ nữ và phong phong trào phụ nữ thành phố Tam Kỳ (1930-2021)*, Nxb. Đà Nẵng, 2024, tr.15.

quả cảm, đoàn kết, nhân nghĩa, bộc trực thẳng thắn, trọng lẽ phải... Nhân dân Quảng Nam một lòng theo Đảng, theo Bác.

Trên ngọn giáo của những tiên dân “*tòng binh lập nghiệp*” ở vùng đất mới không phải lúc nào cũng đặng đàng sát khí, cường lực của quân chinh phạt mà ắt đòi hỏi một cách ứng xử mới với một nền văn hóa hoàn toàn “*dị văn*” của những người “*dị chủng*”, ít nhất là qua những cái nhìn đầu tiên. Sử sách và đặc biệt là văn học dân gian, kiểu lịch sử hồn nhiên và trung thực nhất, không hề nói đến một cuộc đàn áp hay xung đột đẫm máu nào. Những người Việt từ phía Bắc chuyển cư vào đất Tam Kỳ chung sống hòa mục rất đặc biệt với người Chăm bản địa. Rất nhiều tên đất, tên làng nói lên sự gắn bó, “*hồn dung*” trong văn hóa, tín ngưỡng Việt – Chăm. Những tên xứ đồng như Tro Xá, Đá Bạc, Bàu Trai, Bàu Môn, Cây Sung... (phường Hòa Thuận); rừng Nho, Trà Nao, Bà Lai La, Tro Kiêu, Tro Vung, Lá Ngá, Bí Thu, La Quay, Thông Dương, Bà Nà, Sanh Tắc, Cây Cày, Gò Đá, Rộc Làng, Tam Bảo, Triền Thê, Ô Rô, Cây Mốc, Gò Chòi, Gò Vông, Vũng Biên, Cồn Soi, Vũng Dê, Đồng Rạ... (nay thuộc các phường Tân Thạnh, An Mỹ); Ma Ngá, Bà Mông... (phường Trường Xuân)¹. Ảnh hưởng văn hoá Chămpa cũng được biểu hiện trong âm nhạc qua các điệu Bài Chòi, điệu Lý, điệu Hò... Điều đó cũng góp phần lý giải vì sao, người Chăm dễ dàng chấp nhận những mất mát mà lịch sử gây ra với họ. Như vậy, ngày từ đầu vào vùng đất mới với tư thế là người chiến thắng, nhưng tiên dân xứ này đã có một mô thức ứng xử văn hóa tối ưu, đoàn kết và nhân nghĩa.

¹ Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Hội Liên hiệp Phụ nữ và phong phong trào phụ nữ thành phố Tam Kỳ (1930-2021)*, Nxb. Đà Nẵng, 2024, tr.15.

Nói theo cách nói của người xưa, nhân là lòng người, nghĩa là đường đi của lòng người. Nghĩa ở đây là lẽ phải, đấu tranh cho lẽ phải, lấy lợi ích chung trên lợi ích riêng, vì đại nghĩa mà dám hy sinh cá nhân cho đất nước. Ở mảnh đất này, truyền thống đoàn kết, nhân nghĩa không chỉ được biểu đạt đầy đủ theo nội dung ấy mà còn nổi bật lên với quan điểm vì dân đậm đà, sâu xa. Lòng thương dân là một động cơ tinh thần thúc đẩy người lãnh đạo, người đứng đầu hành động theo nguyện vọng chung của Nhân dân. Nhân nghĩa với người Tam Kỳ gắn liền với gần dân, thương dân, trọng dân... Họ gần gũi, gần bó, hiểu sức mạnh của Nhân dân, tin Nhân dân. Và nhờ đó mà trong nhiều hoàn cảnh khắc nghiệt nhất của cách mạng, Nhân dân Tam Kỳ quên mình sẵn sàng đùm bọc, chở che cho cách mạng. Tiêu biểu ở cuộc kháng chiến chống Mỹ, trong năm tháng đen tối nhất của cách mạng miền Nam sau năm 1954, các đồng chí: Đỗ Thế Cháp, Vũ Ngọc Hải, Ngô Độ, Đào Đắc Trinh, Nguyễn Hữu Hồ, Nguyễn Mậu Đông, Huỳnh Sự, Đoàn Hồng, Võ Thứ... dũng cảm, mưu trí vượt qua bao cạm bẫy của kẻ thù để bám dân, bám cơ sở từng bước gây dựng và phát triển phong trào; suốt 20 năm liền có một chi bộ Đảng vẫn hiên ngang tồn tại giữa sào huyệt của kẻ thù. Đảng vẫn ở trong dân, dân một lòng theo Đảng. Lòng dân ấy là bài học nhắc nhở việc xây dựng khối đoàn kết dân tộc phải bắt đầu từ khơi dậy chủ nghĩa yêu nước của Nhân dân, gần bó máu thịt giữa Đảng với dân và mọi chủ trương, chính sách phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Trong lịch sử phát triển của đất nước, Hà Đông - Tam Kỳ, cũng như xứ Quảng đóng vai trò phen dậu ở chốn đầu sóng ngọn gió, là nguồn cung cấp nhân tài vật lực, trạm trung

chuyên và là bàn đạp vững chắc cho công cuộc Nam tiến của dân tộc; là nơi tương tranh giữa các thế lực phong kiến; là trung tâm nóng bỏng của công cuộc tìm đường cứu nước vô cùng quần bách, thống thiết; là nơi mở đầu cho những cuộc đụng đầu lịch sử của cả dân tộc với chủ nghĩa thực dân và đế quốc; là trung độ của cả nước và là trung tâm chính trị, quân sự, kinh tế cấp tỉnh của cả ta và địch. Vị thế đó đã xác lập cho Nhân dân xứ này truyền thống đoàn kết, ý chí quật cường. Truyền thống này được củng cố bởi vô số những cuộc khởi nghĩa chống đô hộ và nhiều cuộc kháng chiến chống ngoại xâm. Ở mảnh đất này, chủ nghĩa yêu nước, tinh thần đoàn kết được phát huy đến mức cao độ, trở thành sức mạnh vật chất, một thứ vũ khí tinh thần cực kỳ sắc bén đưa họ vượt lên những thử thách toàn diện và ghê gớm nhất để đánh thắng kẻ thù. Thời Pháp thuộc, Tam Kỳ có một cơ quan Đại lý thay mặt cho Công sứ Pháp ở Hội An và một đồn lính khố xanh bên cạnh phủ đường của Nam triều (đây là điều mà các phủ, huyện khác trong tỉnh không có). Trong giai đoạn chống Mỹ, Tam Kỳ là sào huyệt, nơi đóng các cơ quan đầu não chính trị, quân sự cấp tỉnh; và cũng là một trong những địa bàn hoạt động hung dữ của bọn Quốc dân đảng phản động, nơi thể nghiệm trước tiên, quyết liệt và để lại hậu quả nghiêm trọng của chính sách “*tố cộng, diệt cộng*”...

Chính tinh thần đoàn kết, chủ nghĩa yêu nước đã tạo lập ý thức chính trị hết sức đặc biệt từ hàng sĩ phu đến dân thường. Hết thảy họ đều có ý thức trách nhiệm cao đối với cộng đồng, đối với đất nước, dân tộc. Coi vận mệnh đất nước cao hơn cuộc đời của chính mình, của gia đình vợ con mình, đó là lẽ sống dứt khoát trở thành đương nhiên ở đây. Cho nên trong

cuộc đấu tranh giải phóng ở đây luôn có sự tham gia đông đảo, khẳng định vai trò tích cực của Nhân dân. Trong phong trào Duy Tân, giáo dục theo tân học ở Tam Kỳ phát triển rất rộng rãi. Báo cáo của chánh tổng Phước Lợi - Bùi Tùy cùng với phó chánh tổng Phan Tịch và Lê Hợi gửi Tri phủ Tam Kỳ vào ngày 16/4/1908 có đề cập đến số lượng trường tân học ở Tam Kỳ. Báo cáo có đoạn: *“Mới kê qua 39 thôn trong tổng, thì bọn phiên biến (chỉ những người tham gia phong trào Duy Tân – Tác giả) đã lập 64 trường học chữ Quốc ngữ, 18 trường dạy võ...”*¹. Đây là số lượng trường trên địa bàn một tổng, nếu tính cả 4 tổng, 2 thuộc với 153 xã của phủ Tam Kỳ bấy giờ thì con số trường được mở là rất lớn. Điều này cũng góp phần lý giải vì sao trong cuộc kháng sưu thuế năm 1908: nếu như Bắc Kỳ, phong trào và tư tưởng Duy tân chủ yếu ảnh hưởng trong tầng lớp sĩ phu, thì cũng tư tưởng ấy khi cấy vào lòng dân ở đây, nó lập tức trở thành một cuộc bạo động chính trị của 3.000 dân nghèo, vượt ngoài dự kiến của những người chủ xướng Duy Tân, phát triển hầu như hoàn toàn độc lập theo quy luật riêng của nó. Thời chống Mỹ, thế trận lòng dân được hình thành khắp địa bàn, từ “*căn cứ lõm*” ở vùng địch đến “*bốn bám*” ở vùng giải phóng, tồn tại xuyên suốt bất chấp sự đánh phá thâm độc tàn ác của kẻ thù.

Trong hành trình vươn dài lãnh thổ về phương Nam, tiên dân xứ này không phải chỉ mang gươm mà chủ yếu là mang cuộc cày di mở cõi. Vị trí của mảnh đất này, về cơ bản không có đồng bằng, các con sông quá ngắn và quá dốc không tạo nên những châu thổ đáng kể; sông lại ít phù sa khiến đồng

¹ Ngô Văn Minh, *Chí sĩ Lê Cơ trong phong trào yêu nước chống Pháp đầu thế kỷ XX*, Nxb. Đà Nẵng, 2012, tr.117.

ruộng nhanh chóng bị bạc màu không kịp phục hồi độ phì nhiêu. Đất đai canh tác chỉ là một dải đất hẹp, dài, chạy dọc ven biển, bị biển và núi ép chặt, lại thường xuyên bị bão tố ác liệt uy hiếp. Khi người Việt vào đây khai phá, gặp ở vùng đất mới này một thiên nhiên phong phú nhưng hung dữ. Rừng rậm đầy thú dữ bây giờ còn vây kín lấy con người. Núi cao, sông gấp, biển đầy bão tố, nắng lửa và mưa dầm... Lao động lúc bấy giờ là một cuộc chiến đấu thực sự, nhiều khi đẫm máu. Khắc phục một thiên nhiên như vậy, quả thật mỗi tấc đất khai phá đều được thấm mồ hôi và máu con người. Hơn nữa, khi vua Lê Thánh Tông khẳng định cương vực Đại Việt đến núi Thạch Bi (Phú Yên) thì vùng đất này trở thành hậu cứ, cần phải mộ dân lập ấp xây dựng hậu phương vững mạnh. Nhân dân ta thời ấy luôn ở trong hoàn cảnh bị đe dọa thường trực vì là vùng đất giáp ranh, vị trí đầu sóng ngọn gió. Họ không thể ngồi đó trông chờ vào sự bảo vệ của triều đình trung ương ở quá xa, nên đã tổ chức chiến đấu để tự bảo vệ mình, bảo vệ biên cương Tổ quốc. Người cày ruộng với người lính gần như là một. Chính hoàn cảnh ấy, vị trí địa lý ấy đã góp phần tạo nên sự cố kết cộng đồng, cần cù, chịu đựng được gian khổ, hết lòng chiến đấu và chiến đấu giỏi.

Một biểu hiện trong khí chất cần cù, tự chủ trong con người xứ này là sự gan lì vượt khó khăn, tinh thần độc đảm rất cao, ý chí tiến thủ mạnh mẽ. Đối với những con người như vậy, gian khổ, trở ngại không khiến họ sợ hãi, thoái chí hay rời ren, trái lại càng kích thích sự can trường và trí sáng tạo. Trong kháng chiến chống Pháp, Tam Kỳ là một trong những nơi bị địch đánh phá nặng nề nhưng vẫn xây dựng được nền kinh tế tự túc, phục vụ tốt cho kháng chiến đến ngày thắng lợi. Hòa

bình lập lại, Tam Kỳ đã không một ngày ngưng nghỉ, lao vào cuộc chiến đấu chống nghèo đói với một khí thế bùng bùng và đã làm nên những kỳ tích thật phi thường: đưa diện tích canh tác trong toàn huyện lên gấp 3 lần (từ hơn 1,8 ngàn hét ta năm 1976 tăng lên gần 6 ngàn hét ta năm 1977) và trong ba năm đưa sản lượng lương thực tăng gấp 2 lần (từ 31 ngàn tấn năm 1976 lên 60 ngàn tấn năm 1978). Vẫn với khí thế anh hùng, chỉ trong một thời gian rất ngắn, hàng chục vạn lao động được huy động và tổ chức rất tốt, xây dựng thành công công trình Phú Ninh; cho đến nay vẫn được xem là một trong những công trình đại thủy nông hiệu quả nhất cả nước. Cho nên trong công cuộc xây dựng thành phố phồn vinh, hạnh phúc hôm nay, công tác vận động, tập hợp Nhân dân phải đi đôi với việc khơi dậy khát vọng phát triển, phát huy ý chí tự lực, tự cường, sáng tạo, đoàn kết của Nhân dân.

Như vậy, tính cách “*dân khí cương cường*”, “*đánh thù lòng như đá*”, đoàn kết, nhân nghĩa... của Nhân dân Tam Kỳ được xây đắp ngày một bền chặt và lưu giữ, trao truyền từ thế hệ này đến thế hệ khác. Đây sẽ là nền tảng cho việc xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong cuộc đấu tranh chống áp bức cường quyền, đòi lại quyền sống, quyền làm người và tự do, độc lập cho dân tộc, nhất là từ khi có Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

3. Chính sách thống trị của chính quyền thực dân, phong kiến và tay sai

Sau khi hoàn thành quá trình xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp thi hành chính sách cai trị hết sức hà khắc làm cho tình hình chính trị, kinh tế - xã hội ở Tam Kỳ có nhiều thay đổi.

Về chính trị, ở phủ Tam Kỳ đứng đầu là tri phủ, có bang tá, thừa phái, nha lại và lính lệ giúp việc; ở tổng có chánh, phó tổng. Ở xã có lý trưởng và ngũ hương (hương bộ, hương kiểm, hương dịch, hương bốn và hương mục). Tòa đại lý Pháp¹ có nhiệm vụ chủ yếu là đàn áp phong trào đấu tranh của Nhân dân, trực tiếp giám sát bộ máy Nam triều cấp phủ, đứng đầu là tên quan Pháp cùng với một trung đội lính khố xanh và hàng chục tên Cò Tây², cảnh sát. Đồn thương chánh ở Tam Kỳ (nay thuộc phường Hòa Hương) do tên đồn trưởng người Pháp chỉ huy, cùng với một số lính đoan làm nhiệm vụ kiểm soát và thu thuế nội ngoại thương. Ngoài ra, còn có mạng lưới phòng nhì, mật thám, chỉ điểm để theo dõi các hoạt động chính trị của Nhân dân ta.

Về kinh tế, quá trình tích tụ ruộng đất vào tay một số ít người diễn ra ngay từ đầu thời kỳ nhà Nguyễn. Phần lớn các làng ở Tam Kỳ đều có rất ít đất công, còn đất tư chủ yếu tập trung vào một số địa chủ, phú nông. Ruộng công thực chất không được chia bình quân cho nông dân mà chủ yếu cho hương chức và một số tộc lớn.

Thuế điền thổ ở Tam Kỳ thời Pháp thuộc cũng giống như các địa phương khác ở miền Trung. Theo biểu thuế Trung kỳ, mỗi mẫu ruộng hạng nhất phải nộp “*có đến 4 đồng 50 xu*”³, cao gấp 6 lần so với Nam Kỳ. Dã man nhất là thuế đinh (từ 18 đến 60 tuổi), thuế suất lên đến 3,2 đồng (1928), tương đương giá trị 1,5 tạ gạo. Thực dân còn đặt ra hàng trăm thứ

¹ Còn gọi là đồn Đại lý Tam Kỳ, kiểm soát cả khu vực Tiên Phước, Trà My. Sở quan Pháp chỉ huy đồn Đại lý còn điều hành cả đồn lính khố xanh ở Trà My.

² Cò Tây chủ yếu ở Bồng Miêu, để bảo vệ việc khai thác vàng.

³ Nguyễn Q. Thắng, *Phan Châu Trinh – Cuộc đời và tác phẩm*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1992, tr.227.

thuế, có nhiều loại rất vô lý như thuế trâu bò, thuế sông, đầm, thuế chợ... Mức thuế này, trong *Đông Dương chính trị luận* của Phan Châu Trinh cho là “*quá nặng, nông dân khổ hết chỗ nói*”¹.

Tuy luật định 4 ngày công ích mỗi năm, nhưng trong thực tế có khi mất cả 4-5 tháng. Mỗi khi có tu bổ hay làm đường mới thì dân bị ép đi làm sưu dịch. Dân đi làm sưu dịch không có tiền công và phải tự lo liệu cái ăn cái uống. Phan Châu Trinh - chứng nhân của thời kỳ đầu thế kỷ XX ở phủ Tam Kỳ cho biết về thực trạng sưu dịch thật nặng nề: “*Trong năm sáu tháng phải đi làm sưu dịch. Ngủ gục ngoài đồng, bị roi đánh, đói chết, đau chết. Không ngày nào là không nghe nói. Ôi! thảm thương*”². Thực trạng này, Nhân dân Tam Kỳ còn lưu lại bài hát:

“Con chim xanh ăn quanh bãi cát,
Thiếp lo cho chàng ba đồng sáu giác kim ngân
Chàng đi cày, thiếp lại gánh phân,
Chàng nhịn ăn, thiếp nhịn mặc đóng công ngân cho chàng,
Nộp rồi trong dạ không an,
Tai nghe mõ đánh ngoài làng kêu xâu.
Tài chi ai không thăm không sâu,
Khoai lang non thiếp cũng nhỏ, bỏ vô bầu cho chàng đi,
Trưởng đâu ần định Tam Kỳ,
Hay đâu mãi tận Trà My hời chàng”.

¹ Nguyễn Q. Thắng, *Phan Châu Trinh – Cuộc đời và tác phẩm*, Sđd, tr.221.

² Nguyễn Q. Thắng, *Phan Châu Trinh – Cuộc đời và tác phẩm*, Sđd, tr.244.

Về văn hóa, thực dân thực hiện chính sách ngu dân. Trên 90% dân số bị mù chữ; nhiều tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội được chính quyền thực dân khuyến khích phát triển hòng gây tâm lý tự ty, vong bản, an phận thủ thường, thủ tiêu tinh thần đấu tranh của Nhân dân. Trường Phủ Hà Đông lập năm 1824 tại làng Chiên Đàn (Phú Ninh), đến năm 1842 dời về thôn An Hoà, xã Tam Kỳ (nay thuộc phường An Mỹ, thành phố Tam Kỳ). Từ sau phong trào Duy Tân, cả huyện mới có một trường tiểu học Pháp - Việt tại Tam Kỳ. Rượu chè, thuốc phiện được thực dân Pháp độc quyền khai thác và khuyến khích Nhân dân tiêu thụ.

Về y tế, cả phủ Tam Kỳ chỉ có một nhà thương. Có một số thầy thuốc nam, thuốc bắc nhưng chỉ chữa trị một số bệnh thông thường, phần lớn người dân ốm đau chỉ biết dùng lá cây và các phương pháp kinh nghiệm cổ truyền. Trình độ dân trí thấp, vệ sinh môi trường không ai chăm lo nên dịch bệnh dễ phát sinh, nạn “*hữu sinh vô dưỡng*” khá phổ biến.

Nhìn chung, những năm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, đời sống Nhân dân Tam Kỳ còn nhiều khó khăn cơ cực, đa phần không đủ ăn, trải qua nhiều trận đói khủng khiếp, nhất là các năm 1889, 1904, 1905, 1906, 1923... Người nông dân ở Tam Kỳ không chỉ bị hương lý sách nhiễu, địa chủ bóc lột, mà còn thêm bị sưu dịch bóc lột công sức, hành hạ thân xác. Cứ đến mùa thu thuế, tình cảnh người dân phải bán cả vợ con bằng hình thức “*ở đợ*” để có tiền nộp thuế, người nào không đủ tiền nộp phải trốn khỏi làng, tha phương cầu thực hoặc bị gông cùm, roi vọt. Quanh năm, nạn tạp dịch (tức là công việc dân phải bỏ công làm cho quan chức cấp trên bất kỳ lúc nào, bất kỳ

ở đầu) vừa xong, tiếp theo là quan dịch, hết quan dịch thì đến hương dịch, hết hương dịch lại có lệnh của cổ dịch (dịch trả nợ cũ). Ca dao thời đó đã nói lên tình cảnh của Nhân dân Tam Kỳ:

*“Nói ra kham khổ quá chừng,
Cái áo thì đỏ quạch, cái quần thì đen thui.
Anh em mình thật đáng làm sui,
Bởi anh bị bóp cổ, bởi tôi bị bóp hầu!”.*

Đội ngũ công nhân ở Tam Kỳ được hình thành từ cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất và đến đầu năm 1928, có khoảng 1.500 công nhân làm ở mỏ vàng Bồng Miêu, mỏ kẽm Đức Bó, đồn điền chè Đức Phú, Trung Đàn và ngành đường sắt. Công nhân Tam Kỳ sớm giác ngộ tinh thần đấu tranh dân tộc và giai cấp, xuất thân và gắn bó mật thiết với nông dân, nhanh nhạy trong tiếp thu trào lưu tư tưởng tiên bộ của thời đại và trở thành lực lượng lãnh đạo cách mạng.

Tiểu tư sản ở Tam Kỳ phát triển từ sau hai cuộc khai thác thuộc địa, gồm tiểu thương, tiểu chủ, thợ thủ công, những người làm nghề tự do, viên chức, giáo chức và học sinh bậc trung học. Họ có tinh thần yêu nước, chống đế quốc Pháp và phong kiến. Đặc biệt, một số giáo chức, học sinh Tam Kỳ sớm tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, trở thành cán bộ cách mạng.

Tư sản ở Tam Kỳ rất nhỏ bé và yếu ớt, vì kinh tế công thương nghiệp kém phát triển. Phần lớn là người Hoa sinh sống lâu đời ở Tam Kỳ, An Tân và một số nơi. Một số ít tư sản nhỏ người Việt từ địa chủ, viên chức có cơ hội làm giàu ngoi lên, nhưng vẫn không theo kịp tư sản Hoa kiều, họ kinh doanh nhiều nghề: tiểu thủ công nghiệp, đại lý, thầu khoán, dịch vụ

và khai thác lâm thổ sản. Tư sản người Hoa, phần đông theo chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn. Tư sản người Việt bị tư sản Pháp chèn ép, có ý thức dân tộc, nhưng một số dễ thoả hiệp và rơi vào chủ nghĩa cải lương.

Địa chủ ở Tam Kỳ tuy ít (khoảng 100 hộ, phần đông là địa chủ nhỏ) nhưng vẫn duy trì bóc lột địa tô. Có địa chủ chiếm từ 500 đến 1.000 mẫu ruộng tốt như Lê Khâm Duy (Bác Kiện)¹ ở Hòa Hạ, Tam Thanh (1.000 mẫu)... Cho nên, ở Tam Kỳ 55% ruộng đất tốt nằm trong tay địa chủ, phú nông; trung nông chỉ chiếm 5% diện tích; hạng bần cố nông không có một tấc đất cắm dùi phải lĩnh canh ruộng đất của địa chủ, phú nông sản xuất và chịu tô thuế nặng nề. Đa phần địa chủ có ý thức dân tộc, đã tham gia các phong trào yêu nước và nhiều con em của họ đã tham gia các tổ chức cách mạng.

Như vậy, tất cả các giai tầng ở Tam Kỳ có chung một “mẫu số” là muốn giành lại quyền sống, quyền tự do cho dân tộc mình chỉ trừ số rất ít đại địa chủ và tư sản mại bản có quyền lợi gắn chặt với thực dân Pháp. Lực lượng chính trị nào muốn vận động, tập hợp được sức mạnh của toàn thể dân tộc trong cuộc chiến đấu chống sự xâm lược của ngoại bang và chính quyền quân chủ mục nát thì phải tìm ra mẫu số chung ấy.

4. Hướng ứng các phong trào yêu nước của các tầng lớp Nhân dân

Khi triều đình nhà Nguyễn hèn nhát đầu hàng giặc, thừa nhận sự thống trị của thực dân Pháp, Nhân dân vô cùng căm

¹ Lê Khâm Duy là người có tinh thần yêu nước và tiến bộ, tham gia phong trào Việt Minh những năm 1941-1945, đóng góp nhiều tiền của cho cách mạng trong kháng chiến chống Pháp.

phần và bắt bình lên án triều đình Huế bán nước bỏ dân. Dưới ngọn cờ Cần Vương, Nghĩa hội Quảng Nam thành lập với các yếu nhân là sĩ phu yêu nước như Phạm Như Xương, Nguyễn Duy Hiệu, Phan Bá Phiến, Nguyễn Thành, Đỗ Đăng Tuyển... do Trần Văn Dư làm chủ hội. Ở Tam Kỳ, nhiều nhà nho yêu nước như các cụ: Võ Mậu (Hòa Tây), Võ Bản, Võ Lệ (Chiên Đàn), Xã Xước (An Mỹ - Tam An), Nguyễn Tấn Xuân (Vĩnh An - Tam Xuân 2), Thất Nguyên (Khánh Thọ - Tam Thái)... cùng đông đảo Nhân dân hăng hái gia nhập quân Nghĩa hội, đóng góp lương thực, tiền của, xây dựng chiến lũy ở Núi Thành, đánh quân Nguyễn Thân, Phan Liêm tại Dốc Sỏi và Cầu Cháy, Nam Chơn, Bình Sơn (Quảng Ngãi). Đến cuối năm 1887, thực dân Pháp tập trung lực lượng đàn áp, những người lãnh đạo lần lượt hy sinh, nghĩa quân tan rã, kết thúc phong trào Cần Vương ở Quảng Nam.

Phong trào yêu nước tiếp tục phát triển, “*bộ ba Quảng Nam*” Phan Châu Trinh, Trần Quý Cáp, Huỳnh Thúc Kháng khởi xướng phong trào Duy Tân. Tam Kỳ nằm trên trục lộ giao thông cả thủy lẫn bộ và là vùng đất học, nên sớm tiếp thu những tư tưởng mới của phong trào. Ngày đó, những hội buôn, hội nông, kể cả các lớp học tư thực... được mở công khai đã góp phần truyền bá tinh thần yêu nước cho một số thanh niên, học sinh Tam Kỳ. Những “*học trò*” (chữ dùng của cụ Huỳnh Thúc Kháng) đã hăng hái tiếp thu tư tưởng mới, rèn luyện trong hoạt động thực tế như tuyên truyền thơ văn yêu nước, tích cực vận động quần chúng xóa bỏ các tập tục lạc hậu, mở trường dạy chữ Quốc ngữ; lập các hội tương tế, đồng dân, lương bằng giúp nhau sản xuất. Có thể nói phong trào Duy Tân đã góp phần nâng cao dân trí, dân khí và dân sinh

cho Nhân dân Tam Kỳ, tiếp thêm một sinh lực mới cho phong trào yêu nước.

Nỗi khổ của Nhân dân phủ Tam Kỳ tăng lên gấp bội khi phải đi sưu đắp đường Tam Kỳ - Bồng Miêu cho thực dân Pháp khai thác vàng. Tên chỉ huy Trần Tuệ, (thường được gọi là Đệ đốc Sự) thường xuyên thẳng tay đánh đập, tống tiền bắt giam dân đi sưu, làm dân các xã chịu không nổi. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến phong trào chống sưu thuế nổ ra mạnh mẽ ở phủ Tam Kỳ.

Ngày 30/3/1908, trên 3.000 người từ khắp nơi trong phủ kéo về bao vây phủ đường Tam Kỳ do Trần Thuyết chỉ huy. Những người đi đầu trong đoàn biểu tình (gọi là dân cảm tử) là những người tình nguyện đương đầu với bọn lính lệ của phủ đường được trang bị bằng roi và súng. Những người đi tiếp sau (gọi là dân tự cường) là những người hưởng ứng tham gia cuộc biểu tình. Họ gọi nhau là đồng bào. Trước sức mạnh áp đảo của dân chúng, đồn trưởng Đại lý phải cho lính đến bảo vệ đưa Trần Tuệ về đồn¹.

Sau cuộc bạo động kháng sưu thuế, địch đàn áp dã man phong trào ở Tam Kỳ. Trần Thuyết, người dẫn đầu cuộc biểu tình, cùng nhiều người bị bắt². Chúng kết án tử hình Trần Thuyết và xử chém ở đầu cầu Tam Kỳ. Tuy thất bại và bị đàn áp đẫm máu nhưng vụ biểu tình chống thuế đã làm lung lay hệ thống thống trị của thực dân phong kiến ở địa phương.

¹ Khi xe chở Trần Tuệ vừa ra cổng, Trần Thuyết (tức Mục Thuyết) quê Phước Lợi (Tam Lãnh), người chỉ huy cuộc biểu tình hô to: “Đồng bào ta xin quan Đại lý giao đề Tuệ cho dân ăn gan”, một tiếng “dạ” vang lên như sấm, đề Tuệ ngất xỉu. Sau đó y học máu chết.

² Cùng bị bắt còn có: Dương Đình Thường, Dương Đình Thạc người Đức An (Tam Sơn) và một số người nay thuộc huyện Tiên Phước.

Không nao núng trước sự đàn áp của kẻ thù, năm 1916, Nhân dân Tam Kỳ hưởng ứng cuộc khởi nghĩa của Việt Nam Quang phục hội do nhà yêu nước Thái Phiên, Trần Cao Vân khởi xướng dưới danh nghĩa vua Duy Tân, hòng lật đổ chế độ thống trị của thực dân Pháp, lập nên nhà nước Cộng hòa Dân quốc Việt Nam. Nhân dân trong phủ ráo riết chuẩn khởi nghĩa, ở các xã đều tổ chức lực lượng dân binh, có nơi quân số đến đại đội, nhất là các xã vùng Ngọc Mỹ, Kim Đới, Quý Thượng (Tam Phú). Đáng chú ý là phong trào này có cả công nhân mỏ vàng Bồng Miêu, mỏ kẽm Đức Bó và đồn điền chè Đức Phú bỏ sở về tham gia. Các xã cánh Nam tham gia rất hăng hái, tổ chức nhiều đội dân binh, rèn giáo mác. Những nơi như Bãi Dương, Cây Duối (Tam Phú), Xóm Hàng (Hòa Hương) huy động phụ nữ dệt vải, may quân trang; các xóm lò rèn ở Xuân Trung (Tam Thái), Phú Ninh (Tam Ngọc) bí mật rèn vũ khí. Các nhà giàu cũng được vận động đóng góp lúa gạo, tiền bạc.

Theo kế hoạch, chiều ngày 03/5/1916, tất cả lực lượng dân binh ở các nơi tập trung tại điểm xuất phát để nghe “*tuyên cáo khởi binh*” và làm lễ “*tế cờ xuất quân*”. Đêm cùng ngày, dưới sự chỉ huy của Chánh lãnh binh Trần Huỳnh (tức Phó Bẻm) và Phó lãnh binh Trần Ni, Nguyễn Tinh, lực lượng dân binh vũ trang bằng gươm giáo, cùng với hàng ngàn quần chúng kéo đến bao vây tấn công phủ đường và đồn Đại lý Tam Kỳ¹. Trịnh Uyên, người chỉ huy đội dân binh Kim Đới nhanh chóng kéo lá cờ Nghĩa tại cột cờ trước sân phủ đường, bị địch

¹ Lực lượng dân binh ở nhiều nơi được tổ chức thành đơn vị, dưới sự chỉ huy của các nhà yêu nước ở địa phương: Ngọc Mỹ là Trần Thu, Quý Thượng là Lương Đình Thự, Vân Trai là Nguyễn Kế, Khương Mỹ là Võ Dương và Nguyễn Đức, Thọ Khương là Trần Tấn Ý, Lê Thù, An Mỹ Đông là Trần Can, Diêm Trường là Nguyễn Lực, Phú Ninh là Bùi Quang Hiển...

bắn hy sinh tại chỗ. Bị địch phản kích bất ngờ lực lượng khởi nghĩa đã tan rã.

Cuộc khởi nghĩa của Việt Nam Quang phục hội tuy không thành nhưng đã trở thành sự kiện có tiếng vang lớn, thức tỉnh lòng yêu nước, cổ vũ Nhân dân Tam Kỳ tiếp tục đứng lên cứu nước, cứu nhà. Tại Quảng Nam, thực dân Pháp đã thực hiện cuộc bắt bớ trên diện rộng: “*Hơn 120 cuộc truy bắt đã được tiến hành liên tục từ ngày 04 đến ngày 25/5/1916 trong phủ Tam Kỳ... Chúng tôi đã lọc ra số can phạm không quan trọng giao cho các nhà chức trách địa phương tạm thời coi giữ. Chúng tôi không còn chỗ để giam giữ và không đủ người để trông coi họ...*”¹. Tại Tam Kỳ, thực dân Pháp đã bắt được 31 nghĩa binh, trong đó có những người nòng cốt là Trần Huỳnh, Trần Tùng Vân, Trần Thu, Trần Khuê... Riêng ông Trần Ni kịp lánh về quê ngoại ở núi Đất, tại Quảng Phú. Nhiều người bị thực dân Pháp tử hình song đến nay chúng ta hầu như không biết nhiều về hành trạng của họ như Trần Huỳnh, Trần Nê, Trần Tuyên, Trần Tùng Vân và Cao Chai². Cuộc nổi dậy vũ trang đêm ngày 03/5/1916 tại phủ Tam Kỳ cho thấy cuộc khởi nghĩa vua Duy Tân đã thực sự diễn ra chứ không còn là “*mưu khởi*”³.

¹ Tài liệu số 75, Hồ sơ 65530, Phòng Toàn quyền Đông Dương, ANOM – Dẫn theo: Lưu Anh Rô, Nguyễn Trương Đoàn: *Khởi nghĩa vua Duy Tân qua hồ sơ lưu trữ*, Nxb. Đà Nẵng, 2023, tr.84.

² Tài liệu số 152, Hồ sơ 65530, Phòng Toàn quyền Đông Dương, ANOM – Dẫn theo: Lưu Anh Rô, Nguyễn Trương Đoàn, *Khởi nghĩa vua Duy Tân qua hồ sơ lưu trữ*, Nxb. Đà Nẵng, 2023, tr.84.

³ Sau cuộc bạo động vũ trang này, vào năm 1920, Tòa Khâm sứ Trung Kỳ và triều đình Huế đã quyết định tách phần đất phía Tây rộng lớn của phủ Tam Kỳ để lập nên huyện Tiên Phước, nhằm dễ bề kiểm soát và cai trị.

Tất cả họ cho thấy tinh thần yêu nước, ý chí đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược luôn hiện diện trong tim của những người Việt Nam yêu nước, buộc thực dân Pháp phải cảnh tỉnh với nhau rằng: *“Không thể mù quáng mà ngủ quên, bởi vì kẻ thù không chịu hạ vũ khí. Họ luôn tin một cách mù quáng về ảo vọng của một nền độc lập. Lòng căm thù của họ không hề giảm đi”*¹.

Sau thất bại của cuộc khởi nghĩa Việt Nam Quang phục hội, phong trào yêu nước của Nhân dân Tam Kỳ lâm vào tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo. Phong trào tạm thời lắng xuống, nhưng từ những năm 20 thế kỷ XX, nhiều cốt cán của phong trào cách mạng và thanh niên yêu nước đã có những nhận thức mới về đường hướng cứu nước khi được tiếp xúc với nhiều sách, báo tiến bộ; tham gia vào Hội đức, trí, thể dục do thầy Trần Cảnh làm Hội trưởng; tham gia phong trào đấu tranh đòi thực dân Pháp ân xá cụ Phan Bội Châu, để tang cụ Phan Châu Trinh... Ở Tam Kỳ, các tổ chức biến tướng như Hội nghĩa thương, Hội buôn bán lâm thổ sản được các hào phú yêu nước lập ra để liên lạc tuyên truyền, tổ chức các cuộc hội họp bàn luận về thời cuộc, bình thơ, giải các câu sấm nhằm nuôi dưỡng tinh thần yêu nước, chờ thời cơ.

Như vậy, tinh thần đoàn kết, ý chí quật cường trong cuộc đấu tranh chống lại các thế lực áp bức, bất công của bọn cường hào phong kiến và thực dân Pháp xâm lược được Nhân dân Tam Kỳ phát huy mạnh mẽ dưới sự lãnh đạo của các sĩ phu

¹ Tài liệu số 273, Hồ sơ 4199, Phòng Toàn quyền Đông Dương, ANOM – Dẫn theo: Lưu Anh Rô, Nguyễn Trương Đàn, *Khởi nghĩa vua Duy Tân qua hồ sơ lưu trữ*, Nxb. Đà Nẵng, 2023, tr.85.

yêu nước. Tuy các phong trào yêu nước trước khi có Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đều bị đàn áp, thất bại nhưng đã góp phần hun đúc lòng yêu nước, ý thức đoàn kết trong các tầng lớp Nhân dân, và quan trọng nhất là qua tập dượt đấu tranh có một lớp thanh niên yêu nước sẵn sàng tiếp thu những luồng tư tưởng mới... Đó là điều kiện, là mảnh đất tốt để chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh – tư tưởng cách mạng tiến bộ của thời đại gieo mầm, nảy nở trên mảnh đất này.

Chương II

CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT Ở TAM KỲ VÀ CUỘC VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945)

I. Quá trình ra đời và hoạt động của các tổ chức quần chúng ở Tam Kỳ (1930-1935)

1. Sự ra đời và hoạt động của các tổ chức quần chúng (1930-1932)

Sau khi Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra đời và nhanh chóng phát triển tổ chức về trong nước. Một số thanh niên Tam Kỳ theo học Trường Quốc học Huế tham gia sinh hoạt tại nhà Hội Quảng Nam đã sớm tiếp thu chủ nghĩa Mác-Lênin và có người được kết nạp vào Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Tháng 7/1927, các ông: Khuru Thúc Cự¹, Nguyễn Thế Khải, Hồ Đắc Thành, Phan Kính (Phán) và Phạm Cự Hải (người Cẩm Y, Tiên Phước, dạy học ở Tam Kỳ) thành lập tại Tam Kỳ nhóm hoạt động cách mạng theo tôn chỉ mục đích của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. Năm 1929, một nhóm thanh niên hoạt động cách mạng tại Bàn Than (An Hòa) gồm

¹ Khuru Thúc Cự sinh năm 1905, quê xã Khánh Thọ (xã Tam Thái). Năm 1925 theo học tại Trường Quốc học Huế, tham gia sinh hoạt tại nhà Hội Quảng Nam và được tiếp thu đường lối cách mạng vô sản. Khuru Thúc Cự được kết nạp vào Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên thuộc Tỉnh bộ Quảng Nam năm 1929.

có Võ Minh, Trần Học Giỏi và Lương Hợp Phố (Ngạt) dựa vào các tổ chức biến tướng để tuyên truyền giáo dục lòng yêu nước và tư tưởng cách mạng theo học thuyết Mác - Lênin. Cũng trong khoảng thời gian này, trên đất Tam Kỳ còn xuất hiện nhóm hoạt động cách mạng của các cụ Nguyễn Kế, Nguyễn Chỉ, Võ Dương, Trần Xán và Đào Quang Hiến thông qua danh nghĩa Hội buôn bán nông lâm sản để liên kết những người yêu nước, vận động cách mạng.

Đặc điểm nổi bật của các nhóm yêu nước ở Tam Kỳ là thu hút đông đảo Nhân dân lao động, nhất là tầng lớp thanh niên có học vấn và những người tích cực trong các phong trào yêu nước. Sự ra đời của các nhóm cách mạng ở địa phương thể hiện yêu cầu bức thiết về một tổ chức cách mạng, song hình thức còn lỏng lẻo, thiếu chặt chẽ và ảnh hưởng chưa sâu rộng trong tầng lớp Nhân dân lao động.

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Ngày 28/3/1930, Đảng bộ tỉnh Quảng Nam được thành lập. Ngay sau khi ra đời, Tỉnh ủy đẩy mạnh phát triển các tổ chức quần chúng và mở rộng biên độ tập hợp lực lượng. Tỉnh ủy xác định công tác vận động quần chúng là thông qua công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các phong trào đấu tranh với các hình thức và khẩu hiệu khác nhau để lựa chọn những người ưu tú kết nạp vào các hội, đoàn thể. Các tổ chức công hội, nông hội, cứu tế đã có ở các huyện, xã trước đó, nay được chuyển thành công hội đỏ, cứu tế đỏ, nông hội đỏ để làm nòng cốt cho các phong trào đấu tranh chống thực dân, phong kiến. Công tác phát triển hội viên, mở rộng tổ chức

công hội đỏ, nông hội đỏ, cứu tế đỏ được Đảng bộ quan tâm đặc biệt và thu hút nhiều đối tượng tham gia.

Hoạt động tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản ở Tam Kỳ được đẩy mạnh trong những thanh niên tiên bộ (Hồ Bằng, Phan Kinh, Tư Định, Khuru Thúc Cự, Hồ Đắc Thành...) và những người tích cực trong phong trào yêu nước trước đây (cụ Võ Nghiệm, Đào Quang Hiến...).

Tháng 5/1930, tại chùa Ông (phường Phước Hòa), Chi bộ Đảng đầu tiên ở Tam Kỳ được thành lập, gồm: Hồ Bằng (Quang), Phan Kinh (Phán) và Tư Định, do Tư Định làm bí thư. Đến tháng 7/1930, Chi bộ kết nạp Khuru Thúc Cự và Hồ Đắc Thành vào Đảng¹. Sự ra đời của Chi bộ Đảng, cùng với các tổ chức quần chúng trên địa bàn Tam Kỳ có ý nghĩa quan trọng trong việc tập hợp, đoàn kết các lực lượng cách mạng, đánh dấu bước phát triển mới của phong trào cách mạng địa phương.

Từ cuối năm 1930, ở vùng cửa biển An Hòa (kể cả các xã lân cận thuộc phía Nam phủ Tam Kỳ) được sự cổ vũ từ phong trào Quảng Ngãi, nhóm thanh niên cách mạng ở Bàn Than (An Hòa; thành lập từ năm 1929) vẫn tiếp tục hoạt động. Nhóm được Hồ Đắc Thành, Phan Kinh, sau khi ra tù, liên lạc và chuyển thành tổ Cứu tế đỏ, hoạt động theo điều lệ của Hội và Cương lĩnh của Đảng Cộng sản Đông Dương. Tổ chức có 04 người do ông Võ Minh phụ trách.

Tổ Cứu tế đỏ Bàn Than hoạt động tích cực và đã giúp thành lập 14 tổ Cứu tế ở một số xã với trên 70 hội viên. Nội

¹ Thành ủy Tam Kỳ - Huyện ủy Núi Thành – Huyện ủy Phú Ninh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tam Kỳ (1930-1954)*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam, 2007, tr.48.

dung hoạt động của các tổ lúc này chủ yếu là học tập, thảo luận Chương trình, Điều lệ Đảng Cộng sản Đông Dương, Đề tam Quốc tế, tiểu sử Stalin...; vận động ủng hộ tiền đề giúp tù chính trị và đóng hội phí (nhiều người ủng hộ từ 1 đến 7 đồng); in tài liệu tuyên truyền và phát triển tổ chức.

Tổ Cứu tế đỏ Bàn Than đã phân công hội viên đi tìm tổ chức Đảng. Sau khi bắt liên lạc và được sự giúp đỡ của Tỉnh ủy Quảng Ngãi, ngày 02/12/1932, tại rừng dừa Đồng Dân, thôn Thuận An, xã An Hòa (thôn 1, Tam Hải), Chi bộ Đảng An Hòa được thành lập lấy tên là Chi bộ *Quang ánh minh* gồm có 03 đảng viên: Võ Minh, Trần Học Giới và Lương Hợp Phố (Ngạt), do ông Võ Minh làm Bí thư. Đến tháng 4/1933, được công nhận là chi bộ chính thức do Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi trực tiếp chỉ đạo.

Như vậy, từ hạt nhân là các nhóm yêu nước theo chủ nghĩa Mác – Lênin các tổ chức Đảng đã ra đời ở Tam Kỳ. Và từ đây, với sự chỉ đạo của tổ chức Đảng, tổ Cứu tế đỏ được thành lập đã tập hợp đông đảo Nhân dân tham gia các phong trào cách mạng. Trước sự đánh phá khốc liệt của kẻ thù, phong trào cách mạng có lúc lắng xuống, nhưng sức sống của Đảng không thể bị tiêu diệt.

2. Phong trào đấu tranh của các tổ chức quần chúng (1933-1935)

Nhằm phát triển tổ chức Đảng và tổ chức quần chúng, mở rộng phong trào ra toàn phủ, năm 1933, Chi bộ An Hòa có chủ trương tổ chức việc liên lạc với số quần chúng trong tổ Cứu tế đỏ trước đây. Từ chủ trương này, ngay đầu năm đã có 3 tổ Cứu tế đỏ và 1 tổ Cộng sản Đoàn được thành lập; đến tháng 5/1933, có thêm một số tổ cứu tế ở phía Nam phủ Tam Kỳ được lập lại.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, các tổ Cứu tế đỏ đã vận động quần chúng đấu tranh với lý hương, chức sắc bãi bỏ tệ cúng tế, cản biểu, chống thái độ cường hào, ức hiếp Nhân dân. Đặc biệt, ngày 21/02/1933, nổ ra cuộc bãi công của 250 công nhân mỏ vàng Bồng Miêu đấu tranh đòi chế độ phụ cấp, bảo hiểm, buộc chủ sở phải chấp nhận yêu sách. Cũng dịp này, hàng trăm công nhân, nông dân Tam Kỳ cùng nhau kéo về phủ đưa đơn lên tri phủ và chủ sở mỏ vàng Bồng Miêu lên án việc chiếm đất mở rộng nhà máy. Ngày 14/3/1933, 150 công nhân làm đường xe lửa đoạn Trà Lý - Bích Ngô bãi công đòi giảm giờ làm và phát lương đúng kỳ. Tiếp đó, 500 công nhân làm đường xe lửa và ga Trường Xuân (nay là ga Tam Kỳ) đấu tranh đòi tăng lương. Những cuộc đấu tranh quy mô, liên tiếp diễn ra ở phủ Tam Kỳ được sự lãnh đạo của tổ chức Đảng và sự vận động, tập hợp của các tổ Cứu tế đỏ.

Các cuộc đấu tranh của công nhân và Nhân dân lao động có quy mô chưa lớn, nhưng chứng tỏ sự trưởng thành về trình độ tổ chức, vận động, tập hợp của tổ Cứu tế đỏ. Phong trào diễn ra rộng khắp, liên tục, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia và hơn hết là lần đầu tiên ở Tam Kỳ, giai cấp công nhân đã liên minh chặt chẽ với nông dân trong cuộc đấu tranh giành lại quyền sống cho mình. Mục tiêu các cuộc đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ là đúng chủ trương của Đảng và phù hợp với bối cảnh, điều kiện cách mạng tại địa phương. Trong bối cảnh khủng bố khốc liệt của kẻ thù trên bình diện toàn tỉnh, các cuộc đấu tranh của Nhân dân Tam Kỳ đã góp phần nuôi dưỡng, duy trì sinh lực cho phong trào cách mạng không chỉ của địa phương mà còn của tỉnh Quảng Nam.

Trước sự phát triển vượt bậc của phong trào, đầu năm 1933, thực hiện sự chỉ đạo của Ban cán sự Đảng miền Nam Trung Kỳ, Chi bộ An Hòa đã họp tại rừng Định Phước (Tam Nghĩa) thành lập Tỉnh ủy lâm thời Quảng Nam. Hội nghị đề ra chủ trương xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức quần chúng ra toàn tỉnh, nhất là các xã của phủ Tam Kỳ, đồng thời chuẩn bị ra báo *Cờ đỏ* để tuyên truyền đường lối cách mạng.

Chi bộ An Hòa (do ông Phan Truy làm Bí thư) được giao nhiệm vụ phát triển tổ chức Đảng, tổ chức quần chúng trong toàn phủ Tam Kỳ. Các đảng viên của Chi bộ An Hòa liên lạc lại với số quần chúng của các tổ Cứu tế đỏ thành lập năm 1932, chọn những người tích cực phát triển Đảng. Nhờ vậy, chỉ trong thời gian ngắn hàng loạt chi bộ Đảng ra đời ở các xã phía Nam của phủ Tam Kỳ.

Sau khi thành lập được tổ chức cơ sở Đảng ở một số xã, ngày 15/8/1933, tại khu rừng Định Phước (Tam Nghĩa), Phủ ủy lâm thời Tam Kỳ được thành lập gồm các ông: Phan Truy - Bí thư, Nguyễn Phùng và Đào Thuần Thăng. Nhiệm vụ chủ yếu của Phủ ủy là tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát triển tổ chức Đảng và quần chúng trong toàn phủ, đồng thời tuyên truyền học tập nâng cao nhận thức về chủ nghĩa cộng sản và nhiệm vụ của Đảng bộ. Sự ra đời của Phủ ủy lâm thời Tam Kỳ là mốc lịch sử quan trọng, tạo điều kiện cho phong trào cách mạng ở địa phương phát triển.

Cùng với sự ra đời và phát triển của tổ chức Đảng ở địa phương, tổ chức quần chúng được thành lập khắp phủ Tam Kỳ. Tiêu biểu như ở Khánh Thọ một tổ 3 hội viên, Phú Ninh một tổ 4 hội viên, Quảng Phú một tổ, Hòa Thanh một tổ 10 hội

viên, Diêm Trường là nơi phát triển mạnh nhất có ba tổ 48 hội viên... Đặc biệt, tại Hòa Thanh và Quảng Phú (Tam Phú) có tổ chức Ngư hội có 40 quần chúng tham gia. Hội tế bần sĩ (giúp học trò nghèo), hội đồng dân trồng dương liễu, hội trợ tang và các nhóm đọc sách báo... được lập ra ở nhiều nơi, thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia. Tính đến tháng 5/1935, Đảng bộ phủ Tam Kỳ có 8 chi bộ với trên 40 đảng viên, 27 tổ Cứu tế đỏ với trên 200 hội viên và hàng trăm quần chúng của các tổ chức biến tướng.

Hoạt động của tổ chức quần chúng của Đảng lúc này là tập hợp, vận động quần chúng đấu tranh với các khẩu hiệu đòi bãi bỏ các thứ thuế vô lý (thuế chợ, thuế nhà, thuế đồ, thuế muối, thuế thân và thuế ba tăng); đòi phóng thích tù chính trị, phản đối việc khám xét, lùng bắt những người làm cách mạng; bãi bỏ tổ chức đoàn phu, tộc biểu; chống việc canh phòng nghiêm ngặt gây cản trở việc đi lại làm ăn; đòi tự do đi lại, lập hội; đòi thành lập chính phủ công nông binh; ủng hộ Liên bang Xôviết, ủng hộ cách mạng Trung Hoa; đòi trợ cấp cho gia đình binh lính đóng xa nhà, cấp thuốc chữa bệnh cho binh lính đóng nơi rừng núi; chống tệ cúng tế, xôi thịt, cần biểu của lý hương, chức sắc, chống thái độ hách dịch ức hiếp Nhân dân của cường hào, tay sai của Pháp và Nam triều; đòi bầu cử lại ngũ hương, nhằm loại những lên cường hào, đưa người tốt vào nắm bộ máy chính quyền địa phương. Với Công hội đỏ là tập hợp công nhân đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm, chống sa thải, cứu tế người thất nghiệp. Với Nông hội đỏ là tập hợp nông dân đòi giảm tô, giảm tức, bỏ lễ mừng 5 ngày tết cho chủ điền, hoãn và giảm thuế lúc thiếu đói.

Phong trào ở phủ Tam Kỳ đang trên đà phát triển, thì giữa năm 1935, xảy ra vụ bể vỡ lớn; trên 40 đảng viên, quần chúng trung kiên của Đảng bộ và tổ Cứu tế đỏ ở Tam Kỳ bị bắt, kết án tù. Vụ khủng bố gây tổn thất và làm cho phong trào cách mạng ở địa phương tạm lắng xuống, nhưng tinh thần, ý chí đấu tranh của đảng viên và quần chúng, kể cả số bị giam giữ trong lao tù vẫn không nao núng. Qua thử thách khắc nghiệt, Nhân dân Tam Kỳ càng hiểu hơn về Đảng, về cách mạng; các tổ Cứu tế đỏ và tổ chức biến tướng vẫn kiên trì vận động, tập hợp Nhân dân bước vào cuộc đấu tranh dân sinh, dân chủ.

II. Mặt trận nhân dân phản đế đông dương và mặt trận dân chủ đông dương với phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ ở Tam Kỳ (1936-1939)

1. Hoạt động của các đoàn thể quần chúng trong thời kỳ Đảng lãnh đạo Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương (1936-1937)

Ở giai đoạn này, chủ nghĩa phát xít lên cầm quyền, ráo riết chuẩn bị chiến tranh; ở Pháp, Chính phủ Mặt trận bình dân lên cầm quyền đã ban bố một số chính sách mới ở các nước thuộc địa. Ở Tam Kỳ, thực dân Pháp tiếp tục đẩy mạnh công cuộc khai thác thuộc địa, Nhân dân đối mặt với muôn vàn khó khăn; đòi hỏi về tự do, cải thiện đời sống đặt ra một cách bức thiết. Tổ chức quần chúng được củng cố và bám vững ở cơ sở. Từ năm 1936, hầu hết các đảng viên và quần chúng trung kiên bị bắt trước đó ra tù về lại địa phương và nhanh chóng tham gia hoạt động cách mạng. Nhờ vậy, ở Tam Kỳ, sự lãnh đạo của Đảng không hề bị đứt gãy, tổ chức quần chúng không ngừng lớn mạnh, nhanh chóng bước vào cuộc vận động Nhân dân đấu tranh.

Tháng 3/1936, bà con tiểu thương chợ Bàn Thạch (chợ Vạn cũ) đồng loạt bãi thị chống lệnh đóng chợ, buộc di dời đến chợ mới (chợ Mai). Đồng bào ký đơn kiện gửi lên tri phủ Tam Kỳ phản đối hành động ngang ngược cướp đất xây chợ mới, đồ hàng hóa, xua đuổi người của bang tá, đại lý. Cuộc đấu tranh kéo dài hàng tuần, gây tiếng vang lớn khắp phủ Tam Kỳ. Tiếp đó, nhân Kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 01/5, nhiều công nhân ở các nhà máy, xí nghiệp ở phủ bãi công đấu tranh đòi tăng lương 100%, buộc chủ sở phải chấp nhận một phần yêu sách.

Cuối năm 1936, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy lâm thời Quảng Nam, ở phủ Tam Kỳ, ta lập nhiều hội ái hữu, hội tương tế, nhóm đọc sách báo... Các tổ chức quần chúng tận dụng báo chí công khai, đẩy mạnh hoạt động hợp pháp đấu tranh theo khẩu hiệu của Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương. Đầu năm 1937, Phủ ủy Tam Kỳ được lập lại, trực tiếp lãnh đạo các tổ chức đoàn thể cùng Nhân dân đấu tranh dân sinh, dân chủ.

Cùng thời gian này, cuộc vận động lấy chữ ký vào bản dân nguyện đòi cải cách dân chủ và chuẩn bị đón phái bộ Giuttanh Gôđa (Justin Godart)¹ diễn ra sôi nổi ở nhiều nơi trong phủ. Đảng viên và quần chúng trung kiên tổ chức họp quần chúng thu thập nguyện vọng và lấy chữ ký. Đâu đâu cũng hừng hực khí thế cách mạng, giải tỏa tâm lý của Nhân dân sợ địch khủng bố.

¹ Đầu năm 1937, Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp cử phái đoàn do Gôđa (Justin Godart) đứng đầu sang Việt Nam tìm hiểu tình hình và việc thi hành các chính sách của Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp.

Ngày 01/3/1937, được tin phái bộ Gôđa trên đường từ Hội An đi vào Quảng Ngãi, ta đã kịp thời huy động hàng nghìn người dân Tam Kỳ xuống đường biểu thị thái độ. Trên đoạn Tam Kỳ - An Tân, nhất là những nơi đông dân cư, người dân đứng chật cả hai bên đường. Khi đoàn xe của phái bộ Gôđa đến, Nhân dân hô vang các khẩu hiệu: “*Ủng hộ Chính phủ Mặt trận bình dân Pháp*”, “*Hoan nghênh phái bộ Gôđa*”, “*Tự do, cơm áo, hòa bình*”. Cuộc vận động thu thập dân nguyện và đón tiếp Gôđa thực sự đã biến thành cuộc đấu tranh vạch trần chính sách cai trị tàn bạo của chế độ thực dân, phong kiến, khơi dậy tinh thần yêu nước, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc của Nhân dân Tam Kỳ.

Tháng 8/1937, Viện dân biểu Trung Kỳ mở cuộc bầu cử đại biểu khoá III. Tam Kỳ và Tiên Phước thuộc hạt (đơn vị) bầu cử số 5 của tỉnh Quảng Nam. Thực hiện chủ trương của Đảng, ta vận động bầu Nguyễn Quý Hương, Thư ký toà soạn báo *Tiếng dân* – một người yêu nước, tiến bộ và loại Nguyễn Mại (Ấm Năm) - tay sai của chính quyền thực dân, phong kiến trong cuộc tranh cử. Tổ chức quần chúng đã tích cực vận động Nhân dân ủng hộ ứng viên của Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương. Nhờ đó, ở hạt Tam Kỳ - Tiên Phước, Nguyễn Quý Hương trúng cử Viện dân biểu Trung Kỳ, mở đường cho các cuộc đấu tranh trên nghị trường.

Các tổ chức quần chúng còn phổ biến công khai nhiều sách, báo cách mạng (như các báo *Tiến lên, Tin tức, Tiền phong, Lao động, Bạn dân*). Các nhóm thanh niên tiên tiến truyền bá chữ Quốc ngữ, chuyền tay đọc sách, báo cách mạng, sôi nổi tranh luận về duy tâm hay duy vật, tổ chức những đám

cưới tiên bộ, ít tốn kém, chép tay cho nhau những bài thơ cách mạng... Nhiều hội ái hữu của công nhân thợ giặt, thợ nhà đèn, lái xe... được hình thành bất chấp sự cấm đoán của chính quyền. Các hội hội ái hữu tổ chức các hoạt động giúp công nhân khi có ma chay, cưới hỏi, đau ốm, đòi tăng lương, giảm giờ làm.

2. Phong trào đấu tranh của quần chúng đòi quyền dân sinh, dân chủ trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương (1938-1939)

Thực hiện chủ trương của Trung ương và của tỉnh, Phủ ủy Tam Kỳ đã triển khai nhiều hình thức linh hoạt nhằm tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp, mở rộng phong trào. Các hình thức tổ chức như Nghiệp đoàn, Hội cấy lúa, Hội lợn nhà, Hội ái hữu được phát triển rộng khắp, tập hợp đông đảo quần chúng vì những mục tiêu cụ thể, thiết thực. Để phù hợp với tên gọi mới của Mặt trận, phủ Tam Kỳ cũng đã tiến hành đổi tên các tổ chức thành viên của Mặt trận: Đoàn Thanh niên dân chủ được lập ra để thay thế cho Thanh niên cộng sản Đoàn, Công hội thay cho Công hội đỏ, Nông hội thay cho Nông hội đỏ, Hội Phụ nữ dân chủ thay cho Hội Phụ nữ giải phóng, Cứu tế bình dân thay cho Cứu tế đỏ...

Tháng 02/1938, Thái Thị Bôi - chủ hiệu sách Việt Quảng qua đời vì lâm bệnh nặng. Phủ ủy cử một đoàn đại biểu đại diện cho các tầng lớp Nhân dân Tam Kỳ ra Đà Nẵng dự lễ tang và mang theo vòng hoa có dòng chữ *Vết thương tâm*. Đám tang Thái Thị Bôi vừa thể hiện niềm tiếc thương của Nhân dân đối với bà, vừa là cuộc biểu dương thanh thế chính trị của quần chúng trước chuyên chế, cường quyền.

Giữa năm 1938, Khâm sứ Trung Kỳ và Nam triều đưa ra dự án tăng thuế, buộc Viện Dân biểu Trung Kỳ thông qua. Thực hiện chủ trương của Đảng, các thành viên của Mặt trận Dân chủ phát động đấu tranh đòi bãi bỏ dự án tăng thuế. Ở phủ Tam Kỳ, ta vận động Nhân dân ký vào đơn và mang ra Huế đưa lên Viện trưởng Viện Dân biểu Trung Kỳ Hoàng Văn Khải đòi giảm thuế, cùng nhiều yêu sách về dân sinh, dân chủ. Học sinh Trường tiểu học Pháp - Việt Tam Kỳ còn chép bản dự thảo đơn và thư kêu gọi chống thuế gửi các nơi vận động lấy chữ ký. Nhân dân còn đến gặp nghị viên Nguyễn Quí Hương đưa nguyện vọng đòi sửa đổi lệ Thương chánh phạt thuốc lá, miễn thu thuế đối với số đất có diện tích thước đất lẻ trong trích lục, bỏ các loại thuế lò rèn, bông ép dầu, cắt tóc, trừng phạt bọn những lạm, sách nhiễu Nhân dân trong việc đo ruộng đất, đòi các lớp học thu nhận con em nông dân vào học...

Tháng 5/1938, đồng bào Vạn Rỗi, xóm Cồn Súp (Tam Phú) bãi thị phản đối bọn thầu thu thuế chợ quá nặng, đòi giảm thuế và chống thái độ hách dịch của viên thu thuế. Cuộc đấu tranh diễn ra quyết liệt, kéo dài hàng tuần buộc địch phải giảm thuế, thay đổi nhân viên thuế.

Thắng lợi cuộc đấu tranh chống thuế của đồng bào Vạn Rỗi đã gây tiếng vang lớn. Hưởng ứng, tiểu thương nhiều nơi ở phủ Tam Kỳ bãi thị đòi giảm thuế môn bài, phản đối thu thuế quá nặng, thái độ hách dịch của bọn thu thuế... Nông dân đứng lên đấu tranh trì hoãn, xin miễn giảm hoặc không chịu nộp phụ thu, gây khó khăn cho lý hương trong vụ thuế. Đồng bào vùng biển, vùng làm muối ở phủ ký đơn kiện lên thương chánh Hiệp Hòa chống việc thu thuế môn bài thuyền đánh cá, thuế muối và thái độ sách nhiễu của bọn lính đoan.

Tháng 11/1938, nhằm xoa dịu phong trào chống thuế đang lên cao ở Tam Kỳ, công sứ Quảng Nam đến phủ đường họp các chức sắc để giải thích, kêu gọi ủng hộ dự án tăng thuế. Ta đã vận động cả chánh, phó tổng và lý trưởng nêu rõ nguyện vọng của Nhân dân và ký vào đơn của dân nộp cho công sứ. Cuộc đấu tranh chống thuế đã có trên 2/3 số xã trong phủ hưởng ứng, lôi kéo cả một số địa chủ, thương gia, giáo chức tham gia.

Cũng trong thời gian này, Công hội tổ chức công nhân làm đường sắt tại ga Tam Kỳ đấu tranh đòi tăng tiền công từ 0,27 đồng lên 0,32 đồng, buộc chủ thầu phải chấp nhận yêu sách. Nông hội tập hợp nông dân nhiều nơi ký đơn đòi chia lại công điền, buộc tri phủ Nguyễn Hữu Tụ phải chấp nhận yêu sách và ra lệnh lý hương thi hành. Ở Trường Xuân, Nhân dân đấu tranh buộc hào lý phải giảm bớt việc cúng tế, tẩy chay tệ xôi thịt, cản biểu và bỏ lệ bắt dân phục dịch. Có nơi Nhân dân lập hương ước bỏ hủ tục trong việc ma chay, cưới hỏi, chống nạn cờ bạc, rượu chè. Đặc biệt, ta còn vận động Nhân dân bầu cử những người có xu hướng dân chủ, tiến bộ, kể cả đưa một số đảng viên và quần chúng tốt vào nắm các chức vụ lý trưởng, ngũ hương.

Tháng 5/1939, ông Phan Thanh, một trí thức yêu nước, cách mạng, đại diện Mặt trận Dân chủ tham gia Viện Dân biểu Trung Kỳ từ trần. Được tin, phủ Tam Kỳ cử đoàn đại biểu 30 người ra dự lễ tang tại Bảo An (Điện Bàn). Đồng thời, tại bãi Bà Tình (Tam Quang) và Cồn Sụp (Tam Phú) cũng tổ chức lễ truy điệu có hàng nghìn người dự. Tiểu sử, thanh thế và sự nghiệp của Phan Thanh được các tổ chức thành viên Mặt trận

dân chủ tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong Nhân dân, cổ vũ tinh thần đấu tranh của quần chúng.

Thi hành chủ trương của Tỉnh ủy Quảng Nam, Phủ ủy quyết định tổ chức cuộc mítting nhân Kỷ niệm cuộc Đại cách mạng tư sản Pháp (14/7/1789 – 14/7/1939). Cuộc mítting nhằm nêu cao tinh thần cách mạng, tiếp tục đấu tranh đòi quyền lợi về dân sinh, dân chủ, chống chiến tranh đế quốc, lên án chế độ thống trị của Pháp và vua quan Nam triều, phát huy ảnh hưởng của Đảng trong Nhân dân.

Sáng ngày 14/7/1939, tại khu rừng miếu Cô Lan, thuộc núi cấm Quảng Phú, thường gọi là chùa Quảng Phú (Tam Phú), hàng trăm người, cả đảng viên và quần chúng cách mạng từ các xã trong phủ về dự. Cùng thời gian, băng, cờ búa liềm cũng xuất hiện tại sân banh Tam Kỳ, ngay trước cửa ngõ phía Đông phủ lý - nơi cơ quan đầu não của chính quyền đương thời. Cuộc mítting được tổ chức trang nghiêm, có băng cờ khẩu hiệu, hàng ngũ chỉnh tề và đồng thanh hô vang: “*Đảng Cộng sản Đông Dương muôn năm*”, “*Đả đảo chế độ cai trị của thực dân, phong kiến*”, “*Phản đối đế quốc chiến tranh*”, “*Độc lập, tự do, cơm áo, hòa bình*”. Cuộc mítting diễn ra quy mô lớn, được tổ chức theo kế hoạch cho thấy sự lớn mạnh, trưởng thành trong khả năng vận động, tập hợp Nhân dân tham gia phong trào cách mạng của các tổ chức thành viên Mặt trận ở Tam Kỳ. Cuộc mítting diễn ra công khai đã bị địch truy xét và bắt trên 70 người, sau đó kết án tù 10 người (cả đảng viên và quần chúng trung kiên). Song, tổ chức Đảng và quần chúng trong phủ vẫn giữ vững, khí thế của phong trào vẫn được duy trì.

Giai đoạn 1936-1939, thông qua các phong trào cách mạng do các tổ chức thành viên của Mặt trận làm nòng cốt góp phần nâng cao tinh thần cách mạng, tạo ra khí thế mới, trận địa mới cho cao trào cứu nước, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và mở rộng sự ảnh hưởng của Đảng trong Nhân dân. Các tổ chức quần chúng ở phủ ra đời, tồn tại và hoạt động mạnh mẽ là chỗ dựa quan trọng để Đảng và Mặt trận Dân chủ Đông Dương nắm lực lượng chính trị, hậu thuẫn cách mạng. Hình thức đấu tranh cả bí mật lẫn công khai, kết hợp giữa đấu tranh trực diện ở nghị trường với phong trào ở khắp các xã. Hơn nữa, ở phủ Tam Kỳ, các cuộc đấu tranh đã thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân, thậm chí cả người tiến bộ trong bộ máy tay sai của thực dân, phong kiến tham gia và giành được nhiều quyền lợi thiết thực về dân sinh, dân chủ. Tuy nhiên, cũng như các địa phương khác, các tổ chức quần chúng của Đảng ở Tam Kỳ hoạt động công khai hợp pháp, bộc lộ lực lượng và tổ chức. Do đó, khi tình thế thay đổi mau chóng, địch khủng bố khốc liệt đã đặt cách mạng trước một thách thức mới trong cuộc vận động dân tộc giải phóng.

III. Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế đông dương và mặt trận việt minh trong cuộc vận động cách mạng tháng tám ở Phủ Tam Kỳ (1939-1945)

1. Thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương, đẩy mạnh các phong trào cách mạng của quần chúng (1939-1941)

Tháng 9/1939, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Bọn phản động Pháp ở Đông Dương lập tức thi hành hàng loạt chính sách phát xít, khủng bố những người cộng sản và quần

chúng cách mạng; đẩy Nhân dân ta vào cảnh sống ngột ngạt về chính trị, bần cùng về kinh tế. Mâu thuẫn giữa dân tộc ta với đế quốc Pháp và tay sai càng trở nên gay gắt. Trước tình hình đó, Đảng ta xác định mục tiêu chiến lược trước mắt của cách mạng là đánh đổ đế quốc và tay sai, làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập; chuyển từ đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ sang đấu tranh giành độc lập; từ hoạt động hợp pháp, nửa hợp pháp sang hoạt động bí mật và bất hợp pháp. Đảng cũng chủ trương thành lập Mặt trận Dân tộc Thống nhất phản đế Đông Dương thay cho Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

Ở phủ Tam Kỳ, hầu hết cán bộ, đảng viên và quần chúng cốt cán đấu tranh công khai, hợp pháp bị lộ nên lúng túng khi chuyển vào hoạt động bí mật, một số lãnh đạo chủ chốt không kịp thoát ly. Các tổ chức thành viên của Mặt trận như Đoàn Thanh niên dân chủ, Công hội, Nông hội, Hội Phụ nữ dân chủ, Cứu tế bình dân cùng các tổ chức biến tướng vẫn hoạt động theo phương châm cũ, lúng túng trong chuyển hướng tổ chức và hoạt động. Ông Nguyễn Phùng - Bí thư Phủ ủy¹ và một số Phủ ủy viên, đảng viên và quần chúng trung kiên lần lượt rơi vào tay giặc.

Lúc này, địch bắt hàng trăm thanh niên trong phủ đưa đi tập luyện cấp tốc ở Chiêm Sơn (Duy Xuyên) rồi đưa sang Pháp làm lính phục vụ chiến tranh; bắt Nhân dân bán dầu, bán lúa với giá rẻ mạt, quy định mỗi gia đình chỉ để lại lúa gạo đủ ăn, còn thừa thì phải bán. Các sắc thuế cũ tăng lên rất cao. Ngoài ra, người dân còn phải chịu thuế cư trú, thuế đầm phụ

¹ Tháng 12/1939, do những đòn tra tấn của địch, cộng với chế độ khắc nghiệt trong nhà tù, ông Nguyễn Phùng - Bí thư Phủ ủy Tam Kỳ đã anh dũng hy sinh tại nhà lao Lao Bảo (Quảng Trị).

quốc phòng và hàng chục thứ thuế mới. Thêm vào đó, nạn đầu cơ, lạm phát hoành hành, giá cả tăng vọt làm cho đời sống các tầng lớp Nhân dân, nhất là nông dân lâm vào cảnh bần cùng, điêu đứng.

Trong nhà tù, các chiến sĩ yêu nước đã biến nhà tù để quốc thành trường học, rèn luyện ý chí cách mạng và liên tục đấu tranh với quân thù. Khi bị giải đến phiên tòa ở Vĩnh Điện, các chiến sĩ cách mạng hô vang khẩu hiệu: “*Đảng Cộng sản muôn năm*”, “*Đả đảo đế quốc Pháp*”, “*Đả đảo Chính phủ Nam triều*” và vạch trần tội ác của chúng. Hành động kiên cường, bất khuất của các chiến sĩ cách mạng đã gây ảnh hưởng tốt trong Nhân dân. Những đảng viên thoát khỏi lưới giặc qua đợt khủng bố vẫn âm thầm hoạt động, gây dựng lại phong trào, chờ thời cơ mới.

Tháng 01/1940, Phủ ủy Tam Kỳ có chủ trương củng cố tổ chức, thay đổi hình thức, phương pháp đấu tranh cho phù hợp với tình hình mới. Từ đây, các cơ sở Đảng ở nhiều nơi được khôi phục và tính đến cuối năm 1940, Đảng bộ có 12 chi bộ với 70 đảng viên; các tổ chức quần chúng như Cứu tế đỏ, Thanh niên phản đế, Nông dân phản đế... được củng cố, phát triển thêm hội viên, chú ý về chất lượng và chuyển vào hoạt động bí mật. Để tăng cường công tác phụ vận, tháng 02/1940, phủ thành lập Ban vận động Phụ nữ phản đế phủ gồm: Trần Thị Tú (Nguyên), Nguyễn Thị Hương (Phi) và Nguyễn Thị Lan (Bốn Phiên), do bà Trần Thị Tú làm trưởng ban (đây là tổ chức tiền thân của Hội Phụ nữ cứu quốc phủ Tam Kỳ sau này). Từ đó, các tổ Phụ nữ phản đế phát triển ở nhiều nơi, mỗi tổ có từ 3 đến 5 hội viên.

Các tổ chức thành viên Mặt trận ở phủ có nhiều hình thức vận động, tập hợp, cổ động quần chúng tham gia đấu tranh. Ở ga Tam Kỳ, ta bí mật treo tranh cổ động vẽ hình công nhân và nông dân cùng đập vỡ xích xiềng đế quốc. Hội Công nhân phản đế tổ chức thành từng nhóm nhỏ gồm những cá nhân tích cực, cùng ngành nghề để đối phó khi địch khủng bố... Hội Nông dân phản đế Tam Kỳ đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, xây dựng tổ chức bí mật, lựa chọn những hội viên và quần chúng tích cực để giới thiệu vào Đảng. Đặc biệt, ngày 01/5/1940, Hội đã bí mật vận động nông dân đến dự mítting kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động tại Gò Trời, Xuân Trung (nay là nghĩa trang liệt sĩ phường Trường Xuân). Đoàn Thanh niên phản đế vận động thanh niên tổ chức đám cưới theo nếp sống mới, quà mừng cô dâu chú rể có dòng chữ “*Chung tât biển Đông*”... Phong trào phụ nữ một số nơi được củng cố, phát triển, số hội viên nữ và chị em cảm tình cách mạng ngày càng đông. Ở nhiều nơi, các tổ chức Mặt trận còn vận động Nhân dân đấu tranh, bảo vệ những quyền lợi dân sinh, dân chủ đã giành được, nhất là chống thái độ hách dịch ức hiếp của lý hương trong việc chia công điền, bao chiếm đất trồng dương liễu, duy trì trường học văn hóa tư thực, tiếp nhận con em dân nghèo vào trường công.

Tháng 8/1940, Phủ ủy quán triệt phương châm nguyên tắc hoạt động bí mật, tránh bộc lộ lực lượng và phát động quần chúng đấu tranh. Tháng 10/1940, Tỉnh ủy triệu tập Hội nghị tại chùa Hang (xã Tam Nghĩa) xác định nhiệm vụ củng cố Đảng từ phủ, huyện đến cơ sở và chuyển các tổ chức quần chúng thành Hội Phản đế, chú trọng chất lượng trong phát triển hội viên. Ở phủ Tam Kỳ, các tổ chức quần chúng được củng cố

và phát triển ở nhiều nơi. Trong lúc phong trào quần chúng có bước tiến mới, tháng 4/1941, xảy ra vụ khủng bố lớn. Đảng bộ có 30 người, phần đông là người trong các tổ chức quần chúng bị bắt giam ở nhà lao Hội An. Sau đó, địch kết án 12 người từ 1 đến 3 năm tù và đày đi Buôn Ma Thuột, Ly Hy, Trà Khê.

Trước sự đánh phá của kẻ thù, các tổ chức Đảng và tổ chức thành viên Mặt trận vừa giữ liên lạc, ổn định tư tưởng cho đảng viên và quần chúng, tiến hành củng cố, duy trì sinh hoạt, vừa chuẩn bị kế hoạch đối phó với sự đánh phá của địch. Ở thời điểm cuộc khủng bố diễn ra, Chi bộ ghép Trường Xuân vẫn giữ vững sinh hoạt, phát triển thêm hai đảng viên và nhiều quần chúng vào các đoàn thể cách mạng, nhất là Thanh niên phản đế.

Tháng 9/1940, Nhật kéo vào Lạng Sơn, thực dân Pháp thỏa hiệp với phát xít Nhật cùng thống trị Đông Dương, Nhân dân ta phải chịu cảnh “*một cổ hai tròng*”, nhất là nông dân họ bị tước đoạt đến hạt gạo mà họ năm nắng, mười sương mới kiếm được, hay mảnh vải mà họ phải thức khuya dậy sớm để dệt thành, họ sống cầm hơi với hóp cháo nhạt và trần mình chịu rét lúc đêm đông.

2. Mặt trận Việt Minh xây dựng lực lượng cách mạng và phong trào của các Hội cứu quốc (1941–1945)

Ngày 28/01/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng. Tháng 5/1941, Hội nghị lần thứ tám Trung ương Đảng họp tại Pác Bó (Cao Bằng) dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã xác định nhiệm vụ của cách mạng Đông Dương là giải phóng dân tộc, thực hiện quyền dân tộc tự quyết và thành lập Mặt trận dân tộc thống

nhất rộng rãi lấy tên là Việt Nam Độc lập đồng minh, gọi tắt là Việt Minh.

Tháng 10/1941, Phủ ủy tổ chức cuộc họp ở An Hòa nêu rõ nhiệm vụ trước mắt là phổ biến chủ trương mới của Trung ương, Chương trình, Điều lệ của Mặt trận Việt Minh, Thư kêu gọi của Nguyễn Ái Quốc, củng cố và phát triển Đảng. Về tổ chức quần chúng, Phủ ủy quyết định nhanh chóng chuyển các đoàn thể phản đế thành hội cứu quốc, xây dựng lực lượng tự vệ, lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống các hình thức bóc lột (quốc trái, lạc quyền...) của Nhật - Pháp.

Thực hiện chủ trương của Phủ ủy, ngoài số tổ Cứu tế đỏ được chính đốn sinh hoạt, các đoàn thể được củng cố và thống nhất lấy tên là cứu quốc; địa phương chưa có cơ sở Đảng vẫn thành lập các tổ chức cứu quốc. Tại nội ô Tam Kỳ ta thành lập các tổ công nhân cứu quốc gồm những anh em kéo xe, khuôn vác, thợ may... Đến năm 1942, nhiều nơi trong phủ đã thành lập ban vận động cứu quốc, hoặc có tổ cứu quốc, lôi kéo một số thân hào, lý hương, địa chủ, phú nông có tinh thần yêu nước, tiến bộ tham gia. Một số nơi bắt đầu tổ chức tự vệ cứu quốc, bí mật tập luyện quân sự, làm nhiệm vụ bảo vệ cán bộ, bảo vệ các cuộc mít tinh, hội họp. Các tổ chức biến tướng: tương tế, đồng dân, lương bằng, đá bóng... thu hút đông đảo Nhân dân tham gia và tổ chức nhiều hoạt động sinh hoạt sôi nổi.

Trong thời gian này, hoạt động của các tổ chức Mặt trận chú trọng công tác tuyên truyền cổ động bằng nhiều hình thức. Ở phủ Tam Kỳ, báo *Dân tộc* của Xứ ủy Trung Kỳ, báo *Cứu quốc* của Tỉnh ủy Quảng Nam lưu hành tận cơ sở. Tết Nguyên

Đán năm 1942, ta còn rải truyền đơn, treo cờ ngay trước phủ đường và hầu khắp các chợ trong phủ. Nhiều cuộc mít tinh do Mặt trận tổ chức để tuyên truyền Chương trình, Điều lệ của Việt Minh diễn ra ở nhiều nơi, thu hút 300-400 người tham dự mỗi cuộc. Tại Tam Kỳ còn có hội *Khốc dạ*, đêm đêm đi vào từng gia đình, từng nhóm kêu gọi hưởng ứng phong trào cách mạng... Hội đoàn thể cứu quốc còn mở đợt kêu gọi lạc quyền áo quần, thuốc men, tiền bạc gửi ủng hộ du kích Bắc Sơn.

Đến đầu năm 1942, Đảng bộ có 16 chi bộ với trên 80 đảng viên và hàng trăm tổ cứu quốc. Phong trào cách mạng trong phủ phát triển nhanh, đều khắp. Các đoàn thể cứu quốc đã tập hợp được đông đảo tầng lớp Nhân dân tham gia. Các tổ chức cứu quốc ở Tam Kỳ đã tập hợp, vận động Nhân dân chống lệnh bắt phu đi xây dựng sân bay Thanh Quýt (Điện Bàn), xây dựng công sự phòng thủ, phục vụ cho chiến tranh xâm lược của Nhật; chống lệnh phá lúa trồng đậu phụng và chính sách độc quyền đậu phụng. Nông dân cứu quốc tổ chức cho nông dân chống lại bọn lính đoan, lính lệ cướp đầu phụng của dân và chia lại công điền cho những gia đình nông dân nghèo không có ruộng hoặc ít ruộng.

Giữa lúc phong trào trong phủ đang trên đà phát triển thì xảy ra vụ khủng bố trong toàn tỉnh, mà trọng tâm đánh phá là phủ Tam Kỳ. Vụ khủng bố kéo dài từ tháng 02 đến tháng 8/1942, lực lượng cách mạng bị tổn thất nặng nề. Ông Trương Kiểm - Bí thư Phủ ủy và các Phủ ủy viên lần lượt sa vào tay giặc. Hơn 500 đảng viên, hội viên, đoàn viên các tổ chức quần chúng bị địch bắt, đánh đập tra tấn, nhốt chặt nhà lao phủ và các xích hậu ở xã. Sau đó, có đến 180 người (cả đảng viên và

quần chúng) bị kết án từ 1 đến 6 năm tù, giam tại các nhà lao Hội An, Buôn Ma Thuột và đưa đi an trí tại các cảng Phú Bài, Ly Hy, Trà Khê.

Trong nhà tù đế quốc, các chiến sĩ yêu nước của Tam Kỳ vẫn giữ vững khí tiết cách mạng, biến nhà tù thành trường học, trường đấu tranh cách mạng. Nhiều tấm gương kiên trung, bất khuất, thể hiện lòng trung thành vô hạn với Đảng, với sự nghiệp cách mạng gây tiếng vang lớn, cổ vũ phong trào cách mạng của quần chúng.

Đầu năm 1943, một số tổ chức Đảng và đoàn thể quần chúng còn lại ở các xã phía Nam phủ được củng cố và phát triển thêm đảng viên, hội, đoàn viên. Các tổ chức biến tướng như trợ tang, làm địa nuôi cá, đốn củi, cắt lá vòng công... được củng cố để tập hợp quần chúng. Ở những nơi bị vỡ nặng, không còn tổ chức Đảng và mất liên lạc với cấp trên, một số đảng viên, quần chúng trung kiên vẫn âm thầm tuyên truyền về Việt Minh, ổn định tư tưởng và cùng Nhân dân đấu tranh chống chính sách khủng bố, vơ vét lúa gạo, chống lệnh phá lúa trồng đậu phụng, chống đóng góp quỹ nghĩa sương và những hành động ức hiếp nông dân của bọn lính đoan. Tại Trường Xuân, Ngọc Thọ, trên 140 nông dân đã ký đơn kiện thương chánh Tam Kỳ về việc ngăn cấm nông dân mua bán đậu phụng, thuốc lá và đòi bãi bỏ lệ phạt vạ với người sản xuất.

Trong những ngày tháng khủng bố điên cuồng của địch, các xã khu vực phía Nam phủ Tam Kỳ vẫn là nơi đón tiếp các đảng viên, quần chúng vượt ngục tù về trụ bám hoạt động; cũng là nơi đặt cơ quan ẩn lốt tài liệu, đầu mối liên lạc với các phủ, huyện trong tỉnh và là nơi đứng chân của Tỉnh ủy

Quảng Nam. Do đó, nhiệm vụ quan trọng của tổ chức Đảng và quần chúng cách mạng Tam Kỳ là nuôi giấu, đảm bảo an toàn tuyệt đối và tạo điều kiện hoạt động tốt nhất cho lãnh đạo Tỉnh ủy. Trong thời gian hoạt động ở Tam Kỳ, ông Võ Toàn (Bí thư Tỉnh ủy) và ông Nguyễn Sắc Kim đã góp phần tích cực vào việc xây dựng, củng cố tổ chức Đảng và quần chúng cách mạng ở địa phương. Hai ông trực tiếp diễn thuyết ở cuộc mítting tại Cồn Giồng (trên ngã ba sông Tam Kỳ - Chợ Trạm) với trên 300 người tham dự.

Cuối năm 1943, do sự phản bội của Cao Tiên Khai, các ông: Võ Toàn, Nguyễn Sắc Kim và Lê Bá - Tỉnh ủy Quảng Nam lần lượt rơi vào tay giặc. Nhiều hội viên cứu quốc và cơ sở nuôi giấu cán bộ ở Tam Kỳ cũng bị bắt. Trong đợt khủng bố này, địch bắt trên 60 người, kết án 26 người từ 2 đến 5 năm tù, giam tại nhà lao Hội An, sau đây một số đi Buôn Ma Thuột và an trí tại Phú Bài. Phong trào cách mạng ở Tam Kỳ lại đứng trước thử thách mới, không còn cơ quan lãnh đạo các cấp.

Tháng 3/1944, hai ông Trần Văn Quế và Nguyễn Tiến Chế (Giám) mãn hạn lưu đầy tại Buôn Ma Thuột bị địch đưa đi an trí tại Phú Bài (Thừa Thiên Huế) đã nhảy tàu về hoạt động ở phía Nam phủ Tam Kỳ. Sau khi bắt mối với cơ sở, các ông đã hình thành ngay cơ quan lãnh đạo với danh nghĩa Ban vận động cứu quốc, bắt tay vào việc móc nối xây dựng lại cơ sở Đảng và tổ chức quần chúng ở các xã trong vùng. Chỉ trong thời gian ngắn, các đoàn thể cứu quốc (thanh niên, phụ nữ, nông dân, lão thành) được thành lập lại ở nhiều nơi, kể cả những xã chưa có tổ chức Đảng.

Đầu tháng 5/1944, Liên Tổng ủy An Hòa và Đức Hòa được thành lập. Nhiệm vụ của Liên Tổng ủy là tập trung phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức cứu quốc, tự vệ cứu quốc, phát triển lực lượng ra các xã phía Bắc của phủ Tam Kỳ. Sau đó, Tỉnh ủy Quảng Nam và Phủ ủy Tam Kỳ cũng được lập lại. Việc lập lại cơ quan lãnh đạo các cấp đã thúc đẩy phong trào cách mạng ở Quảng Nam nói chung, ở Tam Kỳ nói riêng được khôi phục, phát triển nhanh chóng. Như vậy, sau mỗi lần bị bể vỡ, từ những cơ sở Đảng và quần chúng cách mạng ở Tam Kỳ, Tỉnh ủy Quảng Nam nhanh chóng được lập lại. Có thể nói sự tồn tại, phát triển của Đảng bộ và phong trào Tam Kỳ luôn gắn bó với sự khôi phục và sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Quảng Nam.

Đầu năm 1945, nhiều nơi ở phủ Tam Kỳ đã thành lập Ban vận động cứu quốc xã làm nhiệm vụ của Mặt trận Việt Minh và nhiều đoàn thể cứu quốc (thanh niên, phụ nữ, nông dân, phụ lão). Có xã còn lập lại các đội tự vệ cứu quốc và bắt đầu tập luyện võ thuật. Trong dịp Tết Nguyên đán năm 1945, Phủ ủy tổ chức các cuộc mít tinh công khai tuyên truyền, vận động Nhân dân gia nhập Việt Minh, sẵn sàng đứng lên khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngày 09/3/1945, phát xít Nhật đảo chính, lật đổ nền thống trị của thực dân Pháp trên toàn cõi Đông Dương. Chỉ vài giờ trong đêm 9-3, cơ quan đầu não của Pháp và Nam triều phủ Tam Kỳ bị quân Nhật chiếm giữ; toàn bộ lực lượng lính khố xanh ở đồn Đại lý và phủ đường, lính gác kho bạc và các đồn thương chánh bị Nhật tước vũ khí. Tại Tam Kỳ, chúng đưa Trần Kim Lý làm Phủ trưởng và tên quan hai người Nhật chỉ huy lính khố xanh tại đồn Đại Lý và đổi tên là Bảo an binh.

Chúng dựa vào một số phần tử thân Nhật hoặc phản động giáo phái Cao Đài, Quốc dân đảng tuyên truyền lừa bịp Nhân dân về cái bánh vẽ “*Độc lập giả hiệu*”, về thuyết “*Đại Đông Á*”, “*Đồng văn, đồng chủng*”, “*Người da vàng giúp người gia vàng*”, “*Người châu Á giúp người châu Á*”... Các khẩu hiệu “*Đại Đông Á vạn tuế*”, “*Việt Nam độc lập vạn tuế*”, “*Nhật Hoàng vạn tuế*”... được chúng nêu trong các cuộc mítting “*mùng độc lập*”. Ngoài ra, chúng còn hô hào thành lập “*Đoàn Thanh niên Phan Anh*”, nhằm lôi kéo lực lượng thanh niên làm hậu thuẫn cho Chính phủ bù nhìn Trần Trọng Kim.

Ngày 11/3/1945, khởi nghĩa Ba Tơ (Quảng Ngãi) giành thắng lợi và tin tức này lan nhanh đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần cách mạng Nhân dân trong phủ. Từ tháng 3 đến tháng 5/1945, hầu hết các tù chính trị của phủ Tam Kỳ bị bắt trước đây đều lần lượt ra tù, trở về địa phương và nhanh chóng đứng vào hàng ngũ, tích cực hoạt động cách mạng.

Đến giữa năm 1945, theo chủ trương của Tỉnh ủy Quảng Nam, đơn vị vũ trang của tỉnh được thành lập, lấy tên là Đội du kích Vũ Hùng (vũ trang hùng mạnh) tại Xuân Quang (Tam Quang) gồm các đội viên tự vệ địa phương. Các xã ven biển tổ chức cho ngư dân lặn lấy súng đạn và sắt thép của tàu Nhật về rèn vũ khí. Một số lò rèn làm gươm, giáo, mã tấu... trang bị cho tự vệ địa phương và tiếp tế cho các xã lân cận.

Lúc này, Mặt trận Việt Minh các cấp ở phủ liên tiếp tổ chức các cuộc mítting công khai có đến hàng nghìn người tham dự nhằm vạch trần chính sách lừa bịp, mị dân của Nhật và chính phủ bù nhìn, kêu gọi Nhân dân gia nhập Việt Minh, chuẩn bị nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền. Ở phủ Tam

Kỳ, hàng chục nghìn quần chúng được tập hợp vào các đoàn thể cứu quốc, đứng dưới ngọn cờ của Mặt trận Việt Minh. Thanh niên cứu quốc, Phụ nữ cứu quốc và Ban vận động Việt Minh (có nơi còn gọi là Ban vận động cứu quốc, thực chất là tổ chức Mặt trận Việt Minh) được lập ở các xã ở phủ Tam Kỳ. Ở các tổng đều thành lập Ủy ban Việt Minh hoặc Ủy ban cứu quốc tổng (trừ Phước Lợi). Nhiều xã tổ chức đội tự vệ cứu quốc, chuẩn bị vũ khí, tập luyện quân sự, cô lập những phần tử thân Nhật. Các xã đưa đảng viên hoặc quần chúng cách mạng vào nắm lực lượng “Thanh niên Phan Anh”, hướng hoạt động tổ chức này theo cách mạng, chọn số tiến bộ kết nạp vào Đoàn Thanh niên cứu quốc và tự vệ cứu quốc.

Đoàn thể cứu quốc còn tổ chức Nhân dân đấu tranh chống thu thuế, nhất là thuế thân, đòi bãi bỏ thuế lũy tiến bằng lúa, chống thu lúa “*tình thương*”, chống lệnh trưng mua đậu và dầu phụng, chống lệ phạt vạ, cướp đoạt và vơ vét dầu phụng của nông dân. Vận động bà con các xã vùng biển ủng hộ cá khô tiếp tế cho du kích và đồng bào vùng căn cứ Ba Tơ. Mặt trận Việt Minh phủ đưa lực lượng cướp diễn đàn cuộc mít tinh do Phủ trưởng Trần Kim Lý tổ chức tại xưởng dầu Ngọc Thọ nhằm hô hào dân bán dầu và đậu phụng cho Nhật.

Tháng 7/1945, phong trào cách mạng trong phủ lên cao, bộ máy tay sai cấp xã của địch hầu như tê liệt, bị vô hiệu hoá. Số đông lý hương gia nhập Việt Minh, số ít khác làm ngơ trước các hoạt động của cách mạng. Các phần tử thân Nhật, giáo phái Cao Đài bị cô lập, xuống thế. Phần đông địa chủ, tư sản ở phủ ủng hộ Mặt trận Việt Minh, nhiều người tích cực

đóng góp và tham gia cách mạng.

Thời cơ khởi nghĩa đang đến gần, Phủ ủy Tam Kỳ ban hành kế hoạch hành động và thành lập Ban bạo động của phủ gồm 17 người, do ông Nguyễn Thế Kỷ làm Trưởng ban. Nhiều xã chuyển Ban vận động cứu quốc thành lập Ban bạo động cấp xã. Truyền đơn, biểu ngữ, băng, cờ được giăng khắp Quốc lộ 1A, bến xe, nhà ga, bến đò và ngay cả trước cổng phủ đường... Đội tự vệ các xã khẩn trương tập luyện. Các lò rèn và thợ may khẩn trương rèn vũ khí, may cờ. Mặt trận Việt Minh tập hợp quần chúng công khai phổ biến thời sự và kêu gọi đồng bào nổi dậy giành chính quyền.

Sáng ngày 18/8/1945, Phủ ủy và Ban bạo động phủ Tam Kỳ quyết định khởi nghĩa trong toàn phủ. Ủy ban bạo động phủ các xã đã vận động Nhân dân nhiều xã nổi dậy hỗ trợ lực lượng cứu quốc, bắt giam lý trưởng và bọn phản động, chặt cây cản đường xe Nhật, làm chướng ngại vật, rồi dùng trống, mõ, dây, giáo, mác cầm tay kéo đi chiếm nhà ga, kho dầu, xưởng ép dầu của Nhật, bưu điện, đồn thương chánh, đồn đại lý. Khoảng 1 giờ 45 phút ngày 19/8/1945, hơn 2.000 quần chúng và tự vệ có vũ trang ở các xã: Dưỡng Sơn, Mỹ Thạch, Đoan Trai, Khương Mỹ, Trường Xuân, Xuân Trung, Ngọc Thọ, Quán Phú, An Hà, Ngọc Mỹ... cùng băng, cờ, hô vang khẩu hiệu: *“Đả đảo chính phủ bù nhìn!”*, *“Việt Nam độc lập muôn năm!”* rầm rập tiến vào phủ đường. Phủ trưởng Trần Kim Lý chờ sẵn để bàn giao chính quyền cho cách mạng. Ông Khuru Thúc Cự thay mặt Ban bạo động và Nhân dân toàn phủ trực tiếp nhận triện (con dấu) từ tay Phủ trưởng và toàn bộ hồ

sơ tài liệu, tài sản. Trần Kim Lý xin được giúp việc cho chính quyền cách mạng¹.

Chiều ngày 19/8/1945, Phủ ủy và Ban bạo động phủ họp để thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời. Sáng 20/8/1945, tại sân phủ đường Tam Kỳ, đã diễn ra cuộc mít tinh với sự tham gia của hơn 3.000 người mừng thắng lợi. Lá cờ đỏ sao vàng được kéo lên trên cột cờ trước sân phủ đường và Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời ra mắt trước quốc dân đồng bào. Kết thúc mít tinh, từng đoàn người biểu tình thị uy trên đường chính của Tam Kỳ và tỏa về các địa phương.

Như vậy, Nhân dân Tam Kỳ dưới ngọn cờ cứu nước của Mặt trận Việt Minh đã tận dụng thời cơ đồng loạt nổi dậy, khởi nghĩa giành chính quyền, lập chính quyền cách mạng trong phủ một cách nhanh gọn và ít đổ máu, đem lại thế và lực cho phong trào cách mạng trong nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ chính quyền Nhân dân còn non trẻ. Thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 trên đất Tam Kỳ là kết quả sự phát huy cao độ sức mạnh của các đoàn thể cứu quốc, lực lượng tự vệ, đội ngũ cán bộ cốt cán xung quanh Mặt trận Việt Minh, trong đó lực lượng chính trị đóng vai trò tích cực. Trong khởi nghĩa, Phủ ủy và Ủy ban Việt Minh Tam Kỳ biết kết hợp giữa đấu tranh chính trị của quần chúng với việc sử dụng lực lượng tự vệ, kết hợp hình thức huy động quần chúng vũ trang biểu tình thị uy, tạo thế áp đảo địch để nhanh chóng dập tắt

¹ Sau khi Tổng khởi nghĩa thắng lợi, Trần Kim Lý tham gia công tác cách mạng, được cử làm Chánh án Tòa án huyện Tam Kỳ và được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương; sau Hiệp định Giơnevơ, ông tập kết ra miền Bắc, công tác tại Tòa án nhân dân tối cao.

những hành động chống đối, cản trở khởi nghĩa của các lực lượng phản cách mạng.

*

Từ tổ Cứu tế đỏ đầu tiên ra đời ở Bàn Than vào cuối năm 1930 đến giữa năm 1935, Tam Kỳ phát triển đến 27 tổ với trên 200 hội viên. Được sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, các tổ Cứu tế đỏ ở Tam Kỳ đã tập hợp, vận động các tầng lớp Nhân dân đấu tranh chống sự khủng bố điên cuồng của địch, đòi quyền lợi thiết thân hằng ngày trong giai đoạn 1930-1935. Các cuộc đấu tranh có quy mô chưa lớn, nhưng thu hút nhiều tầng lớp Nhân dân tham gia, chứng tỏ sự trưởng thành về trình độ tổ chức, vận động, tập hợp của tổ Cứu tế đỏ. Trong bối cảnh khủng bố khắc nghiệt của kẻ thù trên bình diện toàn tỉnh, các cuộc đấu tranh của Nhân dân Tam Kỳ đã góp phần nuôi dưỡng, duy trì sinh lực cho phong trào cách mạng không chỉ của địa phương mà còn của tỉnh Quảng Nam. Bước vào giai đoạn 1936-1939, kết hợp giữa đấu tranh trực diện ở nghị trường với phong trào ở rộng khắp các xã trong phủ do tổ chức thành viên của Mặt trận làm nòng cốt đã góp phần nâng cao tinh thần cách mạng, tạo ra khí thế mới, trận địa mới cho cao trào cứu nước, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc và mở rộng sự ảnh hưởng của Đảng trong Nhân dân. Đặc biệt, ở phủ Tam Kỳ, các cuộc đấu tranh đã thu hút đông đảo tầng lớp hữu sản, cả người tiến bộ trong bộ máy của thực dân, phong kiến tham gia và giành được nhiều quyền lợi thiết thân về dân sinh, dân chủ.

Bước vào giai đoạn vận động giải phóng dân tộc, ở Tam Kỳ không chỉ có riêng Việt Minh của Đảng Cộng sản

Đồng Dương mà còn có các tổ chức, đảng phái thân Nhật (Đại Việt, Phản đế, Quốc dân đảng... và đặc biệt nhất là một số phần tử trong giáo phái Cao Đài) đang ráo riết tập hợp lực lượng, cũng như chính quyền bù nhìn do Phủ trưởng Trần Kim Lý đứng đầu. Trước tình thế đó, để thu hút đông đảo quần chúng, Việt Minh phủ Tam Kỳ liên tục tổ chức hàng loạt cuộc mítting có hàng trăm, hàng ngàn quần chúng tham dự khắp các xã. Trong bầu không khí sục sôi tinh thần yêu nước, ngọn cờ đại nghĩa dân tộc của Việt Minh đã nhanh chóng cuốn hút mạnh mẽ các tầng lớp Nhân dân, quy tụ họ vào trong một Mặt trận. Chỉ trong thời gian rất ngắn, các tổng và phần lớn các xã trong phủ lập xong Ủy ban Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc. Sự phát triển như vũ bão của phong trào cách mạng đã làm rung chuyển bộ máy chính quyền bù nhìn ở địa phương, các tổ chức thân Nhật bị cô lập, khiến phủ trưởng Tam Kỳ, hầu hết lực lượng Thanh niên Phan Anh, một số thân hào, lý hương, địa chủ, phú nông tự tìm đến xin đứng dưới ngọn cờ đại nghĩa của Việt Minh. Đến trước ngày tổng khởi nghĩa, số quần chúng cứu quốc ước tính có đến hàng nghìn người với đủ các giới, đa dạng về thành phần. Thế là ở thời khắc quyết liệt nhất, ở Tam Kỳ, Việt Minh trở thành hạt nhân quy tụ sức mạnh của nhiều tầng lớp, kể cả các lực lượng vốn đứng ngoài Mặt trận, sát cánh thành một khối đoàn kết thống nhất vùng lên giành lại quyền sống và quyền tự do cho dân tộc mình.

Như vậy, vượt qua 4 đợt khủng bố lớn của kẻ thù (tháng 7/1939, tháng 4/1941, tháng 8/1942 và cuối năm 1943), các tổ chức thành viên của Mặt trận Việt Minh phủ Tam Kỳ đã tập hợp được đội quân chính trị và quân sự đông đảo chuẩn bị cho khởi nghĩa giành chính quyền. Trong thời điểm cách

LỊCH SỬ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ GIAI ĐOẠN (1930-2024)

mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng bộ có 9 chi bộ cơ sở và 58 đảng viên thì Mặt trận Tam Kỳ có đến hàng nghìn quần chúng. Dưới ngọn cờ đại nghĩa của Mặt trận Việt Minh phủ đã lãnh đạo Nhân dân Tam Kỳ đồng loạt nổi giành chính quyền trong vòng 2 ngày và chỉ cần 5 ngày sau thành lập chính quyền lâm thời trong toàn phủ.

Chương III

MẶT TRẬN VIỆT MINH MỞ RỘNG KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954)

I. Tăng cường sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)

1. Mặt trận Việt Minh vận động toàn dân đoàn kết xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng

Sau khi giành chính quyền, ở phủ Tam Kỳ, kinh tế ngừng trệ, bế tắc, tiêu điều do hậu quả của chính sách cai trị của thực dân Pháp và phát xít Nhật. Nạn đói năm Ất Dậu chưa khắc phục xong, nguy cơ nạn đói mới đe dọa, đời sống Nhân dân vô cùng khó khăn. Quốc dân đảng có gần 300 tên, ngấm ngầm hoạt động, chờ chủ cũ quay lại... Bên cạnh những khó khăn, ta vẫn có những thuận lợi cơ bản: nước nhà độc lập, Nhân dân tin tưởng vào chế độ mới, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh để bảo vệ quê hương, đất nước.

Để bảo vệ, xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng non trẻ vừa giành được, Đảng ta nhấn mạnh nhiệm vụ tăng cường và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, hòa hợp dân tộc, xây dựng và phát triển đất nước về mọi mặt. Phủ ủy Tam Kỳ ra chủ trương củng cố, mở rộng Mặt trận Việt Minh và các đoàn

thể cứu quốc, vận động tăng gia sản xuất, giải quyết những vấn đề cấp bách về đời sống của Nhân dân.

Ngày 25/8/1945, Phủ ủy thành lập Ban Việt Minh phủ, lấy tên là Việt Minh Ngọc Sơn, gồm 17 thành viên, do ông Nguyễn Tiến Lợi làm Chủ nhiệm. Phủ ủy phân công cán bộ về từng tổng, xã thành lập Ban Việt Minh và đoàn thể. Trong thời gian này, “*gia nhập đoàn thể*” trở thành phong trào sôi nổi trong mọi giới, mọi tầng lớp Nhân dân.

Đến cuối tháng 11/1945, tất cả các tổng, xã trong phủ hoàn thành việc thành lập Ban Việt Minh và các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, nông dân, phụ lão cứu quốc. Đại bộ phận tầng lớp, kể cả đồng bào tín đồ tôn giáo và bà con người Hoa vào Mặt trận và đoàn thể quần chúng. Trong tháng 12/1945, các đoàn thể tiến hành hội nghị đại biểu bầu ban chấp hành lâm thời đoàn thể cấp phủ.

Sau khi kiện toàn tổ chức, ban chấp hành đoàn thể từ phủ đến cơ sở tiến hành phổ biến Chương trình Việt Minh, chủ trương của Chính phủ cho hội viên, đoàn viên, trong đó tập trung lãnh đạo, vận động Nhân dân thực hiện 3 công tác lớn là chống “*giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm*”. Việt Minh phối hợp tham gia công tác giữ gìn trật tự trị an, theo dõi và đối phó kịp thời hành động phá rối của bọn phản động; vận động Nhân dân tăng gia sản xuất chống nạn đói đang đe dọa; tổ chức việc học hành, chăm lo việc luyện tập, trang bị vũ khí và xây dựng lực lượng vũ trang.

Mặt trận Việt Minh tuyên truyền Nhân dân thực hiện các chính sách của chế độ mới như tự do đi lại, hội họp, tín ngưỡng, nam nữ bình quyền, xóa bỏ các thứ thuế vô lý, xóa bỏ

các món nợ lâu năm, giảm tức¹ 10% và “*người cày có ruộng*”. Nhiều phong tục tập quán lạc hậu, các tệ nạn xã hội như việc cúng tế linh đình, mê tín dị đoan, rượu chè, cờ bạc được loại bỏ, thay vào đó là những nếp sống mới có nội dung tiến bộ, dân chủ, văn minh. Truyền thống dân tộc, tính cộng đồng, nhân văn được đề cao, trân trọng và phát huy.

Cuối tháng 11/1945, Việt Minh Ngọc Sơn và Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời phủ tổ chức cuộc họp tại đình Thành Mỹ (Tam Phước), có trên 200 thân hào, nhân sĩ, trí thức, địa chủ và những người đứng đầu các tôn giáo tham dự. Qua cuộc họp, chính sách đại đoàn kết của Mặt trận Việt Minh và Chính phủ ta được tuyên truyền, giải thích cặn kẽ; đồng đảo “trí phú địa hào” và đồng bào có đạo Tam Kỳ tham gia tích cực, hiệu quả vào cuộc kháng chiến, kiến quốc ở địa phương.

Tháng 12/1945, Phủ ủy Tam Kỳ đã phân công một số cán bộ đến các buôn, nóc đồng bào dân tộc thiểu số vùng thấp Trà My tuyên truyền chính sách dân tộc của Mặt trận Việt Minh, tổ chức “*Lễ ăn thề*”, vận động đồng bào xóa bỏ sự chia rẽ giữa các dân tộc, thành lập chính quyền Nhân dân và xây dựng đời sống mới.

Cũng trong thời gian này, để tuyên truyền tổng tuyển cử bầu Quốc hội, Mặt trận Việt Minh cùng với các đoàn thể cứu quốc các cấp tổ chức mítting, hội họp, công bố danh sách đề cử của Việt Minh Trần Cao Vân (mật danh của Việt Minh tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng). Về bầu cử được truyền nhau:

“... Ông Lê Văn Hiến người đáng lá thăm
Ráng bỏ cho nhằm Phan Thao, Trần Viện

¹ Hình thức cho vay bằng tiền hoặc thóc gạo rất phổ biến thời Pháp thuộc.

*Có tài hùng biện hợp với khả năng
Võ Sạ, Phạm Bằng, anh Huỳnh Ngọc Huệ... ”.*

Hoặc:

*“Lặng lặng mà nghe
Cái về bầu cử
Ông Tri, ông Thự
Ông Hiến, bà Thanh
Cùng là các anh
Huệ - Bôi – Sạ - Nhĩ
Tống – Bằng – Thao – Kỷ
Vội lại Viện, Diêu
Người khác cũng nhiều
Đầu đơn ứng cử
Đồng bào xét thử
Ai đáng ai không
Trên là các ông
Nhiều năm tranh đấu... ”¹.*

Các cuộc mạn đàm, trò chuyện về tài, đức của những người được Mặt trận Việt Minh giới thiệu tham gia ứng cử lan truyền, không khí trước ngày Tổng tuyển cử ở Tam Kỳ thật sôi động.

¹ Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam, *70 năm đấu án và niềm tin (1946 – 2016)*, 2015, tr.14.

Ngày 06/01/1946, cùng với cả nước, lần đầu tiên Nhân dân Tam Kỳ được cầm lá phiếu thực hiện quyền công dân, bầu người đại diện vào cơ quan lập pháp cao nhất, gánh vác việc nước. Đây là sự kiện trọng đại trong đời sống chính trị của Nhân dân và cuộc bầu cử đã giành thắng lợi vẻ vang. Hai ông Nguyễn Thế Kỷ và Võ Sạ, đại biểu người Tam Kỳ trúng cử đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên.

Đầu tháng 02/1946, ta đã tiến hành sáp nhập xã lần thứ nhất; phủ Tam Kỳ có 178 xã sáp nhập còn 40 xã; bỏ cấp tổng, đổi phủ thành huyện. Tiếp đến, ngày 17/02/1946, Nhân dân nô nức đi bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh và xã. Ông Lê Thuyết, bà Phan Thị Nể, ông Khuru Thúc Cự, ông Trịnh Hữu Phu đại diện cho Nhân dân Tam Kỳ được bầu vào Hội đồng nhân dân tỉnh. Mỗi xã bầu từ 15-20 đại biểu Hội đồng nhân dân xã. Hội đồng nhân dân các xã đã bầu ra Ủy ban hành chính xã và cử đại biểu dự Hội nghị bầu Ủy ban hành chính huyện. Ủy ban hành chính huyện được bầu gồm 9 thành viên, do ông Lê Thuyết làm Chủ tịch, ông Võ Sạ làm Phó Chủ tịch.

Tháng 5/1946, ông Lê Thuyết làm Chủ tịch Mặt trận Việt Minh huyện thay ông Nguyễn Thế Kỷ đi nhận công tác khác¹. Để mở rộng hơn nữa Mặt trận dân tộc thống nhất, ngày 29/5/1946, Hội Liên Hiệp quốc dân Việt Nam (gọi tắt là Hội Liên Việt) thành lập. Tháng 6/1946, Hội Liên Việt Quảng Nam thành lập, do ông Lê Đình Thám làm Chủ tịch. Cuối tháng 6/1946, Hội Liên Việt huyện Tam Kỳ thành lập, do ông Trịnh Quán Liệu làm Hội trưởng, ông Nguyễn Tấn Kiên làm Hội

¹ Thành ủy Tam Kỳ - Huyện ủy Núi Thành – Huyện ủy Phú Ninh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tam Kỳ (1930-1954)*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam, 2007, tr.184.

phó. Ở xã chỉ thành lập chi hội Liên Việt ở nơi có đông giới địa chủ, thân hào, nhân sĩ, trí thức và tôn giáo; ở thôn nhiều người thuộc tầng lớp trên và đồng bào tín đồ tôn giáo chưa vào các đoàn thể cứu quốc thì thành lập tổ Liên Việt, có nơi còn gọi là *“Thập gia Liên Việt”*. Nhiều vị địa chủ, tư sản đã hiến ruộng đất, nhà cửa, cơ sở sản xuất cho cách mạng. Nhiều nhân sĩ, trí thức giác ngộ, được kết nạp vào Đảng, giữ những chức vụ quan trọng trong bộ máy chính quyền, Mặt trận Việt Minh...

2. Mặt trận Việt Minh huyện vận động Nhân dân tích cực tham gia “diệt giặc đói, diệt giặc dốt”, chuẩn bị kháng chiến chống giặc ngoại xâm

Để giải quyết nạn đói, nghe theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và noi gương Người *“Mười ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa”* đem gạo cứu dân nghèo. Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc ở Tam Kỳ vận động Nhân dân thực hiện phong trào *“Nhường cơm xẻ áo”*, *“Lá lành đùm lá rách”*, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau vượt qua khó khăn bằng nhiều biện pháp như tổ chức *“Quỹ cứu tế”*, *“Kho thóc cứu tế”*, *“Ngày đồng tâm”*. Hội Phụ nữ cứu quốc đôn đốc nhắc nhở thực hiện và chịu trách nhiệm thu gạo đồng tâm. Mỗi bữa đồng tâm, toàn huyện thu được hàng tấn lương thực (cả gạo và khoai, sắn). Ngày đồng tâm sau chuyển thành *“hũ gạo tiết kiệm chống đói”* rồi *“hũ gạo kháng chiến”*, *“hũ gạo nuôi quân”*. Tinh thần đồng cam cộng khổ, thương yêu đùm bọc lẫn nhau được khơi dậy mạnh mẽ, lôi cuốn các tầng lớp Nhân dân tham gia, gạo được chuyển đến tay người nghèo, góp phần giải quyết nạn đói.

Với khẩu hiệu: *“Không một tấc đất bỏ hoang”*, *“Tấc đất*

tắc vàng”, “*Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!*”, phong trào thi đua sản xuất được đẩy lên. Ruộng đất hoang hóa nhanh chóng đưa vào gieo trồng các loại cây lương thực và hoa màu, ai làm ra hoa lợi trên đất hoang được hưởng trọn vẹn thành quả. Các xã có công điền và ruộng đất do Pháp chiếm trước đây tạm cấp cho dân nghèo. Mặt trận tham gia vận động địa chủ, phú nông “*hiến điền*” để cấp cho nông dân không có ruộng. Các đoàn thể vận động thực hiện các hình thức vòng công, đổi công, đồng canh, lương bằng giúp đỡ nhau việc đồng áng. Nghề đánh cá, làm muối và các nghề thủ công truyền thống phục hồi nhanh chóng, nhất là nghề trồng bông kéo sợi vải, trồng lác dệt chiếu, chế biến nước mắm... Đầu năm 1946, xưởng chè Đức Phú - Đồng Bằng khôi phục hoạt động trồng và chế biến chè, giải quyết việc làm cho hàng trăm công nhân.

Ngày 04/9/1945, Chính phủ chủ trương xây dựng “*Quỹ độc lập*”. Từ ngày 17 đến 24/9/1945, toàn tỉnh phát động “*Tuần lễ vàng*”, Nhân dân Tam Kỳ hưởng ứng tích cực. Có gia đình hiến bộ “*Tam sự*”, “*Ngũ sự*”; nhiều chị em ủng hộ vàng trang sức, có người ủng hộ đôi xuyên trên một lạng vàng. Trong “*Tuần lễ vàng*”, Nhân dân đã đóng góp trên 3kg vàng và hàng tấn đồng. Sau đó, ngày 10/4/1946, Chính phủ ban hành sắc lệnh “*Đảm phụ quốc phòng*”, Nhân dân Tam Kỳ hăng hái đóng góp nhiều tiền mặt, lúa, mắm. Thành quả của phong trào cho thấy ý thức làm chủ và trách nhiệm cao của Nhân dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Về giặc đốt, Mặt trận vận động Nhân dân góp tranh tre mở trường và tham gia các lớp sơ học, truyền bá quốc ngữ.

Giáo viên là những người “*biết chữ*”; người “*chưa biết chữ*” có độ tuổi từ 18-45 đều phải tham gia lớp học. Các điểm canh, xích hậu, đình miếu và những nhà dân có diện tích lớn trở thành trường học, lớp học. Bên cạnh các lớp bình dân học vụ, sang năm 1946, hầu hết các xã củng cố và dựng thêm trường mới cấp tiểu học; chế độ cho giáo viên được Nhân dân đóng góp. Hàng chục nghìn học sinh trong huyện nô nức đến trường vào năm học đầu tiên dưới mái trường chế độ mới. Cuối năm 1946, Trường tư thục trung học Trần Dư được thành lập tại Dưỡng Sơn có trên 50 học sinh theo học.

Các cuộc vận động xây dựng đời sống mới do Mặt trận và các đoàn thể phát động như “*Bài trừ mê tín dị đoan*”, “*Xoá sạch tàn tích phong kiến*”, “*Vệ sinh công cộng*”, “*Sửa sang đường sá*”... được Nhân dân hưởng ứng nhiệt thành. Nạn cờ bạc, rượu chè bị nghiêm cấm; ma chay, cưới hỏi được tổ chức theo đời sống mới. Mỗi thôn xóm đều có “*chòi phát thanh*”, hàng đêm người dân tụ tập nghe tin tức và ca hát. Cuối năm 1945, nhà thương của Tam Kỳ được tu sửa và hoạt động lại. Ở xã có một tổ cứu thương làm nhiệm vụ hướng dẫn Nhân dân phòng bệnh và sơ cấp cứu cho lực lượng tự vệ.

Ngày 20/11/1945, chính quyền và Mặt trận Tam Kỳ tổ chức cuộc mítting tại cơ quan Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời (Phủ đường cũ) với hàng nghìn dân tham dự. Cuộc mítting lên án hành động xâm lược của Pháp, phát động lòng căm thù và động viên Nhân dân ủng hộ đồng bào Nam Bộ kháng chiến. Kết thúc buổi mítting, từng đoàn người diễu hành thị uy khắp các ngã đường từ trung tâm Tam Kỳ về từng xã. Hàng trăm thanh niên Tam Kỳ tình nguyện ghi tên gia nhập

Giải phóng quân (sau này là Vệ quốc quân) và tình nguyện xin vào đoàn quân Nam tiến. Hội Phụ nữ vận động quyền góp áo quần, tiền bạc, quà bánh tặng bộ đội Nam tiến và gửi ủng hộ quân dân các tỉnh cực Nam Trung Bộ.

Phong trào cách mạng do Mặt trận các cấp của Tam Kỳ phát động đã góp phần phát triển sản xuất, nâng cao đời sống văn hoá, xã hội, xây dựng đời sống mới, đẩy lùi giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Qua cuộc vận động cách mạng, người dân đã thể hiện quyền làm chủ và trách nhiệm của mình đối với quê hương, đất nước. Sức mạnh của khối đoàn kết toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng là nền tảng để xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng vững mạnh, sẵn sàng bước vào cuộc chiến đấu mới.

II. Mặt trận việt minh và hội liên việt huyện với nhiệm vụ củng cố, xây dựng chính quyền, vận động nhân dân xây dựng vùng tự do vững mạnh (1947-1950)

1. Góp phần cùng quân và dân Quảng Nam chiến đấu làm thất bại âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh” của địch (1947-1948)

Cùng với cả nước, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở xứ Quảng bắt đầu từ ngày 20/12/1946 tại Đà Nẵng. Với tinh thần chủ động, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt các cấp ở Tam Kỳ vận động các tầng lớp Nhân dân xây dựng phòng tuyến, công sự, ụ chướng ngại vật, chòi canh dọc bờ biển, đào hầm trú ẩn, đóng góp vật liệu cần thiết phục vụ bộ đội. Nhân dân còn có sáng kiến chặt tre làm chông, làm nò, đắp kè ở các cửa sông dọc theo bờ biển để ngăn ca nô địch chạy vào; mang cả giường, tủ, bàn, ghế, cột nhà, cối xay, cối giã... để xây dựng

trận địa, công sự đánh địch trên các ngã đường, dọc thôn xóm, ven bờ biển. Các cơ quan, trường học, kho tàng, công xưởng chuyển về nông thôn và chuẩn bị nhiều địa điểm dự bị.

Giai đoạn này máy bay và tàu chiến địch ném bom, bắn phá nhiều nơi ở Tam Kỳ như trường học ở Ngọc Bích, chợ cũ và trường học của người Hoa, cầu Trường Xuân, chợ Tam Dương, rừng bứa Dưỡng Sơn... gây thương vong, thiêu rụi nhiều nhà cửa và tài sản của Nhân dân. Ta phát động Nhân dân đào “*hầm chống phi pháo*”, trong vườn, ngoài đồng, dọc đường đi, bến đò, chợ, trường học... Các em thiếu niên có sáng kiến làm “*áo ngực trang*” cho trâu bò. Một số gia đình xây nhà đất để chống cháy, bảo vệ lương thực, tài sản. Mỗi thôn, xóm, trường học bố trí vọng gác báo động máy bay. Ở ven biển, dân quân còn dựng “*cột tín hiệu*” báo tin tàu chiến địch để thuyền đánh cá ngoài khơi kịp thời vào bờ và du kích sẵn sàng chiến đấu khi địch đổ bộ vào đất liền.

Huyện Tam Kỳ đã thành lập Ủy ban kháng chiến cấp huyện và xã thay cho Ủy ban quân chính; tăng cường cán bộ, kiện toàn Ủy ban kháng chiến các cấp; khẩn trương phát triển lực lượng dân quân tự vệ, thực hiện khẩu hiệu “*Toàn dân vũ trang*”, “*Toàn dân đánh giặc*”. Với sự tuyên truyền vận động của chính quyền và Mặt trận Việt Minh các cấp, ở Tam Kỳ phần lớn nam, nữ công dân từ 18 đến 45 tuổi gia nhập dân quân tự vệ. Mỗi xã có từ 2-3 trung đội tự vệ chiến đấu tập trung, mỗi thôn có từ 2-5 trung đội dân quân. Mỗi xã còn chọn số đoàn viên trung kiên, thành lập đội “*Thanh niên quyết tử*”, làm nhiệm vụ xung kích, đảm nhận các công việc trọng yếu khi chiến sự xảy ra như cảnh giới, cứu thương, chuyển thương,

đưa đồng bào qua sông... Trong buổi lễ tuyên thệ ra mắt, đội viên *“Thanh niên quyết tử”* cắt tay lấy máu, uống huyết thề *“quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”*, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. Các lò rèn được huy động rèn gươm, mã tấu, dao găm... trang bị cho dân quân tự vệ và toàn dân. Mỗi người dân đều trang bị một loại vũ khí thô sơ và thực hiện khẩu hiệu *“vũ khí bất ly thân”*; đi hội họp, đi cày ngoài đồng... đều mang theo vũ khí. Tập luyện quân sự trở thành phong trào sôi nổi. Ban ngày lo sản xuất, ban đêm tập quân sự. Các hội viên hội lão thành thường xuyên đến bãi tập động viên con cháu. Mặt trận Việt Minh, Hội Liên Việt và các đoàn thể cứu quốc tổ chức vận động Nhân dân đóng góp lương thực, thực phẩm, quyên góp quà bánh cho bộ đội. Phong trào toàn dân phòng gian bảo mật, bảo vệ nơi đồn trú của bộ đội, nơi đóng các cơ quan của tỉnh, huyện với khẩu hiệu *“3 không”* (không nghe, không biết, không thấy). Ở những nơi đông người như chợ, quán, Mặt trận Việt Minh đều dán khẩu hiệu để nhắc nhở mọi người giữ bí mật.

Thực hiện chủ trương *“triệt để phá hoại”* để kháng chiến, ta vận động hàng vạn người dân tiến hành đào, đắp, phá đường Quốc lộ 1A, tuyến đường Tam Kỳ - Bồng Miêu, Tam Kỳ - Tiên Phước, Chiên Đàn - Cẩm Khê và những đoạn đường lớn trong xã. Tất cả đường ray, tà vẹt trên đường sắt được tháo gỡ, chuyển đi nơi khác cất giấu. Gia đình phân tán tài sản, trâu bò và chuẩn bị hầm để cất giấu lương thực, thực phẩm, thực hiện khẩu hiệu *“vườn không, nhà trống”* khi địch lần chiếm.

Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt huyện tổ chức tiếp đón, hướng dẫn đồng bào các huyện vùng địch tạm chiếm tản

cư. Huyện cũng giúp tỉnh, Liên khu xây dựng bệnh viện tuyến sau và Quân y viện tại chợ Cây Sanh (nay thuộc xã Tam Dân, huyện Phú Ninh) để cứu chữa thương binh từ mặt trận đưa về. Các xã thành lập Ban tiếp đón tản cư, lo tổ chức cho người già, trẻ em lánh cư khi có chiến sự xảy ra; đồng thời, lo việc đón tiếp, bố trí nơi ăn ở, đảm bảo an toàn cho đồng bào tản cư, kịp thời giải quyết những khó khăn về ăn ở, ốm đau của mọi người khi đến.

Tháng 7/1947, Đại hội đại biểu Đảng bộ Tam Kỳ diễn ra tại đình Châu Toàn (Tam Xuân) xác định nhiệm vụ về phát triển Đảng, xây dựng huyện trở thành hậu phương vững mạnh và tích cực chi viện cho tiền tuyến. Thực hiện chủ trương của Đảng bộ, Mặt trận các cấp vận động Nhân dân thực hiện công tác bố phòng và xây dựng lực lượng. Ở các xã ven biển và đồng bằng mở rộng hệ thống giao thông hào, công sự chiến đấu chạy dọc bờ biển, song song với hàng rào cây lưỡi long, chông tre và cây chắn gió. Hầm chông, bãi chông (có cả chông sắt), bãi cọc chống nhảy dù được hình thành ở những địa điểm trọng yếu.

Đến cuối năm 1947, Hội Liên Việt được củng cố, do ông Khuu Thúc Cự làm Hội trưởng¹. Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt Tam Kỳ phát động phong trào “*Hướng về vùng bị chiếm*” với tất cả tấm lòng thương yêu ruột thịt, chí nghĩa chí tình. Huyện Tam Kỳ nhận đỡ đầu Nhân dân huyện Hòa Vang - nơi quân xâm lược Pháp tàn phá, gây nhiều đau thương tang tóc. Nhân dân trong huyện quyên góp tiền bạc, áo quần thuốc

¹ Thành ủy Tam Kỳ - Huyện ủy Núi Thành – Huyện ủy Phú Ninh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tam Kỳ (1930-1954)*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam, 2007, tr.184.

men và lương thực chuyển ra giúp đồng bào Hòa Vang và các huyện bị địch chiếm. Nhân dân Tam Kỳ còn nhận 750 em mồ côi của Hòa Vang về nuôi dưỡng, học hành và chăm sóc như con em trong gia đình.

Trong những năm 1947-1948, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt tổ chức cuộc vận động Nhân dân đóng góp “*quỹ kháng chiến*”, “*quỹ nuôi quân*” và mua “*công phiếu kháng chiến*”. Thực hiện các cuộc vận động, Nhân dân trong huyện hăng hái đóng góp hàng triệu đồng, hàng chục nghìn ang lúa, nhiều mắm muối và các hàng hóa khác. Có gia đình đã mua hàng chục nghìn đồng “*công phiếu kháng chiến*”. Ngoài ra, huyện còn vận động Nhân dân bán lương thực, thực phẩm cho bộ đội đóng quân.

Hũ gạo cứu đói trước đây, giờ trở thành “*hũ gạo nuôi quân*”, được duy trì thành nền nếp thường xuyên ở mỗi gia đình. Tính trung bình hàng tháng, cả huyện thu được hàng trăm tấn gạo, nhờ đó bảo đảm nhu cầu cho lực lượng vũ trang địa phương, vừa đóng góp một phần cho quân đội. Năm 1948, các xã tổ chức “*hội chợ kháng chiến*”. Đây là sáng kiến góp phần giáo dục tinh thần kháng chiến, thắt chặt tình đoàn kết quân dân, khuyến khích tăng gia sản xuất và động viên đóng góp cho ngân sách của địa phương. Nhiều nơi đã thu được hàng trăm nghìn đồng qua hội chợ kháng chiến (30 đồng tín phiếu 1kg lúa).

Nhân dịp Kỷ niệm ngày 27/7/1947, ngày tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ và thương binh, Mặt trận và Hội Liên Việt phát động phong trào “*ủng hộ bộ đội*”, “*nhận thương binh về làng*”, giúp đỡ gia đình bộ đội. Hội mẹ, chị chiến sĩ vận động

hàng trăm gia đình nhận nuôi thương binh; có gia đình xung phong nhận 2 đến 3 thương bệnh binh, xem như con em trong gia đình. Hàng năm, huyện tổ chức phong trào “*Mùa đông binh sĩ*”. Hội Phụ nữ may sắm hàng ngàn áo trấn thủ gửi tặng bộ đội. Sau những chiến dịch, bộ đội về nghỉ tại địa phương hay những đơn vị đóng quân luyện tập, đều được Hội mẹ, chi chiến sĩ và các đoàn thể quần chúng động viên, thăm hỏi, tặng quà “*uý lạo bộ đội*”, giúp đỡ bộ đội trong việc ăn ở và luyện tập.

Để giúp đỡ đồng bào tản cư, nhiều gia đình nhận ở chung như người thân của mình hoặc nhường bớt ruộng đất để sản xuất. Nhờ đó, đồng bào tản cư sớm ổn định cuộc sống và tham gia nhiệt tình công tác. Nhiều con em đồng bào tản cư đã trở thành cán bộ địa phương. Nhiều gia đình sống mãi trên quê hương thứ hai cho đến ngày kết thúc chiến tranh, một số đến nay trở thành người dân của Tam Kỳ. Tình cảm gắn bó giữa vùng bị chiếm và vùng tự do được thể hiện bằng lời thơ tiếng hát: “*Ngó lên ngó xuống thì vui. Ngó về tạm chiếm bùi ngùi đau thương. Nhiều điều phủ lấy giá gương, giúp vùng bị chiếm là thương giống nòi*”.

Tháng 11/1948, ta sáp nhập Ủy ban hành chính và Ủy ban kháng chiến thành Ủy ban kháng chiến hành chính các cấp. Công tác Mặt trận và các đoàn thể được Đảng bộ đặc biệt quan tâm và xác định là một nhân tố quan trọng quyết định thắng lợi cách mạng. Qua phong trào cách mạng, nhiều thanh niên tiên tiến, quần chúng ưu tú được học lớp cảm tình và vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng.

2. Mặt trận Liên Việt huyện xây dựng hậu phương vững mạnh, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến (1949-1950)

Hội Nông dân cứu quốc phát động phong trào thi đua sản xuất nông nghiệp với khẩu hiệu “*Tắc đất tắc vàng*”, “*Ăn no, đánh thắng*”; vận động nông dân đào ao, vét giếng, đắp bờ ngăn mặn, đập bồi, khai hoang phục hoá, thâm canh tăng vụ, tận dụng đất quanh gò mả, ven đường, bờ hầm trú ẩn, giao thông hào và nền đường sắt trồng sắn, khoai và các loại rau màu. Những nơi thiếu đất, nông dân trồng “*khoai bờ*”¹. Các đoàn thể phát động phong trào “*Vườn rau kháng chiến*”, “*Hàng rau kháng chiến*”, “*Dây bí, dây bầu kháng chiến*”. Mỗi hội viên, đoàn viên đăng ký giao ước với chỉ tiêu thi đua sản xuất, tiết kiệm và các mặt công tác khác. Thiếu niên phát động “*Diệt chuột, trừ sâu, bảo vệ trâu bò, bảo vệ hoa màu*”. Bà con ngư dân thực hiện “*Bám biển giữ làng, chuyển khơi vào lộng*”, kết hợp “*Chân biển, chân đồng*”, vỡ đất cát trồng khoai tháng 8.

Để giúp đỡ nhau trong sản xuất, Hội Nông dân cứu quốc huyện vận động thực hiện vòng đôi công, tiểu nông đoàn, nông đoàn làm ăn tập thể. Công đoàn ngư nghiệp vận động thực hiện tập đoàn ngư nghiệp, cải tiến cách ăn chia công bằng hợp lý. Nông dân còn tích cực tham gia sản xuất ở 2 cơ sở đồn điền, 2 trại sản xuất, chăn nuôi của huyện, góp phần giải quyết một phần lương thực, thực phẩm cho cơ quan dân chính đảng; đào kênh Ba Kỳ; dựng trạm máy bơm ở đình

¹ Dùng bờ chứa đất để quanh hè nhà, trồng khoai lang tuy năng suất không cao, nhưng cũng có tác dụng tăng thêm nguồn lương thực cho người và gia súc.

Châu Toàn (Tam Xuân 1). Hưởng ứng phong trào chăn nuôi gia cầm, gia súc, mỗi đoàn viên các đoàn thể, kể cả thiếu nhi nuôi “gà kháng chiến”.

Phân đông đồng bào tản cư ở các huyện Duy Xuyên, Hòa Vang và Hội An vào có tay nghề khá nên thúc đẩy ngành tiểu thủ công ở địa phương phát triển như: kéo sợi, dệt vải ta khổ rộng, vải tám, vải xita, nuôi tằm ươm tơ, dệt lụa, làm đồ gốm, xà phòng, làm giấy, thuộc da, đóng giày, đóng dép cao su bằng lớp xe, nhuộm vải, nấu dầu khuynh diệp, dệt chiếu, làm muối, chế biến nước mắm, hấp cá, chế đá ong, nung vôi, ép dầu... Nhờ vậy, huyện cơ bản tự túc được mặt hàng thiết yếu về đời sống và cung cấp cho bộ đội.

Về lưu thông, đội thương thuyền phục vụ tốt việc vận chuyển hàng hóa và đi lại của Nhân dân trên tuyến sông. Các tuyến đường sắt, đường bộ qua địa bàn và liên tỉnh, liên huyện được sửa chữa, khôi phục. Các đoàn thể cũng vận động Nhân dân bắt cầu tre qua sông ở các xã. Đầu năm 1950, Công đoàn huyện tổ chức 2 chiếc ô tô chạy bằng than củi trên tuyến đường Tam Kỳ - Bồng Miêu, Tam Kỳ - Tiên Phước - Trà My để vận chuyển hàng hoá phục vụ bộ đội và đồng bào.

Cuộc vận động tiết kiệm, chống xa hoa lãng phí được các cấp hội phát động. Khẩu hiệu “*Không dùng hàng ngoại*”, “*Tẩy chay hàng xa xỉ phẩm*” được phổ biến và tiết kiệm gạo trở thành ý thức tự giác trong Nhân dân. Ăn cơm độn khoai, sắn, không nấu rượu bằng gạo, dùng bánh, bún chế biến bằng sắn, khoai cũng trở thành thói quen.

Khi phong trào xóa nạn mù chữ được phát động, ở Tam Kỳ từ thiếu nhi đến cụ già nọ nức đi học, có cụ ngoài 80 tuổi

vẫn chống gậy đến trường, những người biết chữ trở thành “*giáo viên*” và tham gia “*đội diệt dốt*”. Hàng đêm, trong thôn xóm, trong từng gia đình vang lên tiếng tập đọc i tờ, tập làm toán. Đến năm 1949, huyện thanh toán xong nạn mù chữ cho người có độ tuổi 18 – 45, lớp bổ túc văn hoá cho thanh niên, cán bộ được tổ chức quy cũ, nhiều xã được Ủy ban hành chính Nam Trung Bộ cấp bằng khen. Trong giai đoạn này, các cấp hội cũng vận động Nhân dân đóng góp xây dựng trường lớp và đài thọ phụ cấp cho giáo viên.

Phong trào văn nghệ quần chúng, thông tin tuyên truyền phát triển với nhiều hình thức và nội dung phong phú, đa dạng. Hội Nông dân có phong trào “*Tiếng hát nhà nông*”, động viên thi đua sản xuất, đóng góp cho kháng chiến và xây dựng đời sống mới. Đoàn Thanh niên có phong trào “*Vui, trẻ, khoẻ*”. Từ phong trào này, thơ, ca, hò, vè, tin tức, báo chí được truyền bá rộng rãi; tổ chức các đêm biểu diễn văn nghệ và cắm trại hè cho thanh thiếu niên. Đêm đêm, các loa từ chòi phát thanh trong thôn, xóm loan đi tin chiến thắng ở mặt trận, những gương người tốt, việc tốt trong sản xuất, phục vụ kháng chiến và xây dựng đời sống mới. Bản tin, khẩu hiệu, cụm thông tin mọc lên khắp nơi. Phong trào thể dục, thể thao với khẩu hiệu “*Khỏe để bảo vệ và xây dựng Tổ quốc*” phát triển. Mỗi xã đều có sân bóng đá và nhiều sân bóng chuyền. Đua ghe, bơi lội, múa hát tập thể, đá bóng thu hút đông đảo Nhân dân tham gia. Sân vận động Tam Kỳ (sân cũ ngoài cầu Tam Kỳ, nay là cửa hàng bán xăng dầu Hòa Hương) thường diễn ra các trận đấu giao hữu giữa thanh niên địa phương và bộ đội chủ lực, có hàng nghìn khán giả đến xem và cổ vũ.

Phong trào vệ sinh phòng bệnh, thực hiện “*ba sạch, bốn diệt*” (ăn sạch, ở sạch, mặc sạch; diệt ruồi, muỗi, chấy rận và chuột), “*ăn chín, uống sôi*”, “*ăn đũa trở đầu*” (đầu gắp, đầu và thức ăn), “*sạch vườn, tốt ruộng*” trở thành tập quán trong Nhân dân. Nhờ thực hiện tốt phong trào vệ sinh phòng bệnh, sức khỏe của Nhân dân được bảo đảm, tuổi thọ trung bình tăng hơn trước.

Xây dựng đời sống mới cũng trở thành phong trào quần chúng và là tiêu chuẩn thi đua của mọi gia đình. Đảng viên và đoàn viên thanh niên cứu quốc tích cực vận động Nhân dân thực hiện. Các tệ nạn, thói hư tật xấu của xã hội cũ, nhất là mê tín dị đoan (đồng bóng, bói toán) không còn; nạn cờ bạc, rượu chè được mọi người tự giác từ bỏ. Những phong tục tập quán về ma chay, cưới hỏi, giỗ kỵ ông bà, chạp mả được đổi mới, vừa phù hợp với nếp sống văn minh, tiết kiệm được tiền của, công sức của Nhân dân, vừa phù hợp với hoàn cảnh chiến tranh. Nhiều nơi còn xây dựng “*hương ước nông thôn*”, quy định những điều cần thiết trong cuộc sống, giữ gìn thuần phong mỹ tục, tình làng nghĩa xóm, bảo đảm trật tự trị an trong thôn xóm.

Các cấp hội, đoàn thể tuyên truyền, vận động Nhân dân nhận thức về bốn phận, trách nhiệm, sẵn sàng đóng góp sức người, sức của, thực hiện khẩu hiệu “*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng*”. Giai đoạn này, toàn huyện đã có hàng nghìn thanh niên gia nhập quân đội. Tổng quân giết giặc cứu nước trở thành phong trào thi đua sôi nổi trong thanh niên. Học sinh các trường trung học phổ thông và các trường bổ túc văn hoá có phong trào “*xếp bút nghiên lên đường tranh đấu*”.

Hội Phụ nữ vận động chị em học cày, bừa, đánh tranh cướp nhà; đảm đương việc nhà, việc đồng áng, để nam giới tòng quân giết giặc, phục vụ tiền tuyến. Nhiều đợt tuyển quân, số thanh niên tình nguyện thường gấp chục lần so với yêu cầu. Mỗi năm còn có hàng trăm du kích và bộ đội địa phương của huyện đi chiến đấu ở vùng tạm chiếm. Hàng ngàn dân công vận chuyển lương thực, vũ khí phục vụ chiến trường, nhất là những đợt cao điểm của các chiến dịch.

Đầu năm 1949, tiến hành sáp nhập xã lần thứ hai; toàn huyện còn 15 xã, tất cả lấy chữ “*Tam*” đặt ở đầu tên xã. Tháng 9/1949, Đại hội đại biểu lần thứ II Đảng bộ huyện Tam Kỳ đã đề ra chủ trương đẩy mạnh công tác bộ phòng bảo vệ, xây dựng vùng tự do và xây dựng Đảng thành đảng quần chúng.

Thực hiện chủ trương của Đảng bộ, công tác phát triển Đảng trở thành phong trào thi đua sôi nổi. Số lượng đảng viên toàn Đảng bộ đã tăng từ 600 năm 1948, lên 5.314 đến vào cuối năm 1949 và đến cuối năm 1950 lên 10.077¹. Năm 1950, Đảng bộ “*tạm thời*” dừng kết nạp đảng viên, tổ chức “*Trại tháng Tám*”, “*Rèn cán, chỉnh cơ*” để nâng cao chất lượng đội ngũ. Công tác xây dựng Đảng luôn gắn chặt với việc thực hiện các nhiệm vụ bộ phòng, xây dựng vùng tự do, phong trào “*Luyện quân lập công*” trong lực lượng vũ trang và phong trào thi đua ái quốc của toàn dân.

Thực hiện công tác xây dựng đội ngũ, các đoàn thể tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng và chỉnh đốn tổ chức, xây

¹ Thành ủy Tam Kỳ - Huyện ủy Núi Thành – Huyện ủy Phú Ninh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tam Kỳ (1930-1954)*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam, 2007, tr.232.

dựng nền nếp sinh hoạt chặt chẽ. Mỗi đoàn thể có chương trình thi đua, gắn việc thực hiện các nhiệm vụ chung với việc xây dựng đoàn thể. Thông qua các đợt học tập, nền nếp sinh hoạt được củng cố, sự giác ngộ về chính trị, “*đoàn thể tính*” của hội viên được nâng cao. Mọi người thiết tha, gắn bó với đoàn thể, hăng hái tham gia các hoạt động. Mỗi đoàn viên, hội viên cảm nhận được vào đoàn thể là niềm vinh dự, tự hào và là quyền lợi chính trị của mỗi người. Nhiều bất hòa, tranh chấp trong gia đình, họ hàng, làng xóm được giải quyết thông qua sinh hoạt đoàn thể. Với hoạt động hiệu quả của các đoàn thể, phong trào thi đua đạt nhiều kết quả, có tác dụng lớn trong việc xây dựng con người mới, nếp sống mới, xây dựng khối đoàn kết toàn dân vững chắc.

Tháng 5/1950, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tam Kỳ lần thứ III đã đề ra nhiệm vụ trọng tâm trước mắt là lãnh đạo Nhân dân thực hiện lệnh tổng động viên nhân tài, vật lực phục vụ kháng chiến với tinh thần “*tích cực chuẩn bị chuyển mạnh sang tổng phản công*”, xây dựng, củng cố tổ chức Đảng đủ sức hoàn thành nhiệm vụ cuộc kháng chiến.

Tháng 7/1950, ông Lê Thuyết chuyển công tác về tỉnh, ông Trần Kỳ làm Chủ nhiệm Mặt trận Việt Minh. Từ sau Đại hội Đảng bộ, lệnh tổng động viên chuyển mạnh sang tổng phản công hoà nhịp với phong trào thi đua ái quốc diễn ra sôi nổi. Mặt trận tổ chức học tập quán triệt chủ trương và đăng ký nhận mức. Cuộc tổng động viên được tiến hành từ trong Đảng ra ngoài quần chúng và phân bổ mức từ trên xuống dưới (huyện phân mức cho xã, xã phân mức cho thôn và thôn ra mức cho từng gia đình theo khả năng nhân tài vật lực hiện có).

Với khẩu hiệu “*tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng*”, sau khi học tập, ký nhận mức, mọi người đều hăng hái đem lúa gạo, tiền bạc, trâu bò, ruộng đất... nạp vào “*quỹ chuyển mạnh*”. Thanh niên nô nức đăng ký tòng quân giết giặc, dân quân du kích đăng ký làm công tác bố phòng, đi dự chiến và dân công phục vụ chiến trường. Phụ nữ đăng ký đảm việc nhà để chồng con đi phục vụ kháng chiến. Mỗi người tùy theo khả năng, nhiệm vụ của mình tự nguyện đăng ký góp sức vào chuẩn bị tổng phản công. Có nhiều gia đình đã đóng góp gần 1/2 tài sản. Có gia đình chỉ có người con duy nhất cũng đăng ký gia nhập bộ đội ra tiền tuyến giết giặc. Tính đến tháng 10/1951, toàn huyện đã đóng góp hàng chục triệu đồng và nhiều tài sản khác vào “*quỹ chuyển mạnh*”. Hàng nghìn dân công đi mở đường Lào, Nam Thiên (Nam Thừa Thiên) và vận chuyển lương thực, vũ khí tiếp tế chiến trường. Hàng nghìn thanh niên đăng ký tòng quân.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, có nơi, có lúc, nặng mệnh lệnh, gò ép, động viên một chiều: “*dốc sức một lần để tổng phản công giành thắng lợi*”, nên một số gia đình đóng góp quá khả năng, gây khó khăn về đời sống, xuất hiện tư tưởng nôn nóng, chờ đợi tổng phản công, chủ quan khinh địch, lơ là mất cảnh giác và bị quan dao động khi cuộc kháng chiến còn kéo dài. Cá biệt, một số gia đình kém giác ngộ, đóng góp không xứng đáng với khả năng, gây tâm lý so bì trong quần chúng. Những khuyết điểm, lệch lạc nói trên đã được kiểm điểm, tự phê bình và uốn nắn, sửa chữa nghiêm khắc.

Qua 5 năm kháng chiến, địch thực hiện bao vây, đánh phá vùng tự do bằng nhiều thủ đoạn thâm độc, gây cho ta

nhieu khó khăn. Thực hiện chủ trương của Đảng bộ, Mặt trận và đoàn thể các cấp phát động phong trào yêu nước và cách mạng, làm thất bại mọi âm mưu thủ đoạn của địch, giữ vững và xây dựng Tam Kỳ ngày càng vững mạnh về mọi mặt, trở thành hậu phương trực tiếp chi viện ngày càng đắc lực cho tiền tuyến. Sản xuất nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp phát triển, đảm bảo nhu cầu về lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu cho Nhân dân và cung cấp cho kháng chiến. Thanh toán được nạn mù chữ, phát triển sự nghiệp giáo dục, y tế và các hoạt động văn hoá xã hội. Cuộc sống mới văn minh tiến bộ được hình thành, thể hiện tính ưu việt của chế độ mới. Tình đồng bào, đồng chí, tình làng nghĩa xóm, tình cảm quân dân ngày càng gắn bó keo sơn. Khối đoàn kết toàn dân ngày càng được mở rộng và củng cố. Tuy nhiên, trong giai đoạn này, công tác động viên chưa đi đôi với bồi dưỡng sức dân để kháng chiến lâu dài.

III. Mặt trận liên việt trong phong trào thi đua yêu nước (1951-1954)

1. Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt thành Mặt trận Liên Việt, xây dựng hậu phương vững mạnh (1951-1952)

Tháng 5/1951, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, huyện tổ chức Đại hội hợp nhất Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt huyện Tam Kỳ thành Mặt trận Liên Việt. Ông Khuru Thúc Cự được cử làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Liên Việt huyện¹. Đại hội cũng quyết định thành lập chi nhánh Hội

¹ Thành ủy Tam Kỳ - Huyện ủy Núi Thành – Huyện ủy Phú Ninh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tam Kỳ (1930-1954)*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam, 2007, tr.234.

Hoa – Liên Tam Kỳ, nhằm tập hợp đông đảo bà con người Hoa, phát huy sức mạnh đại đoàn kết, góp sức nhiều hơn vào công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, nông dân, lão thành cứu quốc và Công đoàn ngư nghiệp, Công đoàn thuyền tải lần lượt tiến hành đại hội theo đúng quy định của Điều lệ. Các tổ chức đoàn thể được kiện toàn đến phân, chi, tổ ở thôn xóm.

Năm 1951, ở Quảng Nam, địch tăng cường đánh phá vùng tự do. Từ tháng 8/1951, sau khi chiếm đóng đảo Lý Sơn (Bình Sơn - Quảng Ngãi), địch phong tỏa vùng biển, đuổi bắt và bắn phá thuyền đánh cá làm cho ngư dân Tam Kỳ không thể yên tâm ra khơi. Hơn nữa, địch liên tục đổ quân vào các xã ven biển của huyện đốt phá ghe thuyền, thúng chài, mảnh lưới và giết hại đồng bào. Máy bay địch ném bom, bắn phá những khu dân cư đông đúc, chợ, đường Quốc lộ 1A, đường sắt, các tuyến đường sông... gây nhiều thiệt hại về người và tài sản của Nhân dân. Đặc biệt, trận bắn phá đoàn thuyền tải trên sông Trường Giang đã gây thương vong 21 người, phá hỏng 5 chiếc thuyền và hầu hết tài sản.

Thực hiện chủ trương của Đảng bộ về tăng cường công tác bố phòng, bảo vệ vùng tự do, đẩy mạnh tăng gia sản xuất, Mặt trận Liên Việt huyện tổ chức nhiều phong trào thi đua sôi nổi. Ở các xã ven biển, ta vận động Nhân dân củng cố tuyến phòng thủ ven biển; xây thêm các hầm chông, bãi chông, chông sắt; đào thêm các loại hầm trú ẩn cho người và gia súc, hầm cất giấu tài sản. Ở các xã ven biển, dọc đường Quốc lộ 1A, mỗi gia đình đều xây hầm bí mật. Tam Thăng là xã có phong trào mạnh nhất với 5.469 hầm. Ta còn vận động Nhân

dân ở các thôn ven biển “trài dân”, kết hợp với việc “chuyển nông” kết hợp “chân đồng, chân biển”, tạo dựng thế trận chiến tranh Nhân dân vững chắc.

Để đảm bảo nguồn lương thực, thực phẩm cho lực lượng vũ trang, ta vận động Nhân dân đóng góp lập hũ gạo nuôi quân. Hàng chục ngàn dân công cũng được huy động để mở đường chiến lược ở các xã phía Tây để phục vụ vận chuyển lương thực, vũ khí phục vụ chiến trường. Mặt trận Liên Việt và đoàn thể các cấp cũng đẩy mạnh công tác tuyên truyền về âm mưu, thủ đoạn của địch, phòng gian bảo mật, chống biệt kích, chiến tranh tâm lý. Nhờ có ý thức cảnh giác của quần chúng, ta đã phá tan âm mưu tạo phản của bọn Quốc dân Đảng ở Tam Kỳ.

Năm 1951-1952, cùng với bão lũ còn hạn lớn kéo dài gây khó khăn về sản xuất nông ngư nghiệp. Chính quyền và đoàn thể tích cực vận động Nhân dân đào ao vét giếng chống hạn, củng cố đê ngăn nước mặn, hướng dẫn thâm canh, xen vụ, nhất là trồng khoai, “ganh” (chái bên mép hàng). Những nơi máy bay địch thường xuyên đánh phá, việc cày, cấy chuyển về ban đêm, không bỏ đất hoang. Bà con nông dân các xã ven biển vỡ đất cát trồng khoai tháng 8, một bộ phận thực hiện “trài dân” lên các xã phía Tây khai hoang trồng sắn, khoai. Các nghề tiểu thủ công nghiệp được duy trì, riêng nghề kéo sợi, dệt vải phát triển mạnh. Tính đến cuối năm 1952, toàn huyện có trên 1.000 khung cửi dệt vải, lụa.

Ngày 01/5/1951, Chính phủ ban hành sắc lệnh thu thuế nông nghiệp bằng sản phẩm. Đây là một chính sách lớn về kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước, nhằm thực hiện chế

độ đảm phụ công bằng, dân chủ và hợp lý; vừa đảm bảo nhu cầu của kháng chiến, vừa khuyến khích phát triển sản xuất. Mặt trận Liên Việt và đoàn thể các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện, tránh hiện tượng tự lợi, khai man diện tích, sản lượng, mệnh lệnh, gò ép, hủu khuynh đối với tầng lớp phú nông, địa chủ... Thông qua các đợt sinh hoạt công khai, dân chủ trong Đảng và các đoàn thể quần chúng, lập trường giai cấp, quan điểm quần chúng, phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên nâng lên, ý thức cách mạng của Nhân dân tăng cường, khối liên minh công nông củng cố vững chắc. Tổ chức: Nông hội, Phụ nữ, Lão thành... các cấp được kiện toàn. Với chính sách thuế nông nghiệp bằng sản phẩm, nông dân làm tốt nghĩa vụ với đất nước, chính quyền nắm rõ khối lượng lương thực đáp ứng nhu cầu kháng chiến, bình ổn giá cả thị trường. Cũng qua chính sách này đã tạo sự phấn khởi trong Nhân dân, thúc đẩy phong trào thâm canh, tăng vụ, khai hoang, phục hoá.

Cuối năm 1952, được sự giúp đỡ của tỉnh, huyện Tam Kỳ quyết định khởi công đắp đập thác Mui (Ngọc Nha, Tam Lãnh) và đào kênh Ba Kỳ để đưa nước về tưới cho các cánh đồng một số xã, chuyển lúa gieo thành lúa cấy. Đây là một chủ trương đúng đắn, sáng tạo và phù hợp với lòng dân. Mặt trận Liên Việt cùng các đoàn thể huy động hàng vạn lượt dân công lao động khẩn trương thi công. Các đoàn thanh niên xung phong, dân công, bộ đội huyện, tỉnh, khu, cán bộ các cấp... suốt nhiều tháng liền bám trụ thi công trên công trường để xây dựng công trình thủy nông lớn đầu tiên của huyện. Tuy nhiên, do thiếu phương tiện thi công đoạn kênh vượt đèo Tư Yên, nơi có nhiều đá tảng, nạn đói lại xảy ra ở một số nơi, cứu đói trở

thành công tác trọng tâm của huyện, nên đến đầu năm 1953, công trình phải dừng lại. Chưa hoàn thành thiết kế song công trình kênh Ba Kỳ đã đáp ứng nước tưới cho một số diện tích các cánh đồng hẹp vùng Ngọc Anh, Ngọc Nha, Đơn Quê (Tam Lãnh), Long Sơn (Tam Đại).

Ở Tam Kỳ, giữa năm 1952, nạn đói xảy ra ở nhiều nơi và trận lụt lớn tháng 10/1952 làm cho nạn đói càng lan rộng, trầm trọng. Thời điểm này toàn huyện có 36.927 người đói nặng. Trước tình hình trên, Huyện ủy có chủ trương ra sức tăng gia sản xuất, trồng thêm nhiều rau màu ngăn ngừa để chống đói lâu dài, đồng thời tạm hoãn việc thu thuế nông nghiệp ở những nơi đang xảy ra nạn đói. Mặt trận Liên Việt và đoàn thể các cấp phát động phong trào “*tương thân, tương ái*”, giúp đỡ nhau cứu đói, với khẩu hiệu “*Cứu đói như cứu lửa*”. Đoàn thể lúc này hướng mọi hoạt động của mình vào phục vụ công tác cứu đói. Từng đoàn thanh niên, nông dân, phụ nữ ở các xã đói nhẹ được cử đến giúp đỡ đồng bào nơi bị đói nặng về ăn, ở, dọn vệ sinh và sản xuất. Với truyền thống thương yêu đùm bọc lẫn nhau “*một miếng khi đói bằng gói khi no*”, “*lá lành đùm lá rách*”, nhường cơm, sẻ áo, giúp nhau để vượt qua hoạn nạn, Nhân dân đã đóng góp lương thực, thực phẩm, chăn chiếu, áo quần, kể cả lúa giống, khoai giống và các loại rau màu, mảnh lưới giúp đồng bào vùng đói nặng¹.

Chính quyền và Mặt trận Liên Việt vận động Nhân dân tăng gia sản xuất, tăng diện tích trồng hoa màu ngăn ngừa; tu

¹ Chỉ tính riêng bốn xã ven biển (Tam Thăng, Tam Thanh, Tam Tiến, Tam Hải) đã nhận được 48 tấn lúa, 20,7 tấn gạo, 888.905 đồng tín phiếu, 209kg bánh, 14kg đường, 987 bộ quần áo, 775kg rau muống, 200 kg sắn và hàng ngàn quả chanh của đồng bào các nơi giúp đỡ.

bổ các công trình tiêu thủy nông, bờ ngăn mặn bị lũ lụt tàn phá, đào thêm nhiều ao, giếng chống hạn; mỗi hộ ngư dân, mỗi cơ quan, đơn vị bộ đội đều vỡ đất trồng khoai, sắn và rau màu. Trong đợt thi đua sản xuất chống đói năm 1952, Tam Thanh là một trong những xã có thành tích cao về trồng khoai gạnh và cải tạo đất cát để trồng trọt.

Vụ đông xuân 1952-1953 và hè thu 1953, huyện được mùa cả lúa và hoa màu, các ngành nghề sản xuất được khôi phục và phát triển. Sản lượng lương thực của huyện tăng gấp hai lần so với năm 1951, giá gạo từ 5.000 đồng/kg hạ xuống còn 500 đồng/kg, giá cả thị trường ổn định. Một số trường học tạm thời ngừng hoạt động trong thời gian xảy ra nạn đói, vào đầu năm 1953 hoạt động trở lại. Năm 1953- 1954, sĩ số học sinh tăng lên gần hai lần so với năm học trước. Các trường lớp bổ túc văn hoá và “*chống rét chữ*” được mở lại, số người theo học ngày càng đông. Các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao và xây dựng đời sống mới diễn ra sôi nổi, rộng khắp. Phong trào thi đua ái quốc đi vào chiều sâu, hiệu quả và có nền nếp hơn, khắc phục được tình trạng “*thành tích và hình thức chủ nghĩa*”. Trong cuộc tổng kết liên hoan chiến sĩ thi đua đầu năm 1953, huyện Tam Kỳ được tuyên dương 5 chiến sĩ thi đua xuất sắc¹.

Công tác vận động quần chúng trong giai đoạn này chú trọng hơn việc giáo dục chính trị tư tưởng và đổi mới nội dung sinh hoạt. Thực hiện chủ trương của Trung ương Đoàn, Huyện đoàn đã tiến hành phát động phong trào xây dựng “*Đoàn viên*

¹ Ông Mai Hữu (Tam Xuân), Nguyễn Quang (Tam Thanh), ông Hòa (Tam An) là chiến sĩ thi đua sản xuất nông nghiệp và một người ở ngành tiểu thủ công nghiệp và ông Phan Hỷ, hiệu trưởng trường Tam Kỳ 1, ngành giáo dục

trung kiên”, đội ngũ hạt nhân của Đoàn, phát huy tác dụng “*đi đầu thúc đẩy*” trong mọi lĩnh vực hoạt động xã hội, nhất là trong lĩnh vực quân sự. Hội Nông dân cứu quốc qua việc vận động thực hiện chính sách nông nghiệp đem lại quyền lợi thiết thực cho nông dân. Hội viên càng gắn bó với tổ chức giai cấp của mình, càng tin tưởng, quyết theo Đảng làm cách mạng, xứng đáng là đội quân chủ lực trong cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân. Hội Phụ nữ cứu quốc, Hội mẹ chiến sĩ và phụ lão cứu quốc luôn luôn giữ vững sinh hoạt và có tác dụng lớn trong các hoạt động kinh tế - xã hội, làm tốt công tác hậu phương quân đội, đảm đang công việc gia đình và xây dựng cuộc sống mới, con người mới.

2. Mặt trận Liên Việt huyện động viên quân và dân thi đua yêu nước, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Pháp đến thắng lợi hoàn toàn (1953-1954)

Tháng 02/1953, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ IV họp đề ra chủ trương tiếp tục phát triển phong trào thi đua sản xuất, tăng cường công tác bố phòng và phục vụ tích cực cho tiền tuyến; thực hiện công tác chính Đảng và củng cố các đoàn thể. Đại hội cũng quán triệt chỉ thị của Liên khu ủy về phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất của Đảng.

Ủy ban Mặt trận Liên Việt huyện lúc này được củng cố, do ông Võ Sạ làm Chủ tịch. Thực hiện chủ trương của Đảng bộ, Mặt trận Liên Việt và đoàn thể các cấp đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục Nhân dân, nâng cao cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn đánh phá, lấn chiếm vùng tự do và tiếp tục phong trào

đẩy mạnh thi đua sản xuất, động viên nông dân nộp thuế nông nghiệp đạt chỉ tiêu.

Thực hiện chủ trương của Liên khu ủy về mức giảm tô theo thành phần giai cấp (địa chủ giảm 25%, phú nông giảm 20%, trung nông có ruộng phát canh giảm 10%), chính quyền và Mặt trận Liên Việt đã tổ chức học tập quán triệt chủ trương, phương pháp tiến hành cho quần chúng. Hội Nông dân cứu quốc các cấp tổ chức đợt sinh hoạt chính trị lớn, sôi nổi để thực hiện chính sách giảm tô. Các đợt học tập phát động “*ôn nghèo kẻ khổ*”, tố cáo tội ác chế độ phong kiến và sự bóc lột của giai cấp địa chủ, nâng cao ý thức đấu tranh giai cấp trong quần chúng. Các đoàn cán bộ của huyện giúp các xã trọng điểm thực hiện chính sách giảm tô luôn có cán bộ Nông hội làm nòng cốt.

Nhờ thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động nên hầu hết đối tượng trong diện phải giảm tô, nhất là địa chủ lớn, sau khi học tập tự nguyện nhận mức và thực hiện triệt để. Một số địa chủ cường hào có thái độ lừng khừng nhưng trước khí thế của phong trào quần chúng đều giảm tô đúng yêu cầu. Trong tháng 8 và tháng 10/1953, nông dân nhiều nơi đã nhận được lúa giảm tô¹. Tuy nhiên, quá trình thực hiện giảm tô, có nơi diễn ra tình trạng phân định thành phần giai cấp chưa đúng, tố cáo tội ác của địa chủ làm tràn lan, đụng đến cả trung nông; đưa mức tô lên quá cao, có nơi đòi truy tô. Ngược lại, có nơi giảm tô chưa đúng mức, hoặc “*chiếu cố*”, bỏ qua quá nhiều đối tượng trong

¹ Chỉ tính riêng các xã Tam An, Tam Phước, Tam Anh, Tam Sơn và Tam Thanh, nông dân đã nhận được 41.383 ang lúa giảm tô.

diện phải thực hiện¹. Những lệch lạc nói trên đã được phát hiện kịp thời và uốn nắn, nên về sau mức tô phải giảm phổ biến từ 35-45% đối với địa chủ, phú nông, từ 10-20% đối với trung nông và phong trào đi dần vào nề nếp.

Cùng với việc giảm tô, ta cũng vận động Nhân dân thực hiện tốt “*quy chế lãnh canh*”, đảm bảo quyền canh tác của tá điền và mức tô phải trả hàng năm, tạo điều kiện cho nông dân yên tâm thâm canh; xoá những món nợ lâu dài và thực hiện giảm tức 10%. Ta cũng “*tạm cấp*” ruộng đất công, ruộng vắng chủ, ruộng của thực dân Pháp và Việt gian cho nông dân theo nguyên tắc công bằng, hợp lý; ưu tiên các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình bộ đội. Số ruộng hiến điền trước đây giao cho dân quân du kích, bộ đội sản xuất tự túc, nay thu hồi và chia cho những người không có hoặc có ít ruộng đất. Toàn huyện đã chia lại 7.619 mẫu 3 sào 14 thước công điền các loại cho 2.158 hộ nông dân².

Qua việc thực hiện các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước, bộ mặt xã hội ở Tam Kỳ có nhiều thay đổi, khởi sắc. Các đoàn thể quần chúng, nhất là Hội Nông dân cứu quốc được củng cố. Phong trào thi đua sản xuất ngày càng phát triển mạnh mẽ. Bần cố nông, địa chủ, tiểu thương phấn khởi, tin tưởng, hăng hái tham gia cách mạng, khôi đại

¹ Vụ đầu toàn huyện số hộ phải giảm tô là 4.038, nhưng mới có 2.170 hộ thực hiện, trong đó chỉ có 979 hộ giảm đúng mức từ 10-15%. Phần đông địa chủ giảm chưa đúng mức.

² Trong số ruộng đất được chia có: 7.619 mẫu 3 sào 14 thước công điền (trong đó có 970 mẫu 6 sào hương điền và 3.236 mẫu 6 sào 14 thước công điền bị bao chiếm); ruộng vắng chủ: 163 mẫu 5 sào 6 thước; ruộng Pháp chiếm 101 mẫu 7 sào 5 thước; Việt gian: 358 mẫu 3 sào 12 thước; hiến điền: 159 mẫu 1 sào 2 thước; quỹ chuyển nhượng: 240 mẫu 9 sào 2 thước.

đoàn kết được củng cố. Các hoạt động văn hoá, xã hội, y tế phát triển. Đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng lên.

Với khẩu hiệu “*Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng*”, Nhân dân Tam Kỳ làm tròn nhiệm vụ chi viện cho tiền tuyến. Hàng năm, Đoàn Thanh niên cứu quốc tổ chức cuộc vận động “*rước đuốc tòng quân*”. Đầu năm 1953, toàn huyện có trên 1.000 thanh niên và du kích đăng ký nhập ngũ. Huyện cũng liên tiếp đưa bộ đội và du kích tham gia chiến đấu ở vùng bị chiếm, nhất là từ chiến dịch Hè năm 1953. Riêng chiến dịch Đông Xuân 1953-1954, có 01 trung đội và 50 du kích xã tham chiến ở chiến trường trong tỉnh, nhiều chiến sĩ đã lập chiến công và được khen thưởng.

Năm 1953, huyện huy động 12.276 dân công, bằng 207.610 ngày công phục vụ chiến trường Lào và chiến trường Tây Bắc Quảng Nam - Đà Nẵng. Năm 1954, riêng chiến dịch Tây Nguyên, toàn huyện huy động trên 10.000 dân công phục vụ liên tục từ 1-3 tháng. Ngoài lực lượng dân công, Huyện Đoàn Tam Kỳ còn tổ chức các đội thanh niên xung phong phục vụ hỏa tuyến, làm nhiệm vụ tiếp tế vũ khí, đào công sự, thu chiến lợi phẩm, chuyển thương binh, tử sĩ ra tuyến sau... Chiến dịch Hè năm 1953, Đội Thanh niên xung phong La Văn Cầu¹ - Tam Kỳ phục vụ tại chiến trường bắc Quảng Nam đã lập thành tích xuất sắc, được Ủy ban kháng chiến hành chính Trung Trung Bộ tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Các đội thanh niên xung phong phục vụ chiến trường Gia

¹ Thành lập trong chiến dịch hè năm 1953, do đồng chí Đinh Căn làm đội trưởng, có 200 đội viên.

Lai - Kon Tum trong chiến dịch giải phóng Tây Nguyên hè năm 1954 cũng được Bộ Chỉ huy Mặt trận tặng bằng khen. Đặc biệt, bà con Nhân dân Tam Kỳ còn giúp đỡ hàng trăm thanh niên vùng bị chiếm tạm lánh cư, chống âm mưu bắt lính của địch. Nhiều gia đình nhận nuôi 2 đến 3 thanh niên trong nhiều tháng liền.

Ở Tam Kỳ, đợt sinh hoạt học tập thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Đảng bộ Liên khu V được các cấp Mặt trận Liên Việt tổ chức nhằm củng cố nhận thức về cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ, tự lực cánh sinh và niềm tin tất thắng của sự nghiệp giải phóng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đợt sinh hoạt này được tiến hành từ trong Đảng ra đến quần chúng đã khắc phục tư tưởng nôn nóng, mệnh lệnh trong thực hiện lệnh tổng động viên, “*quỹ chuyển mạnh*”, hình thức chủ nghĩa trong việc tổ chức nông đoàn làm ăn tập thể, tác phong công tác quan liêu, giấy tờ, xa rời quần chúng... Đợt sinh hoạt học tập thư Bác gắn liền với phong trào “*Rèn cán chỉnh cơ*”, thực hiện chủ trương giảm biên chế bộ máy theo phương châm “*tinh, gọn*”, “*coi trọng chất lượng*”, “*ít người, chạy việc*”, “*kiện toàn tỉnh, đơn giản huyện, tăng cường xã*” đã góp phần khắc phục tác phong quan liêu, mệnh lệnh trong công tác vận động quần chúng, nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào cách mạng.

Huyện ủy cũng thực hiện giải tán các đảng đoàn của đoàn thể, thành lập Ban dân vận; sáp nhập cơ quan Thanh niên Việt Nam với Thanh niên cứu quốc, Ban Thi đua của từng đoàn thể, từng cơ quan chính quyền vào Văn phòng Ủy ban kháng chiến hành chính; bộ phận ấn loát văn thư của mỗi đoàn thể sáp nhập

vào Dân vận Mặt trận, sau đó sáp nhập vào Văn phòng khối dân Đảng... Mặt trận Liên Việt và đoàn thể huyện xây dựng nội quy, quy định chế độ sinh hoạt, học tập, công tác, lễ lễ làm việc và bảo vệ cơ quan.

Cán bộ chủ chốt đoàn thể ở huyện và xã được đi dự các lớp chính Đảng do Liên khu ủy và Tỉnh ủy tổ chức, thời gian từ 50 ngày đến 3 tháng. Qua cuộc chính Đảng, đội ngũ cán bộ làm công tác vận động quần chúng được bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận, về đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh, đường lối phản phong; kiên định về quan điểm, lập trường giai cấp công nhân, củng cố lòng tin vững chắc vào thắng lợi, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân, phục vụ kháng chiến. Khắc phục những lệch lạc về tư tưởng, dao động trước sự đánh phá của địch và những khó khăn trong cuộc sống. Qua việc xây dựng các đoàn thể cứu quốc vững mạnh và hoạt động có hiệu quả, khối đoàn kết toàn dân ngày càng được củng cố, bảo đảm sự thống nhất về chính trị tư tưởng, làm chỗ dựa vững chắc cho sự lãnh đạo của Đảng bộ và điều hành của chính quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ cách mạng.

Chiến dịch Điện Biên Phủ toàn thắng (07/5/1954) buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ (20/7/1954), kết thúc chiến tranh, công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, Đảng bộ và Nhân dân huyện Tam Kỳ đã góp phần to lớn vào thắng lợi vẻ vang của dân tộc.

*

Suốt 9 năm kháng chiến, thực hiện chủ trương của Huyện ủy Tam Kỳ về bảo vệ, xây dựng vùng tự do vững mạnh, Mặt

trận Liên Việt và các đoàn thể cứu quốc đã tổ chức nhiều cuộc vận động cách mạng sâu rộng, sôi nổi, thiết thực, hiệu quả, và huy động cao nhất sự đóng góp của toàn dân cho cách mạng. Các phong trào toàn dân vũ trang, “toàn dân phá hoại”, “toàn dân bố phòng”, “phòng gian bảo mật” đã trở thành ý thức trách nhiệm của mọi người, làm thất bại ý đồ càn quét, lấn chiếm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm cuộc sống và sản xuất, bảo đảm an toàn cho bộ đội chủ lực tỉnh, quân khu và cơ quan, kho tàng, công ty, xí nghiệp của tỉnh đứng chân. Các khẩu hiệu “tắt đất tắt vàng”, “tăng gia sản xuất”, “khai hoang vỡ hóa”, “quỹ chuyển nhanh” trở thành hành động cách mạng của quần chúng, góp phần biến nền kinh tế huyện từ lạc hậu, kiệt quệ được phục hồi, bảo đảm cuộc sống và đóng góp cho kháng chiến. Chỉ trong vòng 3 năm sau ngày chính quyền về tay Nhân dân, ta thanh toán xong nạn mù chữ cho người trong độ tuổi từ 18 - 45. Các hoạt động văn hóa, xã hội, y tế, thể dục thể thao và xây dựng đời sống mới đạt nhiều thành tích.

Các khẩu hiệu: *“Tắt cả cho tiền tuyến, tắt cả để chiến thắng”, “tiền tuyến không tiếc máu xương, hậu phương không tiếc của”*; nhiều cuộc vận động: *“tuần lễ vàng”, “tuần lễ đồng”, “quỹ đảm phụ kháng chiến”, “quỹ nuôi quân”, “đỡ đầu Hòa Vang”, “tòng quân giết giặc”, “đón nhận thương binh về làng”, “áo mùa đông binh sĩ”, “ủy lạo bộ đội”*... đã thực sự đi vào quần chúng và trở thành những phong trào cách mạng rộng rãi, hiệu quả. Qua các cuộc vận động này, Nhân dân trong huyện đã đóng góp hàng chục nghìn tấn thóc thuế nông nghiệp, hàng triệu lượt dân công và hàng nghìn thanh niên lên đường gia nhập quân đội, hàng trăm cán bộ chiến sĩ làm nghĩa

vụ quốc tế giúp Nhân dân Lào và Campuchia anh em. Mặt trận và đoàn thể đã tập hợp các tầng lớp Nhân dân vào tổ chức, xây dựng khối đoàn kết toàn dân vững mạnh về tổ chức và tư tưởng, trở thành thực lực chính trị hùng hậu, là chỗ dựa vững chắc của Đảng bộ và chính quyền. Mặt trận Liên Việt huyện đã hai lần tổ chức đại hội, trở thành nơi tập hợp các tầng lớp trí thức, thân hào, nhân sĩ, địa chủ và các tôn giáo, tham gia tích cực phong trào thi đua ái quốc, thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương, nhất là thực hiện thuế nông nghiệp và chính sách ruộng đất.

Chương IV

ĐẤU TRANH GIỮ GÌN VÀ PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG CÁCH MẠNG, CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN LƯỢC “CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT” CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1954-1965)

I. Đấu tranh chính trị, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng (1954-1960)

1. Sắp xếp tổ chức, tham gia đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ, bảo tồn lực lượng cách mạng (1954-1956)

Với chiến thắng Điện Biên Phủ, Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơnevơ (21/7/1954) về việc lập lại hoà bình ở Đông Dương. Thi hành Hiệp định Giơnevơ, ở Tam Kỳ, đại bộ phận cán bộ, đảng viên ở lại vùng ta mới bàn giao cho địch quản lý, một bộ phận nhỏ được chỉ định thoát ly hoạt động bí mật và tập kết ra Bắc. Thế và lực của cách mạng đột ngột thay đổi, từ chỗ có Đảng hoạt động công khai, hệ thống chính trị vững mạnh, được dân tin yêu, nay phải chuyển vào hoạt động bí mật, giải thể chính quyền, Mặt trận, đoàn thể và chuyển giao quyền quản lý địa bàn cho địch.

Với lòng tin tuyệt đối vào Đảng và Bác Hồ, Đảng bộ và Nhân dân Tam Kỳ chấp hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ. Tại sân vận động Tam Kỳ (nay là khu vực trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng), Tỉnh uỷ tổ chức một cuộc mítting mừng chiến thắng và tiễn đưa cán bộ, đảng viên, bộ

đội đi tập kết. Đến ngày 30/8/1954, về cơ bản cán bộ, đảng viên Tam Kỳ đã hoàn thành việc tập trung về An Tân (Núi Thành), sau đó tiếp tục vào sông Vệ (Quảng Ngãi) để tập kết ra Bắc.

Ngay sau khi Hiệp định Giơnevơ có hiệu lực, trên địa bàn Tam Kỳ, địch đã móc nối với bọn Quốc dân đảng tấn công đánh phá Đảng, hạ uy thế cách mạng. Ngày 30/8/1954, cảnh sát, mật vụ, phòng nhì, tâm lý chiến cùng bộ máy hành chính và quân sự từ vùng tạm chiếm phía Bắc của tỉnh theo chân các đơn vị bảo an trong quân đội liên hiệp Pháp vào tiếp quản Tam Kỳ. Bên cạnh, còn có lực lượng chống cộng khác như Công giáo phản động ở Trà Kiệu, Bùi Chu - Phát Diệm di cư vào Nam. Sáng ngày 27/9/1954, địch kéo vào khu vực Chiên Đàn (xã Tam An) đàn áp cuộc đấu tranh hoà bình của Nhân dân, sát hại 79 người và làm bị thương hơn 100 người dân vô tội khác.

Địch chia quận Tam Kỳ thành 4 khu hành chính trực thuộc và xã đặc biệt Tam Kỳ¹, cơ quan đóng tại xã đặc biệt Tam Kỳ (thuộc phần lớn khu vực nội thị Tam Kỳ hiện nay). Ở xã, có Hội đồng hương chính, đứng đầu có chủ tịch và phó chủ tịch. Dưới xã có thôn (ấp). Ở cấp thôn có các tổ chức quần chúng trá hình như “*Thanh niên cộng hòa*”, “*Phụ nữ liên đới*”, “*Nhân dân tự vệ đoàn*”, “*Ngũ gia liên bảo*”, “*Liên gia tương trợ*” để theo dõi, giám sát các hoạt động của Nhân dân. Nhìn chung, đến cuối năm 1954, đầu năm 1955, địch đã thành lập xong bộ máy tay sai từ quận đến cơ sở.

¹ Năm 1951, thị xã Tam Kỳ được thành lập với tư cách đơn vị hành chính cấp xã, đến cuối năm đổi thành xã đặc biệt Tam Kỳ, thuộc huyện Tam Kỳ.

Đầu tháng 8/1954, Tỉnh uỷ chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ¹ mới (bí mật) gồm 5 người, do ông Huỳnh Hoà làm Bí thư. Việc sắp xếp tổ chức, kiện toàn bộ máy, bố trí lại lực lượng được thực hiện theo phương châm tinh gọn và bí mật; phương pháp hoạt động, hình thức đấu tranh là công khai hợp pháp kết hợp với nửa hợp pháp và bất hợp pháp, trong đó lấy đấu tranh chính trị đòi dân sinh, dân chủ, đòi địch thi hành Hiệp định Giơnevơ làm chủ yếu.

Đề phù hợp với tình hình mới, Mặt trận Liên Việt huyện và các tổ chức đoàn thể ở Tam Kỳ ra hoạt động công khai, hợp pháp dưới các hình thức tổ chức xã hội, nghề nghiệp: ở nông thôn có các nhóm phòng gian, tổ đổi công, vòng công, hội tương tế, tổ ngư nghiệp, tổ thợ may, các đội bóng đá, bóng chuyền, văn nghệ của thanh niên; ở nội ô Tam Kỳ có tổ chức nghiệp đoàn, phụ nữ, thanh niên, học sinh... Các tổ chức này đều có đảng viên, cán bộ làm nòng cốt hướng dẫn đấu tranh đòi các quyền lợi về dân sinh, dân chủ.

Huyện uỷ còn chỉ đạo các đoàn công tác về từng xã phối hợp cùng cấp uỷ địa phương xem xét chuyển toàn bộ số đảng viên không được sắp xếp vào các chi bộ bí mật và đại bộ phận dân quân du kích sang hoạt động trong các tổ chức tổ chức xã hội, nghề nghiệp. Tại Tam Kỳ, các tổ chức chính trị do Đảng ta thành lập trước đây như Đảng Xã hội, Đảng Dân chủ cũng ra hoạt động công khai². Đầu năm 1955, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp được Huyện uỷ củng cố lại theo đơn vị xã mới

¹ Trong giai đoạn 1954-1962, Đảng bộ Tam Kỳ không tổ chức đại hội, Ban Chấp hành do cấp uỷ cấp trên chỉ định.

² Tỉnh uỷ Quảng Nam - Thành uỷ Đà Nẵng, *Lịch sử Đảng bộ Quảng Nam - Đà Nẵng (1930 – 1945)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.366.

của địch và thành lập các tổ quần chúng trung kiên, mỗi tổ từ 3-5 người với nhiệm vụ chủ yếu là tiến hành vận động quần chúng theo kiểu “*nút nhánh*”.

Các tổ chức xã hội, nghề nghiệp lúc này tích cực tham gia tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân dựa vào các điều khoản của Hiệp định Giơnevơ để làm cơ sở pháp lý đấu tranh. Các khẩu hiệu, băng rôn, công chào được dựng lên ở các thôn xóm; truyền đơn, biểu ngữ đòi địch thi hành Hiệp định Giơnevơ được rải dọc theo Quốc lộ 1A đến giáp địa phận tỉnh Quảng Ngãi hoặc dán ở những nơi công cộng. Nhiều cuộc mít tinh ở Tam Kỳ được tổ chức để tuyên truyền thắng lợi của cuộc kháng chiến, chào mừng hoà bình, chống chiến dịch “*tố cộng*”.

Với mưu đồ tiêu diệt những người kháng chiến, yêu nước ở Tam Kỳ, địch quyết liệt thực hiện chiến dịch “*tố cộng*”, gây ra hàng loạt vụ tàn sát dã man. Tại An Sơn, địch bắn chết ông Nguyễn Duy Kiên (người được ta cài vào làm thư ký Hội đồng hương chính xã Tam Kỳ); chôn sống phần lớn số cán bộ thoát ly của Tam Kỳ bị bắt tại rừng Cẩm Khánh Thọ (Tam Thái). Man rợ hơn, cuối tháng 12/1955, địch bắt trói 59 tù nhân bỏ vào bao tải thả xuống sông Tam Kỳ, trong số đó chỉ có duy nhất một người may mắn thoát chết. Tháng 01/1956, địch giết và ném xác ông Nguyễn Thượng Hiền (người được ta cài vào làm Chủ tịch Hội đồng hương chính xã Kỳ Châu) xuống sông Trường Giang.

Lợi dụng mâu thuẫn, chia rẽ trong hàng ngũ kẻ thù, nhất là sau khi bọn Quốc dân đảng tuyên bố ly khai, ta chủ động tuyên truyền giải thích để quần chúng hiểu rằng cả “*Quốc gia*” và bọn Quốc dân đảng đều là kẻ thù của cách mạng. Ta đã vận

động Nhân dân các xã: Tam Thanh, Tam Tiến, Tam Hải cung cấp lương thực, thực phẩm và phương tiện đưa gần 300 cán bộ, thanh niên, học sinh (kể cả một số cán bộ ở các huyện cánh Bắc) vào Qui Nhơn đi tập kết đợt cuối bằng đường biển một cách an toàn.

Với phương châm “*có lý, có lợi, có mức*”, các tổ quần chúng trung kiên vận động Nhân dân tiến hành đấu tranh bằng các biện pháp linh hoạt, mềm dẻo. Nhân dân Tam Thanh, bằng cách lấy lý do bận việc, không có thời gian tham gia các cuộc mítting do địch tổ chức hoặc các mẹ, các chị bồng con nhỏ theo nói chuyện gây mất trật tự, viện cớ con nhỏ bỏ về. Hoặc, đứng trước sự dụ dỗ, mua chuộc, o ép, các chị có chồng đi tập kết, thoát ly đã đấu tranh chống lại bằng nhiều hình thức như cắt tóc đi tu, bỏ nhà đi làm ăn xa. Có chị đấu tranh công khai, kiên quyết không chịu ký vào bản cam kết bỏ chồng con, dù phải vào tù, chịu tra tấn.

Tại xã đặc biệt Tam Kỳ và các vùng ven, ngày 20/7/1955, khi chính quyền Ngô Đình Diệm tổ chức ngày “*Quốc hận*”, các tổ quần chúng chủ động tổ chức nhiều cuộc bàn luận về tổng tuyển cử thống nhất đất nước. Nơi nào địch kiểm soát gắt gao, ta lại tổ chức dưới hình thức cúng tế, hội làng, giỗ tổ để trao đổi, đòi hỏi phải được thông thương, tự do gửi bưu thiếp, thư từ thăm hỏi người thân giữa hai miền Bắc - Nam. Công nhân hỏa xa, lái xe, khuân vác và xích lô tổ chức đình công, tiểu thương đồng loạt bãi thị. Ngoài ra, qua nòng cốt của các tổ quần chúng trung kiên, ta đã thu thập hàng ngàn chữ ký gửi cho Ủy ban giám sát quốc tế đòi thực hiện hiệp thương tổng tuyển cử.

Tháng 9/1955, Đại hội Mặt trận Dân tộc Thống nhất toàn quốc diễn ra tại Hà Nội đã quyết định thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thay cho Mặt trận Liên Việt. Tuy nhiên, ta chỉ mới vận động thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở các địa phương thuộc miền Bắc. Còn ở miền Nam nói chung, Tam Kỳ nói riêng, công tác Mặt trận nằm chung trong công tác Dân vận của Đảng.

Ngày 23/10/1955, địch tổ chức “trưng cầu dân ý” truất phế Bảo Đại đưa Ngô Đình Diệm lên làm tổng thống. Trước khi địch tổ chức bỏ phiếu, ta mở cuộc tuyên truyền, nhiều khẩu hiệu, băng rôn được bí mật treo trên các ngã đường với dòng chữ: “*Đả đảo cuộc trưng cầu dân ý lừa bịp của Mỹ - Diệm*”, “*Nhà đương cục miền Nam phải hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất Tổ quốc*”. Khi bị ép buộc đi bỏ phiếu, Nhân dân thực hiện “*xanh bỏ giỏ, đỏ bỏ túi quần*” hoặc “*xanh, đỏ đều bỏ giỏ*” thay cho khẩu hiệu “*xanh bỏ giỏ, đỏ bỏ thùng*” của địch.

Ngày 29/10/1955, địch tập trung lực lượng bất ngờ mở cuộc vây ráp trong đêm vào thôn Tam Quý và Phú Ngọc, xã Kỳ Hòa để bắt các cán bộ huyện và những cơ sở của ta trong bộ máy tề ngụy ở xã. Lợi dụng đêm tối, mưa to, ta huy động Nhân dân dùng gậy gộc, giáo mác vừa đánh trống, gõ mõ, vừa hô hào xung phong đánh địch. Trước sức mạnh áp đảo của lực lượng cách mạng quần chúng đông đảo, quyết liệt buộc địch phải bỏ chạy. Cán bộ của huyện được bảo vệ an toàn và ta đã giải thoát được 50 người bị địch bắt trói định đưa đi thủ tiêu.

Trong những tháng cuối năm 1955, thực hiện chủ trương của Liên khu ủy và Tỉnh ủy Quảng Nam, Đảng bộ Tam Kỳ mở cuộc truyền truyền Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

phát động các tầng lớp Nhân dân phát huy truyền thống yêu nước, cách mạng, đoàn kết đấu tranh chống đế quốc Mỹ - tay sai, đòi hiệp thương tổng tuyển cử. Thông qua các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, tổ quần chúng trung kiên, cuộc vận động đã mở rộng tới mọi đối tượng, không phân biệt tôn giáo, giai cấp kể cả những người đang đứng trong hàng ngũ địch. Trong cuộc vận động này, với nhiều hình thức truyền truyền, gửi thư tay, truyền đơn, sách Cương lĩnh của Mặt trận. Tài liệu được gửi tới tận nhà các nhân sĩ yêu nước, trí thức, nhân viên chính quyền địch, những người bất đồng với chính quyền Ngô Đình Diệm, người có tư tưởng tiến bộ để tố cáo tội ác của Mỹ - Diệm và kêu gọi đoàn kết đấu tranh chống âm mưu phá hoại hòa bình, lôi kéo những người có ý thức dân tộc ngả về phía quần chúng Nhân dân, ủng hộ cách mạng như cụ Trương Hàm (tức phó Hàm) ở xã Tam Phú, ông Lê Xuân Trĩ (Tam Thanh)...

Ngày 04/3/1956, Mỹ - Diệm tổ chức cuộc bầu cử Quốc hội bù nhìn. Ta vận động quần chúng tẩy chay bằng việc viện lý do đi làm xa nhà để không đi bầu; hoặc nếu bị buộc phải đi bầu thì tìm cách bỏ phiếu trắng. Đặc biệt, ở một số địa phương Nhân dân đã bỏ cả truyền đơn vào thùng phiếu. Nhìn chung, cuộc bầu cử của địch về thất bại, ở nhiều xã số người đi bầu cử chỉ đạt khoảng 40%.

Như vậy, trong những năm đầu đấu tranh chính trị đòi địch thi hành Hiệp định Giơnevơ, dù đứng trước các thử thách đặc biệt hiểm nghèo, nhưng các tổ chức quần chúng của Đảng vẫn kiên trì tổ chức vận động, tập hợp Nhân dân đấu tranh, góp phần duy trì sinh lực cách mạng trong những tháng năm đen tối nhất của cách mạng miền Nam.

2. Chống chính sách “tố cộng, diệt cộng” mở rộng của địch, thực hiện Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng (1956-1960)

Từ giữa năm 1956, địch tập trung thực hiện chiến dịch “*tố cộng, diệt cộng*”. Ở Tam Kỳ chỉ trong một thời gian ngắn địch đã bắt hàng ngàn người đi học các lớp “*tố cộng*”. Sau mỗi đợt học “*tố cộng*”, hàng trăm người đã bị đánh chết tại chỗ hoặc bị đưa đi thủ tiêu, hàng nghìn người khác mình đầy thương tích hoặc bị tù đầy. Vừa “*tố cộng*”, địch vừa tung bọn “*công dân vụ*” thực hiện “*3 cùng*” nhằm lũng đoạn, theo dõi, giám sát người dân, gây không khí lo sợ bao trùm khắp xóm, thôn.

Ngô Đình Diệm còn thực hiện chương trình “*cải cách điền địa*”, lập ra các “*khu dinh điền*”, “*khu trừ mật*”. Ở Tam Kỳ, địch cưỡng bức 10.000 dân ở các xã Kỳ Anh, Kỳ Phú, Kỳ Trung di cư lập khu kinh tế mới ở vùng Diên Bình, Đắc Tô, Tân Cảnh của KonTum. Cuộc đấu tranh của Nhân dân chống di dân ở 3 xã diễn ra quyết liệt. Nhân dân kiên quyết ngăn không cho bắt người, dỡ nhà, nhiều cuộc xô xát giữa Nhân dân và địch đã xảy ra. Nhiều cụ già ôm chặt cột nhà không cho địch phá dỡ, hoặc khi bị bắt lên xe thì nhảy xuống khi xe chạy. Có người cầm dây thừng đến trụ sở địch đòi tự vẫn.

Trước sự đánh phá điên cuồng của địch, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, bằng phương thức “*bắt rết*”, “*xâu chuối*”, “*nứt nhánh*”, các đảng viên còn lại trên địa bàn đã tìm mọi cách đẩy mạnh hoạt động và xây dựng được một số cơ sở cách mạng mới. Đối với cơ sở quần chúng, chú trọng phát triển vào thành phần bản cổ nông, mỗi cơ sở chỉ được phát triển ra một vài đầu mối và tuyệt đối bí mật.

Đến 1959, Ngô Đình Diệm ban hành luật 10/59, đặt cộng sản ra ngoài vòng pháp luật, lê máy chém khắp miền Nam, thực hiện triệt để khẩu hiệu “*giết nhằm hơn bỏ sót*”. Với phương thức đấu tranh chính trị đơn thuần trong khi địch dùng bạo lực phản cách mạng nên lực lượng cách mạng bị tổn thất nặng nề. Đến giữa năm 1959, Tam Kỳ chỉ còn 21 đảng viên, mà phần lớn là hoạt động đơn tuyến; tổ chức chi bộ Đảng chỉ còn lại ở một vài nơi. Trên 40.000 lượt người bị Mỹ - Diệm bắt tra tấn, thủ tiêu và giam trong các trại “*tổ cộng*” tập trung. Trong đó, có 357 người bị tra tấn đến chết hoặc bị thủ tiêu mất tích, 7.000 người bị cầm tù dài hạn trong các trại tập trung của khu, quận, tỉnh. Lực lượng quần chúng cốt cán, cơ sở nuôi giấu cán bộ còn rất ít, nhiều xã “*trắng*” cơ sở. Tuy nhiên, cán bộ, đảng viên, quần chúng trung kiên còn lại vẫn quyết tâm vượt qua khó khăn, trụ bám đến cùng, kiên trì lãnh đạo Nhân dân chống địch “*tổ cộng*”, nhiều gia đình cơ sở sẵn sàng quên mình để đùm bọc cán bộ trong những năm tháng khó khăn nhất, một lòng một dạ tin tưởng vào Đảng và Bác Hồ.

Đầu năm 1959, Hội nghị lần thứ 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II) đã ban hành *Nghị quyết về cách mạng miền Nam*. Nghị quyết đề ra đường lối phát triển của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay Nhân dân; lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ chế độ thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền của Nhân dân, đồng thời đề ra chủ trương thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất riêng cho miền Nam.

Giữa năm 1959, Nghị quyết 15 về đến Quảng Nam. Huyện ủy Tam Kỳ tổ chức Hội nghị tiếp thu Nghị quyết 15 tại Hố Thượng (Tam Trà, Núi Thành). Trên cơ sở phân tích tình hình địa phương, Hội nghị đã quyết định chuyển cuộc đấu tranh chính trị thuần túy sang đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang, đẩy mạnh xây dựng tổ chức cơ sở Đảng ở những vùng trắng, đặc biệt là ở nội ô Tam Kỳ. Huyện cũng chủ trương truyền đạt tinh thần Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng theo phương pháp “*nút nhánh*”: Cán bộ, đảng viên truyền đạt cho các cơ sở, lực lượng cốt cán. Sau đó các cơ sở, lực lượng cốt cán phổ biến tới quần chúng trung kiên, rồi tiếp tục đến rộng rãi quần chúng.

Nhờ phương thức trên, các cán bộ, đảng viên và quần chúng trung kiên còn lại của Đảng bộ đã từng bước đưa Nghị quyết 15 của Đảng đến với mọi tầng lớp Nhân dân Tam Kỳ. Nhân dân truyền tai nhau: “*Trung ương đã cho đánh rồi!*”! Như nắng hạn gặp mưa rào, củi khô gặp lửa, quần chúng Nhân dân, nhất là thanh niên hăng hái thoát ly tham gia cách mạng, xung phong diệt ác, phá kềm. Đặc biệt, có nơi như Kỳ Xuân, có đến số thanh niên đi lên căn cứ năm, sáu mươi người¹. Tam Kỳ là một trong số ít địa phương được đánh giá là nơi có cơ sở phát triển nhanh sau khi Nghị quyết 15 của Trung ương về đến miền Nam.

Tháng 9/1960, Liên khu ủy 5 lấy 4 huyện: Tam Kỳ, Tiên Phước (Quảng Nam) và Bình Sơn, Sơn Tịnh (Quảng Ngãi) thành lập Đảng ủy (mật danh 32A) để lãnh đạo Nhân dân đứng

¹ Tỉnh ủy Quảng Nam - Thành ủy Đà Nẵng, *Lịch sử Đảng bộ Quảng Nam - Đà Nẵng (1930 – 1975)*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.409.

lên phá ấp chiến lược, giải phóng nông thôn. Huyện Tam Kỳ và huyện Bình Sơn được chọn làm điểm trong việc mở rộng căn cứ bàn đạp, tiến xuống đồng bằng. Đây là thuận lợi lớn để huyện đẩy mạnh công tác phá thế kềm kẹp của địch, giành quyền làm chủ ở nông thôn, phát triển cơ sở, thúc đẩy phong trào cách mạng đi lên.

Trên cơ sở phong trào quần chúng phát triển, các lực lượng vũ trang ta tranh thủ đẩy mạnh hoạt động. Cuối năm 1960, ta đột nhập vào nội ô thị xã giết hụt tên Giáo - Cảnh sát trưởng quận Tam Kỳ, đồng thời viết thư cảnh cáo, răn đe các tên ác ôn khác.

Từ trong cao trào Đồng Khởi của Nhân dân miền Nam, ngày 20/12/1960, tại xã Tân Lập, huyện Châu Thành (Tây Ninh), Đại hội đại biểu các giai cấp, các dân tộc, các đảng phái, tôn giáo và các giới toàn miền Nam được tổ chức và tuyên bố thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam; đề ra Tuyên ngôn và ban hành Chương trình hành động 10 điểm nhằm thực hiện các mục tiêu giải phóng dân tộc, hòa bình, thống nhất đất nước và thực hiện các quyền dân sinh, dân chủ. Cũng vào cuối năm 1960, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam Trung Trung bộ được thành lập tại căn cứ Nước Là (xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam hiện nay). Tại Tam Kỳ, Tuyên ngôn và Chương trình hành động 10 điểm của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam từng bước được tuyên truyền trong dân chúng, trước hết là đối với các gia đình cơ sở cách mạng.

Như vậy, từ khi có Nghị quyết 15 của Trung ương, lực lượng cách mạng dần phục hồi là cơ sở để Đảng vận động, tập

hợp Nhân dân tiếp tục đấu tranh chính trị, hỗ trợ đấu tranh vũ trang giành thắng lợi. Sự phát triển của phong trào cách mạng cũng là cơ sở để tái lập tổ chức Mặt trận và các đoàn thể, mở ra khả năng to lớn để Đảng bộ phát động cao trào khởi nghĩa của quần chúng giành chính quyền làm chủ đại bộ phận nông thôn, đẩy mạnh đấu tranh chính trị trong đô thị ở giai đoạn tiếp theo.

II. Mặt trận dân tộc giải phóng miền nam việt nam huyện tam kỳ được thành lập, tập hợp nhân dân nổi dậy diệt ác phá kềm, giành quyền làm chủ (1961-1965)

1. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện Tam Kỳ được thành lập, đẩy mạnh đấu tranh chính trị, diệt ác phá kềm (1961-1962)

Thực hiện chủ trương của Đảng và để phù hợp với tình hình, nhiệm vụ mới của cách mạng, ở Tam Kỳ, tháng 5/1961, ta cũng tuyên bố thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện. Ông Đỗ Thế Cháp, Bí thư Huyện ủy được cử kiêm chức vụ Chủ tịch Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện¹.

Sự ra đời của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện là sự kiện đánh dấu bước trưởng thành của cách mạng địa phương. Kể từ đây Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện trở thành ngọn cờ hiệu triệu, tập hợp, đoàn kết, đại diện cho mọi tầng lớp Nhân dân địa phương tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ Nhân dân đến thắng lợi hoàn toàn. Trong thực tế ta chưa hình thành tổ chức và phân công cán bộ phụ trách, nhưng tất cả mọi hoạt động do

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Núi Thành, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Núi Thành (1930-2020)*, Nxb. Đà Nẵng, 2023, tr.140.

Đảng khởi xướng và lãnh đạo đều nhân danh Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam từ huyện đến xã, phường để thực hiện.

Giữa năm 1961, trên địa bàn huyện Tam Kỳ, thực hiện chiến lược “*chiến tranh đặc biệt*”, địch tập trung đánh phá phong trào cách mạng, ra sức dồn dân lập ấp chiến lược với tham vọng “*bình định cấp tốc*”. Đối phó với âm mưu của địch, Huyện ủy Tam Kỳ chỉ đạo các lực lượng đẩy mạnh hoạt động diệt ác, phá kềm, mở ra và giành quyền làm chủ nông thôn đồng bằng.

Tháng 5/1961, Đội công tác của huyện phối hợp với cơ sở cách mạng ở xã đặc biệt Tam Kỳ rải truyền đơn, treo cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam dọc trục đường Quốc lộ 1A và khu vực đường Trần Cao Vân hiện nay, gây hoang mang trong hàng ngũ địch, làm nức lòng Nhân dân, tạo điều kiện cho ta xây dựng cơ sở cách mạng vùng Dương Sơn, Sơn Trà (nay là các phường An Sơn, Hòa Hương). Từ đây các tổ chức cơ sở Đảng và phong trào cách mạng của xã đặc biệt Tam Kỳ được khôi phục phát triển.

Tháng 8/1961, ta tấn công và nổi dậy giải phóng thôn Tứ Mỹ xã Kỳ Sanh và Xuân Bình, Phú Thọ xã Kỳ Yên, mở ra một vùng giải phóng gồm 2.000 dân. Tứ Mỹ trở thành điểm phát động quần chúng giải phóng nông thôn đồng bằng của Khu 5. Sau đó, các đoàn thể của huyện (Thanh niên, Phụ nữ, Nông hội...) được lập ra ở vùng giải phóng đã tích cực vận động Nhân dân đẩy mạnh việc giao lưu, trao đổi, buôn bán ở các cửa khẩu, góp phần làm cho công tác bình định vận mạnh lên, hạn chế sự đàn áp, kềm kẹp của địch. Tam Kỳ trở thành

huyện đứng lên đồng khởi sớm nhất ở đồng bằng tỉnh Quảng Nam và cả Khu 5.

Tháng 7/1962, chính quyền Sài Gòn chia tỉnh Quảng Nam thành 2 đơn vị hành chính là tỉnh Quảng Nam và tỉnh Quảng Tín. Tỉnh Quảng Tín có địa giới từ Thăng Bình đến giáp tỉnh Quảng Ngãi, tỉnh lỵ đóng tại thôn Mỹ Thạch, xã Kỳ Hương, kiêm Tiểu khu Trưởng Quân sự Quảng Tín. Quận Tam Kỳ chia thành 2 quận là quận Tam Kỳ và quận Lý Tín, lấy sông Tam Kỳ làm ranh giới. Cơ quan hành chính và bộ máy kèm kẹp của quận đóng ở xã Tam Kỳ. Như vậy, bộ máy phản động của tỉnh Quảng Tín và quận Tam Kỳ đều đóng ngay trong khu vực nội ô của Tam Kỳ hiện nay. Đóng ở đây, còn có lực lượng của các đảng phái phản động như Quốc dân đảng (có 02 phái là phái Vũ Hồng Khanh và phái Nguyễn Tường Tam), Đảng Cần lao nhân vị...

Cuối năm 1962, Khu ủy 5 chia tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng thành 2 tỉnh Quảng Nam và Quảng Đà¹ để thuận lợi trong việc chỉ đạo chiến tranh. Theo đó, huyện Tam Kỳ thuộc tỉnh Quảng Nam. Lúc này, Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định mở đợt sinh hoạt chính trị rộng rãi trong các tổ chức Đảng, quần chúng và lực lượng vũ trang nhằm nâng cao nhận thức về đường lối, nhiệm vụ, phương châm, phương pháp đấu tranh. Qua đợt sinh hoạt này, hầu hết các tổ chức Đảng, Mặt trận, đoàn thể (Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Nông hội...) phát triển mạnh mẽ, đều khắp các vùng ta làm chủ.

¹ Địa giới của tỉnh Quảng Đà từ huyện Duy Xuyên trở ra giáp tỉnh Thừa Thiên - Huế; địa giới tỉnh Quảng Nam từ huyện Quế Sơn trở vào giáp tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy Tam Kỳ về từng bước mở ra cánh Bắc, tạo bàn đạp tiến dần vào xã đặc biệt Tam Kỳ và các xã phía Đông, các tổ chức đoàn thể của huyện nhanh chóng tiến hành móc nối lại với các cơ sở cách mạng cũ, từng bước đưa các đội công tác về ở lại hoạt động ở nội ô Tam Kỳ. Từ đây, phong trào đấu tranh chính trị trong nội ô có bước phát triển mới. Nhiều khẩu hiệu hành động thiết thực, phù hợp với nguyện vọng của đồng bào được các đoàn thể đưa ra. Nhờ đó, đã vận động, tập hợp đông đảo Nhân dân tham gia đấu tranh. Học sinh các trường Nguyễn Dục, Trần Cao Vân, Bồ Đề có khẩu hiệu chống quân sự hóa học đường, thực hiện tự do, dân chủ, bảo vệ thuần phong mỹ tục; giới tăng ni, Phật tử chùa Tịnh Độ giương cao khẩu hiệu chống bắt lính trong sư sãi, cầu nguyện cho hòa bình, cho nạn nhân chiến tranh. Phong trào đô thị được thực hiện dưới các hình thức như mítting, biểu tình, bãi công, bãi thị, bãi khóa... gây ảnh hưởng sâu rộng, góp phần nâng cao ý thức giác ngộ chính trị cho quần chúng.

Ở vùng địch kiểm soát và tranh chấp, có hàng trăm cuộc đấu tranh đòi địch thực hiện các quyền dân sinh, dân chủ, phản đối khủng bố, cướp bóc, đốt nhà, chiếm đất làm căn cứ quân sự; chống nộp tre, gai, nộp tiền, góp ngày công làm áp chiến lược. Đấu tranh chính trị có tổ chức, có chỉ đạo, trực diện kéo vào đồn, đến xã, đến quận ngày càng tăng, có cuộc có đến hàng trăm người tham gia, một số cuộc phối hợp với lực lượng vũ trang phá áp chiến lược, chống địch càn quét, buộc chúng phải lúng túng đối phó, nhượng bộ...

Ở mũi tiến công binh vận, nội dung tuyên truyền là làm cho binh lính địch hiểu rõ tính chất chính nghĩa và con đường

tất thắng của cách mạng, giải thích chính sách khoan hồng của Đảng và Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam. Cán bộ binh vận bằng nhiều hình thức phong phú như rải truyền đơn, phát loa truyền thanh, gửi thư tay... Các cơ sở binh vận nữ trà trộn vào trong các xóm, các chợ gần đồn để làm quen, kết bạn và tìm cách khéo léo tuyên truyền, giác ngộ và móc nối nhiều sĩ quan, binh lính, nhân viên địch tham gia vào các đường dây nội tuyến với nguyên tắc tuyệt đối bí mật. Nhờ hiểu được đường lối, chính sách của ta, nhiều cá nhân, đơn vị trong hàng ngũ địch đã trở thành những nhân tố tích cực trong cao trào phá ấp, phá kèm.

Đặc biệt, trong giai đoạn này, tại các vùng tranh chấp và vùng kiểm soát ở nông thôn, các cuộc đấu tranh chống và phá ấp chiến lược có hàng chục nghìn lượt người tham gia. Ở vùng ta mới mở ra, hàng ngày có hàng trăm người từ vùng ta sang vùng địch (trong đó có cả vợ con gia đình binh lính địch) mua bán giao lưu hàng hóa, kéo hàng ở vùng địch vào vùng ta, vừa tiếp tế cho dân vừa tiếp tế cho cách mạng. Dân kéo vào đồn đòi địch bồi thường cho những người bị bắn chết, đòi cứu chữa cho những người bị thương, buộc địch phải chấp nhận.

Cuối năm 1962, quân và dân trong huyện Tam Kỳ đã tấn công và nổi dậy giải phóng một vùng nông thôn tương đối rộng, liên hoàn từ Kỳ Sanh đến Kỳ Phước, Kỳ An giáp với Thăng Bình và vùng giải phóng Tiên Phước. Tại những vùng mới giải phóng, ta tổ chức ra mắt chính quyền cách mạng, tuyên bố thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam cấp xã do đội trưởng, bí thư chi bộ đội công tác xã làm chủ tịch và hình thành tổ chức đoàn thể cách mạng, nhanh chóng

xây dựng lực lượng vũ trang, rào làng chiến đấu chống càn. Từ đây, các phong trào du kích chiến tranh, xây dựng làng xã chiến đấu, đấu tranh “*2 chân, 3 mũi giáp công*” có sự tham gia tích cực, hiệu quả của Mặt trận và đoàn thể các cấp. Nhân tài, vật lực phục vụ cho kháng chiến được huy động ngày một nhiều và hiệu quả, khối đoàn kết thống nhất được mở rộng và củng cố vững chắc. Phong trào thanh niên lên đường nhập ngũ, đi thanh niên xung phong phục vụ chiến đấu; cơ sở cách mạng ở vùng sâu, vùng Đông của huyện phát triển...

2. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Cán sự Đảng thị xã Tam Kỳ (1963-1965)

Đầu tháng 4/1963, huyện Tam Kỳ tách thành 3 đơn vị hành chính: huyện Nam Tam Kỳ, Bắc Tam Kỳ và thị xã Tam Kỳ¹. Ngày 20/4/1963, Tỉnh ủy quyết định thành lập Ban Cán sự Đảng thị xã Tam Kỳ, do ông Đỗ Thế Cháp làm Bí thư, trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng thị xã. Sau khi ra đời, Ban Cán sự Đảng thị xã nhanh chóng thành lập lực lượng vũ trang, các ban công tác, trong đó có Ban Dân vận (bao gồm cả Thanh niên, Phụ nữ, Công đoàn...).

Thị xã Tam Kỳ là sào huyệt của các cơ quan đầu não chính trị, quân sự cấp tỉnh và quận của địch. Do đó, địch phòng thủ, đánh phá cách mạng, kèm kẹp Nhân dân rất chặt chẽ, với nhiều thủ đoạn thực dân kiểu mới thâm độc, trá hình, giấu mặt

¹ Huyện Nam Tam Kỳ có địa bàn tương ứng với huyện Núi Thành hiện nay; huyện Bắc Tam Kỳ có địa bàn bao gồm huyện Phú Ninh và các xã Tam Thanh, Tam Thăng, Tam Phú, phường An Phú của thành phố Tam Kỳ ngày nay và thị xã Tam Kỳ tương ứng với các phường nội ô và xã Tam Ngọc của thành phố Tam Kỳ hiện nay.

tin tức. Mặt khác, cán bộ, đảng viên chiến sĩ của thị xã lại hoạt động trong điều kiện không có vùng giải phóng trực thuộc và đứng chân cách xa hàng chục km ở các xã Kỳ Trà, Kỳ Yên của Nam Tam Kỳ; Kỳ Quế, Kỳ Nghĩa, Kỳ Thịnh, Kỳ Phước của Bắc Tam Kỳ. Để về được với dân, với cơ sở, tổ chức một trận đánh, một phong trào, họ phải luồn lách qua hàng chục đồn bót, các lớp phục kích, tuần tra, bố phòng của địch; có đêm phải vượt qua gần 30 km cả đi và về để hoạt động. Hơn nữa, địa bàn đứng chân của ta cũng là địa bàn trọng điểm địch liên tục tổ chức càn quét, đánh phá với cường độ ác liệt nhằm tiêu diệt lực lượng cách mạng. Ác liệt không chỉ trực tiếp tuyến đầu giáp mặt với quân thù, là đói cơm lạt muối mà còn cả sự căm dỗ vật chất mỗi khi vào tiếp xúc với môi trường sống đô thị. Tình hình đó luôn đòi hỏi cán bộ, đảng viên, chiến sĩ thị xã phải dũng cảm ngoan cường, trung thành vô hạn, sẵn sàng chiến đấu hy sinh, luôn gần dân, sát dân, bám vào dân và giữ được niềm tin yêu tuyệt đối của Nhân dân¹.

Do đó, không chỉ lực lượng vũ trang, mà cán bộ của các khối ngành bao gồm Thanh niên, Binh vận, Dân vận, Công đoàn, Phụ nữ... vào hoạt động bên trong vùng địch kiểm soát đều đã qua thử thách, kiên trung, mưu trí, sáng tạo và được tổ chức tinh gọn, bí mật².

Trong xây dựng cơ sở của công tác quần chúng, các tổ chức đoàn thể đã thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Cán sự

¹ Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Hội Liên hiệp phụ nữ và phong trào phụ nữ thành phố Tam Kỳ (1930-2021)*, Nxb. Đà Nẵng, 2024, tr.133-134.

² Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012, tr.139-141.

Đảng thị xã là không chỉ đảm bảo số lượng mà còn coi trọng chất lượng, chú ý thanh khiết nội bộ, phát triển cơ sở cách mạng trên tất cả các thành phần xã hội, chú ý xây dựng cơ sở trong các tôn giáo, lực lượng địch ở xã, phường. Trong vận động, tập hợp Nhân dân, lấy lực lượng quần chúng trung kiên làm nòng cốt, lôi kéo thu hút rộng rãi Nhân dân, tạo uy thế cho quần chúng và đa dạng hóa phong trào như: phong trào học sinh, người Hoa, tiểu thương, đồng bào Phật giáo, công nhân lao động làm thuê, phụ nữ, thanh niên. Hơn nữa, hình thành và xây dựng một số căn cứ lẩn phục vụ cho ta về hoạt động lâu ngày, khi có điều kiện phối hợp với lực lượng bên ngoài nổi dậy giành chính quyền.

Thực hiện chủ trương của Ban Cán sự Đảng thị xã, các tổ chức quần chúng mở rộng cơ sở, cốt cán ở nội ô và vùng ven thị xã. Nhờ hoạt động tích cực, sáng tạo của các tổ chức đoàn thể và khối ngành của thị xã, ta đã cài cắm được cơ sở trong công nhân nhà đèn, binh lính địch, đồng bào Phật tử, tiểu thương, tiểu chủ. Trong số này có một số cơ sở khá tin cậy, có hàm bí mật trong nhà để nuôi giấu cán bộ như gia đình các ông bà Huỳnh Sang, Nguyễn Hồng Châu, Nguyễn Đình Lại, Ông Trương, ông Nhật, Lê Quang Ánh; trong hàng ngũ địch có các ông Hoàng, Huỳnh Thanh...

Hội người Hoa ở Tam Kỳ được thành lập, tập hợp được số đông người Hoa đấu tranh chống những chính sách hà khắc, phản động của Mỹ và tay sai. Một số người Hoa đã bí mật liên hệ với tổ chức Đảng, ủng hộ tiền bạc, hàng hoá cho cách mạng, tiêu biểu như bà Ngô Thị Nhượng Kim ở chợ Mai. Nhờ sự khéo léo trong đấu tranh, tạo ra mối quan hệ giao lưu buôn

bán giữa vùng giải phóng và nội ô, nhiều thương nhân Hoa kiều đã vào vùng Trà Bồng (Quảng Ngãi), lên Trà My để mua lâm thổ sản và bán lương thực, nhu yếu phẩm, dụng cụ sản xuất, góp phần tháo gỡ khó khăn vùng căn cứ, phá vỡ sự bao vây, phong tỏa của địch.

Để đáp ứng yêu cầu tổ chức các phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên ở thị xã Tam Kỳ và tỉnh Quảng Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng Trung Trung Bộ, do ông Lê Công Cơ làm Chủ tịch đã cử ông Nguyễn Văn Sơn (Sơn Hải), một trong những người giữ vai trò chủ chốt trong Ban Chấp hành của Hội ở Đà Nẵng vào Tam Kỳ tuyên truyền, vận động, tập hợp đông đảo học sinh các trường trên địa bàn thị xã, mà nòng cốt là học sinh trường Trung học Trần Cao Vân (khuôn viên trường Tiểu học Trần Quốc Toàn hiện nay; đây là trường trung học công lập lớn nhất tỉnh Quảng Tín của địch). Trên cơ sở đó, đầu tháng 3/1963, hình thành được Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng tỉnh Quảng Tín, do ông Đỗ Hùng Luân làm Tổng thư ký, ông Nguyễn Nhung làm phó Tổng thư ký, ông Nguyễn Đình Sơn làm Ủy viên liên lạc, ông Nguyễn Vinh (Nguyễn Quang Vinh) làm Ủy viên kinh tài, ông Đào Ngọc Diêu làm Ủy viên báo chí¹, lấy nhà Bà Nguyễn Thị Giáo (ở xã Tam Ngọc, thành phố Tam Kỳ hiện nay) làm trụ sở của Hội.

Sau khi thành lập, Hội tổ chức các hoạt động như tuyên truyền, xây dựng cơ sở cách mạng trong giới học sinh, thanh niên, nhân sĩ, trí thức, giáo chức, kể cả những người đang làm

¹ Lê Công Cơ (chủ biên), *Phong trào đấu tranh đô thị thời quật khởi (1954 – 1975)*, Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội, 2015, tr.194.

việc trong bộ máy của chính quyền địch trên địa bàn tỉnh. Chỉ một thời gian ngắn, Hội đã bắt mối và xây dựng được các cơ sở nòng cốt như các ông/bà Nguyễn Lương Ý - giáo viên trường bán công Nguyễn Dục, Nguyễn Lương Y – sĩ quan tùy viên báo chí của tướng Nguyễn Chánh Thi (Tư lệnh Vùng I chiến thuật); Nguyễn Viết Xuân, Nguyễn Bích, Ngô Thị Nhượng Kim, Huỳnh Thị Liên Hoa, Huỳnh Thị Mộng Hoa, Phan Văn Thê, Phan Văn Trị, Nguyễn Hoàng Linh (Tư Điều), Phan Liễu, Đinh Văn Khôi, Trần Ngọc Bích, Cao Văn Sanh... Các cơ sở nòng cốt này tích cực ủng hộ tài chính, cho mượn phương tiện vận chuyển khi cần, nuôi giấu cán bộ, bộ đội.

Đặc biệt, sau khi “lên núi” dự các lớp tập huấn do Thị ủy Tam Kỳ tổ chức trở về, nhận thức của đông đảo hội viên Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng tỉnh Quảng Tín được nâng cao, các hoạt động cách mạng được tổ chức bài bản, chu đáo từ việc mua máy đánh chữ làm tờ báo *Mầm non* để tuyên truyền, học sử dụng vũ khí, nhận và chuyển tin thu thập được từ vùng địch ra vùng ta và ngược lại; vẽ sơ đồ đồn bót, cơ quan, nơi co cụm của địch sau mỗi lần hành quân trở về, hoặc nơi xuất phát, báo cáo cho trinh sát nắm tình hình để đánh địch; khắc con dấu và làm các loại chữ ký, giấy tờ giả như căn cước, khai sinh, giấy thông hành để tạo điều kiện đi lại thuận lợi, hợp pháp cho cán bộ, đảng viên và giúp thanh niên trốn lính...¹.

Cũng trong khoảng thời gian này, trước sự phát triển của phong trào Phật giáo chống chính quyền Mỹ - Diệm đàn áp

¹ *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam (1930-2015)*, Nxb. Đà Nẵng, 2019, tr.227-229.

Phật tử, phân biệt tôn giáo, Ủy ban Mặt trận Giải phóng miền Nam Trung Bộ ra Tuyên bố nêu rõ: *“Lòng căm thù của đồng bào Phật giáo âm ỉ từ lâu, nay bốc lên thành ngọn lửa đấu tranh. Đó là điều không tránh khỏi. Máu đã đổ, nhưng cuộc đấu tranh đang tiếp tục lan rộng, điều đó nói lên ý chí bất khuất và lòng yêu chính nghĩa của giới Phật tử và sinh viên, học sinh kiên quyết cùng toàn dân ta lên án chế độ phát xít Mỹ - Diệm... Ủy ban kêu gọi các tầng lớp đồng bào, các tôn giáo, các dân tộc ở miền Nam Trung Bộ hãy ra sức cùng đồng bào cả nước và dư luận tiến bộ trên thế giới làm hậu thuẫn vững chắc cho cuộc đấu tranh ấy”*¹.

Hưởng ứng bản Tuyên bố của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Trung Bộ, tại Tam Kỳ nhiều thanh niên, học sinh cùng tín đồ Phật giáo hàng ngày tập trung đến các chùa, biểu thị sự đoàn kết và sẵn sàng chung tay đấu tranh chống lại chế độ độc tài Ngô Đình Diệm, cùng nhau kéo ra Đà Nẵng tham gia các đoàn biểu tình, rải truyền đơn, đốt xe cảnh sát, treo khẩu hiệu phản đối chính sách phân biệt tôn giáo. Các cơ sở nội ô vận động các tầng lớp thương gia, học sinh trường Bồ Đề và quần chúng ủng hộ Phật giáo đấu tranh. Chính quyền địch ở Quảng Tín bắt giam một số nhà sư trong Ban trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh như Đại đức Thích Thiện Duyên² – trụ trì

¹ Báo Nhân dân, ngày 13/6/1963, tr.4.

² Đại đức Thích Thiện Duyên (1928-2021): Đại lão Hòa thượng, Phó Pháp chủ Hội đồng Chứng minh Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Viện chủ chùa Đạo Nguyên. Nguyên Phó Chủ tịch Hội đồng trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Nguyên Trưởng Ban Hướng dẫn Phật tử Trung ương, Nguyên Trưởng ban trị sự Giáo hội Phật giáo tỉnh Quảng Nam. Nguyên Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Nguyên Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam.

chùa Đạo Nguyên (Tam Kỳ) đề răn đe phong trào đấu tranh; tra tấn những thanh niên, học sinh và Phật tử tham gia biểu tình và bí mật đưa đi thủ tiêu những người chúng cho là cầm đầu đấu tranh, đem chôn 7 hố ở bãi cát thôn Ngọc Nam và Phú Thạnh, xã Tam Phú (Tam Kỳ)¹.

Tháng 6/1963, Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng tỉnh Quảng Tín tổ chức cho học sinh các trường trung học trên địa bàn Tam Kỳ bãi khóa, vận động bà con tiểu thương ở các chợ bãi thị, gây được tiếng vang lớn trong Nhân dân. Tiếp theo, tháng 8/1963, Hội gửi kiến nghị cho thiếu tá Thân Ninh, Tỉnh trưởng Quảng Tín, yêu cầu để tín đồ Phật giáo được tự do hoạt động, không được đàn áp Phật tử... Các hoạt động này đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ mạnh mẽ của đông đảo tăng ni, Phật tử. Đặc biệt, Đại đức Thích Chơn Ngộ - trụ trì chùa Tịnh Độ (phường Hòa Hương, Tam Kỳ hiện nay) đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các hội viên của Hội ra vào chùa hội họp, bàn kế hoạch hành động. Cạnh đó, các cơ sở của Hội còn chia nhiều cánh, đi xe đạp vào buổi tối rải truyền đơn ở nhiều tuyến đường trong thị xã Hội An, Tam Kỳ và bí mật bỏ vào xe Mỹ những lá truyền đơn in bằng tiếng Anh, ngay giữa ban ngày, khi chúng dừng xe bên đường phổ bước vào các cửa hàng mua sắm...².

Cuối năm 1963, phong trào đấu tranh của học sinh các trường Trần Cao Vân, Nguyễn Dục, Đức Trí diễn ra rất sôi nổi.

¹ Lê Công Cơ (chủ biên), *Phong trào đấu tranh đô thị thời quật khởi (1954 – 1975)*, Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội, 2015, tr. 202.

² Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam (1930-2015)*, Nxb. Đà Nẵng, 2019, tr.232-233.

Qua các cuộc đấu tranh ta phát hiện nhiều nhân tố tích cực, giáo dục, thu nạp vào nhóm cốt cán và hình thành cơ sở hợp pháp bên trong. Trong các phong trào ta rải truyền đơn, biểu tình có cờ, khẩu hiệu, đập phá nhà các tên tay sai đặc lực và uy hiếp một số tên ác ôn như Huỳnh Bá Thước, Nguyễn Vĩnh Mậu, Võ Khắc Trạch (dân biểu)... Những hình thức đấu tranh táo bạo diễn ra ngay giữa sào huyệt của địch vừa tạo ra tiếng vang lớn, vừa tạo uy thế cho cách mạng.

Trong năm 1964, các lực lượng vũ trang thị xã phối hợp với các cơ sở đơn tuyến trong lực lượng nghĩa quân địch đánh nhà máy đèn Tam Kỳ, tấn công trạm kiểm soát địch tại bót cống Bù Lờ, đốt trụ sở chính quyền xã Kỳ Hương, diệt ác tại ngã ba Trường Xuân, đánh vào cơ quan Hội đồng xã Tam Kỳ... Phối hợp với chân vũ trang, phong trào công nhân, thợ thủ công, tiểu thương đấu tranh đòi giải quyết việc làm, hạ giá một số mặt hàng thiết yếu, xoá bỏ việc cấm đi lại giao lưu giữa vùng giải phóng và vùng địch kiểm soát, chống bắt học sinh đi lính, xoá bỏ lệnh thiết quân luật. Đặc biệt, phong trào thương phế binh đòi tăng lương, tăng phụ cấp, giải quyết chế độ nhà ở. Chỉ tính riêng trong hai tháng 9 và 10/1964, tại trung tâm thị xã đã có 03 cuộc biểu tình đấu tranh chính trị lớn với khoảng 9.000 người tham gia, chống chế độ độc tài hà khắc của Mỹ và tay sai.

Trong thời gian này, thực hiện kế hoạch phát động cao trào đồng khởi giải phóng nông thôn đồng bằng của tỉnh Quảng Nam, ở hướng Bắc Tam Kỳ, ta vượt Quốc lộ 1A xuống Kỳ Anh, Kỳ Phú, đột nhập vào nhà riêng tiêu diệt bọn đầu sỏ trong Hội đồng xã Kỳ Anh, tổ chức mítting, công bố Chương

trình hành động của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, thành lập chính quyền cách mạng xã, phát động Nhân dân phá banh 10 ấp chiến lược, giải phóng hoàn toàn 7.000 dân. Tại nội ô thị xã, quân ta tấn công tổng đài truyền tin, đánh sâu hơn vào vùng địch kiểm soát tại ngã ba Trường Xuân, tiêu diệt trung đội nghĩa quân và bọn thám báo... làm nức lòng đồng bào.

Nhìn chung, phong trào đấu tranh chính trị ở Tam Kỳ diễn ra liên tục, qui mô lớn, nội dung phong phú, có tổ chức và thắng lợi thu được ngày càng lớn. Sự phát triển vượt bậc của phong trào đấu tranh chính trị chứng tỏ uy tín, khả năng vận động, tập hợp Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam cũng như các tổ chức đoàn thể ở địa phương. Thông qua phong trào, quần chúng ở đô thị đã được tập hợp thành một khối đoàn kết, thống nhất, thực lực cách mạng không ngừng lớn mạnh, trình độ giác ngộ được nâng lên. Thị xã đã phát triển mới được 20 đảng viên, 50 đoàn viên thanh niên cách mạng, 04 chi bộ hợp pháp, trong đó có 05 cơ sở nội tuyến; 500 quần chúng cốt cán làm nòng cốt trong các phong trào đấu tranh chính trị, cơ sở điệp báo viên, giao liên hợp pháp...

Trận lụt lớn năm Giáp Thìn (1964) gây tổn thất lớn về người và tài sản ở các xã vùng ven sông, ven biển ở thị xã Tam Kỳ. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội các cấp ở Tam Kỳ ra lời kêu gọi đồng bào nhường cơm sẻ áo, giúp đỡ nhau khi hoạn nạn theo tinh thần “lá lành đùm lá rách”, “một miếng khi đói bằng gói khi no”. Để hỗ trợ Nhân dân vượt qua khó khăn, ta chủ trương vận động Nhân dân vùng giải phóng cưu mang

giúp đỡ đồng bào vùng tạm bị địch chiếm chạy lụt lên trú ngụ, đồng thời tổ chức nấu cơm đem đến vùng bị lũ lụt để giúp đỡ đồng bào, kể cả cho những gia đình có người tham gia quân đội, chính quyền địch. Việc này đã góp phần làm tăng uy tín của Đảng và Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam; giúp cho nhân viên, binh sĩ chế độ Sài Gòn ở địa phương hiểu hơn về bản chất cách mạng, nhân văn của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc.

Tháng 01/1965, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam ra quyết định thành lập Đảng bộ thị xã Tam Kỳ, thay cho Ban Cán sự Đảng thị xã, chỉ định Ban Chấp hành lâm thời gồm 5 người, do ông Đỗ Thế Cháp làm Bí thư. Tiếp theo, từ ngày 01 đến ngày 02/02/1965, Đại hội đại biểu lần thứ I của Đảng bộ thị xã đã bầu ra Ban Chấp hành gồm 15 người, do ông Đào Đắc Trinh (Sáu Bạc) - Phó Bí thư Tỉnh ủy Quảng Nam làm Bí thư, ông Đỗ Thế Cháp làm Phó Bí thư Thị ủy Tam Kỳ. Đại hội đề ra nhiệm vụ trước mắt là tập trung phát triển lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, đẩy mạnh các phong trào đấu tranh hợp pháp trong đô thị, tích cực phối hợp và hỗ trợ phong trào đồng khởi ở nông thôn; xây dựng hành lang, bàn đạp và căn cứ để đưa các hoạt động vũ trang, chính trị áp sát thị xã giành thắng lợi to lớn hơn, đặc biệt phải chú ý xây dựng cơ sở nội tuyến trong hàng ngũ địch¹.

Phối hợp chiến dịch Xuân 1965, đầu tháng 02/1965, các lực lượng vũ trang ta tập kích cơ quan hành chính thông tin, nhà máy đèn, cầu Trường Xuân, tổ chức cuộc binh biến nghĩa

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012, tr.137-138.

quân gác cầu sắt Tam Kỳ, gây thiệt hại nặng nề cho địch, vũ trang tuyên truyền phát động quần chúng giành quyền làm chủ thị xã. Các trận đánh này đã gây tiếng vang lớn; cuộc binh biến nghĩa quân gác cầu sắt Tam Kỳ đã được Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Trung Trung bộ và Ban Bình địch vận tỉnh Quảng Nam tặng bằng khen.

Dịp này, ta còn vận động, tổ chức cho Nhân dân nội ô cùng các gia đình binh sĩ đấu tranh tự do đi lại buôn bán làm ăn, buộc địch phải chấp nhận yêu sách. Đồng bào liền đưa gạo, muối lên tận Trà My đổi lấy quế, mật ong về xuất khẩu. Qua đó, vùng căn cứ cách mạng được tiếp tế lương thực, hàng hóa... Tại vùng Đông Tam Kỳ, ta lấy vùng giải phóng Kỳ Anh làm bàn đạp, bám vào các ấp chiến lược: Thượng Thanh, Trung Thanh, Hạ Thanh (Tam Thanh), Phú Quý, Phú Ngọc (Tam Phú)... gây dựng cơ sở, chuẩn bị phát động Nhân dân nổi dậy.

Công tác địch vận cũng thu được nhiều kết quả: hơn 1.200 binh lính địch đào ngũ trở về với Nhân dân, trong đó có 01 trung đội nghĩa quân xã sau khi được cảm hóa đã vào vùng căn cứ, gia nhập lực lượng vũ trang cách mạng. Lực lượng cốt cán trung kiên không ngừng tăng lên, với hơn 3.000 người, phát triển mới gần 100 đảng viên và nhiều cơ sở hoạt động đơn tuyến trong bộ máy chính quyền địch.

Năm 1965, hàng trăm thanh niên tình nguyện bước qua “Cầu vinh quang” theo gương anh hùng Nguyễn Văn Trỗi lên đường chiến đấu giết giặc, giải phóng quê hương. Tính đến tháng 3/1965, ta đã hình thành một vùng giải phóng rộng lớn, liên hoàn từ phía Tây xuống vùng Đông và nối thông với

huyện Thăng Bình. Ngọn cờ của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam được gương cao ở vùng vùng giải phóng đã trở thành ngọn cờ hiệu triệu, động viên toàn dân hướng về cách mạng và tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng.

*

Như vậy, từ khi có Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng, phong trào cách mạng thị xã Tam Kỳ từ chỗ khó khăn, tổn thất đã từng bước được khôi phục, phát triển. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự vận động, tập hợp của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam và đoàn thể thị xã, các tầng lớp Nhân dân đã vượt qua mọi khó khăn, bền bỉ chống giặc, đưa phong trào đấu tranh chính trị trở thành một lực lượng quan trọng trong việc phối hợp, tạo điều kiện cho đấu tranh vũ trang và công tác binh vận giành thắng lợi. Để vận động, tập hợp được các tầng lớp Nhân dân tham gia vào trận tuyến đấu tranh, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam và đoàn thể các cấp của thị xã đã bám dân, tin dân và dựa vào dân xây dựng, phát triển cơ sở và tranh thủ thời cơ, kiên trì phát động đồng khởi để giành thắng lợi, góp phần cùng toàn Đảng, toàn quân làm thất bại mọi âm mưu của đế quốc Mỹ, tạo thế và lực mới cho cách mạng tiến lên.

Chương V

MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM THỊ XÃ TAM KỲ GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC, GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN QUÊ HƯƠNG (1965-1975)

I. Chuẩn bị tinh thần, sẵn sàng đấu tranh trực diện với quân mỹ trong chiến lược “chiến tranh cục bộ” (1965-1968)

1. Xây dựng quyết tâm đánh Mỹ, hình thành thế trận chiến tranh Nhân dân, đấu tranh chính trị trực diện với quân Mỹ (1965-1966)

Thực hiện chiến lược “*Chiến tranh cục bộ*”, ngày 07/5/1965, lực lượng chiến đấu Mỹ đổ bộ vào cảng Kỳ Hà, tiến hành xây dựng căn cứ quân sự Chu Lai. Tại nội ô Tam Kỳ, chính quyền tay sai ở Quảng Tín đẩy mạnh các hoạt động tâm lý chiến, tuyên truyền kích động binh lính và gia đình họ trở về chiếm lại các vùng đất ta đã giải phóng. Cường độ ác liệt chiến tranh tăng lên đột biến, mặc dù đã có sự chuẩn bị trước, nhưng bắt đầu xuất hiện tư tưởng sợ sức mạnh Mỹ, ngại đánh Mỹ, khó tin là ta có thể thắng Mỹ bằng “*3 mũi giáp công*”, công tác binh vận gặp khó khăn do ngôn ngữ bất đồng...

Trước tình hình trên, căn cứ vào chủ trương của cấp trên, Thị ủy Tam Kỳ xác định vấn đề quan trọng hàng đầu là phải làm cho mọi người có tinh thần dám đánh Mỹ rồi biết cách đánh thắng Mỹ, kiên trì phương châm “*2 chân 3 mũi giáp*

công”; giải đáp kịp thời các băn khoăn, lo lắng của cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân. Công tác tư tưởng được cấp ủy, tổ chức quần chúng tập trung thực hiện, làm chuyển biến nhận thức của cán bộ và Nhân dân. Thực hiện chủ trương của Thị ủy, các tổ chức quần chúng mở đợt sinh hoạt chính trị, quán triệt tình hình nhiệm vụ mới, đánh giá đúng bản chất của kẻ thù, củng cố quyết tâm đánh Mỹ cho cán bộ và Nhân dân.

Giữa lúc biết bao nhiêu câu hỏi đang cần có câu trả lời thì Khu ủy 5 chủ trương mở cuộc vận động học thư Đảng (thư của Trung ương Cục miền Nam gửi cho nông dân)¹ và phát động phong trào “*Toàn dân hiến kế đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*”. Thư Đảng vạch rõ bạn, thù, trách nhiệm và nghĩa vụ của các tầng lớp Nhân dân đối với vận mệnh của dân tộc, tập trung xây khối đại đoàn kết toàn dân đánh Mỹ.

Thực hiện chủ trương của Đảng, các đoàn thể quần chúng phát động phong trào “*Nhà nhà đón thư Đảng, bàn việc đánh Mỹ, cứu nhà, cứu nước*”. Tại các vùng tranh chấp, vùng địch kiểm soát, các tổ chức Thanh niên, Phụ nữ, Công đoàn tăng cường đưa cán bộ, đảng viên về cơ sở bám dân, bám địa bàn, lãnh đạo và cùng Nhân dân đấu tranh chống địch dưới mọi hình thức; tổ chức, vận động Nhân dân không “*chạy xa dừa*” khi quân Mỹ càn đến, mà ở lại đấu tranh bảo vệ tài sản, hoa màu và nhà cửa của mình. Phát động phong trào học tiếng Anh để đấu tranh trực diện với quân Mỹ.

Qua phong trào đấu tranh, ta đã phát hiện, bồi dưỡng kịp thời các nhân tố điển hình, nòng cốt và đưa vào hàng ngũ của

¹ Bốn bài học trong thư Đảng: Nêu cao lòng căm thù địch, đoàn kết nội bộ Nhân dân, sử dụng bạo lực cách mạng và tin tưởng tuyệt đối vào Đảng, vào cách mạng.

Đảng, tăng cường thực lực chính trị. Các đoàn thể tăng cường công tác giáo dục hội viên, đoàn viên tinh thần quyết đánh và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược. Từ thực tế đã xuất hiện nhiều cách làm hay, mà điển hình là Nhân dân Kỳ Anh đã xây dựng một hệ thống địa đạo ngầm liên hoàn bên dưới lòng đất, làm nơi trú ẩn, chiến đấu cho bộ đội, cán bộ và du kích địa phương, giữ vững căn cứ địa cách mạng.

Đêm 25 rạng sáng ngày 26/5/1965, Đại đội 2, Tiểu đoàn 70 và một Phân đội đặc công V26 tiến công tiêu diệt đại đội lính thủy đánh bộ Mỹ tại Núi Thành, loại khỏi vòng chiến đấu 139 tên, lập chiến công vang dội. Chiến thắng Núi Thành là một câu trả lời rõ ràng và có sức thuyết phục việc ta hoàn toàn có thể đánh Mỹ và thắng Mỹ nếu quân và dân ta quyết tâm chiến đấu, có cách đánh đúng đắn và sáng tạo.

Phối hợp với chiến trường Nam Nam Kỳ, trong khoảng thời gian này, quân ta nổ súng tấn công Bộ chỉ huy Trung đoàn 6 của địch (Trung tâm Thanh thiếu niên miền Trung tại đường Huỳnh Thúc Kháng hiện nay) và trung đội Nghĩa quân chốt giữ cầu Bà Dụ. Tại nội ô Tam Kỳ, thanh niên, học sinh phát truyền đơn, thư tay, dán hình nộm trên tường nhà tố cáo quân Mỹ xâm lược. Đặc biệt, phong trào “đuôi ma quỷ” tức là “đuối Mỹ qua”, nhiều nhà treo cây xương rồng trước cửa nhà để biểu thị tinh thần đuối Mỹ. Đồng bào tiểu thương, tiểu chủ khéo léo vượt qua sự kiểm soát ngặt nghèo của địch để cung cấp lương thực, thực phẩm và nhu yếu phẩm cho đồng bào vùng giải phóng.

Ngày 28/5/1965, gần 200 phụ nữ ở vùng giải phóng huyện Bắc Tam Kỳ kéo vào nội thị, tiến thẳng vào dinh Tỉnh trưởng

tổ cáo tội ác, đưa yêu sách đòi trả tự do cho 42 đồng bào các xã Kỳ Anh, Kỳ Phú bị bắt trong các cuộc hành quân càn quét. Các đoàn thể các xã: Kỳ Lý, Kỳ Nghĩa, Kỳ Long vận động hơn 200 gia đình có con em bị bắt đi lính kéo vào trụ sở địch ở Tam Kỳ đòi trả con em họ về với gia đình.

Giữa năm 1965, tại xã Kỳ Thạnh, huyện Nam Tam Kỳ, Đại hội lần thứ I của Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam Nam Trung Bộ được tổ chức. Đại hội kêu gọi các tầng lớp Nhân dân, các dân tộc ở vùng giải phóng, vùng địch kiểm soát, những người yêu nước trong bộ máy địch hãy đoàn kết lại để cùng nhau đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Tại Tam Kỳ, Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng tỉnh Quảng Tín tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động. Đầu năm 1965, Hội thành lập Lực lượng Nhân dân tranh thủ cách mạng, Chi đoàn Thanh niên Nhân dân cách mạng, phát hành tờ báo *Đứng đầu gió*. Tháng 5/1965, địch bao vây trụ sở của Lực lượng Nhân dân tranh thủ cách mạng. Nhân đó, Hội tổ chức mít tinh, kêu gọi quần chúng biểu tình rầm rộ từ ngã ba Nam Ngãi, sau đó lan rộng ra toàn nội ô thị xã Tam Kỳ. Đặc biệt, cuộc biểu tình chủ yếu do thanh niên, học sinh, sinh viên Tam Kỳ làm nòng cốt đã nhận được sự đồng tình, hưởng ứng của đông đảo Nhân dân các xã vùng ven thị xã như Kỳ Anh, Kỳ Phú, Kỳ Nghĩa, Kỳ Hương... đòi quân đội và chính quyền tỉnh Quảng Tín không được đưa binh lính đi càn quét, bắt bớ, đốt phá nhà cửa, mùa màng; kêu gọi binh lính địch đào ngũ để trở về với Nhân dân.

Sau Đại hội lần I của Ủy ban Mặt trận Giải phóng miền Nam Việt Nam Nam Trung Bộ, đích thân ông Lê Công Cơ đã bàn giao tất cả cơ sở bí mật tại Tam Kỳ của Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng tỉnh Quảng Tín, do ông Nguyễn Văn Sơn (Sơn Hải) đang phụ trách cho ông Đỗ Thế Cháp – Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam thị xã Tam Kỳ. Kể từ đây, Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng tỉnh Quảng Tín đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thị ủy Tam Kỳ.

Ngày 02/6/1965, Thị ủy Tam Kỳ mở lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên tại vùng giải phóng thuộc thôn 5, xã Kỳ Trà¹. Lớp học có đến 10 cơ sở trong tổ chức Hội về dự² để bồi dưỡng lực lượng cốt cán trong phong trào đấu tranh hợp pháp. Một thời gian sau, nhiều thành viên trong số đó đã vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng. Trên cơ sở đó, đến tháng 8/1965, Chi bộ Trần Phú (mật danh chi bộ Đảng của Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng tỉnh Quảng Tín) được thành lập, gồm 5 thành viên: Nguyễn Văn Sơn, Đỗ Hùng Luân, Nguyễn Nhung, Nguyễn Đình Sơn, Vũ Bá Học (Khải) do ông Nguyễn Văn Sơn làm Bí thư. Một số hội viên khác được Thị ủy Tam Kỳ rút lên vùng căn cứ Kỳ Trà, để tổ chức huấn luyện, đào tạo cách đánh giặc của du kích B, giao nhiệm vụ, trang bị vũ khí, chất nổ đưa vào thị xã để phối hợp đánh Mỹ và tay sai.

¹ Vùng đất cách mạng này ngày nay nằm dưới lòng hồ Phú Ninh.

² Gồm các ông: Nguyễn Văn Sơn, Đỗ Hùng Luân, Nguyễn Nhung, Nguyễn Đình Sơn, Vũ Bá Học (Khải), Trương Cao Nhã, Nguyễn Văn Tích (Quốc Quang), Nguyễn Vinh, Nguyễn Tấn An, Nguyễn Hữu Hồng (Hùng).

Để ngăn chặn sự phát triển của phong trào thanh niên, học sinh, sinh viên tỉnh Quảng Nam, chiều ngày 28/10/1965, đích thân thiếu tá Nguyễn Ngọc Nghĩa – Tỉnh trưởng Quảng Tín trực tiếp tổ chức vây bắt những nhân vật chủ chốt của Hội như Đỗ Hùng Luân, Nguyễn Đình Sơn, Nguyễn Nhung, Nguyễn Vinh, Trương Cao Nhã tại trường Trung học Trần Cao Vân; đồng thời vây ráp bên ngoài bắt Nguyễn Văn Sơn, Đào Ngọc Diêu, Nguyễn Viết Xuân, Nguyễn Bích và thầy giáo Nguyễn Lương Ý trước sự ngỡ ngàng, mền phục của thầy trò nhà trường. Tổ chức Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng tỉnh Quảng Tín bị tan vỡ. Tin giáo viên và học sinh trường Trung học Trần Cao Vân bị địch bắt đã nhanh chóng lan ra các trường trong và ngoài tỉnh, được đài Hà Nội đưa tin, báo chí miền Nam đăng tải, phóng viên hãng AFP, UPI của nước ngoài chụp ảnh, phỏng vấn... gây nên sự xúc động trong giới trẻ, góp phần làm thay đổi suy nghĩ và hướng đi của những người còn có tư tưởng lòng chung. Những thành viên còn lại của Hội chưa bị lộ, chưa bị địch bắt vẫn âm thầm hoạt động, tập hợp lực lượng, xây dựng cơ sở, sẵn sàng đấu tranh khi thời cơ đến; một số khác thoát ly lên vùng giải phóng, tham gia lực lượng vũ trang¹.

Thực hiện chủ trương của cấp ủy Đảng, các đoàn thể thị xã Tam Kỳ đẩy mạnh công tác vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân đấu tranh chính trị liên tục. Pháo địch bắn vào làng, có người chết, bị thương, bà con lập tức khiêng lên đồn bắt Mỹ và tay sai phải bồi thường, cứu chữa. Ngày 11/12/1965,

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam (1930-2015)*, Nxb. Đà Nẵng, 2019, tr.258-260.

đoàn thể các xã phía Đông huyện Bắc Tam Kỳ tổ chức cuộc đấu tranh chính trị với hơn 2.000 người tham gia. Đoàn biểu tình với băng cờ, khẩu hiệu kéo vào nội ô Tam Kỳ đòi chấm dứt càn quét, nã pháo vào vùng giải phóng. Trước sức mạnh áp đảo của quần chúng, Tỉnh trưởng Quảng Tín phải nhượng bộ, cử đại diện ra nhận đơn và hứa giải quyết các yêu sách của Nhân dân.

Để biểu thị sự ủng hộ Nhân dân Đà Nẵng nổi dậy làm chủ thành phố 76 ngày đêm (từ tháng 3 đến tháng 5/1966), các đoàn thể thị xã Tam Kỳ huy động thanh niên, học sinh, Phật tử và gia đình binh sĩ địch kéo ra Đà Nẵng tham gia biểu tình, dự Hội thảo chống Thiệu - Kỳ và đế quốc Mỹ xâm lược. Ở vùng giải phóng, cấp ủy, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể các cấp đã tổ chức cho Nhân dân kéo vào thị xã, trực diện đấu tranh với địch, đòi được tự do đi lại làm ăn giữa hai vùng, chống địch càn quét cướp phá tài sản và tố cáo tội ác dã man của địch.

Tháng 6/1966, địch bắn pháo vào thôn Ngọc Mỹ, Tỉnh Thủy gây thiệt hại về của và người. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể xã Kỳ Anh huy động hơn 1.000 người tuần hành vào thị xã đòi địch chấm dứt bắn pháo vào làng, bồi thường nhân mạng những người bị chết bởi đạn pháo¹. Đoàn người mang theo cờ, băng rôn, khẩu hiệu khi đi qua Quốc lộ 1A, đến cầu Cống Trang (Kỳ Anh), địch nổ súng làm chết và bị thương 2 cụ già và một số phụ nữ. Lực lượng nòng cốt khiêng xác các

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012, tr.186-187.

nạn nhân tới dinh Tỉnh trưởng Quảng Tín tố cáo tội ác, đòi bồi thường nhân mạng, buộc địch phải chấp nhận yêu sách.

Tiếp đó, tháng 8/1966, 500 quân chúng, trong đó có nhiều gia đình binh sĩ địch ở các xã phía Tây thuộc huyện Bắc Tam Kỳ chia thành nhiều mũi, nhiều hướng xâm nhập vào thị xã, kéo tới cơ quan quận Tam Kỳ, trao thư tố cáo và đòi giải quyết các yêu sách¹.

Thực hiện công tác binh vận, cơ sở ta huy động sự tham gia có hiệu quả của nhiều chị em tiểu thương, trong đó có nhiều gia đình và cá nhân tự nguyện ủng hộ tiền và thuốc men để cứu chữa vết thương, mua vé xe và cho tiền binh sĩ đào ngũ để họ có điều kiện chạy đi nơi khác. Thậm chí, lúc cảnh sát truy bắt, bà con đến thuyết phục các vị sư sãi trong chùa che chở, cho binh sĩ vào chùa ẩn trốn, sau đó tìm cách chuyển họ về quê làm ăn. Ở Kỳ Nghĩa, xã Tam Kỳ, cơ sở ta còn cử người vào doanh trại địch, kêu gọi vận động binh sĩ là người thân trong họ tộc bỏ hàng ngũ địch về nhà làm ăn. Ở các vùng giải phóng, Nông hội, Phụ nữ đứng ra tổ chức những buổi sinh hoạt gặp mặt thân mật gia đình binh sĩ địch để bàn tính việc đưa người đến tận đồn bắt địch vận động con em mình bỏ ngũ về vùng giải phóng đoàn tụ với gia đình.

2. Tăng cường tổ chức, chuẩn bị thực lực cách mạng, góp phần vào thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1967-1968)

Tháng 6/1967, Đại hội Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ II²

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012, tr.187-188.

² Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, các lần Đại hội Đảng bộ thị xã Tam Kỳ không xác định thời gian theo nhiệm kỳ.

đã đánh giá, tổng kết, rút ra những bài học kinh nghiệm về chỉ đạo cách mạng trên địa bàn. Đại hội xác định nhiệm vụ chủ yếu là phải tăng cường bám đất, bám dân, tích cực xây dựng cơ sở cách mạng cốt cán ở nội ô và các vùng xung yếu. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã gồm 16 người. Ông Đỗ Thế Cháp làm Bí thư, phụ trách công tác Dân vận – Mặt trận¹.

Năm 1967, thực hiện chủ trương của Đảng bộ thị xã Tam Kỳ, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và các đoàn thể mở đợt sinh hoạt chính trị với chủ đề “*Làm theo lời Bác*”, quyết đánh Mỹ đến thắng lợi cuối cùng.

Dựa vào nội dung lời kêu gọi của Bác, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể các cấp kiểm điểm đánh giá lại tình hình đấu tranh, nêu cao quyết tâm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tập trung sức lực đánh Mỹ; tiếp tục thực hiện khẩu hiệu “*Hướng về phía trước*”, đưa cán bộ, bộ đội vào sâu nội thị trụ lại hoạt động; nhanh chóng bắt liên lạc, tìm cách đưa số cán bộ, du kích bị bắt ra trở về thôn xóm, khu phố cũ; phát triển thêm hệ thống hầm ngầm, đẩy mạnh chiến tranh du kích; biến mỗi làng, xã thành một pháo đài đánh Mỹ; kết hợp chặt chẽ “*2 chân 3 mũi giáp công*”.

Ở xã Kỳ Anh, đoàn thể vận động Nhân dân tổ chức “*bữa cơm cách mạng*”. Mỗi khi có địch tới, bộ đội và du kích nổ súng chiến đấu, Nhân dân nấu cơm để sẵn trong nhà cho du kích, bộ đội tự vào nhà lấy ăn không cần phải báo trước. Mỗi lần du kích lên chiến hào đánh địch thì sau lưng họ có cụ già, phụ nữ, thiếu niên sẵn sàng cảnh giới, đẩy nắp hầm địa đạo,

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012, tr.213-214.

bảo vệ an toàn. Ở xóm Doi, thôn Ngọc Mỹ có mẹ Lượng đã sử dụng vườn nhà mình làm một trạm phẫu dưới mặt đất để chữa trị vết thương cho bộ đội, du kích. Nhờ phát huy phong trào chiến tranh du kích, toàn dân tham gia đánh giặc, nên Kỳ Anh được xem như một pháo đài ở vùng Đông Tam Kỳ.

Thực hiện chủ trương của Thị ủy Tam Kỳ, ở các vùng xung yếu, đoàn thể tổ chức cho Nhân dân tập trung kéo lên các đồn bót tố cáo tội ác của địch, đòi chấm dứt bắn pháo vào làng, phát quang, cày ủi ruộng vườn và gom dân lập ấp chiến lược. Chị em phụ nữ Kỳ Thịnh tổ chức các cuộc nhập thị đấu tranh chống địch ngăn cấm giao lưu hàng hóa giữa vùng ta với vùng địch. Ở một số nơi, chị em kéo đến cơ quan, đồn bót địch tố cáo dân vệ đón đường, cướp giết lương thực, thực phẩm của dân mua ở chợ. Nhờ đó, địa bàn các xã Kỳ Thịnh, Kỳ Nghĩa, Kỳ Long tiếp tục trở thành những đầu mối mở trạm thu mua lương thực, thực phẩm cung cấp cho kháng chiến.

Các đoàn thể còn khéo léo vận động Nhân dân kết hợp đấu tranh chính trị với binh vận. Các khẩu hiệu “*Gia đình hai mặt, mặc áo hai màu*”, “*Tìm một lối ra vinh dự cho người thân*”, “đánh người chạy đi, không đánh người chạy lại” được tuyên truyền cho gia đình binh sĩ để thuyết phục và vận động chồng con, anh em trở về với Nhân dân, với cách mạng. Ngoài ra, ta còn in ấn phát hành hàng vạn truyền đơn, áp phích, khẩu hiệu; sáng tác thơ ca, hò vè với những nội dung:

“Chim khôn chưa bắt đã bay

Người khôn biết thấy đường ngay trở về”.

Chính cách tuyên truyền đa dạng, phong phú đã tác động

lớn đến binh lính địch, nhiều người tỏ ra do dự, cầm súng lấy lệ, hoặc tích cực hơn mang súng về với cách mạng, bỏ ngũ về với gia đình.

Giữa năm 1967, Công đoàn thị xã vận động 700 công nhân ngành vận tải ở Tam Kỳ tổ chức xuống đường đấu tranh phản đối địch cấu kết với tư sản thành lập Hãng xe miền Trung, bóp nghẹt ngành ô tô vận tải, chia rẽ khối đoàn kết công nhân. Tiếp đó, tháng 9/1967, ta vận động hàng trăm công nhân lao động xuống đường lên án cuộc bầu cử gian lận của Thiệu - Kỳ, đòi xóa bỏ kết quả cuộc bầu cử này.

Trong hai năm 1966-1967, hưởng ứng lời kêu gọi Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể các cấp, Nhân dân nội ô đã ủng hộ hàng chục triệu đồng tiền Việt Nam Cộng hòa, mua chuyển về căn cứ hàng chục tấn hàng nhu yếu phẩm. Các tầng lớp Nhân dân, nhất là du kích xã thôn, thanh thiếu niên đã thu lượm 4,5 tấn thuốc nổ lấy từ bom đạn địch đưa lên căn cứ sản xuất vũ khí tự tạo. Đặc biệt, cơ sở cốt cán trong vùng tranh chấp, vùng xung yếu đã bí mật xây dựng 23 căn cứ lỏm. Ta cũng đã vận động được 2.120 thanh niên thoát ly và lôi kéo được 604 binh sĩ địch bỏ ngũ ra vùng giải phóng.

Tháng 7/1967, tại xã Tiên Ngọc, huyện Tiên Phước, Đại hội Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam lần thứ I được tổ chức. Thành phần đại biểu mỗi huyện, thị xã từ 8-10 người, riêng thị xã Tam Kỳ là 15 người cả hợp pháp và bất hợp pháp, trong đó có đại biểu của các tôn giáo (Phật giáo, Thiên Chúa giáo, Tin Lành), trí thức, công thương gia, đại biểu người Hoa... Trong bối cảnh đường giao

liên giữa vùng ta và vùng địch thường bị phục kích, việc đưa các đại biểu từ thị xã Tam Kỳ và vùng địch kiểm soát ra dự Đại hội là một nhiệm vụ rất khó khăn và nặng nề, nhưng với sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang, đội công tác các xã và Nhân dân nên ta đã đưa các đại biểu về dự Đại hội an toàn.

Chương trình hành động của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh được Đại hội thông qua nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng và phát triển cơ sở trong vùng địch, trọng điểm là thị xã Tam Kỳ, chú trọng các chức sắc trong các tôn giáo, công thương gia, trong cộng đồng người Hoa, trong hàng ngũ địch. Thị xã Tam Kỳ cần tập trung chỉ đạo bắt liên lạc với các cơ sở của ta như Đinh Thế Hiền, Trần Ngọc Bích, Nguyễn Đình Hòe, Ngô Nhượng Kim, Đại đức Thích Thiện Duyên, Mục sư Nguyễn Vọng... để hình thành lực lượng chỉ đạo hợp pháp ở trung tâm đầu não của địch ở tỉnh lỵ Quảng Tín; Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam các cấp cùng với các đoàn thể quần chúng phân công cán bộ bám sát cơ sở, tổ chức lực lượng, hình thành đội ngũ, thực hiện “2 chân 3 mũi giáp công”. Đối với quận lỵ, thị xã, huy động quần chúng tấn công địch về chính trị, làm công tác binh vận, làm cho hàng ngũ địch hoang mang, dao động; vận động gia đình binh lính kêu gọi chồng, con em về với gia đình, về với cách mạng...¹

Sau Đại hội Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh, nhìn chung ở hầu khắp các địa phương của thị xã đều có Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, ở một số nơi có điều kiện Ủy ban Mặt trận Dân tộc

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam (1930-2015)*, Nxb. Đà Nẵng, 2019, tr.272-275.

Giải phóng miền Nam Việt Nam đã tổ chức ra mắt Nhân dân. Thông qua báo *Giải phóng Quảng Nam* (cơ quan ngôn luận của Mặt trận), các tập thơ văn, ca dao kháng chiến, bản tin (đều in li-tô) được phát hành đến tận các cơ quan, đơn vị bộ đội, các xã, vùng ven, nội ô, góp phần thông tin, tuyên truyền, quảng bá, động viên quân và dân thi đua yêu nước, hướng về Mặt trận.

Theo phương án tấn công và nổi dậy Xuân Mậu Thân của tỉnh được Thường vụ Khu ủy 5 phê duyệt, thị xã Tam Kỳ được chọn làm trọng điểm, huyện Bắc Tam Kỳ là bàn đạp để triển khai lực lượng vũ trang, hỗ trợ các đơn vị nổi dậy khởi nghĩa, tiến công Tỉnh đường Quảng Tín. Tham gia tổng tiến công ở Tam Kỳ gồm các đơn vị bộ đội địa phương tỉnh Quảng Nam, cùng với lực lượng chính trị nổi dậy của quần chúng huyện Bắc Tam Kỳ, thị xã Tam Kỳ và một số xã của huyện Nam Tam Kỳ và Thăng Bình.

Đến tháng 12/1967, Đảng bộ thị xã đã lập xong phương án phân công cán bộ phụ trách từng địa bàn phối hợp tấn công và nổi dậy. Về lực lượng đấu tranh chính trị và binh vận, Thị ủy Tam Kỳ đã kiện toàn tổ chức từ thị xã đến cơ sở; cán bộ lãnh đạo các cánh quân và đoàn thể được tập dượt phương án đấu tranh chính trị, binh vận và nổi dậy. Tất cả quần chúng được học tập và biên chế tổ chức thành tiểu đội, trung đội, từng mũi tiến công, có trang bị vũ khí như giáo mác, gậy gộc với tinh thần nhất tề đứng lên khởi nghĩa và giành thắng lợi.

Đến giữa tháng 01/1968, công tác chuẩn bị chiến trường ở thị xã đã hoàn tất, chỉ chờ mệnh lệnh nổ súng. Đúng 01 giờ 30

phút ngày 01/02/1968¹ (đêm mùng 1 rạng ngày mùng 2 Tết), cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân ở thị xã Tam Kỳ bắt đầu, các đơn vị đồng loạt nổ súng đánh chiếm các mục tiêu đã định. Sau những phút chiến đấu đầy gay go và quyết liệt, ta đã cầm lá cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam trên nóc toà Tỉnh đường Quảng Tín. Các cơ sở nội tuyến gắn loa phóng thanh lên rạp hát kêu gọi Nhân dân khởi nghĩa, thông báo các chính sách của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, tổ chức truy diệt bọn ác ôn dọc theo các khu phố. Cán bộ của ta được giao nhiệm vụ đến từng gia đình, từng khu phố để huy động quần chúng xuống đường. Ở các ấp Phương Hòa, Trường Xuân Tây có gần 600 đồng bào nổi dậy dùng gậy gộc, băng cờ đi biểu tình; ở phường 1, ta cũng vận động hơn 100 người xuống đường hưởng ứng. Tại phường 3, ta huy động quần chúng phối hợp với lực lượng cách mạng của Kỳ Nghĩa kéo xuống đấu tranh. Tuy nhiên, khi đến Trường Xuân thì bị địch đàn áp phải quay về.

Song song với đòn tấn công vũ trang, 5 giờ ngày 01/02/1968, gần 2 vạn quần chúng khởi nghĩa từ các hướng cùng băng cờ, khẩu hiệu kéo vào thị xã. Tuy nhiên, trước sự điên cuồng chống trả của địch, quân ta tạm rút lui, sau khi đánh chiếm xã Kỳ Phú, hạ cờ địch, treo cờ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, phá ấp chiến lược, làm chủ các thôn 4, 5, 6, 7, 8 xã Kỳ Phú, áp sát đồn núi Cẩm. Cùng thời gian trên, cánh chặn viện binh địch từ Chu Lai ra có 3.000 quần chúng của huyện Nam Tam Kỳ, chiếm lĩnh đoạn đường số 1 phía Nam cầu Tam Kỳ. Mỹ và tay sai dùng máy bay

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012, tr.233.

HU1A, xe cơ giới và quân Mỹ đèn bao vây, xả súng vào quần chúng khởi nghĩa làm chết và bị thương hàng chục người, đoàn biểu tình không vào được thị xã hỗ trợ cho đồng bào nội thị nổi dậy. Cánh chặn viện binh từ Tuần Dưỡng vào có 1.500 người, dọc đường bị địch chặn lại tại Quán Gò. Lực lượng ta phát động quần chúng tại chỗ nổi dậy phá áp chiến lược, diệt 6 tên ác ôn và dân vệ rồi rút lui về vị trí cũ trước lúc quân Mỹ đến đàn áp. Riêng 2 ấp Hương Sơn và Hương Trà, lợi dụng địch sơ hở ta làm chủ vùng này trong 2 ngày.

Kết quả cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân ở thị xã, ta đã loại ra khỏi vòng chiến đấu 636 tên, trong đó có 150 tên Mỹ; đánh sập một số nhà ở trung tâm Tỉnh đường Quảng Tín, bắn cháy 17 xe tăng, bắn rơi 01 máy bay trực thăng, đốt cháy 02 kho xăng, 01 kho đạn; phá hủy 20 lô cốt và một số kho tàng, phương tiện chiến tranh của địch. Do sự phối hợp giữa lực lượng vũ trang và lực lượng nổi dậy chưa ăn khớp, nhất là đòn tấn công quân sự của ta chưa dứt điểm. Các cánh quân khởi nghĩa đều bị địch chặn lại ở ngoại ô, không vào được trong thị xã, nên không phối hợp được với lực lượng nổi dậy bên trong giành chính quyền. Cuộc tiến công không tránh khỏi những tổn thất, hy sinh, hàng trăm quần chúng ưu tú khác trong các đội quân khởi nghĩa của các địa phương bạn đã anh dũng ngã xuống trên các nẻo đường tiến vào thị xã, một số khác bị địch bắt và mất tích trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân.

Tháng 4/1968, Bộ Chính trị họp đánh giá cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân và quyết định mở chiến dịch tiến công Hà - Thu 1968. Thực hiện chủ trương trên, trước khi

ra quân đợt 2, Đảng bộ thị xã Tam Kỳ mở đợt sinh hoạt chính trị để ổn định tư tưởng cán bộ, đảng viên và củng cố phong trào địa phương đang bị giảm sút sau Tết Mậu Thân. Trên địa bàn Tam Kỳ, quân ta tập kích Cổng Lở, cắt đứt đoạn đường Quán Rường – Chiên Đàn, uy hiếp trực tiếp phía Tây Tỉnh đường Quảng Tín; đột nhập vào khu vực Vườn Lài, tập kích trụ sở Quốc dân đảng tỉnh, phục kích đánh xe cơ giới của địch trên các tuyến đường Tam Kỳ - Tiên Phước, Kỳ Lý - Cẩm Khê; ở bên trong thị xã, cơ sở nội tuyến, cơ sở hợp pháp bí mật dùng lựu đạn diệt một số lính Mỹ và bọn ác ôn có nhiều nợ máu với cách mạng...

Phát huy kết quả tác chiến của các lực lượng vũ trang, cấp ủy Đảng, các đoàn thể thị xã và huyện Bắc Tam Kỳ đẩy mạnh công tác vận động Nhân dân trong vùng địch kiểm soát, tích cực cung cấp lương thực, thực phẩm, đưa con em thoát ly gia nhập bộ đội, du kích. Kiên quyết trụ bám tại chỗ đấu tranh chính trị, binh địch vận, chống địch cướp phá, hãm hiếp; chống xe tăng chà xát nhà cửa, hoa màu, giữ thế hợp pháp để bộ đội, du kích quần lộn chiến đấu diệt địch. Nhân dân nội ô thị xã đấu tranh phản đối địch trưng dụng các xe đồ của dân để làm phương tiện chuyển quân nhằm tránh tổn thất cho chúng. Phần lớn phụ nữ xã Kỳ Anh đều tham gia du kích trực tiếp chiến đấu, tích cực tìm nhặt đầu đạn pháo cối lép để cải tiến thành các loại mìn đánh địch, gây cho chúng nhiều tổn thất.

Nhìn chung, sau 3 đợt chiến dịch Hè – Thu năm 1968, đoàn thể thị xã đã phối hợp với bộ đội chủ lực đã đánh cho địch những đòn đau, bẻ gãy nhiều cuộc càn quét và diệt được nhiều sinh lực địch, tạo được khí và củng cố lòng tin vào quyết

tâm đánh thẳng giặc Mỹ xâm lược. Trong khi đó lợi dụng khi mùa mưa đến, Mỹ - ngụy lại tập trung phản kích quyết liệt, đến tháng 10/1968, toàn bộ vùng giải phóng các xã Kỳ Anh, Kỳ Phú bị lần chiếm trở lại. Sau khi chiếm được vùng Đông, địch tập trung quân nông ra, uy hiếp mạnh vùng giải phóng làm cho tư tưởng cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân nhiều nơi lo âu. Trước tình hình đó, cấp ủy Đảng, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể thị xã vừa củng cố tổ chức, vừa đẩy mạnh công tác tuyên truyền, động viên cán bộ, chiến sĩ, hội viên và Nhân dân tìm ra phương thức tốt hơn để trụ bám đánh địch và bảo vệ vùng giải phóng.

II. Vận động nhân dân đấu tranh chống “bình định” giành dân, góp phần làm phá sản chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của địch (1969-1972), cùng cả nước đi tới đại thắng mùa xuân năm 1975

1. Vận động Nhân dân kiên cường trụ bám, chống bình định giành dân, củng cố và xây dựng thực lực cách mạng (1969-1972)

Năm 1969, các cuộc càn quét của địch gây cho ta nhiều khó khăn, tổn thất; trong đó, lực lượng ở cơ sở bị tổn thất nặng nhất. Thị xã Tam Kỳ có 25 Thị ủy viên và cán bộ các đội công tác hy sinh. 13 thôn của vùng Đông Tam Kỳ bị địch chiếm lại và lực lượng cách mạng ở đây bị tổn thất nghiêm trọng. Đến cuối năm 1969, ta mất chỗ đứng phải rút hết lực lượng về hậu cứ phía Tây để bảo toàn, phong trào quần chúng giảm sút.

Lúc này, địch đẩy mạnh các hoạt động tâm lý chiến, dùng máy bay bay lên các vùng giáp ranh, thậm chí vào sâu trong các vùng giải phóng kêu gọi cán bộ, bộ đội, du kích chiêu hồi,

chiêu hàng, trở về với “*chính nghĩa quốc gia*”. Ở các khu đồn, địch dụ dỗ, bắt Nhân dân vào các tổ chức bán vũ trang như “*Phụ nữ vùng lên*”, “*Thanh niên chiến đấu*” và các đảng phái chính trị, nhất là Đảng Dân chủ. Ác liệt, bệnh tật, thiếu đói cộng với các thủ đoạn chiến tranh tâm lý của địch đã làm cho tình hình tư tưởng của cán bộ, chiến sĩ diễn biến phức tạp. Cá biệt có người cam tâm phản bội đầu hàng địch.

Trước tình hình trên, tháng 4/1969, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ III đề ra nhiệm vụ: Tiếp tục đẩy mạnh việc phát động quần chúng diệt ác, phá kềm, xây dựng cơ sở. Nghị quyết Đại hội còn nhấn mạnh yêu cầu các đoàn thể phát động trong các tầng lớp Nhân dân hưởng ứng phong trào đăng ký là dân Cù Hồ với 4 nội dung: ủng hộ kháng chiến, chống “*bình định*”, diệt ác ôn, phá kềm kẹp. Về công tác đấu tranh chính trị và binh vận, cần đẩy mạnh các phong trào đòi hòa bình, chống tệ nạn xã hội và thảm họa chiến tranh; đòi dân sinh, dân chủ; đòi Mỹ rút về nước; chống văn hóa đòi truy, chống bắt lính và quân sự hóa học đường... trong các tầng lớp Nhân dân, nhất là ở vùng nội ô Tam Kỳ. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Tam Kỳ khoá mới gồm 23 người. Ông Nguyễn Đức Bốn (Bốn Tuấn), Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ được bầu làm Bí thư Thị uỷ Tam Kỳ; ông Tô Thành, Thường vụ Thị uỷ, phụ trách công tác Mặt trận¹.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, cán bộ Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể thị xã ngày đêm lăn lộn với phong trào, tìm mọi cách để

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012, tr.259-262.

giữ cho được những cơ sở bí mật, hợp pháp còn lại; tích cực bảo vệ các căn cứ lẩn ở Trường Xuân, Phương Hòa... hạn chế thấp nhất việc mất dần các hạt nhân cốt cán trong vùng địch kiểm soát, trên cơ sở đó phát triển phong trào, phục vụ tốt nhiệm vụ trung tâm là giành dân, giữ dân, từng bước đánh bại âm mưu bình định của địch. Ở các xã vùng ven, lãnh đạo Nhân dân đấu tranh nhập đồn bót, chống địch bắn phá, chống cày ủi, kiên quyết trụ bám cùng gia đình, không chạy vào các khu tập trung và vùng nội thị. Phối hợp với các đội công tác tổ chức cho cán bộ hợp pháp nắm chắc quần chúng, thực hiện việc giao lưu, cung cấp lương thực, thực phẩm, thuốc men ra vùng giải phóng...

Nhân dịp lễ Phật đản năm 1969, đông đảo đồng bào theo đạo Phật ở Tam Kỳ xuống đường đấu tranh chống Mỹ - Thiệu đàn áp Phật giáo, đòi Mỹ rút về nước, văn hòa bình ở Việt Nam. Vận động vợ con thương phế binh và binh lính đấu tranh đòi giải quyết nhà ở, cải thiện đời sống làm cho chính quyền tay sai thêm lúng túng. Các nhóm thanh niên, học sinh tổ chức những đêm văn nghệ lành mạnh, chống văn hóa đồi trụy, lối sống gấp của Mỹ và tay sai, chống quân sự hóa học đường. Công chức đòi cải thiện đời sống góp phần làm mất ổn định chính trị tại đô thị. Phụ nữ các địa phương còn tìm cách vượt qua sự kiểm soát nghiêm ngặt của kẻ thù để cùng cấp lương thực, thực phẩm, thuốc men cho bộ đội, du kích và vận động chồng, con, em thoát ly tham gia cách mạng.

Giữa lúc cuộc kháng chiến đang ở thời kỳ ác liệt, đầu tháng 9/1969, Nhân dân Tam Kỳ được tin Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần. Đây là một tổn thất vô cùng to lớn của Đảng

và dân tộc ta. Tại Tam Kỳ, từ vùng giải phóng đến vùng địch kiểm soát, không ai bảo ai, mỗi người đều tự tìm cách để tang Bác một cách thích hợp. Nhiều gia đình ở vùng địch kiểm soát không sợ hiểm nguy, lập bàn thờ để tưởng niệm Bác, đón nghe các buổi phát thanh về Bác trên Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Giải phóng.

Biến đau thương thành hành động cách mạng, thực hiện chủ trương của cấp trên, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể các mở đợt sinh hoạt chính trị “*Học tập và làm theo Di chúc của Bác*”, xây dựng quyết tâm, khắc phục khó khăn, đập bằng mọi trở lực chông gai để đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn. Đợt sinh hoạt đã khắc phục kịp thời tư tưởng bi quan, dao động, ngại khó khăn, gian khổ, ngại bám trụ chiến trường; đồng thời phân tích để cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức được tình hình mới, thấy rõ âm mưu và thủ đoạn thâm độc của đế quốc Mỹ trong chiến lược “*Việt Nam hóa chiến tranh*”.

Trong những tháng cuối năm 1969, cuộc đấu tranh giành dân, giữ dân giữa ta và địch diễn ra hết sức quyết liệt. Các cán bộ hoạt động bí mật, du kích đã sống hàng tháng dưới hầm bí mật, vùi mình trong cát, ngâm mình dưới nước nhiều ngày liền để bám sát địa bàn, vận động từng người dân, đưa từng gia đình về lại làng cũ. “Bốn bám” trở thành hành động cách mạng và mệnh lệnh, các tổ chức đoàn thể của thị xã vừa bám dân, vận động Nhân dân vững vàng trụ bám, đấu tranh chống địch xúc tát dân vào các khu đồn; chống địch cày ủi nhà cửa, ruộng vườn, mồ mả. Đồng thời, lãnh đạo Nhân dân đấu tranh để được giao lưu hàng hóa, nhất là nông sản, muối, mắm và

các loại nhu yếu phẩm. Nhờ đó, tính đến năm 1969, thị xã Tam Kỳ đã xây dựng và phát triển được hàng trăm cơ sở cách mạng, trong đó có 08 chi bộ hợp pháp, 50 du kích mật và 03 tổ biệt động.

Tại Tam Kỳ, tháng 7/1970, dưới sự hướng dẫn, chỉ đạo của đại diện Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng Trung Trung Bộ, những hội viên còn lại của Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng tỉnh Quảng Tín đã phát hành tập san *Vỡ mặt nhìn nhau*, bí mật phổ biến đến hầu hết các trường học trong tỉnh. Định phát hiện và cho mật vụ tìm bắt Nguyễn Minh Thọ¹ - người đứng đầu tập san, nhưng ông đã nhanh chóng trốn thoát vào Sài Gòn. Tháng 12/1970, Trần Đình Hộ tiếp tục phát hành tập san *Nổi vòng tay lớn*, thay cho tập san *Vỡ mặt nhìn nhau*, tuyên truyền và khơi dậy tinh thần yêu nước trong học sinh, sinh viên Quảng Nam. Đặc biệt, nhờ sự hoạt động tích cực của các hội viên Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng Trung Trung Bộ, trong thời gian này trên địa bàn Tam Kỳ đã thành lập được Ban Chấp hành lâm thời Liên đoàn học sinh Quảng Tín, do ông Nguyễn Văn Long làm Chủ tịch, ông Trần Đình Hộ làm Tổng thư ký².

Năm 1971, tại thị xã Tam Kỳ, phong trào đấu tranh chính trị của các tầng lớp Nhân dân phát triển mạnh, nhiều cuộc mítting, biểu tình, bãi công, bãi khóa ủng hộ phong trào

¹ Hiện là GS.TS Hóa học, Đại học Leuven (Bỉ), Viện sĩ Viện hàn lâm khoa học New York (Mỹ).

² Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam (1930-2015)*, Nxb. Đà Nẵng, 2019, tr.292-293.

“*Chống quân sự hóa học đường*”, “**Nói cho đồng bào tôi nghe**”, đòi hòa bình, chống chiến tranh, đòi dân sinh dân chủ làm rối loạn tận sào huyệt của địch. Các đoàn thể đã vận động đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia vào các tổ chức chống Mỹ - Thiệu như Mặt trận nhân dân tranh thủ hòa bình, phong trào chống chiến tranh và tổng động viên, phong trào phụ nữ đòi quyền sống, phong trào đòi kinh tế tự chủ... Qua đó, từng bước hướng phong trào vào các mục tiêu chính trị, chia mũi nhọn đấu tranh vào chống Mỹ - Thiệu.

Ngày 22/02/1971, ta đã tổ chức một cuộc đấu tranh chính trị lớn, thu hút hàng ngàn người tham gia, đòi Mỹ rút quân, lập lại hoà bình, đòi hạ giá gạo, chống bắt lính, địch phải dùng vòi rồng và đưa cảnh sát dã chiến đến đàn áp. Đặc biệt, từ hạ tuần tháng 3/1971, sau chiến thắng ở Đường 9 - Nam Lào, ta đã vận động hàng trăm quân chúng, hàng ngày kéo đến Tỉnh đường Quảng Tín hay ra bệnh viện Duy Tân (Đà Nẵng) để đòi xác chồng con; phản đối Mỹ đưa chồng, con, em họ sang bỏ xác ở xứ người; nhiều người còn kéo ra đến tận Huế, Đông Hà (Quảng Trị) để tìm chồng con, gây dư luận xôn xao.

Tháng 6/1971, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ IV đề ra nhiệm vụ trước mắt là tiếp tục xây dựng thế trận chiến tranh Nhân dân ở vùng hậu cứ của địch; tổ chức tốt các hình thức đấu tranh bên trong kết hợp với bên ngoài, đẩy mạnh công tác binh địch vận để tấn công vào tư tưởng, vận động binh lính địch đào rã ngũ, làm giảm sút ý chí chiến đấu của địch¹. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012, tr.292-294.

Tam Kỳ gồm 19 người. Ông Phạm Dinh (Phạm Việt Dũng) - Chánh văn phòng Tỉnh uỷ làm Bí thư Thị uỷ Tam Kỳ; ông Trần Chí Thành - Phó Bí thư Thị uỷ, phụ trách công tác Dân vận – Mặt trận.

Lúc này, phong trào đấu tranh chính trị ở Tam Kỳ diễn ra ngày càng sôi động. Tháng 4/1971, nhân sự kiện em Nguyễn Hữu Hồng - học sinh lớp 9/1 trường Trung học Trần Cao Vân (Tam Kỳ) bị địch bắn chết tại ngã ba Trường Xuân, Ban Chấp hành lâm thời Liên đoàn học sinh Quảng Tín đã phát động bãi khóa, kêu gọi hơn 1.000 học sinh các trường trong tỉnh tham gia biểu tình, phản đối hành động giết người dã man của địch. Tiếp theo, tháng 5/1971, cơn bão Hertles tàn phá Quảng Nam, học sinh Tam Kỳ kết hợp với phong trào đô thị, nhất là Đà Nẵng, dưới sự lãnh đạo của Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng Trung Trung Bộ, tổ chức lạc quyền, cứu trợ đồng bào, qua đó tập hợp lực lượng đấu tranh.

Tại Tam Kỳ, ngày 17/9/1971, đại diện học sinh các trường trong toàn tỉnh đã thống nhất tổ chức Đại hội Liên đoàn học sinh Quảng Tín. Tham dự Đại hội, ngoài đại biểu đại diện cho học sinh các trường trong toàn tỉnh còn có đại biểu đại diện Tổng hội sinh viên Huế, Liên đoàn học sinh Huế, Tổng đoàn học sinh Đà Nẵng, Tổng hội sinh viên Vạn Hạnh, Sài Gòn, Cần Thơ... Đại hội đã thông qua chương trình hành động, bàn phương hướng và kế hoạch đấu tranh đòi Mỹ rút khỏi miền Nam, đòi độc lập dân tộc và thống nhất nước nhà; bầu Ban Chấp hành Liên đoàn chính thức do Nguyễn Tân – học sinh trường Trung học Trần Cao Vân làm Chủ tịch; Huỳnh Phước - học sinh trường Trung học Trần Cao Vân, Võ Thị Thu Thủy

– học sinh trường Nữ Trung học Quảng Tín làm Phó Chủ tịch, Trần Đình Hộ - học sinh trường Trung học Bồ Đề (do Phật giáo thành lập) làm Tổng thư ký.

Sau Đại hội, Liên đoàn học sinh Quảng Tín cho ra đời tờ báo *Tiếng gọi học sinh* và nhiều bản tin khác, lên án tội ác của đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn, vận động học sinh đấu tranh chống quân sự hóa học đường, chống đồn quân, bắt lính, đòi giảm học phí... Từ cuối tháng 9/1971, kết nối với phong trào học sinh, sinh viên Huế, Đà Nẵng, Liên đoàn học sinh Quảng Tín liên tục tổ chức đấu tranh chống bầu cử độc diễn (3/10) của Nguyễn Văn Thiệu dưới nhiều hình thức như triệt hạ bích chương vận động bầu cử, đốt thẻ cử tri tập thể và hình nộm của Thiệu...

Trong những ngày đầu tháng 10/1971, đông đảo quần chúng công nhân, học sinh, tiểu thương, Phật tử xuống đường, dùng loa phóng thanh kêu gọi tẩy chay cuộc bầu cử tổng thống của Nguyễn Văn Thiệu: “*Không đi, không cử, không bầu. Không để Mỹ - Thiệu xây lầu máu xương*”. Ngày 10/10/1971, đông đảo Nhân dân, có thương phế binh địch tham gia, xuống đường đấu tranh đòi Mỹ rút quân, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình, đả đảo bọn đầu cơ gian thương, đòi cải thiện đời sống. Cảnh sát dã chiến và bọn Biệt lập dùng vũ lực đàn áp cuộc đấu tranh, số thương phế binh đã dùng lựu đạn đánh trả, gây cho địch một số tổn thất. Tiếp theo, ngày 13/10/1971, Liên đoàn học sinh Quảng Tín bí mật triệt hạ khẩu hiệu đón tiếp tổng thống Nguyễn Văn Thiệu, thay bằng khẩu hiệu có nội dung chống Nguyễn Văn Thiệu khi hắn về làm việc với chính quyền tỉnh Quảng Tín.

Ngày 25/12/1971, nhân việc Giáo sư Trần Kim Hùng của trường Trung học Trần Cao Vân (Tam Kỳ) – thành viên của Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng Trung Trung Bộ bị địch sát hại, lực lượng học sinh Tam Kỳ cùng với học sinh, sinh viên Đà Nẵng, Huế lập tức xuống đường, đấu tranh yêu cầu làm sáng tỏ cái chết của Giáo sư Trần Kim Hùng, khiến cho đường phố và trường học trở nên náo động¹. Ngày 27/12/1971, trong lúc học sinh trường Trung học Trần Cao Vân đang chuẩn bị cho đêm văn nghệ, chính quyền tỉnh Quảng Tín đưa cảnh sát vào trường bắt 5 học sinh lớp 9/5, đồng thời đón lõng bắt luôn 6 học sinh của trường Bồ Đề đang trên đường đi học đưa về giam giữ tại Trung tâm cải huấn Quảng Tín.

Tiếp theo, ngày 03/01/1972, nhận được tin 2 nhân vật cốt cán của Liên đoàn học sinh Quảng Tín là Nguyễn Tân, Chủ tịch và Võ Thị Thu Thủy, Phó Chủ tịch cũng bị địch bắt, lập tức Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên giải phóng Trung Trung Bộ đã cử các hội viên dày dặn kinh nghiệm đấu tranh từ Huế và Đà Nẵng vào tăng viện cho Liên đoàn học sinh Quảng Tín, tổ chức đốt xe cảnh sát để cảnh cáo địch, phát động học sinh kéo đến Ty Cảnh sát, nhà riêng Nguyễn Tri Tài - Hiệu trưởng trường Trung học Trần Cao Vân để phản đối hành động bắt người vô cớ, buộc chính quyền địch phải trả tự do cho các học sinh bị bắt về lại với học đường. Đồng thời tổ chức các cuộc hội thảo, đấu trí thắng lợi với tổ chức Cảnh Sinh², tẩy chay các cuộc tuyên truyền chống cộng của học viên

¹ Lê Công Cơ (chủ biên), *Phong trào đấu tranh đô thị thời quật khởi (1954 – 1975)*, Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội, 2015, tr.198.

² Tổ chức cảnh sát mật vụ được địch tổ chức cài cắm trong các trường học.

trường Sĩ quan Đà Lạt... Nét độc đáo của phong trào học sinh, sinh viên miền Nam nói chung, Tam Kỳ thời kỳ này nói riêng là tuổi trẻ hiện ngang cấp cao các bài hát “*Xuống đường*”, “*Dậy mà đi*” ..., anh chị em đã đi vào từng khu phố, ra cánh đồng, nơi bà con đang sản xuất để “Hát cho đồng bào tôi nghe”, “*Nghe đồng bào tôi nói*”.

Năm 1972, thực hiện chủ trương của Thị ủy Tam Kỳ, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể thị xã tập trung việc gây dựng cơ sở cách mạng trong nội thị, trong học sinh; viết thư gửi đến tận tay các phần tử tiến bộ trong giới trí thức, tôn giáo, sĩ quan, công chức của địch thăm hỏi gia đình, báo tin Hiệp định Paris sắp ký kết, nêu rõ các chính sách của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam. Qua đó ta đã gây dựng được nhiều cơ sở mới trong nội ô, phong trào đấu tranh chính trị của các tầng lớp Nhân dân đòi dân sinh, dân chủ, hòa bình và hòa hợp dân tộc được nâng lên một bước.

2. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tham gia đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Paris, tiến lên giải phóng hoàn toàn thị xã Tam Kỳ (1973-1975)

Hiệp định Paris (27/01/1973) là một thắng lợi to lớn, tạo ra bước ngoặt cho cuộc kháng chiến, buộc “*Mỹ cút*” để tiến lên đánh cho “*ngụy nhào*”. Tại Tam Kỳ, ở vùng nội thị và vùng địch kiểm soát, địch tiến hành bắt bớ, đàn áp tất cả những ai có nguyện vọng yêu hòa bình, muốn hòa hợp dân tộc. Nhằm thực hiện âm mưu “*Bình Định tại chỗ*”, địch đưa sĩ quan và tay chân trong Đảng Dân chủ về nắm cơ sở; củng cố bộ máy tề điệp, thanh trừng số không ăn cánh, thành lập “*Mặt trận tranh*

thủ hoà bình”, thực hiện dân chủ giả hiệu để mua chuộc quần chúng; kiểm soát gắt gao các cửa ngõ ra vào thị xã, cấm Nhân dân đi lại giữa vùng ta và vùng địch.

Từ thượng tuần tháng 02/1973, địch bắt đầu triển khai kế hoạch “*tràn ngập lãnh thổ*”, giành dân, lấn đất, lấy “*Bình Định*” và lấn chiếm nhằm xóa thế “*da báo*”. Nhìn chung, trong những tháng đầu năm 1973, địch đã thực hiện được một phần âm mưu là xóa bỏ tình trạng “*da báo*” trên chiến trường, đẩy lực lượng ta ra khỏi dân, đàn áp phong trào đấu tranh, và hạn chế phong trào chiến tranh du kích trong vùng địch.

Ngày 07/4/1973, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ V xác định nhiệm vụ trọng tâm là: *Đẩy mạnh đấu tranh chính trị, binh vận với nhiều hình thức linh hoạt kết hợp với những hoạt động vũ trang thích hợp, tạo ra những điều kiện thuận lợi về mọi mặt để khi có thời cơ đến, Đảng bộ lãnh đạo quần chúng nổi dậy giáng những đòn quyết định vào hang ổ địch, lật đổ chính quyền, giành quyền làm chủ thị xã.* Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Tam Kỳ gồm 17 người. Ông Phan Bá Cung được Ban Chấp hành Đảng bộ bầu Ủy viên Ban Thường vụ Thị uỷ và được phân công phụ trách Mặt trận kiêm Bí thư Thị đoàn¹.

Thực hiện chủ trương của Đảng, tại khu vực nội ô, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể thị xã tổ chức quần chúng tập hợp Nhân dân đứng lên đấu tranh đòi tự do đi lại làm ăn, buôn bán giải quyết đời sống, tuyên truyền chính sách hòa hợp dân tộc, vận động binh lính địch về

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012, tr.331,431-431.

sum họp gia đình. Đặc biệt, đoàn thể cùng các cán bộ binh vận thị xã đã vận động được hơn 60 lính cộng hòa ra gặp ta để hiệp thương tại chỗ, hạn chế những hành động tàn bạo của địch.

Đề đẩy mạnh hơn nữa công tác vùng địch, vùng đô thị, thực hiện chủ trương của Thị ủy, các đoàn thể quay lại bám cơ sở, bám dân, khai thông hành lang cửa khẩu, mở rộng giao lưu hàng hóa... Ngay sau khi trở lại địa bàn các lực lượng của ta bám vào dân, xây dựng phát triển cơ sở cách mạng ngay trong vùng địch kiểm soát, củng cố xây dựng phong trào, từng bước ổn định thế trận chiến tranh du kích, thu hẹp vùng bị địch chiếm đóng trái phép, nâng cao khí thế chính trị của quần chúng. Ở khu vực nội ô, đoàn thể thực hiện tập hợp, phát động Nhân dân tham gia đấu tranh chính trị như mítting mừng hòa bình, đòi địch triệt để thực hiện việc ngừng bắn.

Hầu hết các ngành then chốt ở thị xã Tam Kỳ như điện, vận tải, lò gạch, thợ nề đều có tổ chức công vận. Dù địch đánh phá ác liệt, các tổ công vận vẫn giữ được bí mật, xây dựng lực lượng, lập quỹ nuôi quân, tuyên truyền thắng lợi của ta, thất bại của địch và tổ chức nhiều cuộc đấu tranh. Tiêu biểu như nghiệp đoàn vận tải và điện Tam Kỳ đã vận động được 1.550 người xuống đường đấu tranh chống bắt người, buộc địch phải thả 02 công nhân và 01 giáo viên bị bắt. Cuộc đấu tranh tịch thu các Đại bài gạo bán phát mãi do công nhân làm nông cút, có thương phế binh địch tham gia đã bao vây các đại bài, bảo vệ nơi phát mãi gạo ở thị xã.

Thanh niên, học sinh Tam Kỳ tổ chức văn nghệ “*Hát vì hòa bình*” thu hút hàng ngàn người tham dự. Đồng bào kéo về bệnh viện Quảng Tín đòi xác chồng con, qua đó tố cáo tội

ác Mỹ - Thiệu. Một số binh lính cùng đồng bào kéo vào trụ sở Tỉnh đường và Quận đường Tam Kỳ đấu tranh đòi cứu đói, bán gạo, bán xăng dầu... Đặc biệt, ngày lễ Phật đản 15/4 (âm lịch) năm 1973, tại các chùa Đạo Nguyên, Tịnh Độ, Hòa An... đông đảo bà con theo đạo Phật, trong đó có cả một số binh lính, sĩ quan, cảnh sát, tề điệp đã tập trung nghe các nhà sư thuyết pháp về hòa bình, hòa hợp dân tộc, lên án chiến tranh phi nghĩa; giúp họ hiểu thêm về Hiệp định Paris, về chính sách hòa hợp dân tộc của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam.

Ban Binh vận thị xã Tam Kỳ phối hợp chặt chẽ với các đội công tác và các đoàn thể trên địa bàn tích cực tuyên truyền chính sách Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam vào binh lính và gia đình họ. Từng bước vận động họ tham gia phong trào chống bình định lấn chiếm. Đặc biệt vào cuối năm 1973, đồng bào ta trong các khu đồn, ấp chiến lược bị mất mùa, đói nghiêm trọng, nhưng chính quyền địch không viện trợ mà còn bắt đồng bào phải đi phát quang lập vành đai trắng, chống chiến tranh du kích. Với tinh thần trách nhiệm, thương yêu đùm bọc lẫn nhau, Thị ủy Tam Kỳ đã bố trí cán bộ và đoàn thể vào tận các khu đồn, nơi xảy ra nạn đói, thông qua cơ sở mật của ta chuyển một số tiền đến tay người khó khăn để cứu đói.

Thực hiện chủ trương của Thị ủy Tam Kỳ, các đoàn thể của huyện: Công đoàn, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên tổ chức đại hội để tổ chức, đề ra phương hướng nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Các đoàn thể thị xã đều có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của ngành, giới mình, nhất

là cán bộ xã, thôn, cán bộ hoạt động trong vùng địch. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể các cấp được củng cố đã phát huy vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết quân dân để thực hiện cuộc kháng chiến. Đến cuối năm 1973, ta đã củng cố và phát triển được 16 cán bộ cơ sở, 254 nòng cốt (cả chính trị và binh vận), 16 liên lạc và đã huấn luyện, bồi dưỡng cho 117 cán bộ cơ sở và nòng cốt bên trong. Trung lập được 03 chốt, làm rã ngũ về vùng địch 120 lính Cộng hòa, 17 Bảo an, 27 nghĩa quân và 04 trung đội phòng vệ dân sự. Xây dựng và phát triển 28 cán bộ hợp pháp. Củng cố 119 cơ sở nội tuyến. Bước đầu đã cài được thể vào bên trong ở một số xã như Kỳ Phú, Kỳ Thọ, Kỳ Nghĩa với hàng ngàn người dân “xanh vỏ đỏ lòng”.

Phong trào đấu tranh chính trị phát triển với nhiều hình thức, lôi kéo nhiều tầng lớp Nhân dân tham gia, tạo thành mặt trận lớn, gây ra nhiều khó khăn tổn thất cho địch. Từ đấu tranh đòi cứu đói, chống dồn dân, đòi bồi thường nhân mạng, đến đấu tranh chống càn quét, không cho đi tiếp viện, chống bắt lính, không vào các tổ chức vũ trang của địch, phối hợp với bộ đội bao vây các chốt điểm, bức rút, bức hàng. Nổi bật là cuộc đấu tranh của 50 phụ nữ các xã Bình Lâm, Bình Lãnh bị dồn vào khu tập trung Tứ Hiệp ở thị xã Tam Kỳ. Chị em đã tuyệt thực và vận động được 04 lính địch kéo đến gặp Tỉnh trưởng Đào Mộng Xuân đấu tranh đòi trả tiền hồi cư, đưa về quê cũ làm ăn. Cuộc đấu tranh kéo dài hàng tuần lễ và đã giành được thắng lợi. Hàng trăm phụ nữ các xã Kỳ Long, Kỳ Nghĩa, Kỳ Thọ kéo đến các đồn bắt đầu tranh chống phát quang, cày ủi, chống cướp bóc, hãm hiếp phụ nữ, đòi được tự do đi lại làm ăn

sinh sống. Nghiệp đoàn lao động ở Tam Kỳ tổ chức đấu tranh chống đưa dân đi miền Nam.

Công tác binh vận cũng phát triển, ta thường xuyên dùng loa gọi vào đồn địch, cảnh cáo việc vi phạm Hiệp định Paris, dùng thư của tù hàng binh gửi, vạch trần âm mưu thủ đoạn nham hiểm của địch, khơi dậy lòng yêu nước thương nòi. Ở vùng mới giải phóng, ta làm tốt công tác giáo dục và chấp hành tốt các chính sách dân vận, binh vận và tù hàng binh, có tác động tốt đến binh lính và gia đình họ. Đối với binh lính khởi nghĩa ta đã tổ chức đón tiếp, động viên và kịp thời giải quyết công tác theo nguyện vọng của họ. Tổ chức phóng thích một số tù hàng binh (sau khi giáo dục). Hầu hết họ đều trở về nhà làm ăn, sống cuộc đời lương thiện. Khi ta đánh Nông Sơn - Trung Phước, Thượng Đức, Tây Quế Sơn..., quân chúng kéo đến bệnh viện Tam Kỳ đòi xác chồng con, làm ảnh hưởng đến tinh thần binh lính, gây ra tình trạng phản chiến ở một số đơn vị. Cũng trong dịp này, những cuộc đấu tranh đòi hòa giải dân tộc, tố cáo Nguyễn Văn Thiệu vi phạm Hiệp định, kéo dài chiến tranh, gây đau thương chết chóc cho Nhân dân nổ ra khắp địa bàn thị xã.

Tháng 6/1974, Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam đã gửi thư đến các nhà trí thức, tư sản, các vị đứng đầu các tôn giáo, sinh viên, học sinh thị xã Tam Kỳ, lên án các hành động vi phạm Hiệp định Paris của Mỹ - ngụy, tỏ rõ thiện chí của ta và kêu gọi mọi người đoàn kết đấu tranh. Nội dung bức thư nêu rõ: “... *Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam ký kết ngày 27/01/1973 đáp ứng đầy đủ những khát vọng*

chính đáng về hoà bình, độc lập, dân chủ của toàn thể Nhân dân miền Nam sau hàng chục năm bị chiến tranh tàn phá... Đó là một thắng lợi vô cùng to lớn của toàn thể Nhân dân miền Nam và dân tộc Việt Nam ta đã anh dũng chiến đấu hy sinh gần 20 năm trời, mà tất cả các vị và các bạn cũng như toàn dân ta, ai cũng tự hào và có phần đóng góp.

... Thế nhưng ở miền Nam, gần 17 tháng nay vẫn chưa hề ngưng bắn thực sự, chiến tranh vẫn tiếp diễn, máu của người Việt Nam vẫn tiếp tục đổ; chưa hề có hòa bình, tự do dân chủ, hòa hợp dân tộc; lực lượng thứ ba vẫn bị đàn áp, phủ nhận... Nguyện vọng tha thiết của Nhân dân miền Nam trong đó có các vị và các bạn đều bị chà đạp... Chúng tôi kêu gọi các vị và các bạn triệt để ủng hộ các lực lượng vũ trang Nhân dân giải phóng đánh trừng trị quân đội Sài Gòn “Bình Định” lấn chiếm vùng giải phóng. Chúng tôi kêu gọi các vị và các bạn hãy cùng đồng bào trong vùng chính quyền Sài Gòn kiểm soát đoàn kết rộng rãi, đẩy mạnh đấu tranh đòi các quyền tự do dân chủ, hòa hợp dân tộc, đòi giải quyết đời sống...”¹.

Bức thư của Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tỉnh Quảng Nam đến với các nhà trí thức, tư sản, các vị đứng đầu các tôn giáo, sinh viên, học sinh thị xã Tam Kỳ đã tiếp thêm một nguồn sức mạnh mới, thu hút mọi thành phần xã hội đoàn kết xung quanh Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng thống nhất đất nước.

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam (1930-2015)*, Nxb. Đà Nẵng, 2019, tr.317-319.

Tháng 10/1974, Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Tam Kỳ tổ chức Hội nghị chỉnh huấn, nhằm kiểm điểm sự chỉ đạo của Ban Chấp hành từ tháng 4/1973 đến tháng 9/1974. Đánh giá công tác đoàn thể, Hội nghị nhấn mạnh thông qua việc xây dựng chi bộ 4 tốt, chi đoàn 4 tốt, cơ quan 4 tốt đã nâng cao chất lượng đảng viên, đoàn viên, cán bộ công nhân viên, đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ. Các đoàn thể đã nắm vững nhiệm vụ trung tâm, tập trung cho công tác phía trước, ra sức phát động quần chúng, xây dựng thực lực, phá kềm, phát triển cơ sở, bồi dưỡng cán bộ hợp pháp, tạo được điều kiện trụ bám dài ngày; xóa được một số khu, phố phường, thôn xóm trắng; nắm được một số tổ chức công khai. Hội nghị đề ra nhiệm vụ: nắm vững phương châm đấu tranh “*2 chân 3 mũi giáp công*”, tập trung xây dựng lực lượng về mọi mặt, nhất là lực lượng chính trị, phối hợp đồng bộ với các lực lượng của trên, để khi thời cơ đến kịp thời phát động Nhân dân nổi dậy giành chính quyền. Hội nghị cũng đã kiện toàn Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Tam Kỳ gồm 16 người. Ông Phạm Ngọc Châu được phân công phụ trách khối Dân vận, Mặt trận¹.

Trong các tháng còn lại của năm 1974, đoàn thể các cấp tích cực củng cố các cơ sở trụ bám ở các địa bàn Trường Xuân, Hương Sơn, Hương Trà và phát động quần chúng đấu tranh chính trị và giành quyền làm chủ hợp pháp trong khu vực. Đến cuối 1974, ta tiếp tục gây dựng được nhiều cơ sở, nối lại mạng lưới hoạt động, phát động được phong trào đấu tranh chính trị, binh vận và phong trào công thương gia trong nội thị. Ở các vùng tranh chấp, đồng bào ta trong các ấp chiến lược và khu

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012, tr.367-370.

dồn tự động dỡ nhà về lại làng cũ; mang thư của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam lên tận đồn địch trao cho đồn trưởng, yêu cầu địch án binh bất động không được chống trả cách mạng. Trước sức mạnh của Nhân dân, một số nơi bọn địch đã phải chấp nhận yêu cầu của cách mạng và để Nhân dân được trở về làng cũ sinh sống.

Cuối năm 1974 đầu năm 1975, so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi mau lẹ có lợi cho cách mạng. Bộ Chính trị đã đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam. Thực hiện quyết tâm của Bộ Chính trị, Khu uỷ, Đảng uỷ - Bộ Tư lệnh Quân khu 5 quyết định tập trung lực lượng tiêu diệt địch, giải phóng chi khu quận lỵ Tiên Phước và Phước Lâm. Khi có thời cơ, thừa thắng ta phát triển tiến công giải phóng thị xã Tam Kỳ. Thị uỷ Tam Kỳ phân công các đồng chí lãnh đạo chủ chốt các ban, ngành, đoàn thể đứng các địa bàn trọng yếu và phụ trách các mũi tiến công, vận động quần chúng chuẩn bị sẵn sàng khi có lệnh nổi dậy xuống đường; nắm bắt tình hình địch, phối hợp dẫn đường đưa trinh sát của các lực lượng vũ trang Quân khu, tỉnh và Thị đội vào chuẩn bị chiến trường.

Phối hợp với chiến trường chung, 4 giờ 30 phút ngày 10/3/1975, quân ta nổ súng tiêu diệt các cứ điểm vòng ngoài chi khu quận lỵ Tiên Phước – Phước Lâm và cụm cứ điểm Suối Đá. 12 giờ đêm 14/3, quân ta nổ súng tấn công cụm cứ điểm địch ở xã Bình Phú (Thăng Bình), sau đó luôn sâu xuống vùng Đông, đồng loạt mở đợt tấn công vào hầu hết các mục tiêu của địch ở phía Đông Tam Kỳ, cắt đứt đường rút lui của địch ra biển, truy bắt và bức hàng chính quyền và quân đội địch 3 xã phía Đông. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam

Việt Nam và đoàn thể các địa phương phát động Nhân dân tham gia nổi dậy, giải phóng và chiếm lĩnh hoàn toàn địa bàn phía Đông, dinh lũy chính quyền địch ở Quảng Tín nằm gọn trong vòng vây của ta.

Sáng ngày 24/3, pháo binh tầm xa của ta đồng loạt bắn phá các mục tiêu tại sân bay Ngọc Bích, Cẩm Khê, Tỉnh đường Quảng Tín... Thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy Tam Kỳ, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể các địa phương phân công thành viên tham gia cùng lực lượng của thị xã vào lốt sẵn bên trong nội ô trước giờ phát lệnh và dẫn đường cho quân chủ lực, hướng dẫn xe tăng đánh thị xã, phát động quần chúng nổi dậy giải phóng quê hương.

Sau khi tuyên phòng ngự lâm thời phía Tây Tam Kỳ của địch bị phá vỡ, quân ta từ 3 hướng Đông, Tây, Nam có xe tăng dẫn đầu ào ạt tấn công vào thị xã Tam Kỳ. Các tầng lớp Nhân dân được huy động sẵn sàng cùng bộ đội, các đội công tác tiếp quản thị xã. 10 giờ 30 phút ngày 24/3/1975, lá cờ của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam pháp phới tung bay trên nóc tòa nhà Tỉnh đường Quảng Tín. Thị xã Tam Kỳ - tỉnh lỵ đồng bằng duyên hải miền Trung được giải phóng, tạo thế và lực cho quân, dân ta tiến về giải phóng thành phố Đà Nẵng. Trưa ngày 24/3, các cơ quan trực thuộc Thị ủy Tam Kỳ từ Kỳ Quế lần lượt tiến vào tiếp quản thị xã. Đồng bào thị xã đổ ra đường phố hân hoan chào đón đoàn quân giải phóng.

Sau ngày giải phóng Tam Kỳ, thực hiện sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể của thị xã, Nhân dân tích cực tham gia ổn định tình hình, đóng góp hũ gạo tiết kiệm, giúp đỡ đồng bào khu dòn trở về quê cũ, hỗ trợ

thương bệnh binh; mặt khác tiếp tục động viên thanh niên thị xã lên đường làm nghĩa vụ, huy động lương thực, thực phẩm chi viện cho chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử sớm đến ngày toàn thắng.

*

Nhìn chung, trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, các tầng lớp Nhân dân huyện Tam Kỳ (1954 - 1963), thị xã Tam Kỳ (1963 - 1975) đã đoàn kết một lòng đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ độc lập tự do và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc dưới ngọn cờ tập hợp, hiệu triệu của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam. Thực tiễn của các phong trào cách mạng trên địa bàn từ 1954 - 1975 đã tiếp tục khẳng định vai trò to lớn của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và đoàn thể các cấp trong việc tổ chức, vận động, tập hợp, giáo dục đông đảo mọi tầng lớp Nhân dân vào trận tuyến đấu tranh chống lại quân thù, từng bước góp phần làm thất bại mọi âm mưu, thủ của Mỹ - tay sai. Những thành quả mà Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và các đoàn thể thị xã Tam Kỳ giành được trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là động lực, nền tảng để tiếp tục xây dựng, củng cố và phát huy khối đại đoàn kết dân tộc, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, ổn định đời sống, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Chương VI

VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG, CẢI TẠO QUAN HỆ SẢN XUẤT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975-1983)

I. Mặt trận tham gia công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh và bảo vệ tổ quốc (1975-1979)

1. Tham gia xây dựng chính quyền, thực hiện chính sách hòa hợp, hòa giải dân tộc, khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất (1975-1976)

Ngay sau ngày què hương giải phóng (24/3/1975), dưới sự lãnh đạo của Thị ủy Tam Kỳ và Huyện ủy Bắc Tam Kỳ, các cơ quan, Mặt trận, đoàn thể nhanh chóng tiếp quản địa bàn, sắp xếp tổ chức, tham gia giữ gìn an ninh, tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống Nhân dân.

Cuối tháng 5/1975, cùng với hệ thống chính trị thị xã, ở cấp cơ sở, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Phụ nữ, Công đoàn, Nông hội) được lập lại cho phù hợp với điều kiện và tình hình mới¹. Ở huyện Bắc Tam Kỳ xét chọn những quần chúng tốt để bổ sung vào bộ máy thôn, xã; đồng thời bồi dưỡng phong cách làm việc cho cán bộ, sinh hoạt tư tưởng trong các tổ chức quần chúng.

¹ Thị ủy Tam Kỳ, *Nghị quyết Hội nghị Thị ủy lần thứ 3, từ 25-29/5/1975*, Tài liệu Lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.06-07.

Đợt này, huyện Bắc Tam Kỳ bổ sung 184 cán bộ cấp xã, 465 cán bộ thôn¹.

Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam thị xã Tam Kỳ và Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện Bắc Tam Kỳ kêu gọi những người từng tham gia vào chính quyền, quân đội chế độ Sài Gòn ra trình diện và giao nộp vũ khí, tuyên truyền chính sách khoan hồng, phát động tinh thần cảnh giác, kiên quyết trấn áp những phần tử ngoan cố, phản động; đồng thời, quán triệt sâu sắc để cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên thực hiện nghiêm chủ trương hòa hợp, hòa giải dân tộc.

Đến ngày 18/4/1975, ở thị xã Tam Kỳ, có 4.728 đối tượng chế độ cũ ra trình diện. Qua phân loại, đưa đi cải tạo ở tỉnh 240 người, cải tạo ở thị xã 378 người và cải tạo tập trung ở xã 2.132 người; số còn lại cho học tập, giáo dục ngắn ngày tại chỗ². Tại huyện Bắc Tam Kỳ, đến ngày 20/5/1975, có 4.482 người ra trình diện, trên cơ sở đó đưa đi cải tạo ở tỉnh 278 người, ở huyện 268 người và ở xã là 3.200 người³.

Mặt trận, đoàn thể và Nhân dân các xã, phường ở vùng giải phóng tổ chức tiếp đón bà con từ các khu đồn, trại định cư, áp chiến lược trở về quê cũ; huy động nhân lực, vật lực tại chỗ

¹ Ban Thường vụ Bắc Tam Kỳ, *Báo cáo số 9 – Tổng hợp tình hình phát động quần chúng (từ ngày 4/5-20/5/1975)*, Tài liệu Lưu tại Phòng Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam, tr.06.

² Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (1975-2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2017, tr.13.

³ Ban Thường vụ Bắc Tam Kỳ, *Báo cáo số 9 – Tổng hợp tình hình phát động quần chúng (từ ngày 4/5-20/5/1975)*, Tài liệu Lưu tại Phòng Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam, tr.5.

để giúp bà con dựng lại nhà cửa, dọn sửa ruộng vườn, bắt tay vào sản xuất, sớm ổn định cuộc sống. Mặt trận còn vận động Nhân dân tích cực tham gia chiến dịch tấn công đồng cỏ nhằm khôi phục, mở rộng diện tích sản xuất. Ở huyện Bắc Tam Kỳ, qua hai đợt phát động với sự tham gia của hơn 1.500 thanh niên, 3.000 quần chúng, với hơn 67.000 công, đã khai hoang vỡ hóa 256 ha ruộng đất ở các xã: Kỳ Phước, Kỳ An, Kỳ Mỹ, Kỳ Bình, Kỳ Thịnh, Kỳ Long¹.

Để góp sức người, sức của cho Chiến dịch Hồ Chí Minh, Mặt trận các cấp ở Tam Kỳ đã huy động hàng trăm phương tiện với hàng ngàn lượt người tham gia vận chuyển bộ đội, lương thực, xăng dầu chi viện cho chiến trường. Ở huyện Bắc Tam Kỳ, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đã động viên 1.697 thanh niên lên đường nhập ngũ cùng hơn 128 tấn gạo nuôi quân; vận động Nhân dân đóng góp hũ gạo tiết kiệm, giúp đỡ đồng bào khu dồn trở về và hỗ trợ thương, bệnh binh với số tiền hơn 1.000 đồng².

Tháng 5/1975, huyện Bắc Tam Kỳ sáp nhập với thị xã Tam Kỳ thành huyện Tam Kỳ. Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Huyện ủy Tam Kỳ được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định. Ông Trần Chí Thành được chỉ định giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng kiêm Trưởng ban Dân vận huyện. Đến tháng 10/1975, huyện Nam Tam Kỳ được

¹ Văn phòng Huyện ủy Bắc Tam Kỳ, *Báo cáo tình hình trong tuần và sơ kết vỡ hóa trong 2 đợt (từ ngày 17/5 đến ngày 5/6/1975)*, Tài liệu lưu trữ tại Phòng Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam, tr.02-03.

² Ban Thường vụ Bắc Tam Kỳ, *Báo cáo số 9 – Tổng hợp tình hình phát động quần chúng (từ ngày 4/5-20/5/1975)*, Tài liệu Lưu tại Phòng Lưu trữ, Văn phòng Tỉnh ủy Quảng Nam, tr.05.

sáp nhập vào huyện Tam Kỳ. Lúc này, Ủy ban Mặt trận Dân tộc giải phóng huyện Tam Kỳ do ông Phạm Sâm-Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Ban Dân vận làm Chủ tịch¹. Ban đấu tranh chính trị và Ban binh địch vận giải tán; cán bộ 2 ban chuyển công tác khác hoặc về xã.

Sau khi sáp nhập, huyện Tam Kỳ trở thành địa phương có diện tích lớn nhất của tỉnh, với 22 xã và thị xã Tam Kỳ (thị xã Tam Kỳ là đơn vị hành chính cấp xã). Địa bàn rộng, dân số đông, trong thời gian ngắn sáp nhập đến hai lần, nhiều nhiệm vụ cách mạng cần khẩn trương thực hiện sau giải phóng đặt ra yêu cầu sớm củng cố tổ chức, xây dựng, ổn định đội ngũ, cũng như đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của công tác Mặt trận.

Đến cuối năm 1975, Mặt trận và các đoàn thể đã phối hợp

¹ Theo: *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Núi Thành (1930-2020)*, Nxb. Đà Nẵng, 2023, tr.225 viết “Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng huyện Nam Tam Kỳ, Bắc Tam Kỳ và thị xã Tam Kỳ cũng được sáp nhập thành Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng huyện Tam Kỳ, do ông Phạm Sâm, Thường vụ Huyện ủy, làm Trưởng ban Dân vận, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Dân tộc giải phóng huyện”. Và trong danh sách Ban Chấp hành ở phần phụ lục Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ (sau khi sáp nhập huyện Tam Kỳ và huyện Nam Tam Kỳ 10-1975) có tên ông Phạm Sâm, Ủy viên Ban Thường vụ - Theo Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (1975-2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2017, tr.322. Tuy nhiên, theo Huyện ủy Núi Thành, *Lịch sử Đảng bộ huyện Núi Thành (1975-2020)*, Nxb. Đà Nẵng, 2020, tr.385-386 trong danh sách Ban Chấp hành ở phần phụ lục Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ (sau khi sáp nhập huyện Tam Kỳ và huyện Nam Tam Kỳ (11-1975) không có tên ông Phạm Sâm; và ghi ông Lê Viết Quảng, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Dân vận – Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện. Trong tập sách này, chúng tôi ghi theo nội dung của tập sách: *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Núi Thành (1930-2020)* và *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (1975-2010)*.

với các cấp chính quyền đưa hơn 54 ngàn dân ở các khu dồn về lại làng cũ làm ăn, khai hoang, vỡ hóa được hơn 2 ngàn héc ta, đắp được 75 km bờ ngăn nước mặn, đào 47 km mương, khôi phục 157 đập thủy lợi nhỏ, giải quyết gạo cứu đói cho dân; tu sửa 46 km đường Quốc lộ 1A, 34 cầu cống lớn nhỏ, xây dựng 55 km đường liên xã, liên thôn. Đây là những thành quả nổi bật của huyện trong công tác khôi phục, khắc phục hậu quả chiến tranh và có sự đóng góp cực kỳ to lớn của công tác vận động quần chúng.

Trong năm 1975, đã khôi phục được 2 bệnh viện, kiện toàn các ban y tế xã, tổ chức phòng dịch. Nhờ vậy, đã khám, chữa bệnh cho hơn 203.000 lượt người. Công tác giáo dục được quan tâm chỉ đạo, đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân. Sau khi sáp nhập, huyện Tam Kỳ có 41 trường cấp I¹.

Tháng 02/1976, Mặt trận, đoàn thể đã tích cực tuyên truyền, vận động cử tri trong huyện tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã. Lần đầu tiên sau ngày giải phóng, Nhân dân thực hiện quyền giới thiệu và bầu đại diện của mình vào cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Kết quả, đã bầu 835 đại biểu, trong đó có 221 nữ, 397 đảng viên, 30 đoàn viên thanh niên. Bộ máy chính quyền, Mặt trận, đoàn thể từ huyện đến cơ sở được củng cố, bước đầu được kiện toàn².

Sau bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng huyện và các đoàn thể chính trị

¹ Ban Thường vụ Huyện ủy Tam Kỳ, *Báo cáo tình hình tháng 10 năm 1975*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.3.

² Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (1975-2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2017, tr.21.

tiến hành tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bầu cử Quốc hội nước Việt Nam thống nhất. Để cuộc bầu cử diễn ra thành công, huyện tiến hành nhiều biện pháp an ninh, bãi bỏ việc quản chế cho những người tham gia chế độ cũ qua cải tạo có chuyển biến tích cực. Đợt này, cán bộ Mặt trận về tận xã, thôn tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bầu cử. Với sự chuẩn bị chu đáo, ngày 25/4/1976, bầu cử Quốc hội ở huyện Tam Kỳ diễn ra trang trọng, nghiêm túc, đúng quy định. Hơn 99% cử tri của huyện tham gia bầu cử, nhiều xã đạt 100%. Các ông: Võ Chí Công, Nguyễn Quang Lâm, những người con ưu tú của quê hương Tam Kỳ được bầu làm đại biểu Quốc hội khóa VI.

Tháng 10/1976, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tam Kỳ lần thứ IX, nhiệm kỳ 1976-1979 được tổ chức. Đại hội tổng kết 21 năm lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Đảng bộ, đồng thời đánh giá kết quả gần 2 năm thực hiện nhiệm vụ khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống Nhân dân. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong những năm 1977 - 1978 và kêu gọi các tầng lớp Nhân dân phát huy truyền thống cách mạng, giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy sức mạnh tổng hợp, bằng những phong trào thi đua sôi nổi, thực hiện thắng lợi phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu mà Đại hội đề ra. Đại hội bầu 27 người vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 1976 – 1978¹. Trong phiên họp thứ Nhất, Ban Chấp hành đã bầu 10 người vào Ban Thường vụ; ông Phạm Sâm - Ủy viên Ban Thường vụ được

¹ Ông Trần Hải, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện được bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 1976-1978.

phân công chức vụ Trưởng ban Dân vận, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam¹.

Trong thời gian này, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên được củng cố, kiện toàn về số lượng, nâng dần về chất lượng. Đến cuối năm 1976, Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện Tam Kỳ gồm 09 thành viên đại diện cho khối đại đoàn kết dân tộc của địa phương. Ở cấp xã lúc này chưa thành lập tổ chức Mặt trận nhưng phân công cán bộ thực hiện công tác Mặt trận, đoàn thể, trong đó có nhiều xã phân công cán bộ trong cấp ủy xã trực tiếp phụ trách.

Mặt trận Dân tộc Giải phóng và đoàn thể phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước trong công nhân, viên chức và người lao động. Trong sản xuất công nghiệp, thủ công nghiệp có phong trào thi đua giành “*Ba điểm cao*” (năng suất cao, chất lượng tốt, tiết kiệm nhiều); trong khối viên chức hành chính có phong trào thi đua “*Ba cái tiến*” (cải tiến về tổ chức, cải tiến nhiệm vụ công tác và cải tiến lề lối làm việc); ngành giáo dục có phong trào “*Bốn ngọn cờ hồng*” (mỗi giáo viên có một giờ dạy hay, một giáo án mẫu, một dụng cụ trực quan tốt và một sáng kiến hay); trên các công trường xây dựng có phong trào “*Bốn nhất*” (năng suất cao nhất, chất lượng tốt nhất, tiết kiệm nhất và an toàn nhất).

Các phong trào thi đua được công nhân, viên chức hưởng

¹ Theo Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (1975-2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2017, tr.24. Còn theo: Huyện ủy Núi Thành, *Lịch sử Đảng bộ huyện Núi Thành (1975-2020)*, Nxb. Đà Nẵng, 2020, tr.388-389, ông Phạm Sâm là Huyện ủy viên, Bí thư Nông hội huyện; đến tháng 12-1977, bổ sung vào Ban Thường vụ, giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

ứng tích cực và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tại Nhà máy Điện Tam Kỳ có phong trào phấn đấu vượt 10 – 15% sản lượng điện, sửa chữa máy phát điện có công suất 200 ki-lô-oát giờ, phục hồi xe có sức chở 3 tấn, sửa chữa hệ thống điện đường thị xã Tam Kỳ, xây dựng đường dây cao thế 15 ki-lô-vôn từ nhà máy đến ga, cầu Tam Kỳ.

Sau Đại hội Đảng bộ huyện, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện tiến hành đẩy mạnh cuộc vận động thực hiện 3 phong trào lớn là phong trào sản xuất, tiết kiệm; phong trào tham gia lao động sôi nổi; phong trào học tập chính trị, văn hóa. Hội Phụ nữ phát động phong trào đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, sinh đẻ có kế hoạch. Đoàn Thanh niên phát động phong trào lao động và học tập khoa học - kỹ thuật. Hội Nông dân phát động phong trào xây dựng tổ vòng công, đổi công. Công đoàn phát động phong trào làm việc có kỷ luật, có kỷ thuật, có năng suất cao.

Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện, đoàn thể cùng chính quyền động viên Nhân dân tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và cấp bách là khôi phục, phát triển sản xuất nông nghiệp. Biện pháp trước mắt là khẩn trương khai hoang, vỡ hóa, phục hồi các công trình thủy lợi, thâm canh, tăng vụ, sử dụng giống mới và các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Trong giai đoạn này, huyện có chủ trương ngăn sông Tam Kỳ lấy nước tưới cho nông nghiệp. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện đã vận động Nhân dân với hàng ngàn ngày công đắp các đập bồi và đến lần thứ 3 mới thành công để lấy nước tưới cho các cánh đồng ở Tam Kỳ¹.

¹ Ghi theo ý kiến của ông Nguyễn Văn Kha tại Hội thảo đề cương (ngày 19/10/2024).

Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện phối hợp cùng chính quyền huy động Nhân dân đóng góp hơn 2 ngàn ngày công để đào, đắp 1.500 ao, giếng, 1.200 km nương, 129 đập bồi, 73 km bờ ngăn mặn, sửa chữa 20 công trình kiên cố... Trong đó công trình tiêu biểu nhất là đắp đập bồi ngăn mặn lấy nước ngọt ở sông Tam Kỳ phục vụ sản xuất. Đây là công trình có ý nghĩa lịch sử, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Phong trào khai hoang vỡ hóa có nhiều tiến bộ, trong năm đã tiến hành khai hoang, mở rộng diện tích sản xuất. Cùng với đó, Mặt trận Dân tộc Giải phóng cũng vận động, động viên Nhân dân tham gia thực hiện điều hòa lao động, đưa dân đi xây dựng kinh tế mới ở tỉnh Gia Lai - Kon Tum, Đắk Lắk và các huyện Trà My, Tiên Phước.

Để thực hiện chiến dịch phá gỡ bom, mìn, Mặt trận Dân tộc Giải phóng và đoàn thể trực tiếp quyên góp vật chất, phục vụ cơm nước cho thanh niên làm nhiệm vụ. Trong năm 1976, huy động 35 ngàn ngày công, phá gỡ hơn 13.400 quả mìn, quả đạn các loại, giải phóng 203 ha ruộng đất. Đến cuối năm 1976 các vùng trọng điểm trong huyện cơ bản phá, gỡ sạch bom, mìn, đảm bảo an toàn cho Nhân dân đi lại, sản xuất¹.

Báo cáo tổng kết năm 1976 của Huyện ủy đánh giá cao công tác Mặt trận Dân tộc Giải phóng và đoàn thể. Báo cáo nhấn mạnh qua các cuộc phát động, học tập, nhận thức cũng như sự tham gia của Nhân dân vào phong trào cách mạng ngày càng tích cực, đem lại hiệu quả thiết thực².

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ, *Báo cáo tổng kết năm 1976*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.10.

² Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ, *Báo cáo tổng kết năm 1976*, Tlđd, tr.12.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tam Kỳ vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1977-1979)

Thực hiện chủ trương của Đảng, tháng 02/1977, Đại hội Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam quyết định hợp nhất 3 tổ chức: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở miền Bắc với Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và Liên minh các lực lượng dân tộc dân chủ và hòa bình Việt Nam thành Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Ngày 08/3/1977, Ban Bí thư Trung ương (khóa IV) ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW về tăng cường công tác dân vận và mặt trận trong tình hình mới. Chỉ thị yêu cầu các tỉnh ủy, thành ủy thành lập và duy trì mô hình ban dân vận - mặt trận; ở cấp huyện mô hình tổ chức, hoạt động là khối dân vận - mặt trận, phân công ủy viên ban thường vụ, chủ tịch Mặt trận huyện làm trưởng khối; ở cấp xã có ủy viên ban thường vụ, hoặc cấp ủy viên phụ trách công tác dân vận - mặt trận.

Như vậy, về mặt tổ chức, từ tỉnh đến cơ sở, vừa có Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, vừa có ban dân vận - mặt trận. Trong đó, ban dân vận - mặt trận là cơ quan làm tham mưu cho cấp ủy cùng cấp về công tác vận động Nhân dân, còn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là cơ quan có chức năng, nhiệm vụ chủ yếu là tổ chức thực hiện các phong trào hành động cách mạng của Nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 49 - CT/TV, ngày 12/3/1977 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc vận động xây dựng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, phường; trong năm 1977-1978, các xã ở Tam Kỳ tiến hành tổ chức đại hội lựa chọn nhân sự

tiêu biểu để hiệp thương thành lập Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp cơ sở. Đảng ủy cơ sở giới thiệu ủy viên ban thường vụ phụ trách công tác dân vận - mặt trận để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiệp thương cử làm chủ tịch. Toàn huyện đã có 23/23 đơn vị cấp xã có tổ chức Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Thành công của việc vận động xây dựng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã đã góp phần tập hợp, thu hút đa số các tầng lớp Nhân dân tham gia các phong trào hành động cách mạng ở địa phương.

Ngày 09/7/1977, Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng lần thứ I được tổ chức. Đại hội đã đánh giá tình hình công tác của Mặt trận tỉnh trong 2 năm kể từ sau ngày giải phóng; tri ân công lao to lớn của đồng bào, cán bộ và chiến sĩ trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và những đóng góp to lớn trong giai đoạn hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; đề ra Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trong thời gian đến.

Đối với huyện Tam Kỳ, Mặt trận Dân tộc Giải phóng được đổi tên thành Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và kiện toàn về tổ chức. Ông Phạm Sâm, Trưởng ban Dân vận – Mặt trận làm Chủ tịch; ông Trần Hải làm Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

Thời gian này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và đoàn thể tập trung vận động Nhân dân thực hiện các phong trào: phá gỡ bom, mìn, khai hoang phục hóa, đẩy mạnh công tác thủy lợi, đưa giống mới vào sản xuất, làm phân xanh, phân chuồng.

Ngày 29/3/1977, nhân kỷ niệm lần thứ hai Ngày giải phóng hoàn toàn tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Lễ khởi công xây dựng công trình đại thủy nông Phú Ninh¹. Đây là công trình thủy lợi lớn nhất được xây dựng ở miền Nam sau giải phóng.

Để xây dựng công trình, đã vận động, hỗ trợ hàng ngàn hộ dân di dời khỏi ruộng vườn, nhà cửa, mồ mả cha ông, nơi chôn nhau cắt rốn ngàn đời nay để đến một vùng đất mới với muôn vàn khó khăn phía trước là một nhiệm vụ quan trọng, cấp bách. Các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể của huyện cùng với việc hỗ trợ tháo gỡ, vận chuyển tài sản, còn tập trung tuyên truyền ý nghĩa quan trọng của công trình đối với sự phát triển quê hương. Ông Đỗ Thế Cháp, Bí thư Huyện ủy xuống công trường, có lúc cùng cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đến từng nhà tuyên truyền, thuyết phục, vận động hàng ngàn hộ dân với hơn chục ngàn nhân khẩu thuộc các xã: Tam Sơn, Tam Lãnh, Tam Thái, Tam Dân... nhường lại ruộng vườn, nhà cửa di dời đến nơi ở mới (vùng đồng bào dân tộc xã Tam Trà, Tam Lộc...)². Chủ trương di dời tác động trực tiếp, lâu dài đến cuộc sống của hàng ngàn gia đình nhưng Nhân dân tự nguyện thực hiện mà không đòi hỏi bất cứ điều kiện gì. Thế mới thấy sự đóng góp vô bờ bến của Nhân dân quê hương trong xây dựng công trình đại thủy nông Phú Ninh

¹ Ngày 14/7/1977, khởi công xây dựng công trình đầu mối, đến ngày 29/3/1979 sông Tam Kỳ được chặn dòng, hồ Phú Ninh tích nước an toàn theo kế hoạch. Ngày 30/12/1983, hoàn thành công trình đầu nối. Ngày 30/12/1985, toàn bộ hệ thống kênh mương đã cơ bản hoàn thành. Ngày 27/3/1986, công trình được khánh thành.

² Tỉnh ủy Quảng Nam, *Hoàng Minh Thắng - Trãi một đời người*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2014, tr.228.

và vai trò nổi bật của công tác vận động quần chúng của Đảng ở huyện Tam Kỳ.

Với phương châm phát động “*tất cả để xây dựng công trình thủy lợi Phú Ninh*”, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện vận động hàng chục ngàn lao động, thanh niên, học sinh, sinh viên, bộ đội, cán bộ khoa học - kỹ thuật, văn nghệ sỹ tham gia xây dựng hệ thống kênh mương. Trong hàng ngàn người tham gia xây dựng đại thủy nông Phú Ninh, có những người đã cống hiến tuổi trẻ và sức lực để xây dựng công trình và được Nhân dân phong tặng là những “*kiến tướng*” như ông Võ Mau (xã Tam Đại, huyện Phú Ninh), Phạm Lại (xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng), Trần Muôn (thành phố Tam Kỳ, nguyên Đại đội phó Đại đội 2 thị xã Tam Kỳ), “*nữ kiến tướng*” Nguyễn Thị Hà (xã Tam Thái, huyện Phú Ninh), hay như ông Nguyễn Văn Bá, Phó Ban chỉ huy công trình; Thái Viết Siêu, Trưởng Ban di dời dân xã Tam Dân. Ngoài ra, Nhân dân các xã gần khu vực lòng hồ còn hỗ trợ, tạo điều kiện về nơi ăn ở cho lực lượng các địa phương khác về tham gia xây dựng công trình¹.

Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ-TV, ngày 10/8/1977 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam - Đà Nẵng về phương hướng nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư doanh², Huyện ủy ban hành Đề án về cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư doanh trên địa bàn.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (1975-2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2017, tr.32-33.

² Nghị quyết xác định: “*Đến năm 1980, phải hoàn thành về căn bản cải tạo công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa, trước hết là xóa bỏ thương nghiệp tư bản chủ nghĩa*”.

Để tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa, huyện xác định công tác vận động, tuyên truyền, thuyết phục có vai trò mấu chốt và phải đi trước một bước.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương tổ chức học tập chủ trương, chính sách cho cán bộ, đảng viên, công nhân viên, giáo viên, học sinh và 244 công thương gia cùng gia đình. Thành lập các ban vận động của các cơ sở sản xuất như trồng thom, chăn nuôi, sản xuất gạch, ngói, vôi, chế biến thủy sản, bao gồm 104 hộ, 603 khẩu, 159 lao động. Tổ chức học tập cho toàn bộ tiểu thương, đồng thời tiếp nhận hàng hóa của tỉnh, tổ chức các cơ sở thương nghiệp quốc doanh thay thế ở Tam Kỳ và một số nơi khác. Vận động một số tư sản đầu tư xây dựng Nông trường thom Chiên Đàn. Với sự tham gia tích cực, hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể huyện trong công tác vận động, tuyên truyền, thuyết phục nên phần lớn các nhà tư sản trên địa bàn Tam Kỳ nghiêm chỉnh chấp hành thực hiện chủ trương. Cuộc cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh trên địa bàn diễn ra nhanh chóng, thuận lợi, êm thấm và nhận được sự đồng thuận từ Nhân dân.

Tiếp đó, huyện đã tiến hành kiểm kê, thu mua gần 200 mặt hàng của 100 hộ thương nghiệp, trưng thu và trưng mua trên 20 nhà của tư sản trong diện cải tạo theo quy định của Nhà nước. Mạng lưới công thương nghiệp xã hội chủ nghĩa được hình thành. Cải tạo và chuyển các cơ sở sản xuất tư nhân sang sản xuất theo kế hoạch Nhà nước dưới sự lãnh đạo của huyện; cải tạo và sắp xếp 40 cửa hàng quốc doanh. Đồng thời, nhanh chóng thành lập hợp tác xã mua bán trên địa bàn toàn huyện để

hỗ trợ cho thương nghiệp quốc doanh và đáp ứng nhu cầu đời sống Nhân dân¹. Đến cuối năm 1978, hệ thống công thương nghiệp tư bản tư doanh trong huyện căn bản được xóa bỏ.

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 25/02/1978 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam - Đà Nẵng về nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa với nông nghiệp gắn với xây dựng nền nông nghiệp xã hội chủ nghĩa năm 1978, tháng 4/1978, huyện thành lập Hợp tác xã nông nghiệp Tam Thanh (nay thuộc phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ). Đây là hợp tác xã quy mô toàn xã đầu tiên của huyện, với 100% số gia đình tự nguyện vào làm ăn trong hợp tác xã².

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể phối hợp với chính quyền ở các địa phương vận động nông dân tự nguyện đưa ruộng đất, tư liệu sản xuất vào hợp tác xã. Nhờ đó, đến giữa năm 1979, huyện đã hoàn thành trước quy định việc cải tạo quan hệ sản xuất trong nông nghiệp; 40 hợp tác xã nông nghiệp của 19/23 xã đã hình thành. Đây là kết quả của cả một quá trình lâu dài, từ việc thực hiện chính sách ruộng đất sau ngày giải phóng đến việc vận động từng bước đưa nông dân đi vào con đường làm ăn tập thể từ thấp đến cao, trên cơ sở 993 tổ cố định mức khoán việc³.

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ, *Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ IX và phương hướng nhiệm vụ của nhiệm kỳ hai năm đến (1979 - 1980)*, Tlđd, tr.04.

² Huyện ủy Tam Kỳ, *Nghị quyết Hội nghị Huyện ủy mở rộng về tình hình và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 1978*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.10-11.

³ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ, *Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ*

Thắng lợi đó có vai trò quan trọng của công tác vận động Nhân dân tham gia vào các phong trào cách mạng như khai hoang vỡ hóa, tháo gỡ bom mìn, khôi phục sản xuất và nhất là tự nguyện đưa ruộng đất, tư liệu sản xuất, tham gia vào hợp tác xã nông nghiệp, tạo nên bước chuyển mới trong đời sống, sản xuất của người dân ở địa phương.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, sản xuất lương thực tăng về năng suất và sản lượng, công tác thu mua lương thực đạt yêu cầu, sản lượng khai thác, chế biến thủy hải sản tăng lên. Trong hai năm 1977 - 1978, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể đã huy động hơn 3 ngàn quân chủ lực thường trực và hàng chục nghìn dân công nghĩa vụ đi tham gia xây dựng công trình đại thủy nông Phú Ninh. Đơn vị Tam Kỳ luôn hoàn thành vượt mức chỉ tiêu nghĩa vụ lao động làm thủy lợi do cấp trên giao.

Ngày 05/02/1977, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam - Đà Nẵng ban hành Chỉ thị số 07/CT-TV về chỉ đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Thực hiện hiện chủ trương này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện đã tiến hành hiệp thương theo nguyên tắc dân chủ và công bằng nhằm lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn ra ứng cử, đồng thời vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia bầu cử. Ngày 15/5/1977, gần 100% cử tri huyện Tam Kỳ đã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Cuộc bầu cử diễn ra thành công, bầu đủ số lượng đại biểu, quyền làm chủ của Nhân dân được khẳng định và phát huy.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện Tam

huyện lần thứ IX và phương hướng nhiệm vụ của nhiệm kỳ hai năm đến (1979 - 1980), Tlđd, tr.02.

Kỳ thực hiện tốt việc củng cố và xây dựng tổ chức, phát triển hội, đoàn viên và giáo dục, giác ngộ, vận động quần chúng tham gia các phong trào cách mạng. Đến năm 1978, hơn 95% quần chúng vào trong các tổ chức hội, đoàn thể, nhiều phong trào thi đua lao động sản xuất được phát động và đạt nhiều kết quả tích cực.

Tháng 8/1978, ông Lê Duẩn - Tổng Bí thư của Đảng có chuyến thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng. Dịp này, Tổng Bí thư đã đến thăm công trường đại thủy nông Phú Ninh. Tại đây ông đã khen ngợi những cố gắng, nỗ lực vượt bậc của huyện Tam Kỳ trên mặt trận sản xuất nông nghiệp và động viên Nhân dân tích cực thực hiện nghĩa vụ lao động góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội. Tiếp đó, ngày 06/11/1978, Chủ tịch nước đã quyết định phong tặng và truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho 02 đơn vị là Ban An ninh thị xã Tam Kỳ và Nhân dân - lực lượng vũ trang xã Kỳ Sanh; 02 cá nhân là ông Võ Phổ, Chính trị viên Xã đội Kỳ Sanh và Liệt sĩ Lê Văn Tâm, Xã đội trưởng xã Tam Mỹ, huyện Tam Kỳ.

Lĩnh vực quốc phòng, an ninh có nhiều diễn biến phức tạp. Các thế lực phản động trong và ngoài nước tiếp tục dụ dỗ, lôi kéo thành phần bất mãn trong các tôn giáo, binh lính, sĩ quan, nhân viên của chế độ cũ, người tham gia đảng phái phản động trước đây vượt biên ra nước ngoài. Trong thời gian này quan hệ Việt Nam - Trung Quốc ngày càng xấu đi, bị kích động, xúi giục, từ tháng 6/1978, có một bộ phận người Hoa ở Tam Kỳ về nước.

Cuộc chiến tranh chống bọn phản động Pôn-pôt - Iêng-xa-ry

xâm lược ở biên giới Tây Nam vẫn đang diễn ra, thì ngày 17/02/1979, giới cầm quyền Bắc Kinh (Trung Quốc) thực hiện cuộc chiến tranh xâm lược biên giới phía Bắc, gây ra nhiều tội ác man rợ. Nhân dân sục sôi, căm phẫn trước dã tâm của quân xâm lược và sẵn sàng góp sức mình để bảo vệ nền độc lập, tự do và toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc.

Lúc đó, Huyện ủy Tam Kỳ có chủ trương: *“Trước hết phải làm cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân quán triệt tinh thần: mỗi bản làng, mỗi hợp tác xã, xí nghiệp, mỗi quận huyện là một pháo đài, mỗi tỉnh, thành phố là một chiến trường, cả nước là một chiến trường lớn... Phấn đấu đến cuối tháng 4/1979, cả huyện phải đạt chỉ tiêu tuyển quân với 2.800 thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự”*¹. Với phương châm *“lương không thiếu một cân, quân không thiếu một người”*; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; mặt khác, tăng cường công tác giáo dục, nâng cao nhận thức trong Nhân dân về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực phản động; kịp thời phát hiện giúp các ngành chức năng phá vỡ tổ chức phản động *“Đoàn Thanh niên phục quốc”*, *“Trung đoàn 43 phục quốc”*; vận động thanh niên xung phong lên đường làm nghĩa vụ quân sự. Đặc biệt, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và đoàn thể tích cực tuyên truyền, giải thích cho cộng đồng người Hoa trên địa bàn hiểu rõ chính

¹ Ban Thường vụ Huyện ủy Tam Kỳ, Nghị quyết số 02-NQ/TV, ngày 23/3/1979 về nhiệm vụ công tác của Huyện Đảng bộ trong tình hình mới chống Trung Quốc xâm lược, Tài liệu lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam, tr.01,03.

sách của Đảng và Nhà nước ta, động viên, giúp đỡ bà con người Hoa yên tâm ở lại Tam Kỳ sinh sống và làm việc. Đối với những người Hoa có nguyện vọng về nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phối hợp với chính quyền chủ động giải quyết theo quy định của pháp luật. Do thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, “vấn đề người Hoa” được giải quyết hợp tình, hợp lý, đúng pháp luật, không gây tác động lớn đến sản xuất, đời sống và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của huyện.

Ngày 06/7/1979, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tam Kỳ lần thứ X, nhiệm kỳ 1979-1981 được tổ chức. Phương hướng của Đại hội xác định tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, với tinh thần tự lực tự cường, khai thác tốt các thế mạnh và những tiềm năng về lao động, đất đai, tài nguyên, đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống kinh tế, văn hoá xã hội trong Nhân dân, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đại hội đã bầu 33 người vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 1979-1981¹. Trong phiên họp lần thứ Nhất của Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 11 người; ông Đỗ Thế Cháp tiếp tục làm Bí thư Huyện ủy; ông Phạm Sâm làm Trưởng ban Dân vận – Mặt trận, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với đoàn thể huyện đẩy mạnh các cuộc vận động, phong trào hành động cách mạng

¹ Ông Trần Hải, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tiếp tục được bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 1979-1981.

như “Phong trào thi đua tăng năng suất lao động”, “Phong trào ngày làm việc 10 giờ vì thắng lợi của sự nghiệp bảo vệ đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội”, “Người phụ nữ mới xây dựng đất nước”, “Công tác thanh vận và chăm lo xây dựng tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng Đảng vững mạnh”, “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác xây dựng Hội Nông dân tập thể”, “Tổ chức học tập quán triệt chính sách dân tộc của Đảng, đẩy mạnh xây dựng miền núi phát triển toàn diện”, “Phong trào tình nguyện thực hiện Lệnh Tổng động viên, tham gia quân đội bảo vệ Tổ quốc”, “Phong trào đóng quỹ nuôi quân và đảm phụ nông nghiệp”, “Phong trào thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội”... Đặc biệt, Đoàn Thanh niên động viên hàng nghìn thanh niên lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Hội Nông dân vận động nông dân ra quân đào đắp các công trình thủy lợi, di dời mồ mả, nhà cửa để xây dựng hệ thống kênh mương chuẩn bị cho việc đưa nước từ công trình đại thủy nông Phú Ninh về tưới các cánh đồng. Mặt trận, đoàn thể ở thị xã Tam Kỳ đã vận động tôn giáo tự nguyện hiến cho Nhà nước một số cơ sở thờ tự.

Thông qua các cuộc vận động, phong trào do Mặt trận và đoàn thể phát động, khối đại đoàn kết toàn dân được xây dựng và củng cố vững chắc, đồng thời góp phần quan trọng vào phát triển lực lượng sản xuất, xác lập quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, chăm lo phát triển văn hóa, xã hội; tăng cường và củng cố quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế; xây dựng hệ thống chuyên chính vô sản vững mạnh.

Trên công trình đại thủy nông Phú Ninh, tính đến cuối năm 1979, lực lượng lao động của huyện Tam Kỳ đã đào đắp được trên 1,7 triệu m³ đất đá, hoàn thành 61 hạng mục công trình lớn nhỏ với hơn 1,7 triệu ngày công. Trong số lực lượng tham gia trên công trường đại thủy nông Phú Ninh, lực lượng lao động của Tam Kỳ luôn là một trong những đơn vị dẫn đầu về năng suất, vượt 160% so với kế hoạch. Thành tích này đã được Bộ Thủy lợi đánh giá cao và tặng thưởng Cờ thi đua luân lưu Đơn vị khá nhất. Đây là sự phản ánh sinh động quá trình vận động, huy động nguồn nhân lực và trình độ tổ chức cho việc xây dựng công trình đại thủy nông Phú Ninh nói riêng và cho công cuộc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội trên quê hương Tam Kỳ.

II. Mặt trận tổ quốc việt nam huyện với việc thực hiện “*khoán 100*” trong nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển kinh tế (1980-1983)

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện vận động Nhân dân thực hiện “*khoán 100*” trong nông nghiệp (1980-1981)

Nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Thân - 1980, ngày 16/02/1980, Đảng bộ và Nhân dân huyện Tam Kỳ vui mừng đón tiếp Thủ tướng Phạm Văn Đồng về thăm, chúc Tết. Nói chuyện với lãnh đạo huyện, Thủ tướng Phạm Văn Đồng bày tỏ sự vui mừng, biểu dương, ghi nhận những thành tích đạt được và đề nghị Đảng bộ, Nhân dân tăng cường giữ vững khối đoàn kết, phát huy truyền thống cách mạng, tận dụng mọi nguồn lực đưa Tam Kỳ phát triển nhanh và toàn diện¹.

¹ Tỉnh ủy Quảng Nam, *Biên niên lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Nam (1975-2005)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2007, tr.145.

Thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TV, ngày 20/02/1980 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Nam - Đà Nẵng về việc toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong tỉnh tổ chức trọng thể “*Rước đuốc Bác Hồ*” và thi đua lập công chào mừng Kỷ niệm lần thứ 90 Ngày sinh Bác Hồ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và đoàn thể nhanh chóng triển khai tuyên truyền, vận động và chuẩn bị cho công tác này. Ngày 02/3/1980, “*Ngọn đuốc Bác Hồ*” từ sân vận động Chi Lăng (Đà Nẵng) được rước về đến xã Tam Nghĩa. Sáng ngày 03/3/1980, Nhân dân huyện Tam Kỳ rước “*Ngọn đuốc Bác Hồ*” đến Dốc Sỏi (tỉnh Quảng Ngãi) để làm lễ trao cho hai tỉnh Gia Lai - Kom Tum và tỉnh Nghĩa Bình¹.

Lễ “*Rước đuốc Bác Hồ*” góp phần giáo dục toàn dân, toàn quân về ý nghĩa lịch sử thắng lợi cách mạng Việt Nam và công lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tạo khí thế cổ vũ, động viên thi đua lao động sản xuất. Trong và sau khi tổ chức “*Rước đuốc Bác Hồ*”, Mặt trận và đoàn thể huyện phát động phong trào cách mạng thi đua sôi nổi. 500 cán bộ và nhân viên Trường y tế huyện ra quân trồng sản hoàn thành vượt mức chỉ tiêu đề ra. Hợp tác xã Sơn Trà (thị xã Tam Kỳ) thi đua phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Hợp tác xã giấy sản xuất mặt hàng mới là giấy Pơ-luya hạng A bằng bột làm từ hạt mây. Xí nghiệp may mặc, xưởng đại tu máy kéo và những cơ sở của tỉnh đóng tại huyện Tam Kỳ cũng thi đua lập thành tích để mừng đuốc Bác Hồ².

Tháng 4/1981, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức tuyên truyền hiệp thương giới thiệu người ứng cử; phối hợp với

¹ Dẫn theo *Báo Quảng Nam - Đà Nẵng*, số ra ngày 05/3/1980, tr.01.

² Dẫn theo *Báo Quảng Nam - Đà Nẵng*, số ra ngày 05/3/1980, tr.04.

chính quyền các cấp tuyên truyền, vận động cử tri trong huyện tham gia bầu cử Quốc hội khóa VII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Ngày 26/4/1981, 99,7% cử tri Tam Kỳ tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VII (1981-1985) và Hội đồng nhân dân tỉnh khóa II. Tiếp đó, ngày 15/11/1981, cùng với các địa phương trong tỉnh, cử tri huyện Tam Kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp (cấp huyện, thành phố, thị xã và cấp xã, phường, thị trấn). Kết quả, bầu 70 đại biểu vào Hội đồng nhân dân huyện Tam Kỳ.

Nhằm cụ thể hóa đường lối chiến lược đại đoàn kết toàn dân của Đảng, Chương trình chính trị 8 điểm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, chủ trương của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng, tháng 6/1981, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tam Kỳ lần thứ I, nhiệm kỳ 1981-1984 được tổ chức. Đại hội đã đánh giá tình hình công tác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện hơn 5 năm từ sau ngày giải phóng; nêu bật kết quả vận động, tập hợp Nhân dân trong giai đoạn hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện được Đại hội thông qua với nhiều nội dung quan trọng: Vận động Nhân dân phát huy quyền làm chủ tập thể, xây dựng và củng cố chính quyền trong sạch vững mạnh. Động viên thi đua sản xuất, tiết kiệm, hoàn thành kế hoạch Nhà nước, chăm lo đời sống Nhân dân. Tăng cường quốc phòng toàn dân, đẩy mạnh phòng thủ, sẵn sàng đánh thắng các kiểu chiến tranh phá

hoại của địch, bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phát triển mạnh mẽ phong trào cách mạng quần chúng, xây dựng đời sống văn hóa mới, con người mới xã hội chủ nghĩa; đẩy mạnh cách mạng tư tưởng, văn hóa; tăng cường đoàn kết hữu nghị với Nhân dân thế giới, góp phần tích cực vào công cuộc bảo vệ hòa bình.

Đại hội đã hiệp thương cử ra Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tam Kỳ khóa I, nhiệm kỳ 1981-1984 gồm 55 vị. Ông Phạm Sâm¹, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng ban Dân vận - Mặt trận được cử làm Chủ tịch; các ông: Trần Hải, Nguyễn Bá Tuân làm Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

Lắng nghe cuộc sống, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp gặp gỡ, tiếp xúc, tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của Nhân dân, kịp thời đề xuất với Đảng và chính quyền phát huy những cách làm mới, sáng tạo, phù hợp với lòng dân. Những ý kiến, kiến nghị, đề xuất của Mặt trận luôn được những người đứng đầu tiếp thu, qua đó hoạch định các chủ trương, đường lối linh hoạt, phù hợp với thực tiễn. Tiêu biểu, ngày ở vụ Hè Thu năm 1980, với tinh thần “gỡ bí” cho sản xuất, đáp ứng đòi hỏi bức thiết nguyện vọng của Nhân dân, huyện Tam Kỳ đã mạnh dạn thí điểm “khoán” ở 6 hợp tác xã.

Từ kết quả của việc thực hiện “khoán” ở địa phương, đặc biệt là sau khi Chỉ thị 100-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IV) về Cải tiến công tác khoán, mở rộng

¹ Tháng 12/1982, ông Phạm Sâm được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Kỳ, ông Nguyễn Xuân Anh, Ủy viên Ban Thường vụ được Ủy ban Mặt trận huyện hiệp thương giữ chức Chủ tịch.

khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp (ngày 13/01/1981) ra đời, huyện Tam Kỳ tiến hành khoán sản phẩm. Huyện ủy ban hành Nghị quyết về việc khoán sản phẩm trong hợp tác xã nông nghiệp. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện cùng các đoàn thể bám sát từng địa phương, tuyên truyền vận động Nhân dân thấy rõ được lợi ích “*khoán 100*”. Đến tháng 8/1981, đã có 33/43 hợp tác xã sản xuất nông nghiệp thực hiện khoán sản phẩm cuối cùng đến người lao động.

Huyện Tam Kỳ là một trong những địa phương đầu tiên của tỉnh khoán sản phẩm cuối cùng đến người lao động. Hầu hết các hợp tác xã thực hiện khoán có năng suất và sản lượng cao hơn so với trước khoán. Nhờ khoán, ý thức làm chủ của người lao động được đề cao, các quy trình kỹ thuật trong sản xuất được chấp hành nghiêm. Nhịp độ thu hoạch, cày, cấy nhanh hơn trước từ 20 đến 25 ngày, bảo đảm thời vụ, giảm số công lao động trên một đơn vị diện tích.

Tam Kỳ không những khoán cây lúa mà còn khoán cho cả cây màu, cây lâm nghiệp, chăn nuôi heo và cả trong các ngành nghề khác. Nhờ khoán sản phẩm cuối cùng cho người lao động mà quan hệ sản xuất được củng cố, sản xuất phát triển, giải quyết căn bản 3 lợi ích. Khoán sản phẩm đến người lao động là chủ trương lớn trong nông nghiệp, tác động sâu sắc đến hoạt động sản xuất của hầu hết các hợp tác xã, được đông đảo xã viên hưởng ứng và là chìa khóa mở ra hướng đi lên cho nông nghiệp Tam Kỳ¹. Đến cuối năm 1981, nền kinh

¹ Dẫn theo *Huyện Tam Kỳ - Thắng lợi bước đầu của công tác khoán sản phẩm cuối cùng đến người lao động*, Báo Quảng Nam - Đà Nẵng, số ra ngày 19/8/1981.

tế của huyện đạt được nhiều kết quả vượt bậc, đời sống Nhân dân ổn định hơn so với các năm 1979, 1980.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện làm tốt chức năng tuyên truyền, vận động, động viên toàn dân tham gia phát triển kinh tế (1982-1983)

Tháng 12/1982, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tam Kỳ lần thứ XI (vòng 2) được tổ chức. Về những kết quả đạt được, Đại hội chỉ rõ nhờ bước đầu áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào đồng ruộng, sử dụng giống mới, kết hợp với khai hoang mở rộng diện tích, công tác khoán sản phẩm trong nông nghiệp được tiến hành rộng khắp, góp phần khuyến khích mạnh mẽ người lao động hăng hái sản xuất, nên tổng sản lượng lương thực quy thóc từ 54 ngàn tấn năm 1979, lên 67 ngàn tấn năm 1982. Sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp phát triển tương đối nhanh, đưa giá trị tổng sản lượng toàn ngành từ 19 triệu đồng năm 1978 lên 36 triệu đồng năm 1982¹.

Sự nghiệp giáo dục có bước phát triển ở 3 cấp học học. Số lượng trường, lớp, học sinh đều tăng, cứ 3,2 người dân thì có 1 người đi học. Các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao phát triển góp phần xây dựng nền văn hóa mới, con người mới. Phong trào vệ sinh phòng bệnh và chữa bệnh có nhiều tiến bộ. Đã thực hiện tốt chế độ chính sách cho gia đình

¹ Huyện ủy Tam Kỳ, *Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI*, tr.02. Và dẫn theo *Lịch sử phong trào Nông dân và Hội nông dân huyện Núi Thành (1930 - 2015)*, Nxb. Đà Nẵng, 2015, tr.240.

liệt sĩ, thương binh, gia đình có công với cách mạng¹. Công tác huấn luyện xây dựng phương án tác chiến và xây dựng tuyến phòng thủ ven biển được chú ý. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì, phát hiện đấu tranh ngăn chặn kịp thời, kiên quyết ngăn chặn những vụ vượt biển, trấn áp nhóm phản động, phá hoại².

Về nguyên nhân dẫn đến những thành quả nêu trên, Báo cáo chính trị trình Đại hội xác định là nhờ sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng bộ huyện, đặc biệt là công tác Mặt trận đã làm tốt chức năng tuyên truyền, vận động, động viên toàn dân tham gia, tạo thành phong trào đầy mạnh sản xuất phát triển kinh tế, bảo vệ an ninh Tổ quốc³.

Trên cơ sở đánh giá những thành tựu, hạn chế, yếu kém trong nhiệm kỳ 1979 - 1982, Đại hội đã xác định nhiệm vụ chung của toàn Đảng bộ trong những năm 1983 - 1984. Trong đó, Nghị quyết Đại hội nhấn mạnh phải nâng cao “*vai trò của Mặt trận và các đoàn thể chính trị, bảo đảm quyền làm chủ tập thể của Nhân dân lao động, tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị*”⁴. Đại hội đã bầu 33 người vào Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1982-1984. Trong phiên họp lần thứ Nhất, Ban Chấp hành đã bầu 11 người

¹ Huyện ủy Tam Kỳ, *Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.03.

² Huyện ủy Tam Kỳ, *Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XI*, tr.03.

³ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (1975-2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2017, tr.70.

⁴ Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (1975-2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2017, tr.70.

vào Ban Thường vụ; ông Nguyễn Xuân Anh - Ủy viên Ban Thường vụ được phân công giữ chức vụ Trưởng ban Dân vận, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

Ngày 28/01/1983, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Nghị quyết về công tác thủy lợi năm 1983, đề ra những nhiệm vụ cụ thể của công tác này. Trong đó, Mặt trận và đoàn thể có nhiệm vụ phối hợp với chính quyền các cấp phát động phong trào quần chúng tham gia làm thủy lợi. Với sự vào cuộc quyết liệt, có trách nhiệm, bám sát cơ sở và phong trào của cán bộ Mặt trận các cấp, phương châm “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*”¹ trong công tác làm thủy lợi đã được phát huy cao nhất. Trong năm đã xây dựng thêm hai trạm bơm là Tam Phú, Tam Phước và 3 công trình tiêu thủy nông ở Tam Xuân, Tam Tiến, Tam Mỹ².

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tam Kỳ đã tổ chức quán triệt Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 18/4/1983 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới cho cán bộ làm công tác Mặt trận các cấp. Đồng thời, chấn chỉnh phong cách làm việc, hướng cán bộ Mặt trận về cơ sở, gần bó và tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của Nhân dân, kịp thời đề xuất với Đảng, chính quyền cách làm mới, phù hợp với thực tiễn, đem lại hiệu quả.

¹ Ban Thường vụ Huyện ủy Tam Kỳ, *Nghị quyết số 07-NQ/TV, ngày 28/02/1983 của Ban Thường vụ Huyện ủy Tam Kỳ về công tác thủy lợi năm 1983*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.03.

² Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ, *Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 1983 và nhiệm vụ quý I-1984 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.02.

Ngày 27/6/1983, Huyện ủy Tam Kỳ ban hành Nghị quyết số 15-NQ/BCH về việc củng cố và phát triển quan hệ sản xuất trong nông nghiệp đã đề ra nhiệm vụ từ năm 1983-1985 là tập trung củng cố và hoàn thiện một bước vững chắc quan hệ sản xuất trong nông nghiệp¹.

Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, Mặt trận và các đoàn thể tham gia vận động Nhân dân ở những thôn cá thể đưa tư liệu sản xuất vào hợp tác xã, khuyến khích kinh tế gia đình phát triển đúng hướng theo quy hoạch và kế hoạch đảm bảo hài hòa 3 lợi ích (Nhà nước, tập thể và người lao động), áp dụng những tiến bộ về kỹ thuật, đưa giống mới vào sản xuất... Nhờ sự vào cuộc của Mặt trận và các cấp chính quyền, ở một số hợp tác xã bước đầu đã có chuyển biến tốt về việc thu hồi quản lý sử dụng đất đai, nắm và điều hành sức kéo, tăng sản lượng khoán cây lúa lên từ 120-200%...

Năm 1983, phong trào thi đua lao động sản xuất đã đạt những kết quả đáng kể. Về nông nghiệp, tổng diện tích gieo trồng thực hiện được 94,46% kế hoạch, nhiều hợp tác xã có năng suất bình quân đạt cao hơn. Thực hiện chủ trương giao đất giao rừng cho hợp tác xã và cho xã quản lý kinh doanh, đồng thời phát động phong trào trồng cây phủ xanh đồi trọc; kết quả trong năm 1983 đã trồng được 7 triệu cây. Đặc biệt, Mặt trận và các đoàn thể phát động phong trào xây dựng “Vườn cây, ao cá Bác Hồ” đem lại hiệu quả thiết thực. Từ phong trào “Vườn cây, ao cá Bác Hồ” gợi mở cho một số địa

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tam Kỳ, *Nghị quyết số 15-NQ/BCH ngày 27/6/1983 về việc củng cố và phát triển quan hệ sản xuất trong nông nghiệp*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.1-2.

phương đẩy lên phong trào cải tạo vườn tạp, trồng cây có năng suất cao và hiệu quả kinh tế.

*

Trong giai đoạn 1975-1983, cùng với cả tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trên địa bàn huyện luôn nêu cao vai trò, vị trí của mình trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; tích cực vận động, hướng dẫn các tầng lớp Nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đã đạt được những kết quả to lớn trên nhiều mặt, ngày càng xuất hiện nhiều phong trào hành động cách mạng có chất lượng, góp phần xây dựng quê hương, đất nước. Tuy nhiên, nhìn chung tình hình tổ chức, hoạt động Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trong huyện còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng. Đặc biệt, các đoàn thể chưa thật sự chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của hội viên, đoàn viên; thiếu hướng dẫn giúp đỡ hội viên, đoàn viên phát triển kinh tế gia đình. Đội ngũ cán bộ các đoàn thể từ huyện đến cơ sở được tăng cường, nhưng phần lớn chưa được đào tạo, bồi dưỡng cơ bản, còn thiếu năng lực trong công việc, quan hệ giữa các đoàn thể ở cơ sở với các đơn vị kinh tế tập thể (xí nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp...) chưa rõ ràng, còn chồng chéo, kém hiệu quả; ít nhiều xuất hiện khuynh hướng xa dân, không thật sự lấy lợi ích thiết thực của người dân làm tiêu chuẩn hàng đầu.

Mặc dù còn có những hạn chế như trên, nhưng những thành tựu mà Nhân dân Tam Kỳ đạt được sau 8 năm (1975-1983) xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa có ý nghĩa quan trọng. Việc hoàn thành thắng

lợi xây dựng công trình đại thủy nông Phú Ninh và các phong trào phá gỡ bom, mìn, khai hoang, vỡ hóa đồng ruộng, tham gia bảo vệ Tổ quốc là một ví dụ điển hình cho ý Đảng lòng dân. Thông qua sự vận động động, tập hợp của Mặt trận và các đoàn thể mà nhiều chủ trương của Đảng đã thực sự đi vào thực tiễn cuộc sống, trở thành cao trào cách mạng của quần chúng.

Chương VII

VẬN ĐỘNG CÁC TẦNG LỚP NHÂN DÂN VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1984-1997)

I. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, đưa đường lối đổi mới của đảng vào cuộc sống (1984-1990)

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tập hợp, động viên các tầng lớp Nhân dân vượt qua khó khăn, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội (1984-1986)

Ngày 03/12/1983, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 144/QĐ-HĐBT chia tách huyện Tam Kỳ thành 2 đơn vị hành chính là thị xã Tam Kỳ và huyện Núi Thành, lấy sông Tam Kỳ làm ranh giới. Địa giới hành chính của thị xã Tam Kỳ: phía Đông giáp biển Đông, phía Tây giáp huyện Tiên Phước, phía Nam giáp huyện Núi Thành, phía Bắc giáp huyện Thăng Bình. Diện tích 343,4 km², dân số 196.000 người, gồm 7 phường và 10 xã.

Sau khi chia tách, đội ngũ cán bộ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ cơ bản ổn định. Ông Nguyễn Xuân Anh, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Trưởng ban Dân vận làm Chủ tịch; ông Nguyễn Bá Tuân làm Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

Về phương hướng nhiệm vụ công tác vận động quần chúng năm 1984, Thị ủy Tam Kỳ nhấn mạnh phải động viên sự nỗ lực cao nhất của Đảng bộ, quân và dân toàn thị xã, ý chí

tự lực tự cường và tinh thần làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa, vận dụng phương châm “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*” triển khai xây dựng một số công trình công cộng, từng bước làm thay đổi bộ mặt văn hoá nội thị, củng cố và phát huy tác dụng các đoàn thể quần chúng, kiện toàn và phát huy hiệu lực quản lý của cơ quan, chính quyền các cấp; thực hiện tốt cơ chế “*Đảng lãnh đạo, Nhân dân lao động làm chủ tập thể, Nhà nước quản lý*”.

Tháng 9/1984, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XII, nhiệm kỳ 1984-1986 được tổ chức. Báo cáo chính trị của Đại hội xác định nhiệm vụ “*phát huy vai trò Mặt trận và các đoàn thể quần chúng, bảo đảm quyền làm chủ tập thể của Nhân dân lao động, tạo nên sự nhất trí về chính trị, tư tưởng và hành động cách mạng trong toàn bộ hệ thống chuyên chính vô sản, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 1985*”¹.

Sau Đại hội Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XII, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đẩy nhanh thực hiện Chương trình hành động của Đại hội, triển khai học tập Chỉ thị số 53/CT-TW, ngày 28/11/1984 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác quần chúng của Đảng, với tinh thần cơ bản là: Phát huy quyền làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của Nhân dân lao động, thực hiện thắng lợi “*hai nhiệm vụ chiến lược*”, “*ba cuộc cách mạng*”, xây dựng thành công chế độ mới, nền văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

¹ Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Tam Kỳ, *Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Tam Kỳ tại Đại hội Đại biểu lần thứ XII*, Tlđđ, tr.11-12.

tổ chức tổng kết thực hiện Chỉ thị 17-CT/TW, ngày 18/4/1983 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn mới; vận động Nhân dân mua công trái xây dựng Tổ quốc đợt II năm 1984; tổ chức tuyên truyền và học tập những nội dung cơ bản về Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của thị xã đã làm tốt công tác hiệp thương giới thiệu người ra ứng cử Hội đồng nhân dân huyện, thành phố, thị xã, xã, phường, thị trấn. Ngày 20/5/1984, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể nhân dân thị xã và các xã, phường vận động các tầng lớp Nhân dân toàn thị xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp. Tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,38% ở thị xã; ở cấp xã, phường là 98,93%. Kết quả, đã bầu được 60 đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã; 579 đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường¹.

Từ ngày 09 đến ngày 14/01/1985, ông Trường Chinh, Chủ tịch Hội đồng Nhà nước đã đến thăm và làm việc với tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng. Tại Tam Kỳ, ông Trường Chinh đến thăm công trình đại thủy nông Phú Ninh và động viên, biểu dương những cố gắng, nỗ lực của Đảng bộ và Nhân dân huyện Tam Kỳ trên mặt trận sản xuất nông nghiệp và làm thủy lợi.

Sáng ngày 24/3/1985, Thị ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ tổ chức mítting trọng thể Kỷ niệm lần thứ 10 ngày quê hương hoàn toàn giải phóng. Các ông Hoàng Minh Thắng, Ủy viên Trung ương

¹ Thị ủy Tam Kỳ, *Báo cáo tình hình 6 tháng đầu năm 1984*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.06.

Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Phạm Đức Nam, Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tham dự. Trong diễn văn tại buổi mítinh, ông Nguyễn Huy Hùng, Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã đã nêu ý nghĩa lịch sử của ngày giải phóng quê hương, những thành tựu to lớn giành được trong 10 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, kêu gọi toàn thể Nhân dân phát huy tinh thần tự lực, tự cường, giữ vững khối đại đoàn kết để xây dựng quê hương Tam Kỳ ngày càng phát triển.

Tháng 4/1985, thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thị ủy Tam Kỳ đã tập trung lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh khóa III¹. Toàn thị xã có 3 đơn vị bầu cử (đơn vị số 38, 39, 40), được phân bổ 02 đại biểu. Ngày 21/4/1985, hơn 99% cử tri Tam Kỳ tham gia bầu cử và bầu được 02 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa III, đơn vị Tam Kỳ².

Tháng 5/1985, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ lần thứ II được tổ chức³. Tham dự Đại hội có hơn 150 đại biểu gồm đại diện các tổ chức thành viên, các tôn giáo, dân tộc, nhân sĩ trí thức và cá nhân tiêu biểu trong toàn huyện.

¹ Do có 3 đơn vị bầu cử là Đà Nẵng, Tam Kỳ, Tiên Phước không bầu đủ số lượng theo quy định, nên các đơn vị này đã tổ chức bầu thêm từ 2 đến 3 đại biểu, đưa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo đủ số lượng là 120 người.

² Dẫn theo *Biên niên sự kiện lịch sử Đảng bộ Quảng Nam (1975-2005)*, Sđd, tr.266.

³ Cũng giống như Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tam Kỳ lần I, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ lần II, chúng tôi chưa xác định được ngày và địa điểm tổ chức.

Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị đánh giá những thắng lợi của sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân và tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tam Kỳ huyện khóa I, nhiệm kỳ 1981 – 1984; đồng thời chỉ ra những khó khăn, hạn chế trong công tác Mặt trận, phân tích nguyên nhân khách quan và chủ quan của những hạn chế; trong đó nguyên nhân chủ yếu là: Nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chưa cụ thể; cấp ủy nhiều địa phương chưa nhận thức đúng vị trí, vai trò, chức năng của tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Bộ máy chuyên trách không đủ sức đảm đương nhiệm vụ. Việc xác định nhiệm vụ và quyền hạn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chưa đủ để phát huy vai trò làm chủ tập thể của Nhân dân, nhất là trong thực hiện giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước và góp phần ngăn chặn, đẩy lùi những hiện tượng tiêu cực trong đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội.

Đại hội thông qua Nghị quyết về phương hướng, nhiệm vụ khóa II, đề ra Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Đại hội; hiệp thương cử ra Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã gồm có 51 vị và cử ra các chức danh gồm: ông Nguyễn Xuân Anh làm Chủ tịch, ông Nguyễn Bá Tuân làm Phó Chủ tịch trực; các ông/bà làm Phó Chủ tịch kiêm nhiệm là Nguyễn Bường, Phạm Thị Minh Chiến, Thượng tọa Thích Thiện Duyên, Võ Lương Hữu, Nguyễn Ngọc Lạc, Linh mục Nguyễn Tấn Khóa, Trần Duy Tung, Trịnh Thị Xuân; các Ủy viên thư ký là các ông: Nguyễn Ngọc Ân, Nguyễn Mạnh Hùng, Ngô Thanh Hùng, Nguyễn Thanh Quý, Phạm Thanh Hận. Năm 1986, ông Nguyễn Bá Tuân nghỉ hưu. Tháng

7/1986, ông Nguyễn Mạnh Hùng được cử làm Phó Chủ tịch và đến cuối năm 1988 nghỉ hưu.

Các tổ chức thành viên của Mặt trận đã bám sát phong trào cách mạng của quần chúng, tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và yêu cầu của sản xuất kinh doanh; kịp thời phát hiện nêu gương “*Người tốt việc tốt*” và điển hình tiên tiến; lấy điển hình nhân rộng điển hình; lấy cái tốt đẩy lùi cái xấu; vận động các tầng lớp Nhân dân đóng góp áo ấm tặng bộ đội; tổ chức phong trào thi đua yêu nước xã hội chủ nghĩa... Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, thực hiện tiết kiệm là một trong những công tác trọng tâm của các cấp công đoàn. Công trình thủy điện Phú Ninh được khánh thành, đưa vào sử dụng góp phần phát triển công nghiệp và sinh hoạt.

Các cấp Hội Phụ nữ cũng đẩy mạnh công tác vận động, tổ chức, hướng dẫn phụ nữ phát huy vai trò người mẹ, xây dựng gia đình, nuôi dạy con tốt, xây dựng đội ngũ cán bộ nữ; tích cực chăn nuôi, phát triển đàn gia súc, gia cầm, giữ mức bình quân mỗi hộ từ 1 đến 2 con heo, trọng lượng xuất chuồng cũng tăng từ 35 kg (1980) lên 60 kg (1986). Phụ nữ công nhân viên chức cũng sôi nổi thực hiện các phong trào thi đua “*Giành 3 điểm cao*”, “*Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật*”, “*Hai tốt*”, “*Thầy thuốc như mẹ hiền*”, “*Hướng về chiến sĩ tiền phương*”, “*Con gà tiền tuyến*”, “*Hũ gạo nuôi quân*”...

Đoàn Thanh niên các cấp trên địa bàn tỉnh tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng, chủ nghĩa Mác – Lênin cho đoàn viên, thanh niên, thiếu niên. Cuộc hành quân truyền thống “*Theo bước chân những người anh hùng*”, “*Theo chân Bác*”, phát động các đợt thi đua “*55 năm ngày đêm thần tốc*

tiến công, đập bằng gian khó, quyết giành toàn thắng”, tổ chức những ngày công lao động xã hội chủ nghĩa, động viên thanh niên lên đường làm nghĩa vụ quân sự.

Trong giai đoạn này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, góp phần cùng Đảng bộ, chính quyền phát huy truyền thống đoàn kết, giành được nhiều kết quả trên các lĩnh vực. Nhờ áp dụng đồng bộ nhiều biện pháp thâm canh, đặc biệt là việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nên năng suất lúa ở một số hợp tác xã tăng 40-50%. Hoàn thành trạm bơm Tam Phú và Tam Phước, hỗ trợ cho các hợp tác xã xây dựng 3 đập chứa nước nhỏ. Đào đắp 150 ngàn m³ kênh mương, cải tạo trên 1,2 ngàn hécta đồng ruộng với giá trị đầu tư 3,6 triệu đồng. Quan hệ sản xuất trong nông nghiệp tiếp tục được củng cố, số hợp tác xã yếu giảm nhiều, 40% số hợp tác xã đã vươn lên đạt loại khá¹.

Với phương châm “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*”, trong hai năm 1984 - 1985, ngoài các công trình thủy lợi, điện và cải tạo đồng ruộng, toàn thị xã xây dựng được 70 công trình, với giá trị ước tính 20 triệu đồng (trong đó nông nghiệp 14 công trình, tiểu thủ công nghiệp 9 công trình, hợp tác xã mua bán 12 công trình). Giảm tỷ lệ tăng dân số từ 2% xuống còn 1,6%. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao và công tác thông tin tuyên truyền có tiến bộ. Hai năm liên tục 1984 - 1985, thị xã được công nhận là đơn vị hoàn thành kế hoạch nhà nước. Đặc biệt, năm 1985 đã thực hiện đạt tất cả các chỉ tiêu chủ yếu của tỉnh giao, được công nhận là đơn vị hoàn

¹ Thị ủy Tam Kỳ, *Dự thảo Báo cáo tình hình 02 năm xây dựng thị xã và xác định phương hướng, nhiệm vụ 1986-1988*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.01-02.

thành vượt mức toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch. Tính đến cuối năm 1985, huyện đạt 19/21 chỉ tiêu chủ yếu mà Đại hội lần thứ XII của Đảng bộ thị xã đề ra¹.

Giữa năm 1985, Trung ương thực hiện cuộc tổng điều chỉnh giá – lương – tiền lần thứ 2. Tháng 9/1985, cùng với cả tỉnh, thị xã Tam Kỳ thực hiện bù giá vào lương, đưa lương vào giá thành sản phẩm. Tuy nhiên, với chính sách giá – lương – tiền, nhất là thực hiện việc đổi tiền làm giá cả tăng đột biến, đồng tiền mất giá, gây ra cú sốc lớn với toàn xã hội. Nền kinh tế lâm vào khủng hoảng trầm trọng, lạm phát tăng với tốc độ phi mã. Sản xuất bị đình trệ, nhiều nhà máy, xí nghiệp gần như dậm chân tại chỗ; giá cả tăng mạnh, khiến đời sống cán bộ, công nhân viên và Nhân dân lao động gặp rất nhiều khó khăn; phân phối lưu thông rối ren. Những sai lầm trong quản lý kinh tế - xã hội, quản lý Nhà nước đã ảnh hưởng sâu sắc đến sản xuất, đời sống cán bộ và Nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể các cấp ở thị xã đưa cán bộ xuống cơ sở, mở hội nghị bàn việc tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, cải thiện đời sống; phản ánh với các cấp ủy Đảng về tình hình đời sống và tư tưởng các tầng lớp Nhân dân; kiến nghị nhiều biện pháp về tổ chức đời sống, văn hóa ở cơ sở, khắc phục hiện tượng vi phạm quyền làm chủ tập thể; tổ chức phong trào quần chúng thi đua chào mừng Đại hội Đảng các cấp với tinh thần bằng mọi cách phải xây dựng phong trào cách mạng sôi nổi trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 1986.

¹ Thị ủy Tam Kỳ, *Dự thảo Báo cáo tình hình 2 năm xây dựng Thị xã và xác định phương hướng, nhiệm vụ 1986-1988*, Tlđd, tr.04.

Đợt thi đua phải đạt hiệu quả trên cả 3 mặt: có kết quả cụ thể về nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm; nâng cao giác ngộ về Đảng, về chủ nghĩa xã hội, tăng cường mối quan hệ gắn bó giữa Đảng với Nhân dân; phát huy rộng rãi kinh nghiệm các điển hình tiên tiến; phong trào thi đua gắn với việc vận động quần chúng tham gia xây dựng và hoàn thiện cơ chế quản lý mới ở cơ sở, giải quyết những vấn đề cấp bách về sản xuất, phân phối lưu thông và đời sống... Cũng qua thi đua tạo được sức mạnh đồng bộ trong tổ chức và chỉ đạo thực hiện đạt được hiệu quả thiết thực, khắc phục cách làm việc quan liêu, hành chính và bệnh hình thức.

Song song với việc phát động các phong trào thi đua, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể các cấp ở Tam Kỳ tổ chức đóng góp ý kiến vào các Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và Đại hội Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XIII, nhiệm kỳ 1986-1988. Các ý kiến góp ý tập trung vào 4 vấn đề: nhận xét chung về các bản Dự thảo; phân tích tình hình và nhiệm vụ; góp ý về những mục tiêu kinh tế - xã hội; phương hướng, nhiệm vụ những năm 1986 – 1990; về tổng thể cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhân dân làm chủ, Nhà nước quản lý. Những góp ý thẳng thắn và đầy tinh thần trách nhiệm trước các vấn đề lớn về địa phương và đất nước của các tầng lớp Nhân dân được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ tổng hợp, báo cáo gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng và trình bày tại Đại hội Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XIII diễn ra vào tháng 9/1986.

Ngày 27/3/1986, sau hơn 9 năm xây dựng (1977-1986),

công trình đại thủy nông Phú Ninh hoàn thành. Phát biểu tại buổi lễ khánh thành, ông Phạm Đức Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khẳng định: “Các đơn vị thi công của địa phương trang bị nghèo nàn, chủ yếu là hai bàn tay và đôi vai, không ỉ lại và chờ đợi, không do dự trước những khó khăn, đã hoàn thành xuất sắc toàn bộ khối lượng của các hạng mục kênh mương. Người tham gia xây dựng công trình nhiều lúc cơm ăn không đủ no, áo mặc không đủ ấm, thậm chí nước không đủ dùng nhưng vẫn không rời bỏ nhiệm vụ. Ước mơ ngàn đời của Nhân dân các huyện phía Nam đã trở thành sự thật. Điều đó đủ thấy rằng, với sự đồng lòng của người dân thì *“khó vạn lần dân liệu cũng xong”*¹. *“Công trình thủy lợi Phú Ninh là một cuộc vận động sức người, sức của lớn chưa từng có của toàn Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh sau ngày quê hương giải phóng. Công trình có một ý nghĩa vô cùng to lớn trong việc khẳng định tinh thần thừa thắng xông lên, quyết tâm xây dựng đời sống mới của quân và dân Quảng Nam - Đà Nẵng, khẳng định tinh thần dám nghĩ, dám làm của tập thể Thường vụ Tỉnh ủy”*².

2. Tăng cường công tác Mặt trận, đưa đường lối đổi mới của Đảng vào cuộc sống (1986-1990)

Tháng 12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, với tinh thần *“Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật”*, Đảng ta đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất

¹ Dẫn theo *“Đại thủy nông Phú Ninh- công trình của lòng dân”*, trích trong tập: *“Quảng Nam-40 năm xây dựng và phát triển”*, Sở VH-TT-DL Quảng Nam, 2015, tr.106.

² Dẫn theo *Văn phòng Thành ủy Đà Nẵng qua các thời kỳ (1930-2005)*, Nxb. Đà Nẵng, 2005, tr.136.

nước. Trong các bài học kinh nghiệm được rút ra, Đại hội nhấn mạnh bài học “*dân làm gốc*” và bài học về xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể quần chúng ngang tầm nhiệm vụ chính trị.

Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Báo cáo chính trị tại Đại hội chỉ rõ: “*Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đảng Dân chủ, Đảng Xã hội và các tổ chức đoàn thể quần chúng có vai trò to lớn trong việc động viên các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng, quản lý kinh tế và xã hội. Các cấp, các ngành và chính quyền phải tôn trọng và phối hợp chặt chẽ tạo điều kiện thuận lợi để các đoàn thể và Mặt trận hoạt động có hiệu quả thiết thực. Đảng viên, cán bộ chính quyền, bộ đội, công an phải tự mình trực tiếp vận động quần chúng, coi đó là một công việc tất yếu để thực hiện tốt công tác chuyên môn của mình. Các cấp ủy Đảng phải lãnh đạo chặt chẽ, nhưng phải tôn trọng tính độc lập về tổ chức, khuyến khích tính chủ động sáng tạo của các đoàn thể... Các đoàn thể cũng phải mau chóng đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của mình cho phù hợp với những cuộc cải cách về quản lý kinh tế, xã hội, hoạt động của đoàn thể phải chuyển mạnh về cơ sở, thu hút đông đảo quần chúng vào các phong trào cách mạng*”¹.

Đại hội VI của Đảng có ý nghĩa lịch sử trọng đại, trở thành bước ngoặt trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Sau Đại hội VI, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã chủ động phối hợp với các đoàn thể tuyên truyền học tập Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, gắn với việc thực hiện các nhiệm

¹ *Biên niên sự kiện lịch sử Mặt trận Dân tộc Thống nhất Việt Nam*, tập III (1975 – 2000), tr.359 - 360.

vụ kinh tế - xã hội do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XIII đề ra. Nội dung trọng tâm là quán triệt quan điểm “dân làm gốc” và thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn.

Thực hiện chỉ đạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam – Đà Nẵng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tổ chức những buổi “*nói cho dân nghe và nghe dân nói*” để Nhân dân trực tiếp đối thoại bày tỏ ý kiến, quan điểm của mình đối với Đảng, Nhà nước. Thông qua các diễn đàn này, phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” thực sự đi vào cuộc sống, tạo được niềm tin và sự phấn khởi của các tầng lớp Nhân dân vào đường lối đổi mới của Đảng. Mặt khác, Nhân dân có điều kiện tham gia góp ý cho cán bộ, đảng viên, khắc phục những nhược điểm, thiếu sót, nâng cao tinh thần trách nhiệm với Đảng, với dân. Điều quan trọng hơn, thông qua các diễn đàn đối thoại với Nhân dân, những vấn đề nảy sinh từ thực tiễn đời sống xã hội được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức thành viên tập trung thảo luận, đề xuất với Thị ủy xây dựng, hoàn thiện và ban hành nhiều nghị quyết quan trọng, từng bước khắc phục những hạn chế, góp phần tháo gỡ những khó khăn, tạo điều kiện cho kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển.

Đầu năm 1987, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tổ chức tuyên truyền, hiệp thương và tham khảo ý kiến của Nhân dân, giới thiệu danh sách những người ra ứng cử đại biểu Quốc hội khóa VIII và Hội đồng nhân dân cấp huyện, xã và tương đương, cùng với các cơ quan chính quyền tổ chức việc bầu cử theo đúng quy định. Nhờ làm tốt công tác phối hợp tuyên truyền, vận động và tổ chức, ngày 19/4/1987, trên 146 khu vực

bỏ phiếu của 24 đơn vị bầu cử ở thị xã Tam Kỳ, đông đảo cử tri đã đi bầu cử. Kết quả, đã bầu được 03 vị đại biểu Quốc hội khóa VIII¹, bầu được 60 vị đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã khóa V và 660/662 vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường, trong đó có 78 nữ².

Trong thời gian này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể các cấp tập trung triển khai các cuộc vận động, tiếp tục ổn định tư tưởng cho các tầng lớp Nhân dân như *“Bình đẳng, tương trợ giúp nhau cùng phát triển”*, *“Đoàn kết bảo vệ an ninh Tổ quốc”* và các phong trào như *“Tương thân, tương ái”*, *“Lá lành đùm lá rách”*; mở rộng hình thức và phát động phong trào *“Quỹ bảo thọ”*; *“Vườn cây, ao cá Bác Hồ”*; vận động gửi tiền tiết kiệm; hưởng ứng *“Đợt sóng hòa bình”*; xây dựng nếp sống văn hóa; đón quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam ở Campuchia về nước, sắp xếp công việc, ổn định nơi ăn, chốn ở, bảo đảm cuộc sống cho họ.

Các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã triển khai nhiều hoạt động, huy động sức dân tham gia vào việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hội Liên hiệp Phụ nữ với cuộc vận động lớn *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, nuôi dạy con tốt, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học”*. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thị xã phát động phong trào *“3 xung kích làm chủ tập thể”*, *“Thanh niên lập nghiệp”*, *“Tuổi*

¹ Danh sách Đại biểu Quốc hội, đơn vị Tam Kỳ: Võ Chí Công, Hồ Văn Điều, Trần Văn Đông.

² Ban Chỉ đạo bầu cử thị xã Tam Kỳ, *Báo cáo tổng kết bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân thị xã và xã, phường*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.02.

trẻ giữ nước”, “*Thanh niên hoạt động xã hội*”... Với khẩu hiệu “*Sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại*”, tuổi trẻ Tam Kỳ tiến quân vào sản xuất nông nghiệp, đẩy mạnh học tập rèn luyện, xây dựng các mô hình thanh niên làm kinh tế trang trại, kinh tế vườn đồi, kinh tế vườn rừng... Hội Nông dân phối hợp với chính quyền và đoàn thể các cấp tiếp tục vận động Nhân dân đi tham gia xây dựng các vùng kinh tế mới, qua đó giải quyết công ăn việc làm cho hàng trăm lao động, thực hiện kế hoạch dân dân, phát triển kinh tế gia đình. Thị xã Tam Kỳ cùng huyện Thăng Bình là hai địa phương đi đầu của tỉnh về đẩy mạnh khai hoang, làm kinh tế vườn, đồi đem lại hiệu quả thiết thực và là điển hình về sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận và đoàn thể về vận động và tổ chức dân đi xây dựng vùng kinh tế mới.

Ngày 05/4/1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 10 “*Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp*”. Với Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị, cơ chế quản lý nông nghiệp có sự thay đổi căn bản. Hộ gia đình được xác định là đơn vị kinh tế tự chủ trên cả 3 mặt: sở hữu, quản lý và phân phối. Sự thay đổi về căn bản về vị trí, vai trò của kinh tế hộ đã xóa bỏ những ràng buộc của cơ chế cũ, khơi dậy tiềm năng to lớn trong từng hộ nông dân. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Nông dân từ thị xã đến cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt Nghị quyết của Đảng, góp phần tạo ra sự chuyển biến nhận thức của hàng ngàn cán bộ, hội viên; các phong trào nông dân thi đua sản xuất giỏi và làm giàu, phát triển kinh tế gia đình, mở thêm ngành nghề thủ công... diễn ra sôi nổi, rộng khắp. Nhân dân ngày càng mạnh dạn đầu tư vào sản xuất, phát triển con vật nuôi, cây trồng theo hướng sản xuất hàng hóa. Không

ít hộ dân thu nhập trong năm hàng chục triệu đồng nhờ kinh tế hộ gia đình; số hộ thiếu đói, thiếu vốn sản xuất ngày càng giảm. Hội Nông dân vận động hội viên chuyển diện tích trồng lúa và màu có năng suất thấp sang trồng cây công nghiệp có giá trị xuất khẩu cao. Khuyến khích vận động Nhân dân phát triển kinh tế vườn gắn với chủ trương giao đất giao rừng cho các hợp tác xã và hộ nông dân quản lý. Nhờ đó, các loại cây công nghiệp ngắn ngày và dài ngày như mè, đậu phụng, đào, tiêu... có bước phát triển, bước đầu đã tạo được một lượng hàng hóa có giá trị trong nông nghiệp và xuất khẩu¹.

Việc thực hiện chính sách an sinh xã hội cho công nhân, viên chức và người lao động được tổ chức Công đoàn, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên trong các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất quan tâm đúng mức, đảm bảo các lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, gia đình thương binh, liệt sĩ luôn được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã phối hợp với chính quyền các cấp thực hiện tốt.

Các lĩnh vực giáo dục, y tế, quốc phòng - an ninh đều có chuyển biến tích cực. Việc khám, chữa bệnh, chăm lo sức khỏe cho Nhân dân có nhiều tiến bộ. Công tác quốc phòng toàn dân, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội được các cấp, các ngành chú trọng. Sau cơn bão số 2 đổ bộ bất ngờ, trực tiếp vào địa bàn (5/1989) gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng và tài sản của Nhân dân địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với đoàn thể các cấp kịp thời thăm hỏi và

¹ Thị ủy Tam Kỳ, Báo cáo số 24-BC/TV, ngày 25/8/1990 về 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.01-20.

tổ chức quyên góp ủng hộ vùng bị thiên tai, vận động các tầng lớp Nhân dân không chỉ tương trợ giúp đỡ nhau khắc phục hậu quả bão lụt, mà còn giúp nhau giống, cây trồng nhằm khôi phục sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, góp phần giúp đồng bào vùng bị ảnh hưởng nặng sớm ổn định tình hình, đưa phong trào tiếp tục đi lên.

Ngày 20/3/1990, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) ban hành Nghị quyết 8B “*Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân*” tiếp tục khẳng định: Cách mạng là sự nghiệp của dân, do dân và vì dân; động lực thúc đẩy phong trào quần chúng là đáp ứng lợi ích thiết thực của Nhân dân, kết hợp hài hòa giữa các lợi ích, thống nhất giữa quyền lợi và nghĩa vụ công dân; các hình thức tập hợp quần chúng phải đa dạng; công tác quần chúng là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể Nhân dân. Nghị quyết 8B của Trung ương đã đưa công tác vận động quần chúng, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc sang một thời kỳ mới, thổi luồng gió mới vào đời sống xã hội, nhất là đối với những người làm công tác Mặt trận và các đoàn thể.

Cụ thể hóa chủ trương của Trung ương, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Nghị quyết số 04/NQ-TU, ngày 03/8/1990 về thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa VI) “*Về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân*”. Từ đây, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể từ thị xã đến cơ sở tập trung vào việc đổi mới nội dung, phương thức tập hợp quần chúng và củng cố một bước về tổ chức. Nhờ đó, tình trạng tập hợp hội viên, đoàn viên

mang tính hình thức được khắc phục. Các chi đoàn, chi hội, tổ hội được tổ chức lại. Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể trong thời gian này đã có nhiều đóng góp tích cực, quan trọng vào sự phát triển chung của thị xã. Đoàn Thanh niên không ngừng tăng lên về số lượng, lựa chọn, giới thiệu được nhiều đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp. Hội Phụ nữ thị xã tổ chức nhiều phong trào có ý nghĩa thiết thực, như *“Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*, *“Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”*... thu hút đông đảo chị em tham gia, tác động tích cực nhiều mặt đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện Thông tri số 98/TT-TU, ngày 02/3/1990 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ngày 10/3/1990, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Quyết định thành lập Hội Cựu chiến binh thị xã, chỉ định Ban Chấp hành lâm thời gồm 9 người, do ông Trần Kim Anh làm Chủ tịch¹. Tính đến tháng 12/1990, 19/19 xã, phường trên địa bàn thị xã đã thành lập hội cựu chiến binh. Sau khi ra đời, các cấp hội Cựu chiến binh từ thị xã đến các xã, phường đã phát huy truyền thống tốt đẹp của Quân đội nhân dân Việt Nam, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tiên phong, gương mẫu trong việc thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước cho hội viên; thường xuyên tổ chức các buổi báo cáo thời sự, tuyên truyền nâng cao cảnh giác, chống âm mưu *“Diễn biến hoà bình”* của các thế lực thù địch; tham gia xoá đói giảm nghèo,

¹ Ban Thường vụ Thị ủy Tam Kỳ, *Quyết định số 14/QĐ-TV, ngày 10/3/1990 về việc thành lập Hội Cựu chiến binh thị xã Tam Kỳ*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.01.

nâng cao đời sống của hội viên; phối hợp cùng với các cấp uỷ Đảng, chính quyền thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thông qua hiệp thương của mình để chọn ra những người xứng đáng để bầu vào Hội đồng nhân dân các cấp. Sau bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp (10/12/1989), Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp (thị xã, xã, phường) được củng cố, kiện toàn. Phối hợp với Mặt trận, Hội đồng nhân dân các cấp duy trì thường xuyên các cuộc tiếp xúc cử tri, lắng nghe và tôn trọng ý kiến của Nhân dân, hoạt động theo quy chế, khắc phục được tình trạng xa dân; và quan trọng nhất là ban hành được các nghị quyết hằng năm, nghị quyết chuyên đề sát thực tiễn, đáp ứng được mong mỏi chính đáng của Nhân dân. Qua đó có nhiều đóng góp tích cực vào việc điều hành thực hiện các nhiệm vụ chính trị do Đại hội Đảng bộ thị xã đề ra.

Trong năm 1990, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể từ thị xã đến cơ sở bám sát tình hình, tuyên truyền, tổ chức sinh hoạt, học tập trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, nhất là các hoạt động chào mừng Kỷ niệm lần thứ 100 Ngày sinh của Bác Hồ (19/5/1890 – 19/5/1990). Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên hướng hoạt động vào một số phong trào thiết thực như phong trào nông dân sản xuất giỏi, thanh toán đói nghèo và tiến lên làm giàu, khai thác có hiệu quả tiềm năng đất đai, lao động, tiền vốn, mở rộng việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, làm tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, giải quyết các vụ tranh chấp đất đai, hòa giải những bất đồng trong nội bộ Nhân dân, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

II. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân (1991-1997)

1. Đổi mới công tác vận động quần chúng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân (1991-1993)

Năm 1991, trước sự khủng hoảng trầm trọng và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu, thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị rộng rãi về lập trường, tư tưởng, củng cố niềm tin về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, nâng cao cảnh giác, chống diễn biến hòa bình, đòi đa nguyên, đa đảng của các thế lực thù địch; lấy ý kiến cán bộ và Nhân dân tham gia góp ý dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XIV, dự thảo Hiến pháp 1992, dự thảo sửa đổi bổ sung một số điều của Luật hình sự và Luật tố tụng hình sự... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tổ chức hội nghị lấy ý kiến của đại biểu nhân sĩ, trí thức, chức sắc tôn giáo. Liên đoàn Lao động thị xã tổ chức lấy ý kiến của một số cán bộ quản lý, cán bộ công đoàn, cán bộ khoa học – kỹ thuật và của đại diện những người lao động trực tiếp. Kết quả có hàng ngàn ý kiến được tổng hợp từ các tầng lớp Nhân dân góp ý cho các dự thảo vừa nêu.

Thực hiện Nghị quyết 8B-NQ/TW, ngày 27/3/1990 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thị xã liên hệ kiểm điểm, đấu tranh phê phán và khắc phục những quan niệm sai trái, lệch lạc trong

công tác vận động quần chúng. Trên cơ sở đó, đề ra chương trình hành động và các giải pháp cụ thể thực hiện. Trong thời gian này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã phối hợp cùng Ban trị sự Phật giáo hướng dẫn tăng ni, Phật tử giữ vững đường hướng hoạt động của Giáo hội là “*Đạo pháp, Dân tộc và Chủ nghĩa xã hội*”; phát huy truyền thống yêu nước của Phật giáo Việt Nam, hướng dẫn, động viên tăng ni, tín đồ tham gia các hoạt động từ thiện và đoàn kết Phật tử trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, chống âm mưu diễn biến hòa bình.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng tham mưu cho các cấp ủy Đảng và phối hợp với chính quyền nghiêm chỉnh thực hiện mọi chủ trương, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước, uốn nắn khuynh hướng lệch lạc và hành động coi thường, thiếu tôn trọng sư sãi, vi phạm tự do tín ngưỡng của Nhân dân. Những trường hợp lấn chiếm chùa và đất đai của nhà chùa được xem xét cụ thể và giải quyết theo pháp luật. Quan tâm tạo điều kiện dễ dàng cho việc in ấn, dịch kinh sách, sửa chữa chùa chiền, đào tạo sư sãi và chăm lo đời sống chức sắc.

Ở Tam Kỳ, về đổi mới công tác vận động quần chúng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, Đảng bộ nhất quán chủ trương cử Ủy viên Ban Thường vụ làm Trưởng Ban Dân vận, kiêm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cử Ủy viên Ban Chấp hành trực tiếp làm Bí thư Đoàn Thanh niên, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ và Công đoàn. Ở xã, phường phân công một vị Ủy viên Thường vụ hoặc Ủy viên Ban Chấp hành phụ trách công tác quần chúng, làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã làm tốt công tác phối hợp với các ban ngành, đoàn thể phát động nhiều phong trào thi đua, thu hút đông đảo Nhân dân, góp phần thực các chỉ tiêu, kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XIII đề ra. Đến cuối năm 1991, 3 chương trình kinh tế lớn đều đạt và vượt mức kế hoạch. Sản xuất lương thực đạt sản lượng 40.104 tấn. Tổng sản lượng ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp đạt 15 tỷ (100% kế hoạch năm 1991).

Năm 1991, cùng với sự giúp đỡ, hỗ trợ của tỉnh, Trung ương, chính quyền phối hợp Mặt trận và đoàn thể các cấp phát động phong trào “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, đầu tư nâng cấp và làm mới nhiều tuyến đường giao thông nông thôn. Mặt trận, đoàn thể ở địa phương còn tham gia vận động Nhân dân hiến đất, di dời tường rào, cổng ngõ mở các tuyến đường Trần Quý Cáp, đường DT615 đoạn Chiên Đàn đi Eo Gió, mở rộng đường Trần Cao Vân nối dài...

Tháng 3/1992, Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XIV, nhiệm kỳ 1991-1996 (vòng 2) được tiến hành. Đánh giá về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII, Báo cáo chính trị tại Đại hội nêu rõ: công tác Mặt trận và đoàn thể thị xã đã có sự đổi mới quan trọng, nhất là việc đẩy mạnh thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa. Các biểu hiện tiêu cực bị phê bình, đấu tranh phê phán thẳng thắn, từ đó tạo nên không khí dân chủ rộng rãi trong toàn xã hội, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước không ngừng được củng cố. Tuy nhiên, công tác phối hợp giữa cấp ủy và các tổ chức trong hệ thống chính trị còn nhiều lúng túng, bị động. Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chưa thật sự hiệu quả, đồng bộ.

Đại hội đề ra những mục tiêu tổng quát và phương châm lãnh đạo, chỉ đạo của giai đoạn 1991-1995, đó là: *“Giữ vững sự ổn định về chính trị, đạt được sự phát triển mới về kinh tế và sự tiến bộ đáng kể về văn hóa - xã hội, từng bước cải thiện đời sống của Nhân dân, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước và tăng cường cơ sở vật chất cho địa phương. Ra sức xây dựng Đảng bộ vững mạnh, bộ máy chính quyền có hiệu lực và phát huy tốt nền dân chủ xã hội chủ nghĩa”*¹.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, Mặt trận các cấp thị xã thực hiện nhiều chương trình hành động để thực hiện xóa đói, giảm nghèo và đóng góp vai trò quan trọng trong thực hiện chương trình này. Cùng với việc tham gia cùng chính quyền điều tra, xác định khả năng thoát nghèo của từng hộ gia đình, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tham gia kêu gọi đóng góp, đầu tư với tổng số vốn đầu tư cho chương trình này. Đến cuối năm 1993, số lượng hộ đói trên địa bàn thị xã giảm còn 2.285 hộ (mức thu nhập dưới 200.000 đ/năm), hộ nghèo còn 12.030 hộ (mức thu nhập dưới 500.000 đ/năm).

Theo khảo sát, giai đoạn 1990-1993, dân số thị xã tăng tự nhiên gần 9.000 người, tỷ lệ tăng bình quân hằng năm tương đương 1,8%. Trước tình hình đó, ngày 02/11/1993, Thị ủy ban hành Chỉ thị số 08/CT-TV về việc chỉ đạo tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình. Thực hiện chủ trương trên, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức thành viên chú trọng công tác truyền thông dân số và xem đây là biện pháp hàng đầu nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp

¹ Thị ủy Tam Kỳ, *Báo cáo của Ban Chấp hành thị xã Tam Kỳ tại Đại hội Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XIV*, Tlđd, tr.15.

Nhân dân; góp phần giảm tỷ lệ sinh hằng năm của thị xã còn 0,83% trong giai đoạn 1993-1995. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tích cực tuyên truyền về chương trình y tế quốc gia và thị xã Tam Kỳ được công nhận là đơn vị dẫn đầu của tỉnh về thực hiện chương trình tiêm chủng mở rộng.

Năm 1992, Hội khuyến học thị xã Tam Kỳ được thành lập và nhanh chóng xây dựng tổ chức hội ở cơ sở. Đến năm 1993, 100% xã, phường có chi, hội khuyến học. Hoạt động khuyến học đi vào nề nếp, hỗ trợ một cách thiết thực cho phong trào giáo dục ở địa phương. Nhiều chi hội tích cực tuyên truyền vận động con em đến độ tuổi đi học đến trường, vận động các tổ chức, cá nhân giúp quần áo, sách vở, tiền hỗ trợ cho trẻ em nghèo. Hội khuyến học phối hợp chặt chẽ với nhà trường kịp phát hiện, uốn nắn những vi phạm về đạo đức, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường. Tam An có phong trào khuyến học phát triển mạnh đến tận thôn, xóm. Phân hội khuyến học ở thôn xóm tổ chức làm kênh mương, khai thác cát sạn lấy tiền quỹ cấp học bổng và khen thưởng. Các xã Tam Thái, Tam Dân, Tam Phước, Tam Phú, Tam Thanh, Tam Lãnh phân công cán bộ đến các thành phố lớn vận động bà con quê hương, các hội đồng hương, hội cựu học sinh giúp đỡ quỹ học bổng cho quê nhà.

Thực hiện Chỉ thị 28/CT-TW, ngày 29/9/1993 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) và Chương trình hành động số 24/CT-TU, ngày 01/4/1994 của Tỉnh ủy, ngày 28/12/1993, Ban Thường vụ Thị ủy đã ban hành Đề án số 01/ĐA-TV về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa VII) của Bộ Chính trị về “*Đổi mới và tăng cường công tác vận động phụ*

nữ trong tình hình mới”. Đề án đặt ra yêu cầu tập trung giải quyết vấn đề việc làm; giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất, năng lực, nâng cao trình độ mọi mặt của phụ nữ; đổi mới nội dung tổ chức và phương thức hoạt động của hội phụ nữ; thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ phụ nữ.

Đến giữa năm 1993, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khóa II kéo dài nhiệm kỳ hơn 8 năm. Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã chỉ còn 39 vị, chưa được bổ sung kịp thời. Cơ quan thường trực của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khóa II có thời gian hơn 5 năm không có Phó Chủ tịch, chỉ còn 2 ủy viên thường trực. Ông Nguyễn Xuân Anh, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã nghỉ hưu từ ngày 01/6/1993. Ngày 25/8/1993, Hội nghị toàn thể thành viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ khóa II hiệp thương cử ông Nguyễn Huy Hùng, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận làm Chủ tịch, ông Phạm Thanh Hận làm Phó Chủ tịch.

Đúng vào dịp Kỷ niệm 63 năm Ngày thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 – 18/11/1993), trong hai ngày 17 và 18/11/1993, tại Hội trường Đảng thị xã, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ lần thứ III, nhiệm kỳ 1993-1998 được tổ chức. Có 127/128 vị đại biểu chính thức thay mặt cho các giai cấp, tầng lớp Nhân dân, đồng bào các tôn giáo và hơn 100 khách mời tham dự.

Đại hội đã thông qua Báo cáo tình hình, nhiệm vụ công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khóa II (1985-1993) và phương hướng, nhiệm vụ trong những năm tới. Đánh giá giai đoạn 1985-1993, Báo cáo chính trị của Đại hội nhấn mạnh

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã thông qua nhiều hình thức đã tập hợp, lấy ý kiến rộng rãi của toàn dân góp ý vào nội dung dự thảo báo cáo chính trị đại hội Đảng các cấp, các nghị quyết quan trọng của Đảng. Trong xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tổ chức tốt việc lấy ý kiến tham gia các dự luật mới trước khi trình Quốc hội thông qua. Phối hợp tổ chức cho Nhân dân tham gia bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân theo đúng luật định. Có nhiều cố gắng và đạt kết quả cao trong việc phát động các phong trào cách mạng về xóa đói, giảm nghèo, mua công trái xây dựng Tổ quốc, xây dựng nhà tình nghĩa, quỹ bảo thọ, sổ vàng tiết kiệm, cứu trợ bão lụt, chăm sóc các gia đình chính sách, ủng hộ Nhân dân Cuba, Ácmênia... Hỗ trợ, giúp đỡ cho đoàn đại biểu Công giáo thị xã tham gia Đại hội Ủy ban đoàn kết Công giáo yêu nước của tỉnh, cử và giúp đỡ Ban trị sự Phật giáo thị xã đi vào hoạt động.

Báo cáo cũng thẳng thắn chỉ ra hạn chế về chậm trễ công tác tổ chức, kéo dài nhiệm kỳ sai với Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Việc phối hợp thống nhất hành động với đoàn thể và các tổ chức thành viên chưa chủ động, còn rời rạc. Việc cụ thể hóa chương trình hành động thiếu cụ thể, kịp thời. Thực hiện giám sát của Nhân dân với các cơ quan Nhà nước, đấu tranh chống tiêu cực hiệu quả còn thấp. Chưa phát huy được sự đóng góp của tổ chức thành viên cũng như các giai tầng vào sự nghiệp chung.

Đại hội thông qua Chương trình hành động của khóa III,

trong đó xác định những nhiệm vụ trọng tâm là mở rộng, phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân trên nguyên tắc, quan điểm của Đảng và xây dựng nền dân chủ theo định hướng Đại hội VII của Đảng; tiếp tục hoàn chỉnh mô hình công tác Mặt trận trên địa bàn dân cư, tập trung củng cố, mở rộng, phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân, chăm lo phát triển dân sinh, nâng cao dân trí, mở rộng dân chủ. Đồng thời, phát động phong trào giúp nhau sản xuất, xói đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng. Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa. Củng cố tổ chức bộ máy và phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở của Mặt trận các cấp.

Đại hội đã hiệp thương cử ra Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khóa III gồm 48 vị; cử Ban Thường trực và các chức danh trong Ban Thường trực gồm 5 vị. Ông Nguyễn Huy Hùng tái cử giữ chức Chủ tịch, ông Trần Trung Phương làm Phó Chủ tịch. Ủy viên Thường trực gồm các ông: Phan Xuân Đồng, Phạm Thanh Hận¹, Nguyễn Quốc Sơn.

2. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân (1994-1997)

Thực hiện Chương trình hành động số 23/CT-TU, ngày 30/3/1994 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết 07 của Bộ Chính trị về đại đoàn kết dân tộc và tăng cường Mặt trận dân tộc thống nhất, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tổ chức quán triệt tinh thần Nghị quyết 8B, Nghị quyết 07, Nghị quyết

¹ Tháng 7/1997, ông Phạm Thanh Hận được điều động về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam.

Đại hội Đảng bộ thị xã cho Mặt trận cấp cơ sở và các đoàn thể; củng cố và kiện toàn các tổ chức thành viên; tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao nhận thức về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; chú trọng tính thiết thực, tránh bệnh hình thức trong phát phong trào cách mạng.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở thị xã làm tốt công tác tuyên truyền, tổ chức cho Nhân dân góp ý với Đảng, đưa đến sự thông suốt về chủ trương, đường lối, tạo môi trường dân chủ để dân xây dựng và bảo vệ Đảng. Trong công tác bầu cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã phát huy dân chủ từ hiệp thương giới thiệu ứng cử viên đến tổ chức bầu cử để cử người có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín và thực hiện quyền đại diện ý chí, nguyện vọng của Nhân dân, phối hợp với Hội đồng nhân dân thực hiện chức năng giám sát chính quyền. Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, các quy định của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong Nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã phối hợp với chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức tuyên truyền, hiệp thương, giới thiệu người ra ứng cử, tổ chức hội nghị gặp gỡ, tiếp xúc giữa ứng cử viên với cử tri, chuẩn bị tốt mọi mặt cho cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân 3 cấp theo đúng kế hoạch và các quy định của pháp luật. Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền, chuẩn bị chu đáo về mọi mặt, cuộc ngày 20/11/1994 đã diễn ra thành công tốt đẹp; hơn 99% cử

tri thị xã tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994-1999¹.

Với phương châm “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*”, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức đoàn thể vận động Nhân dân đóng góp sửa chữa, nâng cấp hệ thống đường giao thông, cầu cống và các công trình phúc lợi như hệ thống cấp thoát nước ở chợ trung tâm thị xã, mở rộng đường Trần Cao Vân, đường Huỳnh Thúc Kháng, Phan Đình Phùng, đường Tam Kỳ - Tam Phú - Tam Thanh, cầu Mỹ Cang và hàng chục km đường giao thông nông thôn; 20 km kênh mương nội đồng; 15 km đê ngăn mặn...².

Ngày 29/8/1994, Quốc hội khóa IX ban hành Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Dưới sự lãnh đạo của Thị ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp cùng chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể tổ chức xét chọn theo đúng các quy định, đề nghị cấp trên công nhận danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Tính đến cuối năm 1995, qua hai đợt, toàn thị xã vinh dự có 576 mẹ được phong tặng, truy tặng danh hiệu “*Bà mẹ Việt Nam anh hùng*”³.

Tháng 8/1994, ông Nguyễn Huy Hùng được Thị ủy cho thôi giữ chức Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị

¹ Thường trực HĐND thành phố Tam Kỳ, *Báo cáo số 74/BC-HĐND thông tin liên quan đến các kỳ bầu cử HĐND các cấp*, Tài liệu lưu tại Ban Tuyên giáo Thành ủy Tam Kỳ, tr.02.

² Thị ủy Tam Kỳ, “*Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XV (1996)*”, tr.2-3.

³ Theo sách: *Bà mẹ Việt Nam anh hùng Quảng Nam-Đà Nẵng*, Nxb. Đà Nẵng, 1997, t.1, tr.199.

xã và bầu giữ chức Phó Bí thư Thị ủy; ông Trần Trung Phương được bầu làm Quyền Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã. Tháng 9/1994, ông Nguyễn Quốc Sơn¹ được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã. Tháng 01/1996, ông Đoàn Văn Khư, Thị ủy viên được điều động về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và được bầu làm Chủ tịch.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể các cấp thị xã thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu sâu hơn nữa ý nghĩa sự cống hiến to lớn, vĩ đại của các thương binh, liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng đã hy sinh cho độc lập, tự do của Tổ quốc; tổ chức phát động phong trào phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng và các gia đình liệt sĩ khó khăn bằng các hình thức thích hợp với hoàn cảnh của cơ quan, đơn vị, tổ chức mình. Nhân dân hưởng ứng tích cực các phong trào xây dựng Quỹ đền ơn đáp nghĩa, tiến hành qui tập mộ liệt sĩ, xây dựng nghĩa trang, xây nhà tình nghĩa cho các đối tượng đặc biệt khó khăn. Trong 5 năm (1991-1995), thị xã đã vận động, xây dựng được 221 nhà tình nghĩa và sửa chữa được 117 nhà với số tiền hơn 600 triệu đồng.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tích cực vận động Nhân dân hưởng ứng chủ trương “xóa đói, giảm nghèo”, làm giàu chính đáng trên tinh thần tương thân, tương trợ đi đôi với tự lực tự cường. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã cùng với các ngành, đoàn thể khảo sát, phân tích tìm nguyên nhân đói

¹ Đến tháng 8/1996, ông Nguyễn Quốc Sơn chuyển công tác về Liên đoàn Lao động thị xã Tam Kỳ.

nghèo, đồng thời xây dựng quỹ hỗ trợ vốn, cho mượn vốn, hoặc tín chấp bảo lãnh cho người nghèo vay vốn, giúp những gia đình khó khăn tìm kiếm việc làm. Tuy mới triển khai thực hiện từ năm 1994, những sau 2 năm, với phương châm “*dân giúp, Nhà nước hỗ trợ, đoàn thể vận động, từng hộ tự lo*” đã thúc đẩy phong trào phát triển mạnh, đạt được nhiều kết quả. Đến năm 1996, đã giải quyết cho 2.000 hộ vay vốn từ nguồn vốn 120, vốn “*xóa đói, giảm nghèo*” và vốn “*ngân hàng bờ*” với tổng số tiền hơn 4 tỷ đồng, góp phần giảm hơn 1.200 hộ nghèo so với năm 1994.

Từ năm 1993 đến năm 1996, Hội Khuyến học thị xã đã cấp 402 suất học bổng với tổng số tiền hơn 83 triệu đồng. Thị hội đã khen thưởng cho 657 em với tổng số tiền hơn 116 triệu đồng. Đặc biệt trong hai năm học 1996-1997 và 1997-1998, Ủy ban nhân dân thị xã đã trao thưởng cho các em đạt giải quốc gia và cấp tỉnh với số tiền 66 triệu đồng¹.

Đến cuối năm 1995, ngành giáo dục - đào tạo thị xã đã khắc phục được tình trạng suy giảm học sinh. Qui mô mạng lưới trường lớp mở rộng, chấm dứt tình trạng học ca 3; cơ bản hành thành việc tách cấp 1 ra khỏi cấp 2. Hoàn thành phổ cập cấp 1 và xóa mù chữ cho các đối tượng trong độ tuổi qui định. Huy động trẻ em đúng độ tuổi đến trường đạt tỉ lệ 97,3%. Công tác xã hội giáo dục bước đầu tạo chuyển biến trong nhận thức của các cấp, các ngành và tầng lớp Nhân dân, tạo môi trường thuận lợi huy động các nguồn lực lớn hơn trong xã hội phục vụ phát triển sự nghiệp giáo dục - đào tạo. Công tác bảo

¹ Hội Khuyến học Thị xã Tam Kỳ, “*Bản báo cáo thành tích công tác của Hội Khuyến học thị xã Tam Kỳ*”, Lưu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, 1998, tr.1.

vệ và chăm sóc trẻ em được quan tâm thực hiện với nhiều hoạt động thiết thực.

Công tác khám, chữa bệnh, vệ sinh phòng bệnh, y tế cộng đồng được tăng cường. Bên cạnh đó, nhờ tranh thủ và quản lý tốt nguồn viện trợ quốc tế, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân, chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng chống các bệnh dịch nguy hiểm ở trẻ em được thực hiện có nền nếp. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và đẩy mạnh phòng chống đại dịch HIV/AIDS được chú trọng. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi nhân dịp các ngày lễ lớn. Công tác gọi công dân nhập ngũ hằng năm đều hoàn thành vượt chỉ tiêu được giao. Hằng năm, các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930) được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trên địa bàn tổ chức dưới nhiều hình thức phong phú, đa dạng, thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia, góp phần quan trọng xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc.

Thực hiện Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã phối hợp với các ngành để lồng ghép các chương trình của ngành mình vào cuộc vận động với những mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể. Các cấp ủy Đảng và chính quyền thị xã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo nội dung, mục đích, yêu cầu và tình hình cụ thể của địa phương; các Đảng bộ xã, phường, các chi bộ và mỗi đảng viên có trách nhiệm lãnh đạo, tham gia, gương mẫu thực hiện các nội dung, yêu cầu của cuộc vận động.

Tháng 7/1995, Thị ủy tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 8B của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) về “*Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân*”. Báo cáo tổng kết nhấn mạnh, sau 05 năm thực hiện Nghị quyết, công tác quần chúng đã có những chuyển biến tích cực, hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể từng bước đi vào chiều sâu; nội dung, phương thức hoạt động được đổi mới nên đã tạo nên nhiều phong trào cách mạng sôi nổi trong quần chúng, góp phần tích cực vào thắng lợi chung của thị xã, như “*Phong trào thanh niên lập nghiệp, tuổi trẻ giữ nước - bảo vệ an ninh Tổ quốc*” của Đoàn Thanh niên; phong trào “*xứng danh anh bộ đội Cụ Hồ*” của Hội Cựu chiến binh; phong trào nông dân sản xuất giỏi của Hội Nông dân; phong trào phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình, phong trào nuôi con khỏe - dạy con ngoan, phong trào kế hoạch hóa gia đình của Hội Phụ nữ; tham gia đóng góp xây dựng Quỹ tình thương, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ quốc phòng... Tuy công tác Mặt trận được quan tâm chỉ đạo sâu sát, hệ thống tổ chức ở cơ sở dần được kiện toàn, hình thức hoạt động ngày càng phong phú, thiết thực, nhưng công tác vận động quần chúng vẫn còn nhiều hạn chế. Các tổ chức thành viên của Mặt trận hoạt động thiếu sự phối hợp, nội dung chưa cụ thể, thiếu hấp dẫn dẫn đến kết quả tập hợp quần chúng chưa cao. Kỹ năng, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ làm công tác vận động quần chúng ở cơ sở còn yếu; chế độ chính sách cho đội ngũ này còn thấp, không đảm bảo yên tâm công tác.

Tháng 3/1996, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XV, nhiệm kỳ 1996-2000 được tiến hành. Đánh giá công tác vận động quần chúng của thị xã trong gần 5 năm

(1991-1995), Đại hội nhận định: “*Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều nỗ lực tập hợp khối đoàn kết toàn dân thực hiện các chương trình hành động. Năng lực lãnh đạo của Đảng bộ không ngừng củng cố và nâng cao*”¹. Đại hội đã đề ra nhiều mục tiêu, trong đó nhấn mạnh phải kiện toàn, phát huy hiệu lực quản lý của chính quyền, hiệu quả hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể, bảo đảm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã nhiệm kỳ 1996-2000 gồm 35 ủy viên. Trong phiên họp thứ Nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu 09 người vào Ban Thường vụ Thị ủy, trong đó có ông Đoàn Văn Khur, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã. Bà Phạm Thị Minh Chiến được tín nhiệm bầu giữ chức Bí thư Thị ủy.

Ngày 30/8/1996, Ban Thường vụ Thị ủy đã quyết định thành lập Ban Dân vận Thị ủy. Ông Đoàn Văn Khur, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị xã được bổ nhiệm làm Trưởng ban Dân vận Thị ủy². Ban Dân vận Thị ủy là cơ quan tham mưu cho Thị ủy về công tác dân vận và có trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội làm tốt công tác vận động quần chúng. Việc thành lập Ban Dân vận Thị ủy và cử một Ủy viên Thường vụ, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận kiêm nhiệm chức Trưởng ban của Ban này giúp nâng cao hơn nữa tính chủ động, kịp thời, chất lượng trong công tác lãnh đạo của Thành ủy với công tác vận động

¹ Thị ủy Tam Kỳ, “*Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XV (1996)*”, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.12.

² Theo Quyết định số 24-QĐ/TV, ngày 30/8/1996 của Ban Thường vụ Thị ủy về “*Thành lập Ban Dân vận Thị ủy*”, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Tam Kỳ, tr.01.

quần chúng. Đồng thời, nâng cao hiệu quả phối hợp trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, sơ, tổng kết phong trào trong công tác vận động quần chúng giữa Ban Dân vận và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã.

Trong giai đoạn này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thị xã đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện vai trò, vị trí, chức năng và có những đóng góp thiết thực trên nhiều lĩnh vực hoạt động ở địa phương. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia và phối hợp tốt việc xây dựng, củng cố chính quyền Nhân dân các cấp, nhất là vận động bầu cử Quốc hội, bầu cử và bầu bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã và tỉnh. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã hoàn thành nhiệm vụ bảo đảm cuộc bầu cử dân chủ, đúng luật, góp phần làm cho ngày bầu cử thật sự là một ngày hội của quần chúng.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã chủ trì tổ chức cuộc vận động Kỷ niệm 50 năm Ngày Thương binh – liệt sĩ, đẩy lên phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”, chăm sóc cho các đối tượng chính sách với nhiều hoạt động phong phú. Ngay sau khi được tin về những thiệt hại nghiêm trọng do cơn bão số 5 gây ra ở Nam Bộ, Nam Trung Bộ, những khó khăn của Nhân dân Cuba anh em, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã đã mở cuộc vận động góp trong toàn dân ủng hộ bà con vùng bị bão lụt, giúp Nhân dân Cuba. Trong thời gian ngắn đã hoàn thành tốt chỉ tiêu mà Thị ủy và Ủy ban nhân dân thị xã giao. Qua cuộc vận động đã khơi dậy tình làng nghĩa xóm, nghĩa cử cao đẹp của mỗi người dân, huy động sức dân để giải quyết những vấn đề khó khăn cho dân. Thực tế cho thấy nơi nào, lĩnh vực nào Mặt trận đã phát động, cuộc vận động đi vào quần chúng, nơi đó công tác

xóa đói, giảm nghèo, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất và đời sống, phòng chống các tệ nạn xã hội, công tác dân số kế hoạch hóa gia đình... thực hiện ngày càng tốt hơn.

Hội Nông dân thị xã tập hợp đông đảo nông dân với số lượng hội viên lên đến 11.000 người. Hội Nông dân thị xã phát động phong trào “*Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi*” và làm giàu chính đáng. Các hoạt động tương trợ giúp đỡ, xây dựng gia đình nông dân đạt 6 chuẩn mực do Trung ương Hội Nông dân phát động, xây dựng “*Quỹ hỗ trợ nông dân*”, giúp nông dân nghèo thiếu vốn sản xuất được tổ chức rộng khắp và đi vào chiều sâu. Qua 2 năm 1996-1997, sau hai lần tổng kết bình chọn từ cơ sở, đã có gần 2000 hộ nông dân đạt danh hiệu “*Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi*” các cấp. Các phong trào dân số kế hoạch hóa gia đình, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và “*Quản chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc*”... được đông đảo hội viên nông dân hưởng ứng. Tuy nhiên, tỷ lệ hộ đói nghèo trong nông dân còn khá cao, còn có sự chênh lệch về mức sống và mức thụ hưởng các dịch vụ y tế, giáo dục, văn hóa giữa thành thị và nông thôn, lao động thiếu việc làm, giá nông sản thấp, việc đền bù giải tỏa một số nơi chưa công bằng, phù hợp, hoạt động Hội nông dân không đồng đều, một số nơi hoạt động cầm chừng, chưa thiết thực và hiệu quả, làm cho nông dân chưa thiết tha với hội, chức năng người đại diện cho nông dân, phát huy quyền làm chủ của nông dân chưa thực hiện đầy đủ, khả năng thu hút nông dân còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới¹.

¹ Hội Nông dân thị xã Tam Kỳ, *Báo cáo tham luận của Hội Nông dân thị xã Tam Kỳ tại Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IV*, Lưu tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, 1998, tr.2.

Tháng 11/1996, tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa IX đã ban hành Nghị quyết về việc chia tách Quảng Nam - Đà Nẵng thành 02 đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương là tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng. Theo đó, tỉnh Quảng Nam có 14 đơn vị hành chính trực thuộc và tỉnh lỵ đóng tại thị xã Tam Kỳ. Ngày 21/02/1997, tại Quảng trường 24/3, thị xã Tam Kỳ, Tỉnh ủy lâm thời Quảng Nam và Thị ủy Tam Kỳ tổ chức lễ đón tiếp các cơ quan của tỉnh Quảng Nam từ thành phố Đà Nẵng vào làm việc ở thị xã Tam Kỳ.

Trở thành thị xã tỉnh lỵ Quảng Nam, Tam Kỳ sẽ nhận được sự chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân và các ngành của tỉnh, cơ sở vật chất kỹ thuật được tăng cường, các công trình văn hóa, phúc lợi được đầu tư xây dựng với tốc độ nhanh sẽ tạo ra động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Nơi đây cũng sẽ là nơi tập trung đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, đội ngũ trí thức, lao động lành nghề, đầu mối giao lưu kinh tế, mở ra khả năng mới để thị xã phát triển toàn diện. Bên cạnh đó, Tam Kỳ còn nhiều khó khăn, nhất là thu nhập của Nhân dân còn thấp, hộ đói nghèo chiếm tỷ lệ khá cao. Đối tượng chính sách còn nhiều khó khăn; vấn đề giải quyết việc làm, xóa đói, giảm chưa được giải quyết tốt. Đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ năng lực còn nhiều mặt chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, đội ngũ cán bộ cơ sở phân đông chưa qua đào tạo. Thị xã Tam Kỳ được chọn làm trung tâm tỉnh lỵ nhưng cơ sở vật chất, hạ tầng cực kỳ nghèo nàn, thiếu thốn, không đủ cho việc bố trí, sắp xếp chỗ làm việc của các cơ quan cấp tỉnh.

Những đặc điểm trên đặt ra cho công tác Mặt trận trong thời điểm này là phải tiếp tục giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, chung tay vì sự nghiệp xây dựng quê hương Tam Kỳ giàu mạnh theo đường lối đổi mới của Đảng, vì cuộc sống ấm no hạnh phúc Nhân dân và xứng đáng là tỉnh lỵ của tỉnh Quảng Nam.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức thành viên đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền cùng cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và cử tri phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia lựa chọn, quyết định bầu chọn người đại diện ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của mình tham gia vào các cơ quan quyền lực của Nhà nước. Ngày 20/7/1997, cùng với cử tri cả tỉnh, cử tri thị xã tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X và bầu cử bổ sung đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V. Kết quả, cử tri thị xã đi bầu đạt 99,93%, bầu được 03 đại biểu Quốc hội X và 02 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 1994-1997.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tập trung tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) “*Về định hướng chiến lược phát triển giáo dục – đào tạo, khoa học – công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000*”, vận động Nhân dân tổ chức và thực hiện tốt phong trào quần chúng tiến quân vào khoa học, công nghệ và bảo vệ môi trường, mang lại những hiệu quả kinh tế - xã hội thiết thực.

Đồng thời, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức thành viên tập trung thực hiện tốt công tác tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tổ chức lấy ý kiến rộng

rãi trong các tầng lớp Nhân dân vào dự thảo Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; giám sát các cơ quan, đơn vị thực hiện Quy chế tiếp công dân theo Nghị định số 89/CP ngày 07/8/1997 của Chính phủ; tham gia góp ý kiến các dự thảo quy định về mức hoạt động phí của Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các phó đoàn thể các xã, phường, thị trấn.

*

Nhìn chung, giai đoạn 1984 – 1997, nhận thức về công tác quần chúng, về mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân được nâng lên một bước; cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể các cấp xây dựng và thực hiện được các chương trình hành động cụ thể gắn liền với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể có những chuyển biến tích cực, đổi mới được một bước nội dung, phương thức và gắn với các phong trào cụ thể, tích cực xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; vận động, tập hợp được đông đảo các tầng lớp Nhân dân, kể cả kiều bào ta ở nước ngoài chung sức, chung lòng thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh. Mặc dù trong giai đoạn này, bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, kinh tế - xã hội trong nước khủng hoảng, các thế lực thù địch ra sức chống phá công cuộc đổi mới, Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh đã đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thử thách và đạt được những kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo ra những tiền đề quan trọng để chuyển sang một thời kỳ phát triển mới. Tinh thần đoàn kết nhất trí trong

Đảng bộ và niềm tin của Nhân dân vào đường lối đổi mới của Đảng ngày càng được củng cố và tăng cường, sản xuất bước đầu được khơi dậy phù hợp với cơ chế mới của nền kinh tế, đó là những điều kiện để chuyển sang thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Tuy nhiên, công tác vận động quần chúng của tỉnh vẫn còn một số mặt hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của Nghị quyết 8B. Một số cấp ủy, cán bộ, đảng viên, các cơ quan quản lý Nhà nước chưa nhận thức đầy đủ và sâu sắc các quan điểm cơ bản của Nghị quyết 8B, công tác quy hoạch đào tạo cán bộ có trình độ và năng lực cho các đoàn thể chưa nề nếp và chưa được quan tâm đúng mức, nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể vẫn còn lúng túng. Đó cũng là một trong những nguyên nhân ảnh hưởng không ít đến việc phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn thị xã.

Chương VIII

PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC TRONG SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1998-2024)

I. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã vận động toàn dân đoàn kết xây dựng quê hương theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa (1998-2007)

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc (1998-2002)

Tháng 3/1998, ông Trần Trung Phương, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã được điều động về làm Phó ban Dân vận Thị ủy. Tháng 4/1998, ông Nguyễn Văn Kha được điều động về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và bầu làm Phó Chủ tịch.

Ngày 10/4/1998, Thị ủy Tam Kỳ ban hành Chỉ thị số 14-CT/TV về việc lãnh đạo tổ chức đại hội ủy ban Mặt trận cơ sở và Đại hội Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ. Chỉ thị nêu rõ đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của các tầng lớp Nhân dân; góp phần nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin, xây dựng khối đoàn kết toàn dân, tạo ra bước chuyển biến mới trong phong trào cách mạng. Chỉ thị nhấn mạnh cấp ủy cơ sở cần chỉ đạo đánh giá việc thực hiện Nghị quyết 07 của Bộ Chính trị (khóa VII), sơ kết việc triển khai cuộc vận động “*Toàn dân*

đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”. Về nhân sự, thực hiện chặt chẽ, đúng quy định của Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tăng cường cán bộ có năng lực, uy tín, kinh nghiệm, nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác vận động quần chúng và từng bước trẻ hóa. Đồng thời, phát động phong trào thi đua yêu nước trước, trong và sau đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã ban hành hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường tiến hành đại hội, phát động thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khóa IV và Kỷ niệm 68 năm Ngày thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất (18/11/1930 – 18/11/1998).

Ngày 18/6/1998, Thị ủy tổ chức Hội nghị sơ kết 4 năm (1994-1998) thực hiện chương trình mục tiêu xóa đói, giảm nghèo. Trong Báo cáo tổng kết, Thị ủy đánh giá cao sự đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức thành viên trong việc vận động, xây dựng các quỹ tín dụng hỗ trợ vay vốn, “*Ngày vì người nghèo*”. Các cuộc vận động này phát huy được sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần quan trọng vào thực hiện chủ trương xóa đói, giảm nghèo ở địa phương. Qua 04 năm thực hiện (1994-1998), thị xã đã giải quyết hỗ trợ cho 4.197 hộ đói nghèo vay vốn tín chấp với tổng số vốn vay là hơn 5 tỷ đồng. Thực hiện 117 dự án vay vốn 120 (vay vốn giải quyết việc làm) với tổng số tiền hơn 3,4 tỷ đồng, giải quyết cho 5.100 người lao động có việc làm. Thị xã giảm được 8.966 hộ đói nghèo; trong đó 1.096 hộ đói và 7.357 hộ nghèo; hạ tỷ lệ hộ đói nghèo từ 39,34% năm 1994 xuống còn 23,35% năm 1998.

Ngày 22/8/1998, Chủ tịch nước ký quyết định phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho lực lượng vũ trang và Nhân dân thị xã Tam Kỳ và hai xã Tam Lãnh, Tam Phước vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đây là những phần thưởng xứng đáng, ghi nhận những hy sinh to lớn của cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân thị xã Tam Kỳ trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, góp phần cùng quân dân cả nước hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc. Nhân dịp này, thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã phát động một đợt thi đua sâu rộng nhằm lập thành tích thiết thực chào mừng sự kiện chính trị trọng đại này.

Ngày 23/10/1998, Ban Thường vụ Thị uỷ ban hành Chương trình hành động số 03-CT/TU thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Trong phương hướng, nhiệm vụ cụ thể, Thị uỷ nhấn mạnh vai trò của Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể trong việc tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, nêu cao ý thức độc lập, tự chủ, tự cường, xây dựng quê hương giàu đẹp; xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần cao đẹp, trình độ dân trí phát triển, phục vụ đắc lực sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vì mục tiêu “*Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”. Chương trình đặt mục tiêu phấn đấu đến năm 2000, 100% xã, phường có thêm thiết chế văn hóa; 50% thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa được công nhận; 50% gia đình là gia đình văn hóa được công nhận; 100% cơ quan Nhà nước đạt tiêu chuẩn “*Đơn vị văn minh*”; 100% thôn, tổ dân phố có nơi sinh hoạt văn hóa;

hoàn thành phố cấp trung học cơ sở ở 7 phường nội thị và những xã có điều kiện.

Đến tháng 7/1998, tất cả các xã, phường của thị xã đã hoàn thành đại hội Mặt trận. Thực hiện thi đua chào mừng sự kiện lớn, đặc biệt là chào mừng Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ khóa IV, các phong trào xây dựng giao thông nông thôn, xóa đói, giảm nghèo, nhân đạo, từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, thực hiện chính sách hậu phương quân đội, chăm sóc giúp đỡ các gia đình có công cách mạng... đạt kết quả cao; nhiều tổ đoàn kết ở khu dân cư mới được thành lập và đi vào hoạt động có nền nếp, hiệu quả.

Trong hai ngày 17 và 18/11/1998, tại Hội trường khối Dân vận – Mặt trận¹, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ khóa IV, nhiệm kỳ 1998 - 2003 được tổ chức. Dự Đại hội có 142 đại biểu chính thức đại diện cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc của thị xã.

Đại hội kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khóa III, nhiệm kỳ 1993 - 1998, đề ra Chương trình hành động của nhiệm kỳ 1998 - 2003. Báo cáo chính trị tại Đại hội nhấn mạnh: Trong nhiệm kỳ 1993 - 1998, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các tổ chức thành viên triển khai thực hiện Chương trình hành động đạt được những kết quả quan trọng. Đội ngũ cán bộ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp,

¹ Có ý kiến khác của bà Trần Thị Kim Thanh tại Hội thảo đề cương (ngày 19/10/2024), Đại hội lần này diễn ra tại rạp Hòa Bình, phường An Xuân, thị xã Tam Kỳ. Ở đây, chúng tôi căn cứ vào tư liệu còn lưu tại văn phòng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ.

nhất là cấp cơ sở được tăng cường về số lượng và phần lớn được bồi dưỡng nâng cao về trình độ chuyên môn và kỹ năng công tác. Nhờ đó, kịp thời tham mưu cho các cấp ủy Đảng lãnh đạo, chỉ đạo triển khai có hiệu quả công tác vận động quần chúng từ thị xã đến cơ sở. Đặc biệt, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng sát cơ sở, đưa phong trào quần chúng đi vào chiều sâu, thực hiện tốt xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội.

Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1998 – 2003, trong đó trọng tâm là tăng cường và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận xã hội; tranh thủ thời cơ, phát huy nội lực, giữ vững ổn định chính trị, phát huy dân chủ; nâng cao ý chí tự lực, tự cường; phối hợp cùng chính quyền thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh mà Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XVI đã đề ra; phát động các phong trào hành động cách mạng trong các tầng lớp Nhân dân, tích cực xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống cho Nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu *“Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”*.

Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ lần thứ IV thống nhất thông qua Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã nhiệm kỳ 1998 - 2003: không ngừng mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh; vận động các tầng lớp Nhân dân thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, phát huy khả năng, tiềm năng sẵn có của mỗi

địa phương, mỗi gia đình để phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành các chỉ tiêu Nhà nước; củng cố tổ chức, kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Mặt trận; phân đấu hoàn thành xây dựng tổ đoàn kết ngay trong năm 1998, từng bước nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của tổ, làm cơ sở cho việc xây dựng thôn, tổ văn hóa tiến tới hình thành các làng xã văn hóa; coi trọng công tác sơ kết, tổng kết và khen thưởng kịp thời trong thực hiện các phong trào thi đua.

Đại hội hiệp thương cử ra Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khóa IV, nhiệm kỳ 1998 - 2003 gồm 52 vị, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã gồm 5 vị. Ông Đoàn Văn Khur tái đắc cử làm Chủ tịch; ông Nguyễn Văn Kha làm Phó Chủ tịch. Các ông: Phan Xuân Đồng, Võ Văn Nhơn¹, Huỳnh Văn Tường là Ủy viên Thường trực.

Cuối tháng 11/1998, cơn bão số 5 làm hàng trăm ngôi nhà bị tốc mái và bị sập; hàng nghìn người bị thiếu đói, gần 1.000 ha lúa và hoa màu bị xói lở và bồi lấp; một số phòng học, trạm xá bị tốc mái, xiêu vẹo. Hệ thống giao thông, cầu cống và đập thủy lợi hư hỏng nặng. Tổng thiệt hại do cơn bão số 5 gây ra ở Tam Kỳ ước tính hơn 5 tỷ đồng.

Với tinh thần chủ động ứng phó thiên tai, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể thị xã tích cực triển khai các hoạt động phòng chống, ứng cứu, hỗ trợ giúp đỡ Nhân dân trước, trong và sau cơn bão đi qua. Nhờ đó, góp phần nhanh chóng khắc phục hậu quả bão lụt, kịp thời ổn định tình hình sản xuất và đời sống Nhân dân thị xã.

¹ Đến tháng 5/2001, ông Võ Văn Nhơn chuyển công tác về Sở Văn hóa thể thao tỉnh Quảng Nam.

Ngày 03/4/1998, Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Chỉ thị số 13-CT/TU về đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới. Chỉ thị yêu cầu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cùng cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành từ thị xã đến cơ sở tăng cường phối hợp, kết hợp đồng bộ đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” trong tình hình mới; gắn việc thực hiện nhiệm vụ này với từng đảng viên, đoàn viên, hội viên. Chỉ thị đề ra mục tiêu đến năm 2000, toàn thị xã không còn địa phương, đơn vị yếu kém.

Sáng ngày 24/3/1999, đông đảo Nhân dân thị xã Tam Kỳ với cờ, hoa rực rỡ đến dự Lễ kỷ niệm 24 năm Ngày giải phóng thị xã Tam Kỳ (24/3/1975 - 24/3/1999) và tỉnh Quảng Nam; đón nhận danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân do Nhà nước phong tặng cho Nhân dân và lực lượng vũ trang thị xã Tam Kỳ. Phần thưởng cao quý này vừa là niềm tự hào, vừa là nguồn sức mạnh to lớn để thị xã tiếp tục củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng quê hương ngày càng tươi đẹp.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các địa phương thực hiện chặt chẽ quy trình hiệp thương, giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đảm bảo tiêu chuẩn, năng lực, uy tín; tuyên truyền, vận động 99,92% cử tri thực hiện quyền dân chủ trực tiếp tham gia bầu cử và giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1999-2004. Nhiều địa phương, địa bàn bị chia cắt do mưa lũ, tổ bầu cử đã mang thùng phiếu đến tận nhà để cử tri già yếu, ốm đau thực hiện quyền công dân của mình. Qua đó,

đã bầu được 35/35 đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã, 429/431 đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường; 07/07 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh ở 3 đơn vị bầu cử.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tạo điều kiện thuận lợi để đại biểu dân cử hoạt động và giữ mối liên hệ chặt chẽ với cử tri. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã phối hợp tổ chức và chủ trì các buổi tiếp xúc cử tri của đoàn đại biểu Quốc hội khóa X và XI tỉnh Quảng Nam, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã thu thập và phản ánh những ý kiến, kiến nghị và đề nghị các cơ quan, ban, ngành có liên quan trả lời những ý kiến thắc mắc, kiến nghị chính đáng của cử tri Tam Kỳ.

Phối hợp với các cơ quan có liên quan ban hành “*Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thường trực Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân và Thường trực Ủy ban Mặt trận*”. Theo đó, định kỳ 6 tháng, 1 năm tổ chức hội nghị đánh giá rút kinh nghiệm. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng nhân dân các cấp và các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân. Các phát biểu của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phản ánh đầy đủ, đúng tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, đề xuất được giải pháp và cùng tham gia giải quyết những khiếu nại trên lĩnh vực tranh chấp đất đai, nhà ở, đền bù giải tỏa, môi trường đô thị.

Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã thực hiện tốt công tác điều hành, xây dựng chương trình công tác và chỉ đạo, hướng dẫn Mặt trận cơ sở hoạt động hiệu quả. Duy trì chế độ trực báo hằng tháng vào ngày 20 với chủ tịch Mặt trận cơ sở. Hằng năm, mở lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm

công tác Mặt trận ở khu dân cư và tổ trưởng tổ đoàn kết, cử cán bộ đi dự các lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức. Mặt trận cơ sở được củng cố, kiện toàn, xây dựng 178/178 ban công tác Mặt trận ở địa bàn dân cư. Nhìn chung, ban công tác Mặt trận có khả năng hoạt động và quản lý tốt các tổ đoàn kết dưới sự chỉ đạo trực tiếp của thường trực Mặt trận cơ sở.

Từ ngày 31/10 đến ngày 05/11/1999, lũ lụt lớn xảy ra trên diện rộng ở thị xã; những vùng trũng thấp của các xã, phường: Tam An, Tam Đàn, Tam Phú, Tam Thanh, Phước Hòa, Hòa Hương... ngập trên 2 m. Trận lụt lớn đã làm chết 04 người, bị thương 12 người... gây thiệt hại hơn 25 tỷ đồng. Cùng với cấp ủy, chính quyền, cán bộ Mặt trận và đoàn thể địa phương đã đến các vùng bị ngập lụt nặng để trực tiếp ứng cứu, di dời người, tài sản đến nơi an toàn. Ngay trong những ngày lụt, cán bộ Mặt trận và đoàn thể các cấp đã tham gia phân phát 10 tấn gạo cứu trợ. Ngay sau lũ, cùng với việc hỗ trợ bà con khắc phục hậu quả, Mặt trận các cấp của thị xã còn tham gia phân bổ hàng cứu trợ đến tay Nhân dân với 42 tấn gạo, nhiều quần áo và nhu yếu phẩm khác. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã còn chủ trì tiếp nhận và cấp phát số hàng cứu trợ trị giá trên 1 tỷ đồng mà đồng bào cả nước gửi về sau đó.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Nông dân thị xã phát động phong trào đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế, thực hiện việc hỗ trợ vốn, kỹ thuật, trao đổi kinh nghiệm làm ăn, phát triển kinh tế trang trại, vườn đồi, nuôi trồng thủy sản, hải sản... Đến năm 1999, toàn thị xã đã xây dựng được hơn 50 mô hình kinh tế V.A.C (vườn ao chuồng), 27 mô hình kinh tế trang trại.

Tháng 11/2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2000 - 2005 diễn ra. Đại hội xác định phương hướng, nhiệm vụ giai đoạn 2000 – 2005, trong đó nhấn mạnh là: Tiếp tục phát huy sức mạnh toàn dân, giữ vững khối đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ, tập trung khai thác tiềm năng thế mạnh của địa phương, tạo ra chuyển biến mới trong phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ đạt được một số tiêu chí của đô thị loại III¹. Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã khóa XVII, nhiệm kỳ 2000 - 2005 gồm 33 ủy viên. Tại phiên họp thứ Nhất, Ban Chấp hành bầu 10 người vào Ban Thường vụ Thị ủy, trong đó có ông Đoàn Văn Khur, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã.

Ngày 20/6/2001, Thị ủy ban hành Chỉ thị số 07-CT/TV về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với việc thực hiện các Đề án xã hội hóa đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế trang trại - kinh tế V.A.C và xây dựng hồ xí hợp vệ sinh trên địa bàn thị xã. Chỉ thị nêu rõ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cần tổ chức quán triệt sâu rộng mục đích, ý nghĩa và lợi ích của việc thực hiện chủ trương xã hội hóa đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo phương châm “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*”, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân với phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”. Tập trung mọi biện pháp để khuyến khích Nhân dân đầu tư phát triển kinh tế V.A.C, kinh tế trang trại; tự giác xây dựng hồ xí hợp vệ sinh; góp phần tích cực vào việc tăng tỷ suất hàng hóa nông sản, giữ gìn vệ sinh môi trường, thực hiện

¹ Thị ủy Tam Kỳ, *Văn kiện Đại hội Đảng bộ thị xã Tam Kỳ lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000-2005)*, Sơ Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam, 2010, tr.49.

nếp sống văn minh đô thị. Đến năm 2002, có 7.924 vườn được cải tạo, 69 trang trại sản xuất kinh doanh tổng hợp hoạt động¹.

Thực hiện chủ trương từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XVII, Mặt trận các cấp vận động Nhân dân phát triển sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đầu tư nuôi trồng, đánh bắt thủy sản, khôi phục các làng nghề truyền thống, khuyến khích đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất kinh doanh. Nhờ đó, 100% diện tích trồng lúa 3 vụ chuyển sang trồng 2 vụ, mở rộng diện tích trồng lúa lai, sản xuất lúa giống, chuyển các diện tích trồng lúa cho năng suất thấp sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn.

Năm 2001, đánh bắt trên 3.000 tấn thủy sản, trong đó xuất khẩu 250 tấn. Diện tích nuôi trồng thủy sản được mở rộng, có 177,8 ha mặt nước nuôi tôm nước lợ. Các cơ sở chế biến nông sản thực phẩm, sản xuất công cụ phục vụ xây dựng, may mặc gia công xuất khẩu, dịch vụ hoa cây cảnh phát triển ở vùng nội thị. Các ngành nghề truyền thống được khôi phục và phát triển như dệt chiếu ở Tam Thăng, nước mắm Tam Áp ở Tam Thanh, nghề mộc, rèn ở Hòa Hương, Tân Thạnh, đan mây tre ở Tam Vinh, Tam Thành, làm bún ở Tân Thạnh.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và cơ sở triển khai chương trình phối hợp và thống nhất hành động 6 nội dung của cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”. Năm 2001, xây dựng thêm 77

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ nhiệm kỳ IV – Chương trình phối hợp, thống nhất hành động nhiệm kỳ V (2003-2008)*, tháng 7/2003, Lưu tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, tr.14.

thôn, tổ văn hóa, bầu 64 trưởng thôn, trưởng khối phố, có 29 tộc họ đăng ký tộc ước và tổ chức ra mắt. Qua phân loại ở 178 khu dân cư và 955 tổ đoàn kết: về khu dân cư có 51 xuất sắc, 81 tiên tiến, 43 trung bình, 3 yếu; về tổ đoàn kết, có 301 xuất sắc, 348 tiên tiến, 286 trung bình, 20 yếu.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã đã phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin – thể dục thể thao thị xã tổ chức kiểm tra, đánh giá 51 khu dân cư xuất sắc theo đề nghị của cơ sở và đã công nhận 11 khu dân cư đạt tiêu chuẩn xuất sắc (gồm: khu dân cư số 7 phường An Xuân; các khu dân cư 5, 14, 15 phường An Mỹ; các khu dân cư Long Sơn, Trường Mỹ xã Tam Thái; khu dân cư số 2 xã Tam Ngọc; khu dân cư thôn Vĩnh Bình, xã Tam Thăng; các khu dân cư An Thiện, Thuận An, An Hòa xã Tam An). Những khu dân cư xuất sắc nêu trên đạt tiêu chuẩn “6 không, 2 có”, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, có phong trào cách mạng phát triển mạnh.

Ngày 27/3/2001, Ban Thường vụ Thị ủy điều động ông Đoàn Văn Khur về Thị ủy giữ chức vụ Phó Bí thư¹. Từ tháng 4/2001 đến tháng 11/2002, ông Nguyễn Văn Kha giữ chức vụ Quyền Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã. Tháng 7/2001, ông Đào Ngọc Diêu được bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã. Đến ngày 18/11/2002, Hội nghị bất thường Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ bầu bổ sung bà Nguyễn Thị Kim

¹ Quyết định số 28/QĐ-TV, ngày 27/3/2001 của Ban Thường vụ Thị ủy điều động ông Đoàn Văn Khur về Thị ủy giữ chức vụ Phó Bí thư.

Dung giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khóa IV, nhiệm kỳ 1998 - 2003.

Mặt trận và đoàn thể các cấp tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước thông qua các hình thức cho vay, tín chấp, phong trào giúp nhau sản xuất, góp vốn quay vòng, mượn vốn sản xuất để hỗ trợ người nghèo có điều kiện ổn định sản xuất, vượt qua khó khăn. Đến năm 2002, nhiều hộ đã thoát được nghèo, thị xã không còn hộ đói, có 13,1% hộ nghèo (5.389 hộ), thấp hơn mức bình quân chung của cả nước (giảm hằng năm 3,5%), so với năm 2001 giảm 4,26%¹.

Trên địa bàn thị xã có 18 hộ (68 khẩu) bà con người dân tộc Co sinh sống ở thôn 9, xã Tam Lãnh. Đây là đơn vị duy nhất của thị xã Tam Kỳ có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Mặt trận và các đoàn thể đặc biệt quan tâm tạo điều kiện về vốn, chăm lo về y tế, giáo dục để đồng bào Co phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Đến năm 2002, theo thống kê về người Hoa ở Tam Kỳ có 173 hộ, 845 khẩu, tập trung chủ yếu ở nội thị và một ít ở xã Tam Phú, Tam Lãnh và Tam Phước. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã thường xuyên thăm hỏi và phối hợp tổ chức các hoạt động lễ hội tại Quỳnh phủ Hội Quán nhân các ngày lễ, Tết, dâng hương, chúc thọ đầu năm, ngày giỗ tổ tiên hiền.

Năm 2002, Thị ủy Tam Kỳ tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 8B (khoá VI) về đổi mới công tác vận động

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ: *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ nhiệm kỳ IV – Chương trình phối hợp, thống nhất hành động nhiệm kỳ V (2003-2008)*, tháng 7/2003, Lưu tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, tr.15.

quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân. Báo cáo tổng kết khẳng định qua hơn 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 8B, công tác vận động quần chúng của Đảng bộ thị xã có những chuyển biến tích cực, nhiều phong trào thi đua yêu nước, hành động cách mạng được đẩy mạnh như cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”*, *“Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”*; phong trào *“Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi”*, *“Thanh niên lập nghiệp - Tuổi trẻ giữ nước”*, *“Cựu chiến binh phát huy truyền thống Bộ đội cụ Hồ”*... Các cuộc vận động thực sự mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Đến năm 2002, toàn thị xã đã xây dựng 955 tổ đoàn kết, 119/178 thôn, khối phố văn hoá. Có 2.126 hộ được các cấp công nhận đạt danh hiệu *“Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi”*, trong đó phát triển mạnh là các xã, phường: Tam An, Tam Dân, Tam Phước, Tam Lộc, Tam Ngọc, Tam Thái, An Mỹ, An Sơn.

Thành tích ngành giáo dục thị xã trong giai đoạn này có đóng góp quan trọng của công tác khuyến học. Đến năm 2002, đã xây dựng được hội khuyến học ở 20/20 xã, phường, 42 chi hội ở các trường học, 15 chi hội tộc họ, 120 chi hội ở thôn, tổ dân phố. Với số lượng hội, chi hội và hội viên rộng khắp, hoạt động năng nổ, tích cực; phong trào khuyến học trở ngày càng lớn mạnh, kế thừa và phát huy truyền thống hiếu học của thị xã - một nét đẹp trong đời sống văn hóa của Nhân dân Tam Kỳ.

Trong 10 năm (1992-2002), hội khuyến học các cấp đã cấp 1.891 suất học bổng với gần 387 triệu đồng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, 5.737 giải (với số tiền hơn 592 triệu

đồng) cho học sinh giỏi các cấp. Ở cơ sở, phong trào khuyến học ở các xã, phường: Tam An, Tam Thành, Tam Lộc, Tam Ngọc, An Sơn phát triển mạnh, nhiều lần được tuyên dương, khen thưởng. Đặc biệt, ngày 21/8/2001, Ủy ban nhân dân thị xã ban hành Quyết định số 05/2001/UBND về việc ban hành Giải thưởng Phan Châu Trinh. Giải thưởng ra đời thể hiện sự quan tâm của lãnh đạo thị xã đối với công tác khuyến học, góp phần vào công tác xây dựng nguồn lực con người, đào tạo nhân tài phục vụ cho sự phát triển của thị xã¹. Cuối năm 2002, thị xã đã tổ chức trao Giải thưởng Phan Châu Trinh cho 28 sinh viên, học sinh đạt tiêu chuẩn với giá trị 36 triệu đồng.

Năm 2001-2002, Ban vận động “*Ngày vì người nghèo*” thị xã hoạt động hiệu quả. Ban vận động thị xã thu hơn 188 triệu đồng, giải ngân đợt I hơn 123 triệu đồng cho đối tượng là hộ nghèo, cá nhân nghèo. Số tiền trên đã giải quyết tạo việc làm cho 94 đối tượng, mua 23 con heo, 26 con bò, đầu tư cây con giống và giúp thêm vốn sản xuất kinh doanh. Đặc biệt, xây 2 ngôi nhà tình thương cho 2 hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Thấm nhuần đạo lý, truyền thống “*Uống nước nhớ nguồn*”, “*Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*”, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và tổ chức thành viên phối hợp phát động phong trào đền ơn đáp nghĩa, tổ chức các hoạt động tri ân, thành kính với những người có công với nước. Từ nguồn kinh phí Nhà nước và vận động trong Nhân dân trên 2 tỷ đồng, xóa 528 ngôi nhà tạm cho đối tượng chính sách; vận động các cơ quan, đơn

¹ Ban Thường vụ Thị ủy Tam Kỳ, *Đặc san kỷ niệm 5 năm thị xã tỉnh lỵ*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2002, tr.65-66.

vị nhận phụng dưỡng suốt đời cho tất cả các Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã và các đoàn thể huy động hàng ngàn ngày công tu sửa làm đẹp các nghĩa trang liệt sĩ, tìm kiếm và quy tập vào nghĩa trang 97 hài cốt liệt sĩ, xây dựng và tu sửa 77 ngôi nhà cho đối tượng chính sách, trao tặng 26 sổ tiết kiệm tình nghĩa, trị giá mỗi sổ là 200.000 đồng.

Từ năm 1998 đến 2002, có gần 7000 lượt người nhận được cứu trợ, hàng trăm đối tượng bất hạnh, khó khăn, tàn tật, nhiễm chất độc da cam được giúp đỡ, khám chữa bệnh và cấp thuốc miễn phí, duy trì thường xuyên bát cháo tình thương ở Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam. Vận động xây dựng 373 ngôi nhà tình thương, cấp 16 xe lăn cho trẻ em khuyết tật và giúp đỡ hàng trăm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, lang thang cơ nhỡ vào mái ấm tình thương 1/6.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp vận động Nhân dân thực hiện chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình, phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, thành lập câu lạc bộ không sinh con thứ 3, tuyên truyền các biện pháp phòng chống HIV/AIDS, biết cách phòng ngừa dịch bệnh, giữ gìn vệ sinh môi trường, xây dựng hồ xí hợp vệ sinh, tăng cường công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ và trẻ em.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã phối hợp chặt chẽ với ngành công an, quân sự, Đoàn biên phòng 268 tổ chức phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn an ninh biên giới lãnh hải. Các hoạt động phòng chống cháy nổ, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội khác được triển khai sâu rộng. Các phong trào toàn dân phòng ngừa, phát hiện

tổ giác tội phạm, cảm hóa giáo dục người phạm tội tại gia đình và cộng đồng dân cư đi vào nền nếp.

Hàng năm, tổ chức cho Nhân dân tìm hiểu Luật Nghĩa vụ quân sự, Pháp lệnh về dân quân tự vệ, động viên thanh niên trong độ tuổi đi khám nghĩa vụ quân sự và tham gia lực lượng dân quân tự vệ. Hội Cựu chiến binh thị xã là lực lượng nòng cốt, nêu cao tấm gương sáng, không ngừng phát huy bản chất anh lính Cụ Hồ, dìu dắt thế hệ trẻ. Đoàn Thanh niên và Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã với phong trào tuổi trẻ giữ nước, tổ chức nhiều hoạt động giao lưu kết nghĩa với các đơn vị quân đội, công an, tổ chức văn nghệ, thể thao và tặng quà cho các thanh niên trúng tuyển lên đường nhập ngũ. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thị xã còn tham gia phối hợp với cơ quan quân sự thị xã tham gia và hướng dẫn cơ sở công tác diễn tập theo cơ chế A2/BCT đạt kết quả và làm tốt công tác hậu phương quân đội.

Qua một năm triển khai cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” (kế thừa và tiếp nối cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư*”) đã góp phần tích cực trong phong trào xóa đói, giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, thôn khối phố văn hóa ở khu dân cư, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, thuần phong mỹ tục. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã đã phối hợp với ngành văn hóa thể thao phát động đến từng hộ gia đình, từng tổ đoàn kết, khu dân cư. Tổ chức cho từng hộ gia đình đăng ký thực hiện 4 tiêu chuẩn gia đình văn hóa, vận động Nhân dân thực hiện tốt quy ước xây dựng thôn, khối phố văn hóa.

Đến năm 2003, có 90% các hộ gia đình đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, có 97% thôn – khối phố đã làm lễ phát động ra mắt thôn – khối phố văn hóa, 01 xã làm lễ phát động xây dựng xã văn hóa. Có 20 tộc họ đăng ký xây dựng tộc ước văn hóa.

Qua 5 năm thực hiện cuộc vận động các khu dân cư đạt danh hiệu xuất sắc hằng năm đều tăng. Năm 1999, có 5 khu dân cư xuất sắc đạt tỷ lệ 2,87%, đến năm 2002 có 65 khu dân cư xuất sắc đạt tỷ lệ 36,5%, trong đó khu dân cư xuất sắc 2 năm liền là 9, đạt 3 năm liền là 1. Khu dân cư tiên tiến là 75 đạt tỷ lệ 42,1%, khu dân cư trung bình là 38 đạt tỷ lệ 21,4%, không có khu dân cư yếu kém¹.

Đến năm 2002, toàn thị xã có 20/21 xã, phường có Ban Thanh tra nhân dân (còn 1 đơn vị chưa tổ chức là phường An Phú, mới tách ra từ xã Tam Phú). Có 182 thành viên Thanh tra nhân dân, 269 tổ hòa giải; đã nhận được 358 đơn khiếu nại, trực tiếp giải quyết 253 đơn. Có 83 đơn phối hợp với công an xã và Ủy ban nhân dân xã giải quyết, có 22 chuyển cấp trên giải quyết theo quy định. Kinh phí hoạt động còn rất hạn hẹp nhưng nhiều đơn vị tổ chức hoạt động tốt, tham mưu cấp ủy và chính quyền địa phương giám sát các hoạt động, hòa giải các tranh chấp, bất đồng trong cộng đồng dân cư, giảm đáng kể các đơn thư khiếu kiện, tạo sự bình yên trong thôn xóm, góp phần tích cực vào việc xây dựng cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”. 3 đơn vị xuất sắc được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tặng

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ, *Báo cáo tình hình công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ nhiệm kỳ IV – Chương trình phối hợp, thống nhất hành động nhiệm kỳ V (2003-2008)*, tháng 7/2003, Lưu tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, tr.23.

bằng khen gồm Ban Thanh tra nhân dân các xã: Tam An, Tam Thái, Tam Ngọc.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, xã, phường của Tam Kỳ đã thực hiện tốt chức năng giám sát thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng nhân dân về phát triển kinh tế V.A.C, kinh tế trang trại, xây dựng các công trình thủy lợi, nuôi trồng thủy hải sản, phát triển giáo dục – đào tạo, y tế được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã lấy ý kiến đóng góp của Nhân dân và giám sát quá trình triển khai thực hiện.

Ý kiến của Nhân dân về các nghị quyết, quyết định tập trung vào việc cần xác định rõ đối tượng giải quyết vốn vay, bổ sung vay vốn để phát triển chăn nuôi. Việc thu mua sản cho nhà máy tinh bột sắn Quảng Nam không có hợp đồng; ở xã Tam Thăng có tình trạng không thu mua hết sản lượng sắn của nông dân. Hội đồng nhân dân tỉnh nên hỗ trợ thêm vốn kiên cố hóa kênh mương. Về xây dựng cơ bản, chính quyền phải công bố quy hoạch đô thị kịp thời. Ngân sách giải ngân chi cho đền bù giải tỏa còn thấp, chỉ đạt 25%. Cần chấn chỉnh thái độ phục vụ của đội ngũ y bác sĩ Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam. Tình trạng dạy thêm, học thêm ở cấp III vẫn còn diễn ra, đề nghị Sở Giáo dục có trách nhiệm kiểm tra, quản lý. Tình trạng tranh chấp, lấn chiếm mặt nước sông Trường Giang để nuôi tôm cần sớm được kiểm tra, xử lý.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã vận động Nhân dân thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp – hiện đại hóa (2003-2007)

Từ ngày 01 đến ngày 02/7/2003, tại Hội trường thị xã Tam Kỳ, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ lần thứ V, nhiệm kỳ 2003 – 2008 được tổ chức. Đại hội có sự tham gia của 147/150 đại biểu chính thức thay mặt cho các giai cấp, các tầng lớp Nhân dân, đồng bào các dân tộc, các tôn giáo của thị xã và hơn 100 vị khách mời.

Đại hội thông qua Báo cáo tình hình công tác Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã nhiệm kỳ 1998 - 2003 và thống nhất Chương trình phối hợp hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ, nhiệm kỳ 2003 - 2008.

Báo cáo chính trị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã xác định phương hướng, nhiệm vụ chung của giai đoạn 2003 – 2008 là: Tiếp tục tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố, mở rộng tổ chức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận và các tổ chức đoàn thể. Tích cực, chủ động, sáng tạo, tập hợp rộng rãi các tầng lớp Nhân dân, phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống cách mạng, ý chí tự lực, tự cường và quyền làm chủ của Nhân dân, giữ vững kỷ cương và trật tự an toàn xã hội, huy động mạnh mẽ các nguồn lực để tập trung phát triển kinh tế - xã hội: chuyển dịch cơ cấu kinh tế, làm thay đổi bộ mặt của thị xã, củng cố tổ chức, nâng cao năng lực trình độ của cán bộ, làm tốt công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền vững mạnh, là cầu nối vững chắc giữa Nhân dân với Đảng và Nhà nước.

Trên cơ sở nhiệm vụ chung, Đại hội xác định các nhiệm vụ cụ thể: Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh; Tiếp tục vận động Nhân dân tích cực tham gia

các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, góp phần thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; Xây dựng và củng cố mối quan hệ đoàn kết gắn bó giữa đồng bào các dân tộc, tôn giáo và đồng bào ở xa quê hương, nhất là đối với đồng bào dân tộc ít người ở xã Tam Lãnh, bà con người Hoa. Về giải pháp, Đại hội nhấn mạnh việc củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, Ban Thường trực từ thị xã đến cơ sở, Ban Công tác Mặt trận và đội ngũ cán bộ tổ đoàn kết và xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, uy tín, trình độ, kinh nghiệm, vừa trẻ hóa, vừa có sự kế thừa; phải đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đồng thời cải tiến phong cách, phương pháp làm việc, coi trọng công tác thi đua, khen thưởng.

Đại hội đã hiệp thương cử Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khóa V, nhiệm kỳ 2003 - 2008 gồm 59 vị¹ đại diện cho khối đại đoàn kết dân tộc của thị xã; cử Ban Thường trực và các chức danh trong Ban Thường trực gồm 5 vị. Bà Nguyễn Thị Kim Dung làm Chủ tịch; các ông: Nguyễn Văn Kha, Đào Ngọc Diêu làm Phó Chủ tịch. Các ông: Phan Xuân Đồng, Huỳnh Văn Tường là Ủy viên Thường trực.

Đến tháng 8/2003, bà Nguyễn Thị Kim Dung, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam. Ngày 08/12/2003, ông Nguyễn Văn Tấn, Thị ủy

¹ Gồm có: 5 vị trong Ban Thường trực, 21 vị là chủ tịch Ủy ban Mặt trận của 21 xã, phường, 17 vị đại diện cho các tổ chức thành viên, 6 vị là chuyên gia trên các lĩnh vực và 10 vị là cá nhân tiêu biểu.

viên¹ được Thị ủy điều động về công tác tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ, hiệp thương cử giữ chức vụ Chủ tịch².

Sau khi tổ chức thành công Đại hội lần thứ V, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tập trung xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động nhiệm kỳ 2003 - 2008.

Năm 2003, Ban Thường vụ Thị ủy tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Báo cáo tổng kết khẳng định sau hơn 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết, sự nghiệp phát triển văn hoá ở thị xã đã đạt được một số kết quả quan trọng và thành quả đó có sự đóng góp to lớn, quan trọng của Mặt trận Tổ quốc các cấp. Công tác xây dựng đời sống văn hoá cơ sở có nhiều tiến bộ, trong đó có 41.146 hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hoá, có 71,5% gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hoá; có 180/180 thôn, khối phố đăng ký và có 62 thôn, khối phố văn hoá được công nhận. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*” đã tạo được sức lan tỏa sâu rộng, với trên 70% tổ đoàn kết đạt danh hiệu tiên tiến, trong đó tổ tiên tiến xuất sắc đạt trên 30%³... Những kết quả trên đã góp

¹ Đến tháng 6/2004, ông Nguyễn Văn Tấn được bầu vào Ban Thường vụ Thị ủy Tam Kỳ.

² Quyết định số 455/QĐ-TV, ngày 08/12/2003, của Ban Thường vụ Thành ủy điều động ông Nguyễn Văn Tấn về giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã nhiệm kỳ V.

³ Thị ủy Tam Kỳ, “*Báo cáo kiểm điểm 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương V (khóa VIII) về “xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”, ngày 24/11/2003, tr.2-6.

phần tích cực trong sự nghiệp xây dựng nếp sống văn minh đô thị, xây dựng đời sống văn hoá lành mạnh, kinh tế - xã hội phát triển, tạo nên bước thay đổi lớn trong đời sống văn hóa của Nhân dân thị xã.

Bước vào năm 2004, Thị ủy tập trung chỉ đạo công tác bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009. Thị ủy xác định đây là cuộc vận động chính trị, sinh hoạt dân chủ sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân và là sự kiện chính trị lớn của đất nước trong những năm đầu của thế kỷ XXI. Vì vậy, việc tổ chức bầu cử phải thật sự dân chủ, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn, tiết kiệm và thể hiện không khí ngày hội toàn dân. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tiến hành giám sát quy trình thực hiện Luật Bầu cử, tham gia tuyên truyền rộng khắp, với nhiều hình thức, nội dung phong phú, đa dạng. Ngày 25/4/2004, hơn 99,98% cử tri thị xã tham gia bầu cử. Kết quả đã bầu được 07 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; 40 đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã và 544/556 đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường (thiếu 12 đại biểu so với quy định).

Công tác tiếp xúc cử tri của các đại biểu dân cử được cải tiến theo hướng đổi mới, sát với cơ sở. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổng hợp và phản ánh kịp thời những ý kiến, kiến nghị, đề xuất của cử tri trên các lĩnh vực tại các kỳ họp Quốc hội và Hội đồng nhân dân, góp phần tham gia xây dựng nghị quyết kỳ họp và thỏa mãn được yêu cầu của đại đa số cử tri. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức lấy ý kiến bầu và miễn nhiệm các chức danh chủ chốt do Hội đồng nhân dân xã bầu đối với chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và trưởng thôn. Thông qua việc tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, Nhân dân góp ý

cho lãnh đạo cơ sở, góp phần xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch vững mạnh.

Hàng năm, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã xây dựng chương trình phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân về hoạt động giám sát và tổ chức tiếp xúc cử tri cũng như theo dõi giải quyết trả lời ý kiến cử tri. Cụ thể là giám sát thực hiện công tác giảm nghèo, lao động việc làm và phát triển kinh tế, việc triển khai nghị quyết của Hội đồng nhân dân, công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định cư, tài nguyên môi trường, công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho công dân, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, đô thị... Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường chú trọng hơn công tác giám sát, kiểm tra việc chỉ đạo thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân, giám sát cán bộ công chức đang làm việc ở nơi cư trú. Đồng thời, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho hơn 450 cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường về Quy chế giám sát đầu tư cộng đồng.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng về công tác vận động quần chúng. Trong xây dựng nội dung phối hợp hàng năm với chính quyền luôn đặt yêu cầu cao về tính thiết thực và sát với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thông qua việc xây dựng các mô hình điểm, các điển hình tiên tiến để nhân rộng các cách làm hay, các nhân tố tích cực và là hạt nhân để quy tụ, tập hợp Nhân dân, xây dựng khối đoàn kết vững bền. Mọi quan hệ giữa Mặt trận, chính quyền và các tổ chức thành viên được tăng cường. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp cải tiến lề lối

làm việc; sáng tạo và linh hoạt trong công tác tuyên truyền và vận động Nhân dân theo phương châm “*Hướng mạnh về cơ sở, sát với điều kiện thực tế ở cơ sở và sát việc*”

Mặt trận và các đoàn thể vận động Nhân dân phát huy quyền làm chủ của mình, nhất là giám sát các công trình xây dựng cơ sở hạ tầng, các chính sách kinh tế liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân; phối hợp với chính quyền chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở thôn, khối phố. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Ban Chỉ huy Công an thị xã tổ chức buổi sinh hoạt “*Diễn đàn công an lắng nghe ý kiến của Nhân dân*” và phối hợp đối thoại giữa Ủy ban nhân dân thị xã với Nhân dân trên lĩnh vực quản lý đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng và tái định cư với trên 600 người dân tham dự.

Ngày 05/01/2005, Chính phủ ban hành Nghị định số 01/2005/NĐ-CP về thành lập phường, xã thuộc thị xã Tam Kỳ và điều chỉnh địa giới hành chính thị xã Tam Kỳ để thành lập huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính thành lập huyện Phú Ninh, thị xã Tam Kỳ còn lại 9.202 ha diện tích tự nhiên với 103.730 nhân khẩu, có 13 đơn vị hành chính trực thuộc. Để triển khai thực hiện chủ trương của cấp trên và đặc biệt là Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 17/01/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*Về việc lãnh đạo tách thị xã Tam Kỳ*”, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã tổ chức làm tốt công tác tư tưởng, tạo sự nhất trí cao trong cán bộ, Nhân dân thị xã Tam Kỳ để việc chia tách được tiến hành thuận lợi.

Sau khi chia tách, tổ chức, nhân sự của Ban Thường trực

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã có thay đổi. Ông Nguyễn Văn Kha (Phó Chủ tịch), Phan Xuân Đồng (Ủy viên Thường trực) của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ được điều động về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phú Ninh. Sau khi chia tách, số lượng ủy viên Mặt trận thị xã còn 49 vị. Sau đó được củng cố, kiện toàn, số lượng ủy viên Mặt trận là 50 vị. Ông Nguyễn Văn Tấn, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận làm Chủ tịch, ông Đào Ngọc Diêu làm Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực là ông Huỳnh Văn Tường. Đến ngày 14/7/2005, bà Trần Thị Kim Thanh được bổ sung là Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã¹.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy Tam Kỳ, ngày 28/3/2005, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến 5 năm (2000-2004). Báo cáo tổng kết của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ khẳng định qua 5 năm, các phong trào “*Thi đua yêu nước*”, các cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*”, xây dựng “*Nhà Đại đoàn kết*”, các thiết chế văn hóa, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đạt được những kết quả to lớn, tạo sự chuyển biến tích cực trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, mở rộng khối đại đoàn kết dân tộc. Tuy nhiên, phong trào còn một số hạn chế như có nơi còn xem nhẹ hoặc thi đua khen thưởng không kịp

¹ Quyết định số 29-QĐ/MT, ngày 14/7/2005 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam công nhận chức danh Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã cho bà Trần Thị Kim Thanh.

thời, việc nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến chưa được chú trọng. Dịp này, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã khen thưởng cho 11 tập thể và 7 cá nhân.

Ngày 20/10/2005, Thị xã Tam Kỳ được công nhận là đô thị loại III. Đến ngày 29/9/2006, Chính phủ đã ban hành Nghị định 113/2006/NĐ-CP thành lập thành phố Tam Kỳ trực thuộc tỉnh Quảng Nam. Đây là cột mốc quan trọng đánh dấu một chặng đường phát triển mới của Đảng bộ và Nhân dân Tam Kỳ.

Sau khi thành phố ban hành và thực hiện Đề án “*Xây dựng nếp sống văn hóa - văn minh đô thị*” và Quy chế quản lý đô thị, chất lượng xây dựng đời sống văn hóa đã có nhiều chuyển biến. Các thiết chế văn hóa tiếp tục được đầu tư xây dựng. Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư*” được lồng ghép nhiều cuộc vận động có nội dung phong phú, mang ý nghĩa sâu sắc về nhiều mặt. Các chương trình phối hợp, lồng ghép xây dựng “*xã, phường lành mạnh không có tội phạm ma túy, mại dâm*”, giám sát thực hiện luật Phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông được Mặt trận các cấp tích cực tham gia.

Mặt trận, các đoàn thể, hội quần chúng được củng cố về tổ chức, tăng cường cán bộ, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với tình hình mới. Các cuộc vận động lớn như “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, “*Vì người nghèo*”, phong trào “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”, “*Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi*”, “*Thanh niên lập nghiệp - Tuổi trẻ giữ*

nước - Tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”, “*Cựu chiến binh phát huy bản chất bộ đội Cụ Hồ*” thật sự đi vào cuộc sống, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Công tác phối hợp hành động của Mặt trận và các đoàn thể đem lại hiệu quả ngày càng cao. Liên đoàn lao động thành phố với phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo; 100% các công đoàn cơ sở tổ chức hội nghị công nhân viên chức, đăng ký giao ước thi đua; phát động cán bộ, công nhân viên chức “*trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu*”, xây dựng cơ quan văn hóa và cơ sở có “*đời sống văn hóa*” trong sạch lành mạnh, tổ chức tốt các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhân các ngày lễ lớn. Đến năm 2006, Liên đoàn lao động thành phố đã kết nạp 412 đoàn viên, thành lập mới 12 công đoàn cơ sở và tổ chức đại hội 11 công đoàn cơ sở xã, phường.

Hội Nông dân thành phố có phong trào “*Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo*” thu hút được hàng ngàn nông dân đăng ký tham gia và có 1.752 hộ đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp. Trong năm 2006, tổ chức 59 lớp tập huấn kiến thức trồng trọt, chăn nuôi nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng đô thị. Phối hợp với các tổ chức kinh tế hỗ trợ vốn vay giải quyết hàng ngàn hội viên nông dân vay vốn tạo việc làm, đã có 252 hộ nông dân thoát nghèo; đồng thời tổ chức tốt hội thi “*kiến thức, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh giỏi*”.

Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố đẩy mạnh phong trào “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” và “*Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia*

đình, cần kiệm xây dựng đất nước”. Tổ chức tốt đại hội phụ nữ cơ sở và tổ chức thành công Đại hội đại biểu phụ nữ thành phố nhiệm kỳ 2006 - 2011.

Đoàn Thanh niên đẩy mạnh phong trào thi đua “*Tuổi trẻ Tam Kỳ học tập và làm theo lời Bác*”, “*Tuổi trẻ Tam Kỳ sống đẹp, sống có ích*”. Các hoạt động giao lưu, kết nghĩa, làm nhà Đại đoàn kết, phong trào thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, thi đua lao động sáng tạo tiến quân vào khoa học công nghệ, xung kích bảo vệ Tổ quốc, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao nhận thức cho hàng ngàn đoàn viên, thanh thiếu niên thành phố.

Hội Cựu chiến binh thành phố quán triệt Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác Cựu chiến binh trong giai đoạn cách mạng mới*”. Hội đã phát huy truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*”, là những thành viên nòng cốt trong việc tham gia thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch vững mạnh, “*xây dựng gia đình Cựu chiến binh gương mẫu*”.

Năm 2006 là “*năm văn hóa người cao tuổi*”, cũng là năm đầu tiên thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ lấy ngày 06/6/1941 là ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam. Ban đại diện Người cao tuổi thành phố phát động phong trào thi đua “*Người cao tuổi mẫu mực*”, phong trào “*sống vui, sống khỏe*”, “*Nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” trong các cấp hội. Hội đã duy trì thường xuyên các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm nâng cao sức khỏe và tinh thần cho hội viên. Đến năm 2006, Hội đã thành lập 5 câu lạc bộ thể dục dưỡng sinh tại cơ sở. Ra mắt tập

thơ “*Người cao tuổi*” chào mừng 10 năm tái lập tỉnh và Tam Kỳ trở thành thành phố trực thuộc tỉnh.

Các tổ chức thành viên khác như Hội Từ yêu nước, Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Công thương, Hội Cựu giáo chức, Hội làm vườn, Hội Người mù, Hội từ thiện... có nhiều chương trình, kế hoạch hoạt động hướng mạnh về cơ sở, đoàn kết, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, phát triển kinh tế, xã hội, khuyến học, khuyến tài, cứu trợ nhân đạo, từ thiện đem lại nhiều kết quả thiết thực, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi chương trình phối hợp thống nhất hành động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phát động.

Trong 5 năm (2003 - 2008), “*Quyĩ vì người nghèo*” được trên 5 tỷ đồng; xây mới gần 500 nhà Đại đoàn kết, với kinh phí trên 4 tỷ đồng, hỗ trợ 93,9 triệu đồng sửa chữa 37 ngôi nhà, gần 28 triệu đồng, hỗ trợ chữa bệnh, giúp học sinh nghèo, hỗ trợ sản xuất trên 182 triệu đồng và hỗ trợ đột xuất là 20 triệu đồng. Năm 2006, thành phố Tam Kỳ được vinh dự được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam công nhận “*Đơn vị đã hoàn thành việc xây dựng nhà Đại đoàn kết, xóa nhà đột nát cho người nghèo*”.

Tỷ lệ hộ nghèo từ năm 2003 là 10,16% (chuẩn cũ), đến năm 2008 giảm xuống 9,52%. Hằng năm có 98% các hộ gia đình trên toàn thành phố đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, có 97% thôn, khối phố làm lễ phát động ra mắt thôn/khối phố văn hóa, 13/13 xã, phường đã phát động xây dựng xã, phường văn hóa. Có 19 tộc họ đăng ký xây dựng tộc ước văn hóa. Tỷ lệ gia đình văn hóa 85%. Có 315/665 khu dân cư tiên tiến (đạt tỷ lệ 47%), trong đó có 72 khu dân cư đạt khu dân cư văn hóa

cấp tỉnh, 14 khu dân cư đạt khu dân cư tiên tiến trong 3 đến 5 năm liền.

Năm 2007, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy và các tổ chức thành viên tổ chức cuộc thi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cho 13/13 xã, phường, chọn ra 30 thí sinh có thành tích dự thi cấp thành phố.

Tổ chức 89 đợt sinh hoạt, 421 buổi tuyên truyền tại cơ sở giáo dục pháp luật. Có 86% hộ gia đình cam kết thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”. Qua đó, Nhân dân đã phát hiện và cung cấp cho cơ quan chức năng 421 nguồn tin có giá trị, giúp cơ quan công an triệt phá 82 nhóm tội phạm, vận động 45 đối tượng phạm tội ra đầu thú, cảm hóa 254 đối tượng lầm lỗi có cơ hội hoàn lương, trong đó có 173 đối tượng tiến bộ. Năm 2007, Mặt trận và các đoàn thể xây dựng đưa vào hoạt động 12 mô hình điểm khu dân cư thực hiện hài hòa xóa đói, giảm nghèo, văn hóa văn minh đô thị và chấp hành pháp luật.

Tháng 12/2007, ông Đào Ngọc Diêu, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận thành phố nghỉ chế độ hưu trí¹. Ngày 28/12/2007, ông Phạm Việt Chiến được Thành ủy điều động về công tác tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, hiệp thương cử giữ chức vụ Phó Chủ tịch².

¹ Quyết định số 651-QĐ/TCTU, ngày 03/12/2007 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Nam về việc ông Đào Ngọc Diêu nghỉ chế độ hưu trí.

² Quyết định số 267-QĐ/TU, ngày 28/12/2007 của Ban Thường vụ Thành ủy điều động ông Phạm Việt Chiến về giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

II. Mặt trận tổ quốc việt nam thành phố tam kỳ vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đô thị văn minh (2008-2024)

1. Vận động Nhân dân tham gia xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa, quốc phòng - an ninh (2008-2013)

Thực hiện chủ trương của Thị ủy Tam Kỳ và Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ hướng dẫn các xã, phường tiến hành đại hội. Đến tháng 5/2008, 13/13 xã, phường trên địa bàn thành phố hoàn thành đại hội Mặt trận cấp cơ sở. Đại hội Mặt trận cấp cơ sở toàn thành phố đã bầu 425 vị làm ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường nhiệm kỳ 2008 - 2013. Trong đó, tỷ lệ người ngoài Đảng chiếm 36%, tỷ lệ nữ chiếm 19%. 100% chủ tịch Mặt trận là cấp ủy xã, phường, trong đó có 2 vị là ủy viên thường vụ; đảm bảo ban thường trực có từ 3 đến 5 vị, trong đó có 2 phó chủ tịch.

Từ ngày 11 đến ngày 12/11/2008, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố lần thứ VI, nhiệm kỳ 2008-2013 diễn ra tại Hội trường thành phố Tam Kỳ với sự tham gia của 179 vị đại biểu chính thức tiêu biểu cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc và hơn 100 vị khách mời.

Đại hội đã thông qua Dự thảo Báo cáo chính trị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa V và Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, nhiệm kỳ 2008-2013 với chủ đề “Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ trong thời

kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế thế giới, vì mục tiêu: *“Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”*.

Đại hội tiếp tục quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội X của Đảng, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc. Đại hội xác định phương hướng chung trong giai đoạn 2008 - 2013: *“Tiếp tục phát huy mạnh mẽ vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên các cấp, tăng cường củng cố và mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân ở địa phương, hướng mạnh về các khu dân cư để triển khai các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, tăng cường giám sát và phản biện xã hội, để xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị vững mạnh, đi đôi với phát huy tốt hơn nữa quyền làm chủ của Nhân dân. Không ngừng xây dựng và củng cố về tổ chức; đổi mới hơn nữa phương thức hoạt động của Mặt trận các cấp”*.

Để đạt được phương hướng trên, Đại hội thống nhất đề ra Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, nhiệm kỳ 2008 - 2013 với các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, đó là: Đa dạng hóa các hình thức tập hợp, vận động Nhân dân tạo ra sự đồng thuận xã hội trên cơ sở quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thắt chặt mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa

Nhân dân với Đảng; tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Mặt trận góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng thành phố Tam Kỳ sớm trở thành thành phố loại II; chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; củng cố, tăng cường công tác đối ngoại Nhân dân, công tác tôn giáo, dân tộc; kiện toàn tổ chức và đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước.

Đại hội thống nhất hiệp thương dân chủ cử ra 55 ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VI, nhiệm kỳ 2008 - 2013¹; cử Ủy viên Ban Thường trực và các chức danh trong Ban Thường trực gồm 5 vị. Ông Trần Quang Chính làm Chủ tịch, ông Phạm Việt Chiến² và bà Trần Thị Kim Thanh làm Phó Chủ tịch. Các bà: Võ Thị Bích Phượng³ và Nguyễn Thị Hồng Phượng là Ủy viên Thường trực.

Năm 2008, nhằm lập thành tích chào mừng đại hội Mặt trận các cấp tiến tới Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần

¹ Trong đó, người đứng đầu các tổ chức thành viên là 21 vị, chủ tịch Ủy ban Mặt trận cấp dưới trực tiếp là 13 vị, chuyên gia trên các lĩnh vực là 8 vị, cá nhân tiêu biểu là 8 vị, cán bộ chuyên trách cơ Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố là 5 vị. Người ngoài Đảng là 17 vị chiếm tỷ lệ 30,9%, nữ 8 vị chiếm tỷ lệ 14,6%, tôn giáo 4 vị chiếm tỷ lệ 7,3%, dân tộc 1 vị.

² Tháng 6/2012, ông Phạm Việt Chiến, Phó Chủ tịch chuyển công tác về Hội Nông dân thành phố Tam Kỳ.

³ Tháng 10/2011, bà Võ Thị Bích Phượng chuyển công tác về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam.

thứ VII, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã phối hợp với các phường: Tân Thạnh, Phước Hòa, Tam Thăng, Tam Phú, An Xuân làm mới 6,5 km đường bê tông nông thôn và kiệt hẻm nội thị, mương thoát nước, tổ chức hội thi báo ảnh. Phát động phong trào thi đua yêu nước trong toàn hệ thống Mặt trận và đã có 11/13 xã, phường đạt xuất sắc, 16 cá nhân và 30 tập thể được các cấp khen thưởng. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố được chấm là đơn vị đạt thành tích xuất sắc trong hệ thống Mặt trận toàn tỉnh. Trong năm 2008, tập thể cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố được Ủy ban nhân dân thành phố tặng giấy khen về công tác tuyên truyền an toàn giao thông và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tặng băng khen. Về cá nhân, có 1 chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, 2 chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố ban hành các kế hoạch chọn 8 mô hình khu dân cư làm điểm về “*Xây dựng mô hình điểm khu dân cư thực hiện hài hòa xói mòn giảm nghèo, văn hóa văn minh đô thị và chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư*”; chọn 4 khu dân cư và trường Trung học cơ sở Nguyễn Du làm điểm về “*Xây dựng mô hình điểm khu dân cư thực hiện hài hòa văn hóa văn minh đô thị và chấp hành pháp luật về an toàn giao thông trong cộng đồng dân cư và trường học*”; chọn 7 mô hình khu dân cư làm điểm về “*Xây dựng mô hình điểm khu dân cư tự quản bảo vệ môi trường và thực hiện nếp sống văn minh đô thị*”. Để thực hiện các kế hoạch nêu trên, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với ngành công an, Ban An toàn giao thông tỉnh và các ngành chức năng của thành phố tập huấn xây dựng mô

hình điểm cho cán bộ Mặt trận cơ sở. Cùng với việc tổ chức lễ phát động, ký cam kết thực hiện mục tiêu đề ra, Mặt trận các cấp tăng cường công tác vận động, tuyên truyền về xây dựng nếp sống văn minh đô thị và chấp hành pháp luật tại các khu dân cư, trường học.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp với Phòng Tài nguyên môi trường, Quản lý đô thị và Ban giải tỏa đền bù thành phố tổ chức 2 buổi diễn đàn để Nhân dân tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với lãnh đạo các phòng, ban và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố với 800 lượt người tham dự và gần 100 ý kiến chất vấn liên quan đến vấn đề quản lý đất đai, đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư.

Đến cuối năm 2009, qua 2 năm xây dựng các mô hình điểm, nhận thức của Nhân dân về chấp hành pháp luật có những chuyển biến tích cực. Nhân dân đã làm tốt công tác tự quản bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, đường làng, ngõ xóm khang trang, sạch đẹp, công tác đấu tranh phòng chống các loại tội phạm, trách nhiệm cộng đồng được nâng lên. Ban công tác Mặt trận phát huy hiệu quả vai trò và trách nhiệm trong việc tham mưu cho cấp ủy và phối hợp với chính quyền, các tổ chức đoàn thể ở khu dân cư trong việc tuyên truyền, vận động cán bộ và Nhân dân chấp hành pháp luật. Tiêu biểu như là: Ban công tác Mặt trận các Khối phố 5 (An Sơn), Khối phố 2 (An Xuân), thôn Phú Ninh (Tam Ngọc), Tổ đoàn kết số 5 Khối phố Phú Ân (An Phú), Khối phố 9 (An Mỹ), Trường Trung học cơ sở Nguyễn Du, Khu phố Phương Hòa Nam (Hòa Thuận), Mỹ Thạnh Nam (Tân Thạnh), Khối phố 1 (Trường Xuân)...

Để chia sẻ bớt khó khăn, thiệt hại của Nhân dân trong cơn bão số 9, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tiếp nhận từ 27 tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ tiền và hàng trên 2,1 tỷ đồng và kịp thời hỗ trợ cho 358 hộ gia đình bà con bị thiệt hại nặng (nhà sụp hoàn toàn, tóc mái 100%, có người chết hoặc bị thương nặng). Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã được Ủy ban nhân dân thành phố tặng giấy khen về công tác khắc phục thiệt hại bão số 9.

Năm 2010, có đến 8/13 xã, phường tổ chức Hội trại đại đoàn kết dân tộc nhân Kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam. Tại hội trại tổ chức nhiều hoạt động phong phú như thi cồng, lều trại, tuyên truyền viên giỏi, sân khấu hóa các nội dung tuyên truyền, cờ làng, trò chơi dân gian, bữa cơm đoàn kết... thu hút được đông đảo Nhân dân tham dự.

Thực hiện Kế hoạch số 28/KH-MT-BTT ngày 08/9/2010 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam về sơ kết 05 năm công tác thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn (2005 - 2010) và công tác giám sát đầu tư công cộng, ngày 30/9/2010, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tổ chức sơ kết công tác này. Toàn thành phố có 13 Ban Thanh tra nhân dân với 119 thành viên, trong đó 13/13 trưởng ban Thanh tra nhân dân là phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường. Ban Thanh tra nhân dân đã phát hiện 612 vụ việc, trong đó chính quyền cùng cấp đã xem xét giải quyết 553 vụ việc (đạt tỷ lệ 90,3%); chủ động gặp gỡ các “đầu đơn” đối thoại, trao đổi để giúp họ hiểu rõ quyền và nghĩa vụ công dân, các nguyên tắc trong khiếu nại,

tổ cáo, nhờ đó góp phần giải quyết dứt điểm một số đơn khiếu nại phức tạp, tồn đọng kéo dài...¹

Năm 2010, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức sơ kết 5 năm (2005 - 2010) thực hiện Quyết định số 521/QĐ-TTg về Ngày hội toàn dân bảo vệ Tổ quốc. Báo cáo sơ kết khẳng định Ủy ban Mặt trận các cấp đã phối hợp với lực lượng công an thường xuyên duy trì đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ Tổ quốc, xây dựng 25 mô hình tự quản chấp hành pháp luật gắn xây dựng nếp sống văn minh đô thị, trong đó có 11 mô hình xây dựng thành công và được nhân rộng; thành lập 128 tổ hòa giải có 494 thành viên, 13 Ban thanh tra nhân dân, 109 tổ an ninh, 109 tổ dân phòng, xây dựng 19 tộc họ văn hóa. Theo thống kê từ cơ sở, trong 10 năm (2001-2010), Mặt trận và các tổ chức đoàn thể đã tổ chức hàng ngàn buổi truyền truyền học tập trong Nhân dân, có trên 69.000 người tham tham dự, xây dựng được 25/109 khu dân cư không có tội phạm, 85 hòm thư tố giác tội phạm, 24.754 hộ gia đình không có người phạm tội, cung cấp được 3.665 nguồn tin có giá trị, xây dựng được 67/109 khu dân cư không có người nghiện ma túy, 7 người cai nghiện tại cộng đồng không tái nghiện, 6 người được giúp đỡ tạo việc làm, cảm hóa được 101 người lầm lỗi trở thành người tốt, đưa 351 thanh niên vi phạm pháp luật kiểm điểm trước Nhân dân, lập hồ sơ đề nghị đưa 298 đối tượng vào các cơ sở giáo dục – giáo dưỡng, 611 đối tượng giáo dục tại xã, phường, 101 người đặc xá về địa phương cải tạo tiến bộ, 124 người thi

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ, *Báo cáo sơ kết 05 năm công tác thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn (2005-2010) và công tác giám sát đầu tư công cộng*, Lưu tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ, tr.1-6.

hành án treo, quản chế tại địa phương¹. Những con số trên cho thấy sự đóng góp to lớn cũng như hiệu quả thiết thực của cuộc vận động chấp hành pháp luật do Mặt trận, các tổ chức thành viên ở địa phương phát động và thực hiện.

Tháng 8/2010, Đại hội Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2010-2015 được tổ chức. Đánh giá về công tác Mặt trận, đoàn thể sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XVIII, Báo cáo chính trị khẳng định: *“Mặt trận, các đoàn thể, hội quần chúng được củng cố về tổ chức, tăng cường cán bộ, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với tình hình mới. Các cuộc vận động lớn như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Vì người nghèo”, phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi”, “Công nhân lao động, cán bộ viên chức trung thành – tận tụy – sáng tạo – gương mẫu”, “Thanh niên lập nghiệp – Tuổi trẻ giữ nước – Tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng”, “Cửu chiến binh phát huy bản chất bộ đội Cụ Hồ”... đã thực sự đi vào cuộc sống góp phần vào việc phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng – an ninh”*².

Nghị quyết Đại hội xác định nhiệm vụ, giải pháp về công tác Mặt trận và các đoàn thể trong nhiệm kỳ 2010-2015 là

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, *Báo cáo sơ kết 5 năm (2005-2010) thực hiện Quyết định số 521/QĐ-TTg về Ngày hội toàn dân bảo vệ Tổ quốc*, 2010, Lưu tại Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, tr.1-5.

² Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, lần thứ XIX (2010-2015)*, Sở Thông tin Truyền thông Quảng Nam, 2010, tr.41-42.

“Tiếp tục phát huy vị trí, vai trò của Mặt trận và các đoàn thể trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính quyền; tăng cường công tác giám sát, đối thoại, phản biện xã hội nhằm nâng cao sự đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở đảm bảo lợi ích hợp pháp của Nhân dân, tôn trọng mọi ý kiến đóng góp xây dựng gắn liền với trật tự kỷ cương pháp luật”¹.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2010 - 2015 gồm 43 người. Trong phiên họp thứ Nhất, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Thành ủy gồm 13 người, trong đó có ông Trần Quang Chính, Trưởng Ban Dân vận, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

Tháng 9/2010, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ tiến hành sơ kết 5 năm hoạt động của Ban thanh tra nhân dân xã, phường, thị trấn (2015-2010) và công tác giám sát đầu tư cộng đồng. Toàn thành phố có 13 ban thanh tra nhân dân với 119 thành viên, cơ cấu đảm bảo thành phần theo quy định. Hoạt động của ban thanh tra theo đúng Nghị định 99/2005/NĐ-CP ngày 28/7/2005. Trong 5 năm đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm 2 lần với 39 lượt với chủ tịch và phó chủ tịch Hội đồng nhân dân. Các ban thanh tra nhân dân phối hợp tuyên truyền vận động Nhân dân giám sát, triển khai thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên trên địa bàn dân cư, công tác quản lý, sử dụng các loại quỹ, các khoản

¹ Đảng bộ Thành phố Tam Kỳ, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, lần thứ XIX (2010-2015)*, Tlđđ, tr.142-143.

huy động trong dân, thực hiện cải cách thủ tục hành chính, xét hộ nghèo, xóa nhà tạm, kết quả thanh tra, kiểm tra, tiếp thu ý kiến đóng góp của Nhân dân và trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

Các xã, phường trên địa bàn đều thành lập Ban giám sát đầu tư cộng đồng với 123 thành viên. Qua 5 năm, Ban giám sát đầu tư cộng đồng đã giám sát 70 công trình giao thông nông thôn, trụ sở làm việc xã, phường, trường học, nhà văn hóa thôn, công trình nước sạch... Tham gia giám sát phát hiện 17 công trình có sai sót về nguyên vật liệu, mác bê tông, kỹ thuật xây, trát. Dưới sự giám sát của Ban giám sát đầu tư cộng đồng các sai sót trên được khắc phục, góp phần đảm bảo hoạt động đầu tư đúng với quy hoạch đã được phê duyệt, phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã ở địa phương.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIX, trên địa bàn thành phố triển khai xây dựng nông thôn mới có 4 xã tham gia gồm: Tam Ngọc, Tam Thăng, Tam Phú và Tam Thanh. Trong đó, Tam Ngọc, Tam Thăng phần đầu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2011-2015. Hằng năm, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã ban hành các văn bản hướng dẫn, đôn đốc Mặt trận các xã tham gia xây dựng nông thôn mới. Cùng với công tác vận động, tuyên truyền, Mặt trận các cấp vận động Nhân dân tham gia ý kiến xây dựng quy hoạch và thực hiện công tác dồn điền đổi thửa, phát triển sản xuất, xây dựng cách đồng mẫu lớn, làm đường giao thông nông thôn, đồng ruộng, kênh mương nội đồng, công trình thủy lợi.

Tháng 11/2010, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tiến hành sơ kết 5 năm (2005-2010) thực hiện Quyết định số 521/QĐ-TTg về Ngày hội toàn dân bảo vệ Tổ quốc. Trong 5 năm (2005-2010), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã phối hợp với lực lượng công an thường xuyên duy trì đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng 25 mô hình khu dân cư tự quản chấp hành pháp luật gắn với xây dựng nếp sống văn hóa văn minh đô thị, 109 tổ an ninh, 109 tổ đội dân phòng. Trong 10 năm (2001-2010), Mặt trận và các tổ chức đoàn thể đã tổ chức hàng ngàn buổi tuyên truyền học tập, 25 khu dân cư không có tội phạm, 85 hòm thư tố giác tội phạm, 67 khu dân cư không có người nghiện ma túy. Đặc biệt, xây dựng được thành công 2 mô hình điểm về đấu tranh phòng chống tội phạm và cảm hóa giáo dục người lầm lỗi tại cộng đồng ở khối phố Phú Ân, phường An Phú và thôn Bình Hòa, xã Tam Ngọc.

Đoàn Thanh niên thành phố triển khai cuộc vận động *“Tuổi trẻ xung kích, tình nguyện tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông”*, *“vì bình yên, vì chủ quyền Tổ quốc”*. Hội Liên hiệp phụ nữ thành phố xây dựng mô hình *“quản lý giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và mắc các tệ nạn xã hội”*, *“gia đình phụ nữ không có con hư hỏng, không có người mắc các bệnh xã hội”*. Hội Cựu chiến binh thành phố vận động hội viên và Nhân dân tham gia công tác bảo vệ an ninh, trật tự và chủ động phòng chống *“diễn biến hòa bình”*. Hội Nông dân thành phố vận động hội viên quản lý tốt con em và xây dựng *“gia đình văn hóa”*. Liên đoàn Lao động thành phố tích cực vận động cán bộ, công nhân viên chức và người lao động phòng chống tội phạm và xây dựng cơ quan văn hóa.

Hội Người cao tuổi thành phố *“nêu gương sáng vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hiến kế vì quê hương đất nước”*.

Trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và cơ sở tham gia tổ chức tốt quy trình hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu những người có đủ tiêu chuẩn ra ứng cử đại biểu dân cử theo đúng quy định. Phối hợp tổ chức hội nghị cử tri theo luật định. Tham gia tuyên truyền, vận động cử tri thực hiện tốt Luật Bầu cử¹. Tổ chức 2 buổi tiếp xúc cử tri với người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIII; 5 buổi tiếp xúc đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, 30 buổi tiếp xúc với đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và 109 buổi tiếp xúc với đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường để thực hiện quyền vận động bầu cử. Có 4.109 cử tri tham gia với 979 ý kiến phát biểu tại các hội nghị. Cử tri thành phố đi bầu đạt tỷ lệ 99,91% và đã bầu được 31 vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và 327 vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường. Cuộc bầu cử diễn ra thực sự dân chủ, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn, tiết kiệm và thể hiện không khí ngày hội của toàn dân.

Ngày 18/5/2012, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức sơ kết 3 năm việc tổ chức thực hiện Kết

¹ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã phối hợp với Ủy ban bầu cử thành phố Tam Kỳ tổ chức hội nghị tập huấn, hướng dẫn các nội dung tuyên truyền liên quan đến cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016. Hội nghị quán triệt các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân cho mạng lưới báo cáo viên thành phố và tuyên truyền viên cơ sở với 200 người tham dự. Sau đó, các cơ quan, đơn vị, hội đoàn thể thành phố và các xã, phường tổ chức cho tổ chức và địa phương mình. Mặt trận tổ chức thực hiện đúng các bước trong quy trình hiệp thương theo quy định.

luận số 62-KL/TW ngày 8/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Báo cáo sơ kết khẳng định Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tiếp tục phát huy vai trò trung tâm của khối đại đoàn kết, củng cố và xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, các đoàn thể vững mạnh. Chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực đời sống được nâng cao. Chăm lo và bảo vệ lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã chú trọng đổi mới phương thức hoạt động theo hướng chuyển mạnh các hoạt động, phong trào, cuộc vận động về cơ sở, khu dân cư với phương châm “*sát người, sát việc*”; tập trung đi cơ sở kiểm tra, giám sát các hoạt động; hướng dẫn cơ sở xây dựng các mô hình điểm, phối hợp với chính quyền gặp gỡ, trao đổi, nắm thông tin và giải quyết kịp thời những kiến nghị, bức xúc của Nhân dân. Công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ Mặt trận đi đôi với củng cố tổ chức, hướng dẫn công tác Mặt trận. Các cuộc vận động, phong trào đều được triển khai nghiêm túc, có kế hoạch chi tiết, cụ thể, chỉ đạo làm điểm rút kinh nghiệm rồi mới triển khai ra diện rộng, coi trọng thực chất, khắc phục cách làm hình thức, xa dân.

Tính đến cuối năm 2012, trên địa bàn Tam Kỳ có 4 tôn giáo chính: Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Cao Đài và một số giáo phái khác như Ba-hai'I, Ngũ tuần, Baptit, Cơ đốc Liên hữu, Phúc âm đời đời... với 8.593 tín đồ, 62 chức sắc, 154 chức việc, 30 cơ sở thờ tự và 1 cơ sở đào tạo của tôn giáo. Thực hiện Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định 22/2005/NĐ-CP

của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể thành phố đã hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các chức sắc, đồng bào có đạo sinh hoạt, sống “tốt đời, đẹp đạo”, đoàn kết lương – giáo, đồng hành cùng dân tộc, có nhiều hoạt động từ thiện nhân đạo, tham gia phát triển cộng đồng, đóng góp xây dựng quê hương. Đặc biệt, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã làm tốt việc xây dựng, phát huy cốt cán phong trào trong các tôn giáo ở địa phương. Quan hệ giữa các tổ chức, chức sắc và đồng bào có đạo với cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận và đoàn thể địa phương được duy trì tốt.

Đến cuối năm 2012, Tam Kỳ có 146 hộ người Hoa với 521 khẩu sinh sống tập trung trên địa bàn các phường Hòa Hương (29 hộ), Phước Hòa (47 hộ), An Xuân (37 hộ), An Sơn (30 hộ) và Tân Thạnh (3 hộ). Cộng đồng người Hoa được tổ chức sinh hoạt tại số 555, đường Phan Châu Trinh, thuộc khối phố Lê Hồng Phong, phường Hòa Hương với tên gọi “*Quỳnh phủ hội quán*”¹. Hằng năm, Hội quán thực hiện nghiêm túc

¹ Tổ chức này được thành lập từ năm 1941, năm 1954 trùng tu xây lại và được tu sửa hằng năm. Đây là Hội quán của bang Hải Nam nhưng đồng bào người Hoa khác bang phái vẫn tham gia sinh hoạt và là địa điểm diễn ra các hoạt động thờ cúng tổ tiên, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí trong các dịp lễ hội của người Hoa tại Tam Kỳ. Quỳnh phủ Hội quán hoạt động như một tổ chức đồng hương để điều hành, tổ chức các hoạt động như tương trợ, giúp đỡ việc cưới, việc tang, thăm đau trong nội bộ người Hoa, ủng hộ công ích... Định kỳ hằng năm vào dịp Tết Nguyên đán, Hội quán đều tổ chức lễ chúc Tết, chúc thọ dâng hương đầu năm. Vào ngày rằm tháng 6 âm lịch tổ chức lễ giỗ tiên hiền, họp toàn thể hội viên để công khai tài chính và cử nhân sự Ban Chấp hành và Ban Thường trực Hội đồng hương. Quỳnh phủ Hội quán có Ban Trục lý (gồm Trưởng ban, Phó ban và Ủy viên).

việc báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Hội quán về Ủy ban nhân dân và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố. Có 5 hộ gia đình người Hoa ở phường Phước Hòa và 5 hộ gia đình ở phường Hòa Hương trong diện giải tỏa trắng và giải tỏa một phần khi thành phố đền bù, giải phóng mặt bằng thi công cầu Kỳ Phú, tuyến đường Duy Tân nối dài nhưng tất cả bà con chấp hành tốt. Nhân dịp lễ, Tết, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chủ trì tổ chức gặp mặt bà con người Hoa sinh sống trên địa bàn để thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của bà con để kịp thời giải quyết; hỗ trợ, trợ cấp khó khăn đột xuất cho bà con khi gặp rủi ro, ảnh hưởng thiên tai, dịch bệnh.

Cuộc vận động “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*” được triển khai rộng rãi đến các tầng lớp Nhân dân. Năm 2012, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã phối hợp cùng Hội Nông dân, Hội Phụ nữ thành phố tổ chức Hội thảo Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam và giới thiệu các mặt hàng gia dụng và thực phẩm do Việt Nam sản xuất đến đoàn, hội viên và Nhân dân thành phố. Trong 5 năm (2008-2012), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã phối hợp với Phòng Kinh tế thành phố tổ chức 5 lần Hội chợ giới thiệu hàng Việt Nam. Phối hợp với Siêu thị Co.op Mart Tam Kỳ tổ chức chương trình “*Tự hào hàng Việt*”, “*Người tiêu dùng và hàng Việt Nam chất lượng cao*” đã nhận sự hưởng ứng nhiệt tình của người tiêu dùng trong và ngoài thành phố.

Cán bộ, công chức của cơ quan Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố luôn sâu sát cơ sở, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong 5 năm (2008-2012),

cơ quan đã cử 1 người đi học cao cấp lý luận chính trị, 2 người đi học nâng cao chuyên môn. Cơ quan nhiều năm liên tục được công nhận là cơ quan văn hóa và Công đoàn vững mạnh. Về tổ chức Đảng, cơ quan Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố gồm có 6 đảng viên, sinh hoạt chi bộ ghép với cơ quan Ban Dân vận Thành ủy Tam Kỳ. Chi bộ Dân vận – Mặt trận thành phố được công nhận 16 năm liền (1996-2012) là Chi bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Giai đoạn từ năm 2008 đến 2012, về danh hiệu thi đua, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố được công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, trong đó năm 2011 nhận danh hiệu cờ thi đua xuất sắc dẫn đầu; về khen thưởng, 5 bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh, 4 bằng khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam, 1 bằng khen của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và 1 bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp của thành phố đã thực hiện tốt công tác phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp tổ chức Hội nghị lấy ý kiến nhân dân đóng góp với Dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992, Luật đất đai sửa đổi và Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Tam Kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; chỉ đạo các xã, phường bầu cử trưởng thôn, khối phố nhiệm kỳ 2013-2015.

Nhân sự của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VI, nhiệm kỳ 2008-2013 có nhiều thay đổi. Ngày 31/01/2012, bà Nguyễn Thị Vũ Hoà được

hiệp thương bổ sung Ủy viên Thường trực. Ngày 30/01/2013, ông Trần Tiến Vinh được hiệp thương cử giữ chức danh Phó Chủ tịch¹. Ngày 11/3/2013, Ban Thường vụ Thành uỷ phân công ông Trần Quang Chính chỉ đảm nhận Trưởng ban Dân vận Thành uỷ, thôi giữ chức danh Chủ tịch. Tiếp đó, ngày 13/5/2013, ông Phạm Công Thắng, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố được điều động về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ và hiệp thương cử giữ chức danh Chủ tịch.

Năm 2013, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và xã, phường phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện 40 cuộc giám sát theo quy định và chương trình giám sát hằng năm của Hội đồng nhân dân về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chính sách an sinh xã hội và chế độ chính sách với cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường theo Nghị định 92 năm 2010 của Chính phủ, đồng thời tổ chức 25 diễn đàn “*Nhân dân góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước*”, “*Chung tay đấu tranh, phòng chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội, kiểm chế tai nạn giao thông*”. Phối hợp tổ chức thăm và tặng quà đơn vị kết nghĩa Nam Trà My; tiếp nhận và tổ chức cấp phát tiền, quà cho 323 hộ nghèo, đối tượng chính sách trong dịp Tết Nguyên Đán năm 2013 từ nguồn hỗ trợ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Công ty TNHH Thiên Thanh và Ngân

¹ Quyết định số 18/QĐ-MT, ngày 30/01/2013 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam chuẩn y công nhận ông Trần Tiến Vinh giữ chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố khoá VI (2008-2013).

hàng Đầu tư & Phát triển Quảng Nam. Phối hợp tổ chức 126 buổi tiếp xúc cử tri với đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tại địa phương và kịp thời tổng hợp đầy đủ ý kiến, nguyện vọng của cử tri và Nhân dân phản ánh với Đảng, chính quyền các cấp theo quy định.

2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, vận động Nhân dân tham gia xây dựng đô thị văn minh (2014-2019)

Trong hai ngày 18 và 19/3/2014, Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ lần thứ VII, nhiệm kỳ 2014-2019 được tổ chức với 169 đại biểu chính thức đại diện cho các tầng lớp Nhân dân, tôn giáo, nhân sĩ trí thức của thành phố Tam Kỳ tham dự Đại hội.

Báo cáo chính trị do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố khóa VI trình bày tại Đại hội nêu rõ: Trong 5 năm (2008-2013), với tinh thần đoàn kết và quyết tâm cao, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố đã bám sát nhiệm vụ chính trị, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức thành viên tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tăng cường đa dạng hóa các hình thức tập hợp, hướng mạnh về cơ sở, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIX, Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố khóa VI và Nghị quyết Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam lần thứ VIII đạt nhiều kết quả khá toàn diện.

Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn*

hoá ở khu dân cư” gắn với xây dựng “*Văn hóa nông thôn mới*” và “*Nếp sống văn minh đô thị*” trên địa bàn thành phố tiếp tục được triển khai sâu rộng với nhiều phong trào, mô hình cụ thể, thiết thực. Hằng năm, tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu “*Gia đình văn hóa*” trên 80% và số Khu dân cư văn hóa đạt trên 50%. Cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*” thu hút sự tham gia, hưởng ứng tích cực của Nhân dân. Qua 5 năm, tổng nguồn huy động quỹ “*Vì người nghèo*” được hơn 15 tỷ đồng, đã hỗ trợ xây dựng mới và sửa chữa gần 550 nhà ở cho hộ nghèo. Đồng thời, hỗ trợ hàng ngàn phương tiện sản xuất, mua sắm vật tư, cây, con giống, khám chữa bệnh.... giúp hộ nghèo phát triển sản xuất, ổn định cuộc sống, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo của thành phố từ 9,52% (năm 2008) xuống còn 3,57% (năm 2013).

Song song với nhiệm vụ trên, việc phát huy dân chủ, động viên Nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tập trung thực hiện. Hằng năm, Mặt trận các cấp chủ động tham gia góp ý xây dựng và tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chú trọng hoạt động giám sát cán bộ, công chức, đại biểu dân cử và cơ quan nhà nước các cấp; tổ chức nhiều diễn đàn Nhân dân góp ý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng công an...; tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016; tổ chức tốt việc lấy phiếu tín nhiệm đối với chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã theo Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; vai trò tự

quản của Nhân dân ở cơ sở ngày càng được phát huy. Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp với chính quyền và các cơ quan nhà nước được duy trì và thực hiện tốt.

Với tinh thần dân chủ, thẳng thắn và nghiêm túc, Đại hội chỉ ra những hạn chế như ở một số địa phương công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân còn nhiều khó khăn, chưa thật sự hiệu quả; nội dung, phương thức hoạt động chưa có sự đổi mới rõ nét; một số phong trào thi đua và các cuộc vận động do Mặt trận chủ trì chưa đi vào chiều sâu; công tác phối hợp với chính quyền và các tổ chức thành viên thiếu chặt chẽ; hoạt động giám sát, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận còn nhiều lúng túng...

Quyết tâm xây dựng thành phố Tam Kỳ trở thành Đô thị loại II vào năm 2020 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIX và tỉnh Quảng Nam lần thứ XX đề ra cần tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố nhiệm kỳ 2014-2019 xác định tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm: Tiếp tục củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc ngay từ cơ sở, trong từng cộng đồng dân cư, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, mở rộng đội ngũ cộng tác viên, phát huy tối đa mọi nguồn lực trong các tầng lớp Nhân dân vì sự phát triển chung của thành phố; quán triệt, triển khai sâu rộng và thực hiện hiệu quả Quyết định của Bộ Chính trị về “*Quy chế giám sát và phản biện xã hội và Quy định về việc tham gia góp ý xây*

dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; không ngừng được củng cố, kiện toàn về tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, mạnh dạn đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung hướng mạnh về cơ sở, phát huy quyền chủ động, sáng tạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; Tăng cường công tác tuyên truyền, động viên đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân hăng hái tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn của địa phương.

Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ đã thống nhất hiệp thương cử ra Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố khóa VII gồm 60 vị, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố gồm 05 vị. Ông Phạm Công Thắng tái đắc cử Chủ tịch; bà Trần Thị Kim Thanh và ông Trần Tiến Vinh¹ làm Phó Chủ tịch; các bà: Nguyễn Thị Vũ Hòa, Nguyễn Thị Hồng Phượng là Ủy viên Thường trực.

Về tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên cơ quan Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sinh hoạt trong Chi bộ Dân vận – Mặt trận thuộc Đảng ủy cơ quan Mặt trận – Đoàn thể thành phố. Tháng 4/2014, Đảng ủy cơ quan Mặt trận – Đoàn thể thành phố giải thể; Chi bộ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt

¹ Tháng 12/2014, ông Trần Tiến Vinh, Phó Chủ tịch chuyển công tác về Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Tam Kỳ.

Nam thành phố Tam Kỳ trở thành tổ chức cơ sở Đảng của Đảng bộ thành phố Tam Kỳ. Tháng 5/2015, Chi bộ đã tiến hành Đại hội lần thứ IX, nhiệm kỳ 2015-2020 và bầu bà Trần Thị Kim Thanh làm Bí thư Chi bộ.

Tháng 6/2015, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ đã tổng kết 15 năm (2000-2015) thực hiện cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*”. Về tổ chức triển khai thực hiện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã (nay là thành phố) đã tham mưu cho Thị ủy Tam Kỳ ban hành Chỉ thị số 05-CT-TU, ngày 24/5/2001 về việc triển khai tổ chức thực hiện cuộc vận động “*Ngày vì người nghèo*” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, đồng thời thành lập Ban vận động “*Ngày vì người nghèo*” thành phố và bộ phận giúp việc quản lý Quỹ; xây dựng Quy chế hoạt động, Quy chế xây dựng quản lý và sử dụng quỹ và kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện cuộc vận động.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chỉ đạo, hướng dẫn cho xã, phường triển khai cuộc vận động và thành lập Ban vận động cấp cơ sở. Hằng năm, từ ngày 17/10 đến 18/11, được chọn tổ chức tháng cao điểm “*Vì người nghèo*”. Đồng thời, ngày 14/5/2015, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố còn phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức buổi tọa đàm nâng cao giải pháp giảm nghèo bền vững.

Kết quả, tính đến cuối năm 2014, “*Quỹ vì người nghèo*” các cấp ở thành phố đã tiếp nhận được số tiền hơn 24,5 tỷ đồng, trong đó tỉnh hỗ trợ 1,15 tỷ đồng, thành phố 4,3 tỷ đồng, xã, phường 19 tỷ đồng. Ban vận động “*Ngày vì người nghèo*”

các cấp đã tiến hành giải ngân để giúp đỡ hộ nghèo về sản xuất, làm nhà, chữa bệnh, học tập, hỗ trợ đột xuất khi thiên tai, hỏa hoạn... Cuộc vận động với mục đích nhân văn, cách làm phù hợp, sáng tạo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã phát huy được truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái trong Nhân dân, góp phần tích cực phát triển kinh tế, ổn định đời sống của các hộ nghèo, nhiều hộ gia đình vươn lên thoát nghèo, góp phần giảm hộ nghèo từ 7.5% (1.954 hộ) năm 2010 xuống còn 2,02% vào cuối năm 2014.

Tháng 9/2015, Đại hội Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XX, nhiệm kỳ 2015-2020 được tổ chức. Đánh giá về công tác Mặt trận, đoàn thể sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XIX, Báo cáo chính trị nêu rõ: “*Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố đã có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động theo hướng sát cơ sở, sát địa bàn và sát yêu cầu thực tiễn đặt ra; xây dựng khối đoàn kết, tập hợp các lực lượng, động viên các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia phong trào yêu nước, các cuộc vận động gắn với xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa, văn minh đô thị; phát huy ngày càng tốt hơn quyền làm chủ, năng lực, trí tuệ và trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh – quốc phòng ở địa phương. Các phong trào, các cuộc vận động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được triển khai sâu rộng và đem lại kết quả thiết thực hơn; hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận và các đoàn thể được quan tâm thực hiện; tổ chức nhiều diễn đàn Nhân dân góp ý xây dựng chính quyền, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức. Hoạt động*

của các tổ chức xã hội, nhất là các tổ chức xã hội đặc thù ngày càng hiệu quả và đạt nhiều kết quả thiết thực, đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích của hội, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”¹. Tuy nhiên, Báo cáo chính trị cũng chỉ rõ hạn chế là “công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chưa được sâu rộng và hiệu quả cao; hoạt động giám sát và phản biện xã hội có mặt còn hạn chế, chưa toàn diện”².

Về nhiệm vụ, giải pháp nâng cao vai trò, chất lượng hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể trong nhiệm kỳ 2010-2015, Nghị quyết Đại hội nhấn mạnh cùng với việc tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, Mặt trận và các đoàn thể thành phố cần “*Tiếp tục phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, gắn với cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa và học tập, làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức xã hội, đóng góp tích cực vào sự phát triển của thành phố*”³.

Cũng tại Đại hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã trình bày báo cáo tham luận “*Vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với công tác giám sát và phản biện xã hội*”. Báo cáo tham luận khẳng định, qua một năm Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam triển khai thực hiện công tác giám

¹ Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015-2020)*, Sở Thông tin Truyền thông Quảng Nam, 2015, tr.39.

² Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015-2020)*, Tlđđ, tr.42.

³ Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015-2020)*, Tlđđ, tr.64.

sát và phản biện xã hội đã góp phần phát huy được quyền làm chủ của Nhân dân trong xây dựng Đảng và chính quyền, bảo vệ được quyền lợi hợp pháp của Nhân dân, tập hợp và khơi dậy tâm huyết, trách nhiệm của nhân sĩ, trí thức, chức sắc tôn giáo, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân¹.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 43 người. Trong phiên họp thứ Nhất, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Thành ủy gồm 13 người; trong đó có ông Phạm Công Thắng, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

Nhân kỷ niệm 85 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930 – 18/11/2015), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tổ chức gặp mặt ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và cán bộ làm công tác Mặt trận thành phố qua các thời kỳ. Tại buổi gặp mặt, các đại biểu đã cùng nhau ôn lại truyền thống, nhìn lại thành quả, cũng như chia sẻ những kinh nghiệm, bài học trong công tác Mặt trận. Dịp này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã trao tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp đại đoàn kết dân tộc cho 2 cá nhân tiêu biểu có nhiều cống hiến trong công tác Mặt trận thành phố.

Từ nguồn quỹ vận động ủng hộ chiến sĩ và ngư dân bảo vệ chủ quyền biển đảo, trong năm 2015, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tiếp tục trao tặng 01 nhà “*Mái ấm chiến sĩ*” trị giá 60 triệu đồng cho chiến sĩ bộ đội biên phòng tỉnh Quảng

¹ Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XX (nhiệm kỳ 2015-2020)*, Tlđđ, tr.247.

Nam. Hỗ trợ 70 triệu đồng cho ngư dân sửa chữa tàu đánh bắt cá. Thăm và tặng 30 triệu đồng cho cán bộ, chiến sĩ đồn Biên phòng Tam Thanh và lực lượng dân quân biển Tam Thanh, hỗ trợ 10 suất quà cho các đối tượng chính sách có hoàn cảnh khó khăn ở xã Tam Thanh nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Mùi 2015. Thăm và tặng 30 suất quà cho ngư dân có hoàn cảnh khó khăn tại huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi với số tiền 30 triệu đồng.

Trong năm 2015, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia cùng Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới thành phố đánh giá kết quả Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới và phối hợp tập huấn chuyên đề “*Nông thôn mới*” cho 100 cán bộ làm công tác Mặt trận ở xã, khu dân cư, tổ đoàn kết ở 2 xã Tam Ngọc và Tam Thăng. Trong năm này, xã Tam Thăng được công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới, xã Tam Ngọc hoàn thành 16/19 tiêu chí, xã Tam Thanh hoàn thành 12/19 tiêu chí, Tam Phú hoàn thành 10/19 tiêu chí.

Hưởng ứng Ngày Đô thị Việt Nam 8/11 và chủ trương “*Ngày chủ nhật xanh*”, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức buổi phát động trồng cây tại Quảng trường biển Tam Thanh. Dịp này, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tặng cho xã biển Tam Thanh 800 cây bàng vuông được mua từ huyện đảo Lý Sơn, trị giá 48 triệu đồng để phủ xanh các vùng đất trống của xã và tôn tạo cảnh quan, xây dựng bờ biển xanh, sạch, đẹp. 13 xã, phường tổ chức phát động toàn dân tham gia “*Ngày chủ nhật xanh*” với các hoạt động bảo vệ môi trường và trồng cây xanh. Cũng vào đầu tháng 11/2015, 109 khu dân cư tổ chức Ngày hội đại

đoàn kết dân tộc với phần lễ và hội thu hút đông đảo người dân tham gia... Đặc biệt, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Tân Thạnh phối hợp Ủy ban nhân dân phường tổ chức ngày hội “*Chạy vì sức khỏe toàn dân*” với sự tham gia của trên 500 cán bộ và Nhân dân.

Công tác xây dựng mô hình “*5 đoàn kết và 3 trong sạch*” gắn với mô hình “*Khu dân cư thực hiện hài hòa xóa đói, giảm nghèo gắn với bảo vệ môi trường*” được thực hiện hiệu quả. Các mô hình được đại bộ phận Nhân dân đồng tình hưởng ứng và đem lại hiệu quả thiết thực như Mô hình thấp sáng đường quê (Tam Ngọc, Tam Thăng), mô hình bảo vệ môi trường (Hòa Hương, Hòa Thuận, Tân Thạnh, An Mỹ), mô hình bảo vệ rừng (Tam Ngọc), mô hình gắn bảng tên đường (An Sơn), mô hình phòng ngừa tội phạm, cảm hóa giáo dục người phạm tội tại cộng đồng (Phước Hòa, An Phú)...

Năm 2016, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tổ chức diễn đàn góp ý, các hội nghị phản biện theo chuyên đề nhằm góp ý vào các vấn đề quan trọng của thành phố như các đồ án quy hoạch chi tiết về: cụm Văn hóa, thể thao và du lịch trước tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng ở xã Tam Phú và Khu công viên cảnh quan ven sông Bàn Thạch. Tổ chức đối thoại giữa Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố với đại diện các tầng lớp Nhân dân về các vướng mắc, tồn đọng trong quá trình thực thi nhiệm vụ từ thành phố đến xã, phường.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Mặt trận trong năm 2016 là tham gia công tác bầu cử Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tham gia triển khai thực hiện công tác bầu cử đảm bảo đúng quy định của pháp luật; đúng vai trò, vị trí, chức năng của mình, góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ chính trị quan trọng của thành phố. Toàn thành phố có 2 đơn vị bầu cử của tỉnh, 10 đơn vị bầu cử của thành phố và 85 tổ bầu cử nhưng không có khu vực bỏ phiếu nào vi phạm pháp luật phải hủy bỏ kết quả bầu cử. Ngày 22/5/2016, Nhân dân nô nức đi bầu, đạt tỷ lệ 99,98%. Đã bầu 3 đại biểu Quốc hội, 5 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, 31 đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và 360 đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường. Cuộc bầu cử ở Tam Kỳ diễn ra thực sự dân chủ, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn, tiết kiệm và thể hiện không khí ngày hội của toàn dân.

Cuối năm 2016, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp với Hội Khuyến học thành phố đánh giá một năm thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng đến năm 2020*” của thành phố Tam Kỳ (theo Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 20/02/2014). Qua một năm triển khai thực hiện có 39 dòng họ đạt tiêu chí dòng họ hiếu học, 64 thôn, khối phố đạt cộng đồng học tập. Cuộc vận động “*Cả nước xây dựng xã hội học tập*”, “*Phong trào học tập suốt đời*”, xây dựng gia đình hiếu học, dòng họ hiếu học được triển khai rộng khắp và ngày càng đi vào chiều sâu.

Mặt trận và các tổ chức đoàn thể tăng cường mối quan hệ với các tổ chức tôn giáo, tạo điều kiện để các tổ chức tôn giáo cống hiến khả năng xây dựng và phát triển thành phố. Vận động các chức sắc, người tu hành, đồng bào có đạo thực hiện

tốt các nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các phong trào yêu nước và các cuộc vận động do Mặt trận phát động. Hầu hết các chức sắc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo và cộng đồng người Hoa tích cực tham gia công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. 1 vị chức sắc trong Ban trị sự Phật giáo thành phố trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố khóa XI, 2 tín đồ Thiên chúa giáo trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường Phước Hòa, phường Hòa Thuận. Đã tuyên truyền, vận động các chùa Đông Yên, Quảng Hương thác dỡ phần xây dựng, coi nói trái phép trả lại hiện trạng ban đầu. Hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tam Phú giải quyết việc Chi hội Tin lành Phú Trung thuộc xã Tam Tiến, huyện Núi Thành di dời địa điểm sinh hoạt trái phép vào địa bàn xã Tam Phú vào dịp lễ Giáng sinh 2016.

Hàng năm, nhân dịp quan trọng của các tôn giáo, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đều tổ chức thăm và chúc mừng Hội thánh truyền giáo Cao Đài tại Quảng Nam, thánh thất Trung Mỹ 2 đóng chân trên địa bàn phường Tân Thạnh và nhà tu Phước Huệ Đàn – phường An Sơn nhân lễ vía Ngọc Hoàng Thượng đế được tổ chức vào ngày mừng 9 tháng Giêng (âm lịch). Năm 2016, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thăm và chúc mừng các chức sắc và các cơ sở Phật giáo nhân đại lễ Phật Đản – Phật lịch 2560 và lễ Vu lan, tham dự lễ Kỷ niệm 45 năm thành lập Hội thánh Tin lành Trường Xuân... Nhân dịp Tết Nguyên Đán năm 2017, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tổ chức gặp mặt, thăm hỏi 40 chức sắc tôn giáo và 40 đại diện bà con người Hoa. Ngoài ra, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức thăm và trao tặng 30 suất quà cho bà

con người Hoa có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tạo điều kiện, thăm hỏi, động viên bà con người Hoa tổ chức Kỷ niệm 75 năm thành lập Quỳnh phủ Hội quán thành phố Tam Kỳ. Nhân dịp này, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã trao giấy khen cho 5 cá nhân tiêu biểu trong xây dựng cộng đồng, xây dựng đời sống văn hóa ở các khu dân cư.

Năm 2017, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố hoàn thành Đề án Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của cơ quan và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các xã, phường được đảm bảo kinh phí hoạt động theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 8/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh (160 triệu đồng/năm/MT&ĐT). Qua các đợt kiểm tra, giám sát, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố cũng đã thường xuyên nhắc nhở và chấn chỉnh các đơn vị thu chi đảm bảo theo quy định này. Duy trì tốt chế độ hội họp, giao ban hằng tuần, trực báo công tác tháng, quý của Ban Thường trực và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra, giám sát định kỳ; phát huy tốt vai trò của các tổ chức thành viên, ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Mặt trận các cấp tổ chức các hoạt động tuyên truyền Kỷ niệm 20 năm tái lập tỉnh (01/01/1997 – 01/01/2017) gắn với Kỷ niệm 42 năm Ngày giải phóng tỉnh Quảng Nam (24/3/1975 – 24/3/2017) tại địa bàn khu dân cư. Theo đó, từ ngày 15/3 đến ngày 24/3/2017, 109 khu dân cư tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tổ chức đua thuyền trên sông Tam Kỳ, tổ chức chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, các trò chơi dân gian,

“Bữa cơm đoàn kết”... Dịp Kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947 – 27/7/2017), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức đối thoại trực tiếp với người có công với cách mạng và thân nhân trên địa bàn thành phố tại 4 cụm Tam Thăng, Tam Phú, An Xuân và Tân Thạnh; thăm hỏi, tặng quà cho 250 người có công trên địa bàn; tổ chức Lễ truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng, trao tặng Huân chương độc lập và gặp mặt 475 đại biểu là người có công cách mạng tại các xã.

Tháng 10/2017, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tổ chức cuộc vận động ủng hộ đồng bào Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ thiệt hại do bão số 10 gây ra và đồng bào trong tỉnh thiệt hại do bão số 12 gây ra. Tổng số tiền vận động 2 đợt là hơn 498 triệu đồng; trong đó cùng với lãnh đạo thành phố trực tiếp thăm và tặng quà đồng bào Nam Trà My bị thiệt hại là 25 triệu đồng, ủng hộ đồng bào Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ là 85 triệu đồng và đồng bào trong tỉnh là 388 triệu đồng.

Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong xây dựng chính quyền, ban thường trực Mặt trận các cấp trên địa bàn thành phố đồng chủ trì tổ chức 30 hội nghị đối thoại giữa các tầng lớp Nhân dân với người đứng đầu cấp ủy, chủ tịch Ủy ban nhân dân, chủ tịch Hội đồng nhân dân về công tác lãnh chỉ đạo và điều hành ở thành phố và cơ sở. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường đồng chủ trì tổ chức 10 hội nghị diễn đàn Nhân dân góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng công an xã, phường. Đặc biệt, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tam Thanh đã phối hợp chủ trì tổ chức 4 buổi đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo thành phố với các hộ dân

nằm trong vùng dự án Khu dân cư Nam Tam Thanh; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Hòa Thuận tổ chức 8 buổi đối thoại giữa lãnh đạo thành phố, địa phương với các hộ dân về cấp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và các dự án trên địa bàn. Qua những diễn đàn, đối thoại do Mặt trận các cấp phối hợp tổ chức, hầu hết những ý kiến góp ý, kiến nghị của Nhân dân đã được các cấp lãnh đạo tiếp thu, giải thích, xem xét và giải quyết thỏa đáng, góp phần giải quyết những vướng mắc, hạn chế trong quá trình triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường sự đoàn kết, đồng thuận giữa Nhân dân với cấp ủy Đảng, chính quyền của thành phố.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố tăng cường phối hợp với các tổ chức thành viên và chính quyền thành phố đẩy mạnh công tác hợp tác, đối ngoại Nhân dân thông qua việc cử các thành viên tham gia các đoàn công tác nước ngoài, tiếp đón các đoàn nước ngoài: quận Deaso (Hàn Quốc), đoàn cán bộ cấp cao huyện Lạ Màm (Lào), tỉnh Ninh Hạ (Trung Quốc)... đến thăm, quan hệ hợp tác hữu nghị, triển khai các chương trình, dự án với thành phố. Qua đó đã trao đổi kinh nghiệm hoạt động và góp phần tăng thêm tình đoàn kết hữu nghị, hợp tác.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp với Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa thành phố kiểm tra, khảo sát. Đến cuối năm 2018, toàn thành phố có 95/109 khu dân cư đạt chuẩn văn hóa, có 26.821/29.270 hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa, có 34/45 Tộc đạt danh hiệu văn hóa, 108/109 khu dân cư có nhà sinh hoạt văn hóa.

Trong 5 năm (2014-2018), tổng kinh phí vận động Quỹ vì người nghèo của thành phố được trên 15 tỷ đồng. Với mục đích nhân văn, cách làm phù hợp, Quỹ vì người nghèo đã góp phần tích cực vào kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững của thành phố: tỷ lệ hộ nghèo từ 3,57% (năm 2013) giảm xuống còn 0,98% (2018). Quan trọng hơn, cuộc vận động đã tiếp tục khơi dậy truyền thống tương thân tương ái, củng cố tình đoàn kết, đồng viên và tạo tâm lý tin tưởng, ý chí vươn lên cho các hộ nghèo.

3. Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, bảo đảm quyền làm chủ Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng thành phố Tam Kỳ phát triển nhanh, bền vững, văn minh, hạnh phúc (2019-2024)

Tháng 01/2019, ông Phạm Hoàng Đức, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Thành ủy được hiệp thương bầu làm Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ.

Từ ngày 24 đến ngày 25/4/2019, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019-2024 được tổ chức với sự có mặt của 180/185 đại biểu chính thức.

Đại hội đã thông qua Báo cáo đánh giá tình hình khối đại đoàn kết toàn dân tộc và kết quả thực hiện Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VII, nhiệm kỳ 2014-2019 và phương hướng, nhiệm vụ và Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VIII, nhiệm kỳ 2019-2024 với chủ đề “Tiếp tục đổi mới, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu

xây dựng thành phố Tam Kỳ phát triển nhanh, bền vững theo hướng đô thị xanh!"; thông qua Báo cáo kiểm điểm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VII, nhiệm kỳ 2014-2019 và Báo cáo Tổng hợp ý kiến góp ý dự thảo Văn kiện Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, ý kiến góp ý sửa đổi Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Báo cáo đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VII, nhiệm kỳ 2014-2019 khẳng định: *“Trong nhiệm kỳ qua, tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố cơ bản ổn định, kinh tế xã hội có sự phát triển toàn diện. Các tầng lớp Nhân dân giữ được sự đoàn kết thống nhất, đồng thuận với đường lối phát triển của Đảng và Nhà nước. Đồng bào có đạo, bà con người Hoa đều an tâm làm ăn, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng đúng pháp luật. Các phong trào thi đua, các cuộc vận động, nhất là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được hưởng ứng tích cực, đã xuất hiện nhiều mô hình tự quản trong cộng đồng dân cư hoạt động hiệu quả, góp phần thiết thực vào công cuộc phát triển kinh tế xã hội của thành phố và của tỉnh”*.

Về phương hướng, nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VIII, nhiệm kỳ 2019-2024, Đại hội xác định: *“Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp để xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, đẩy mạnh giám sát và phản biện xã hội, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh;*

tăng cường đồng thuận xã hội. Không ngừng xây dựng và củng cố về tổ chức; đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên thành phố, góp phần xây dựng thành phố Tam Kỳ phát triển nhanh, bền vững theo hướng đô thị xanh”.

Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VIII, nhiệm kỳ 2019-2024 xác định 5 nội dung trọng tâm cần tập trung thực hiện, đó là: Tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân; củng cố, tăng cường, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn thành phố; Vận động Nhân dân thi đua lao động sáng tạo, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững quốc phòng – an ninh của thành phố; Phát huy dân chủ, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền; giám sát và phản biện xã hội, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm; Tăng cường đoàn kết quốc tế, mở rộng hoạt động đối ngoại Nhân dân; Tăng cường củng cố tổ chức, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Đại hội đã hiệp thương cử ra 52 vị ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VIII, nhiệm kỳ 2019-2024. Trong phiên họp thứ nhất, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VIII, nhiệm kỳ 2019-2024 đã hiệp thương bầu ra Ban Thường trực gồm 4 vị. Ông Phạm Hoàng Đức, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy tái đắc cử làm Chủ tịch, bà Nguyễn Thị Vũ Hòa làm Phó Chủ tịch, bà Nguyễn Thị Hồng Phụng và ông Nguyễn Thanh Bình là Ủy viên Thường trực.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố luôn bám sát nhiệm vụ chính trị, phối hợp với chính quyền và các tổ

chức thành viên thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự đồng thuận xã hội. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và phối hợp tổ chức, tham gia các hoạt động chào mừng các ngày lễ, các sự kiện chính trị, văn hóa của thành phố như hoạt động Mừng Đảng đón Xuân Kỷ Hợi 2019, Lễ hội Tam Kỳ - Mùa hoa sữa, Festival du lịch biển Tam Kỳ 2019, Chào mừng Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2019-2024... Bên cạnh đó, tổ chức tuyên truyền, phát động rộng rãi trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia cuộc thi trực tuyến tìm hiểu “*Văn kiện Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2019-2014 và Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 1930-2015*”. Kết quả, Tam Kỳ là một trong những địa phương có số lượng người tham gia thi nhiều và đạt kết quả cao. Tiếp tục vận động thực hiện Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện 6 tiêu chí rèn luyện tư cách người cán bộ Mặt trận.

Thực hiện kế hoạch Tổng kết 10 năm (2009-2019) phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” của Thành ủy Tam Kỳ, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố hướng dẫn Mặt trận các xã, phường rà soát việc xây dựng các mô hình do Mặt trận chủ trì phát động tại địa phương, duy trì, nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả, đồng thời xóa bỏ những mô hình yếu kém. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã phối hợp với Ban Dân vận Thành ủy và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai thực hiện mô hình “*Dân vận khéo*” như vận động Nhân dân xây dựng các tuyến phố văn minh trên các

tuyến đường Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Hùng Vương, Trần Cao Vân và vận động người dân hiến đất, hiến vật kiến trúc, cây cối để mở rộng tuyến đường Xuân Hòa - Ấp Bắc (Trường Xuân) trị giá trên 7 tỷ đồng.

Tháng 7/2020, Đại hội Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025 được tổ chức. Đánh giá về công tác Mặt trận, đoàn thể sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX, Báo cáo chính trị đánh giá: “Chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội ngày càng nâng lên. Mặt trận, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp đã thực hiện tốt vai trò người đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên, Nhân dân; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chủ động nghiên cứu, đa dạng hóa các hình thức tập hợp Nhân dân, tập trung hướng các hoạt động về cơ sở, sát với tình hình từng địa phương, đơn vị. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động¹, được đoàn, hội viên và Nhân dân hưởng ứng tích cực, góp phần cùng thành phố thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị đề ra.

¹ Vận động Quỹ vì người nghèo: trên 15 tỷ đồng, hỗ trợ xây mới 107 nhà (trên 8,2 tỷ đồng), sửa chữa 107 nhà (trên 2,2 tỷ đồng), hỗ trợ sinh kế cho 228 hộ nghèo (trên 1,7 tỷ đồng), thăm viếng trợ cấp, hỗ trợ đi học cho 3.334 trường hợp (trên 1,8 tỷ đồng). “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”: có 2.200 sáng kiến kinh nghiệm cấp thành phố, trên 350 đề tài cấp tỉnh; có 2 đề tài đạt giải khuyến khích Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh lần thứ V, VI. Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi: có 9 hợp tác xã, 14 tổ hợp tác, 4 trang trại, 45 gia trại và nhiều mô hình kinh tế tổng hợp. Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc: về danh hiệu “Phụ nữ tiêu biểu”, có 1 cấp Trung ương, 3 cấp tỉnh và 48 cấp thành phố. Cựu chiến binh gương mẫu: vận động trên 1 tỷ đồng và 260 ngàn ngày công xây dựng 14 nhà nghĩa tình đồng đội cho hội viên. Đoàn Thanh niên: thực hiện trên 200 công trình, 2.515 phần việc thanh niên (trị giá gần 3 tỷ đồng)...

Công tác phối hợp của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội với chính quyền các cấp khá đồng bộ, hiệu quả; tích cực tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn, hội viên, Nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ về phát triển kinh tế, văn hóa – xã hội, các cuộc vận động như “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”... Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI); các nội dung giám sát và phản biện xã hội được lựa chọn có trọng tâm, trọng điểm, hướng đến những vấn đề đoàn, hội viên và Nhân dân quan tâm như: công tác quy hoạch, bồi thường, giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai, cải cách hành chính, các chính sách an sinh xã hội¹. Phối hợp nắm bắt tình hình, tư tưởng, tâm trạng của Nhân dân tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền giải quyết.

Các hội quần chúng hoạt động đúng pháp luật, bám sát tôn chỉ, mục đích của Hội, đoàn kết, giúp đỡ, tương thân, tương ái hỗ trợ sản xuất kinh doanh tạo thu nhập, nâng cao nghề nghiệp,

¹ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã giám sát trên 200 cuộc về thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, nhà ở cho đối tượng chính sách, việc đóng góp các khoản quỹ theo quy định. Tổ chức tốt các hội nghị góp ý: dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi), dự thảo các đồ án quy hoạch xây dựng, phát triển thành phố Tam Kỳ; hội nghị phản biện Đồ án quy hoạch chi tiết (1/500) cụm công trình văn hóa thể thao du lịch trước tượng đài Mẹ Việt Nam Anh hùng, phản biện đồ án quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) trục cảnh quan Điện Biên Phủ (đoạn từ sông Kỳ Phú đến Quảng trường biển Tam Thanh)... Hội Cựu chiến binh chủ trì giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia bảo vệ Tổ quốc đối với 2 đơn vị. Hội Liên hiệp phụ nữ chủ trì giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý nhóm, lớp trẻ mầm non độc lập tư thực, việc thực hiện Luật Phòng chống bạo lực gia đình... đối với 78 lượt địa phương, trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh.

thực hiện tốt công tác nhân đạo... Các tổ chức hội quần chúng được sắp xếp tinh gọn theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); qua đó, còn 13 Hội, giảm 2 hội và hoạt động của các hội sau sắp xếp tương đối thuận lợi”¹. Tuy nhiên, *“Công tác phối hợp giữa Mặt trận, đoàn thể với chính quyền trong triển khai thực hiện một số nhiệm vụ chưa thật sự đồng bộ, thiếu gắn kết; việc vận động, tập hợp Nhân dân tham gia hội họp, thực hiện các phong trào thi đua, nhiệm vụ chính trị có mặt còn hạn chế. Hoạt động của một số đoàn thể còn mang tính hành chính”*².

Về nhiệm vụ, giải pháp nâng cao vai trò, chất lượng hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể trong nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết Đại hội nhấn mạnh cần *“tập trung giám sát cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu, cán bộ chủ chốt các cấp tho quy định của Đảng và Nhà nước. Đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) đi vào thực chất, có trọng tâm, hiệu quả, tránh hình thức. Chú trọng công tác xây dựng lực lượng cốt cán, nòng cốt trong đoàn viên, hội viên, Nhân dân.*

Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các Hội quần chúng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn hoạt động Hội với thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành

¹ Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025*, Sở Thông tin Truyền thông Quảng Nam, 2020, tr.31-33.

² Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025*, Sở Thông tin Truyền thông Quảng Nam, 2020, tr.46.

phố, khắc phục hành chính hóa trong tổ chức, hoạt động”¹.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 41 người. Trong phiên họp thứ Nhất, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ Thành ủy gồm 13 người, trong đó có ông Phạm Hoàng Đức, Trưởng ban Dân vận, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; ông Nguyễn Văn Lúa làm Bí thư Thành ủy.

Trước đó, vào tháng 5/2020, ông Nguyễn Văn Lương được điều động về làm Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ. Ngày 18/8/2020, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ tổ chức hiệp thương cử ông Dương Văn Chí, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Tam Kỳ giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, nhiệm kỳ 2019-2024, thay cho ông Phạm Hoàng Đức được điều động giữ chức vụ Trưởng ban Tổ chức Thành ủy Tam Kỳ.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức Hội nghị tổng kết 5 năm xây dựng “*Tộc văn hóa*” trên địa bàn thành phố giai đoạn 2015-2020. Đến năm 2020, toàn thành phố có 9/13 xã, phường phát động xây dựng “*Tộc văn hóa*” với 76 tộc. Trong đó, có 57 tộc đã xây dựng quy ước và được chính quyền các cấp công nhận tộc ước; có 53 tộc được công nhận tộc văn hóa, có 66 tộc đã xây dựng nhà thờ khang trang. Trong giai đoạn 5 năm, thành

¹ Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Tam Kỳ lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025*, Sở Thông tin Truyền thông Quảng Nam, 2020, tr.65-66.

phố đã khen thưởng 8 tộc tiêu biểu, xuất sắc trong xây dựng tộc văn hóa (tộc Trần Đăng – phường Hòa Thuận, tộc Nguyễn – thôn Ngọc Mỹ, xã Tam Phú, tộc Lê Văn I, II – khối phố An Hà Đông, phường An Phú, tộc Lê – thôn Ngọc Bích, xã Tam Ngọc, tộc Đào Phước – khối phố Hương Sơn, phường Hòa Hương, tộc Huỳnh Đức – khối phố Đoàn Trai, phường Tân Thạnh, tộc Châu – thôn Vĩnh Bình, xã Tam Thăng, tộc Bùi phái 5 – thôn Vĩnh Bình, xã Tam Thăng).

Ngày 28/8/2020, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tổ chức sơ kết 5 năm (2016-2020) thực hiện cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Trong 5 năm, được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp chặt chẽ của chính quyền các cấp và các tổ chức thành viên, cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” đã triển khai sâu rộng các tầng lớp Nhân dân. Cả 5 nội dung cuộc vận động gồm: 1) Đoàn kết tham gia phát triển kinh tế, tích cực giúp nhau giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống, khuyến khích làm giàu chính đáng; 2) Đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo sự nghiệp giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, xây dựng gia đình văn hóa, phát huy truyền thống đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái; 3) Đoàn kết tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; 4) Đoàn kết chấp hành pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; 5) Đoàn kết phát huy dân chủ, tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch vững mạnh – đều đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Nhằm góp phần phát huy vai trò “*cầu nối*” giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tập trung thực hiện tốt Đề án “*Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*”. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, nắm bắt tình hình dư luận xã hội và trao đổi thông tin hai chiều được đổi mới, đa dạng dưới nhiều hình thức như: gặp gỡ, đối thoại, hội nghị, phát hành bản tin, mở chuyên mục Đại đoàn kết trên sóng phát thanh, Fanpage Facebook, Zalo OA¹... từ đó đã kịp thời tuyên truyền các Nghị quyết, Chỉ thị, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đến với đông đảo các tầng lớp Nhân dân².

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, các tổ chức tôn giáo hưởng ứng, chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch; thực hiện cách ly xã hội; tham gia khai báo y tế, thực hiện các biện pháp, khuyến cáo của ngành Y tế; các biện pháp bảo vệ sức khỏe bản thân và gia đình; nêu cao tinh thần trách nhiệm cộng đồng trong công tác phòng, chống dịch. Nhiều mô hình tuyên truyền sáng tạo trong Nhân dân: “*Tiếng loa di động*”, “*Tổ Giám sát và tuyên truyền phòng, chống Covid-19*” tại cộng đồng với phương châm “*Đi từng ngõ, gõ từng nhà,*

¹ Trang thông tin điện tử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Fanpage facebook: Mặt trận Tam Kỳ; OA zalo: UBMTTQVN thành phố Tam Kỳ

² Năm 2019: 53 tin bài; năm 2020: 75 tin bài; năm 2021: 97 tin bài; năm 2022: 176 tin bài; năm 2023: 296 tin bài.

rà từng đối tượng”, góp phần hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn.

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và xã, phường tổ chức Lễ phát động kêu gọi *“Toàn dân tham gia ủng hộ phòng chống dịch Covid-19”*. Các tổ chức, cá nhân trên địa bàn đã ủng hộ được số tiền trên 2,18 tỷ đồng và các loại hàng hoá lương thực, thực phẩm trị giá gần 360 triệu đồng¹...

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các xã, phường tham gia tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Ngày 23/5/2021, số lượng cử tri đi bầu cử đạt tỷ lệ 99,96% và không có khu vực bỏ phiếu nào có tỷ lệ cử tri đi bầu dưới 50%. Đã bầu được 02 đại biểu Quốc hội, 04 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, 31 vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và 360 vị đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, phường. Cuộc bầu cử diễn ra thực sự dân chủ, đúng pháp luật, đảm bảo an toàn tiết kiệm và thể hiện không khí ngày hội của toàn dân. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã chủ trì hiệp

¹ Từ nguồn kinh phí và hàng hoá tiếp nhận được, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã ủng hộ Quỹ Vaccine phòng, chống Covid-19 số tiền 200 triệu đồng; hỗ trợ cho Nhân dân thành phố Chí Linh và thành phố Hải Dương (tỉnh Hải Dương) số tiền 200 triệu đồng; hỗ trợ tiền ăn cho công dân của thành phố tại các khu cách ly tập trung 248 triệu đồng, mua nhu yếu phẩm tiếp sức cho bà con từ các tỉnh phía Nam trên đường về quê tránh dịch gần 62 triệu đồng... Vận động Nhân dân hỗ trợ chi mua lương thực, thực phẩm, hàng thiết yếu ủng hộ cho Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh 226 triệu đồng, quận Sơn Trà thành phố Đà Nẵng (100 triệu đồng), huyện Phước Sơn (30 triệu đồng) và huyện Nam Trà My (100 triệu đồng), thăm động viên cán bộ, chiến sĩ phục vụ tại các khu cách ly tập trung 34 triệu đồng, hỗ trợ các hộ dân tại khu phong tỏa phường An Mỹ số tiền 69 triệu.

thương, giới thiệu nhân sự đề kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân bầu 20 thành viên đoàn Hội thẩm Tòa án nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2016-2021.

Liên đoàn lao động thành phố phát động Chương trình tìm hiểu chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước về Công nhân, công đoàn và phát động chương trình “*nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19*”. Hội Nông dân phối hợp với đoàn thanh niên tổ chức phiên chợ quảng bá giới thiệu sản phẩm nông nghiệp và khởi nghiệp sáng tạo năm 2022. Hội Phụ nữ tổ chức các phong trào thi đua “*Xây dựng người phụ nữ thời đại mới*”, “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*”, Phong trào “*Phụ nữ Tam Kỳ - cử chỉ đẹp, sống văn minh*”... các hoạt động đã thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia, góp phần đổi mới phương thức hoạt động, phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Tổ chức Hội nghị tổng kết 20 năm (2003-2023) thực hiện Nghị quyết số 04/NQ/ĐCT-MTTW ngày 01/8/2003 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc. Tại Hội nghị, Ủy ban nhân dân thành phố đã khen thưởng 03 tập thể, 05 cá nhân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố khen 07 tập thể và 08 cá nhân tiêu biểu đã có nhiều đóng góp trong công tác tổ chức và tuyên truyền Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn thành phố qua 20 năm (2003 – 2023). Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh khen thưởng 01 tập thể, 05 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức và tuyên truyền Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn

thành phố qua 20 năm (2003 – 2023). Từ đó có thể khẳng định Ngày hội thật sự là ngày hội đại đoàn kết của toàn dân¹.

Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Tam Kỳ đã phối hợp với Phòng Kinh tế thành phố, Đoàn Biên phòng Tam Thanh tổ chức tập huấn, tuyên truyền về bảo vệ chủ quyền biển đảo và phòng, chống khai thác IUU. Đã trực tiếp hỗ trợ sửa chữa 03 nhà Đại đoàn kết cho ngư dân có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền là 90 triệu đồng, hỗ trợ quà 15 suất quà cho bà con ngư dân với tổng số tiền 6,1 triệu đồng nhằm động viên bà con ngư dân ổn định cuộc sống, vươn khơi bám biển².

Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng quà các cơ sở tôn giáo nhân dịp các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước, các ngày lễ lớn của đạo như: Lễ Phật đản, Lễ Vu Lan (Phật giáo), Lễ Giáng sinh (Tin lành, Công giáo); Lễ Thánh đản Đức Chí tôn (Cao Đài), ngoài ra thăm hỏi, tặng quà nhân các dịp bổ nhiệm trụ trì, mục sư quản nhiệm...

Tổ chức Diễn đàn “*Lắng nghe ý kiến các chức sắc tôn giáo góp ý xây dựng phát triển thành phố Tam Kỳ*”. Đồng thời tổ chức khảo sát các kiến nghị của các cơ sở tôn giáo sau diễn đàn tại chùa Hoà Nam – An Phú và chùa Hoà Quang – An Mỹ. Kịp thời thăm hỏi ốm đau các chức sắc tôn giáo trên địa bàn thành phố. Hưởng ứng ngày môi trường thế giới, phối hợp với Phật giáo ra mắt các mô hình tôn giáo chung tay bảo vệ môi

¹ Trong 5 năm 2019-2024, toàn thành phố đã tuyên dương, khen thưởng 165 tập thể, 405 cá nhân trong dịp tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân ở khu dân cư.

² Trong năm 2023, 2024.

trường, góp phần chung tay bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đến cuối năm 2024, đã có 11/13 đơn vị đã phối hợp với cơ sở tôn giáo tổ chức ra mắt mô hình “Tôn giáo chung tay bảo vệ môi trường” trong đó có 12 cơ sở Phật giáo và 01 cơ sở Tin Lành, 01 cơ sở Công giáo.

Vận động Nhân dân tích cực tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm, đến cuối năm 2024, Thành phố Tam Kỳ có 28 sản phẩm được đánh giá, công nhận OCOP, trong đó: 09 sản phẩm đạt 04 sao. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố cũng đã giới thiệu, trưng bày các sản phẩm OCOP, các sản phẩm đặc trưng của thành phố đến đội ngũ cán bộ Mặt trận cơ sở và Nhân dân. Bên cạnh đó, còn tổ chức Diễn đàn “*Lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp nhỏ và hội khởi nghiệp thành phố*” nhằm lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng, cùng tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong giai đoạn hiện nay.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về ủng hộ chương trình xây dựng nhà Đại đoàn kết cho hộ nghèo tỉnh Điện Biên, nhân kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024). Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã kêu gọi cán bộ, đảng viên, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố phát huy tinh thần “*Thương người như thể thương thân*” và hưởng ứng phong trào “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”.

Trong 05 năm (2019-2024), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt, chủ trì,

hiệp thương, thống nhất với các tổ chức thành viên triển khai thực hiện ngày càng hiệu quả cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Xây dựng và nhân rộng trên 120 mô hình tự quản về an ninh trật tự, phát triển kinh tế, văn hóa, giữ gìn vệ sinh môi trường ở cơ sở. Trên địa bàn toàn thành phố đã được công nhận 32 tuyến phố văn minh đô thị. Từ đó góp phần quan trọng nâng cao chất lượng đời sống văn hóa ở cơ sở, tăng cường đoàn kết, phát huy tinh thần tự quản của Nhân dân, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp.

Đặc biệt, đã vận động và hỗ trợ xây dựng và sửa chữa 238 nhà Đại đoàn kết, chòi/phòng trú bão tổng kinh phí trên 10,3 tỷ đồng; ngoài ra vận động giúp đỡ khó khăn đột xuất, thăm hỏi khám chữa bệnh, hỗ trợ học sinh đi học với số tiền trên 4,7 tỷ đồng, hỗ trợ 90 phương tiện sản xuất với số tiền 628 triệu đồng. Ban Cứu trợ thành phố đã tiếp nhận số tiền 8,4 tỷ đồng và đã hỗ trợ kịp thời đến người dân bị ảnh hưởng do thiên tai, hỏa hoạn. Góp phần tích cực vào kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững của thành phố: Tỷ lệ hộ nghèo từ 0,75% (năm 2019) xuống 0,55% (năm 2024).

Hưởng ứng Phong trào “*Đoàn kết sáng tạo*”, các tổ chức thành viên của Mặt trận đã cụ thể hóa nội dung trong thực hiện nhiệm vụ. Nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo được triển khai rầm rộ và quy mô lớn... Hội Nông dân tổ chức phiên chợ quảng bá giới thiệu sản phẩm nông nghiệp và khởi nghiệp sáng tạo. Hội Phụ nữ tổ chức Ngày hội “*Phụ nữ Tam Kỳ khởi nghiệp sáng tạo*” và “*Biểu dương các điển hình phụ nữ tham*

gia phát triển kinh tế hợp tác xã, tổ hợp tác, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững”, các phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ thời đại mới”, “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch”, Phong trào “Phụ nữ Tam Kỳ - cử chỉ đẹp, sống văn minh” gắn với thực hiện Kết luận số 01- KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; Liên Đoàn Lao động thành phố có phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”, xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “Trung thành, trách nhiệm, liêm chính, sáng tạo”; Hội Cựu chiến binh thành phố phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tham gia xây dựng bảo vệ Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu”, tham gia giáo dục, bồi dưỡng truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thành phố thực hiện 2 phong trào “Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”... các hoạt động đã thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia, góp phần đổi mới phương thức hoạt động, phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Trong giai đoạn 2019-2024, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ thành phố đến các xã, phường tổ chức 45 hội nghị góp ý dự thảo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Luật Đất đai (sửa đổi), Góp ý sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam... Tổ chức: trên 160 hội nghị góp ý vào văn bản của cấp uỷ đảng, chính quyền; 365 hội nghị tuyên truyền, phổ biến và vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; 87 cuộc phản biện xã hội; 148 “*diễn đàn Nhân dân*” góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng công an Nhân dân, lắng nghe doanh

nghiệp, lắng nghe ý kiến chức sắc tôn giáo. Phối hợp tổ chức 110 hội nghị “*Đối thoại trực tiếp*” giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; tiếp hơn 1.200 lượt công dân; tổ chức 03 cuộc thi lớn như: “*Video tiểu phẩm hoà giải ở cơ sở*”, “*Video tuyên truyền Luật đất đai*”, “Tìm hiểu Nghị quyết Đại hội MTTQ Việt Nam thành phố Tam Kỳ lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024-2029; 219 cuộc giám sát chuyên đề liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân. Hàng ngàn ý kiến, kiến nghị của Nhân dân được Mặt trận các cấp tập hợp đã được các ngành, các cấp quan tâm giải quyết¹. Đáng chú ý, các dự án được triển khai theo phương án xã hội hóa với phương châm “*Nhà nước và Nhân dân cùng làm*” được triển khai thực hiện tốt².

Thành phố Tam Kỳ kết nghĩa với huyện Lạ Mằm, tỉnh SêKoong, nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào, hai bên hằng năm tổ chức hội nghị thường niên nhằm đánh giá những kết quả hoạt động đối ngoại³. Tổ chức đón tiếp đoàn cán bộ Ủy ban Mặt trận Lào xây dựng đất nước tỉnh Sê Koong. Qua

¹ Năm 2019: 79 ý kiến; năm 2020: 57 ý kiến; năm 2021: 157 ý kiến; năm 2022: 349 ý kiến; năm 2023: 700 ý kiến; năm 2024: 230 ý kiến

² Trong 5 năm (2019-2024), đã phối hợp vận động 1.800 hộ dân chấp hành chủ trương bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư; vận động Nhân dân hiến gần 46.800 m2 đất và vật kiến trúc, cây cối để thực hiện các dự án với tổng trị giá khoảng 62 tỷ đồng.

³ Thành phố Tam Kỳ hỗ trợ huyện Lạ Mằm xây dựng công trình Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp trị giá 02 tỷ đồng, Công trình phục vụ giáo dục 02 tỷ đồng; Tiếp tục hỗ trợ học bổng toàn phần cho 03 sinh viên Lào học tại trường Đại học Quảng Nam; trao tặng trang thiết bị, vật tư y tế cho huyện Lạ Mằm để phục vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19 với tổng số tiền 100 triệu đồng; hỗ trợ học bổng toàn phần cho 09 cán bộ huyện Lạ Mằm học lớp đào tạo tiếng Việt tại trường Đại học Quảng Nam; khám chữa bệnh, cấp phát thuốc miễn phí và hướng dẫn chuyên môn cho huyện Lạ Mằm.

đó tạo điều kiện cho Đoàn cán bộ đến làm việc, trực tiếp tìm hiểu kết quả, kinh nghiệm tham gia xây dựng xã nông thôn mới; tham quan thực tế các mô hình Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu; mô hình phát triển kinh tế; cơ sở sản xuất sản phẩm OCOP trên địa bàn thành phố.

Công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ thành phố đến cơ sở được đổi mới theo hướng cụ thể, thiết thực. Đặc biệt, năm 2023 với vai trò là cụm trưởng cụm thi đua đồng bằng, đã tổ chức giao ban cụm thi đua đồng bằng, tổ chức ký kết giao ước thi đua, tổ chức phát động thi đua đột phá hoàn thành các chỉ tiêu Mặt trận, phối hợp tổ chức Hội nghị giao ban đánh giá công tác cụm thi đua.

Trước đó, tháng 7/2022, ông Dương Văn Chí được điều động về Hội đồng nhân dân thành phố để bầu giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố. Ngày 10/01/2023, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ tổ chức Hội nghị lần thứ 10 khóa VIII, nhiệm kỳ 2019-2024 đã hiệp thương bầu ông Nguyễn Ba, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Phòng Kinh tế thành phố làm Chủ tịch.

Tháng 5/2024, bà Nguyễn Thị Vũ Hoà, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố được điều động về làm Phó Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội; bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Phó Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố được điều động về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và bầu làm Phó Chủ tịch. Tháng 6/2024, ông Nguyễn Văn Lương chuyển công tác về Ban Dân vận Thành ủy Tam Kỳ.

Đến đầu 4/2024, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

thành phố đã lãnh đạo, chỉ đạo 13/13 đơn vị tổ chức thành công Đại hội Đại biểu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, phường, nhiệm kỳ 2024-2029. Qua đại hội, đã hiệp thương cử 478 vị vào Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường; trong đó: 181 vị ủy viên là nữ, 127 vị ủy viên là người ngoài Đảng; 25 vị ủy viên là đại diện các tôn giáo; các xã, phường đã hiệp thương cử 125 đại biểu dự Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố lần thứ IX. Có 13/13¹ vị chủ tịch tái cử chức vụ Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, phường, nhiệm kỳ 2024- 2029.

Từ ngày 06 đến ngày 07/6/2024, tại Hội trường Ủy ban nhân dân thành phố Tam Kỳ, Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024-2029 được tổ chức. Tham dự Đại hội có 191 đại biểu chính thức đại diện cho các tầng lớp Nhân dân toàn thành phố và 73 đại biểu khách mời.

Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố nhiệm kỳ 2019-2024 trình Đại hội với chủ đề: *“Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng thành phố Tam Kỳ phát triển nhanh, bền vững, văn minh, hạnh phúc”*; Thông qua: Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, nhiệm kỳ

¹ Thực hiện Nghị quyết 1241 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2023-2025, vào tháng 12/2024, phường Phước Hòa sáp nhập vào phường An Xuân. Sau khi sắp xếp, thành phố Tam Kỳ có 12 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 8 phường và 4 xã.

2019-2024; Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam lần thứ XI, nhiệm kỳ 2024-2029 và báo cáo tổng hợp góp ý Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IX.

Báo cáo đánh giá tình hình khối đại đoàn kết toàn dân tộc và các tầng lớp Nhân dân; kết quả thực hiện chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ, nhiệm kỳ 2019-2024 khẳng định: “Trong 5 năm qua, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên đã đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, hướng về cơ sở, tập trung ở các khu dân cư để vận động toàn dân hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh của thành phố. Các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố phát huy truyền thống đoàn kết, có nhiều đóng góp trên các lĩnh vực: lao động, sản xuất, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, đảm bảo quốc phòng- an ninh, đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng và phát triển thành phố”.

Về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, nhiệm kỳ 2024-2029, Đại hội xác định: “*Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp tập trung đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động hướng về cơ sở, thiết thực, hiệu quả. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Tăng cường đồng*

thuận xã hội, phát huy dân chủ, chú trọng công tác giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh, góp phần vào sự phát triển bền vững của địa phương”.

Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, nhiệm kỳ 2024 – 2029 xác định 6 nội dung trọng tâm cần tập trung thực hiện đó là: Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân trên địa bàn thành phố; Phát huy tinh thần tự quản, đoàn kết, sáng tạo của Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Tập trung thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; vận động Nhân dân thực hành dân chủ, tăng cường giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị các cấp vững mạnh; Tăng cường hội nhập quốc tế, mở rộng hoạt động đối ngoại Nhân dân, hoạt động kết nghĩa; Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Mặt trận; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng cụ thể, thiết thực, hiệu quả; Xây dựng khu dân cư đoàn kết, đồng thuận; ấm no, hạnh phúc.

Đại hội hiệp thương và thống nhất cử Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa XI, nhiệm kỳ 2024-2029 gồm 57 vị (khuyết 2 vị); cử Ban Thường trực và các chức danh trong Ban Thường trực gồm 04 vị (khuyết 01 vị); 12 đại biểu chính thức (và 01 dự khuyết) đi dự Đại hội đại biểu Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh. Ông Nguyễn Ba tái đắc cử chức danh Chủ tịch; bà Nguyễn Thị Thu Hiền làm Phó Chủ tịch; bà Nguyễn Thị Hồng Phượng và ông Phạm Nguyễn Hồng Châu¹ là Ủy viên Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ lần thứ IX, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

*

Giai đoạn từ năm 1998-2024, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ thành phố đến các xã, phường đã phát huy vai trò chủ trì, hiệp thương, phối hợp, thống nhất với các tổ chức thành viên và chính quyền các cấp tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, linh hoạt chủ động trong triển khai thực hiện chương trình hành động và nghị quyết đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã, thành phố từ khóa IV đến khóa IX theo hướng cụ thể, thiết thực và hiệu quả. Công tác tuyên truyền, vận động có sự đổi mới. Các Cuộc vận động, các phong trào thi đua được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam từ thành phố đến cơ sở được triển khai sâu rộng, hiệu quả; các hoạt động an sinh xã hội được quan tâm kịp thời, nhất là việc vận động hỗ trợ Nhân dân trong đợt dịch Covid-19; hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ngày một đi vào thực chất, hiệu quả.

Những kết quả đạt được của công tác Mặt trận trong thời gian qua có ý nghĩa quan trọng, nâng cao vai trò, vị trí của Mặt trận trong hệ thống chính trị thành phố, củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố.

¹ Tháng 7/2024, ông Phạm Nguyễn Hồng Châu chuyển công tác về Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam.

KẾT LUẬN

Cùng chung lưng đấu cật, bằng ý chí vươn lên, từ hơn 550 năm trước, các lưu dân đất Việt đã biến Tam Kỳ từ vùng hoang địa, sơn lam chướng khí, địch họa trở thành nơi đất lành cho muôn đời con cháu an cư lạc nghiệp. Mảnh đất mang ơn dày nghĩa nặng của tổ tiên những ngày đi mở cõi này trong suốt nhiều thế kỷ sau đó đã đóng vai trò đặc biệt trong sự phát triển lâu dài của quê hương và dân tộc. Truyền thống đại đoàn kết, yêu nước, nhân nghĩa, cần cù, sáng tạo... dưới sự lãnh đạo của Đảng đã được Nhân dân Tam Kỳ phát huy cao độ, trở thành cội nguồn sức mạnh, làm nên nhiều kỳ tích lịch sử trong đấu tranh chống kẻ thù xâm lược, bảo vệ và xây dựng quê hương.

Khi triều đình nhà Nguyễn nhu nhược đầu hàng giặc, dưới ngọn cờ Cần Vương, Nhân dân Tam Kỳ nhiệt thành tham gia chiến đấu dưới ngọn cờ Nghĩa hội Quảng Nam (1885-1887). Nằm trên trục lộ giao thông cả thủy lẫn bộ và là vùng đất học, nên Tam Kỳ sớm trở thành một trong những chiếc nôi của phong trào Duy Tân (1905-1908). Cũng chính trên mảnh đất này, cuộc kháng cự sưu thuế của Nhân dân đã làm cho hệ thống thống trị tay sai của phủ Tam Kỳ lung lay, khiếp đảm (1908); Nhân dân hăng hái gia nhập và chiến đấu anh dũng trong cuộc khởi nghĩa của vua Duy Tân do Thái Phiên và Trần Cao Vân lãnh đạo (1916). Sau đó là những cuộc vận động chính trị lớn diễn ra: lấy chữ ký vào kiến nghị đòi ân xá cụ Phan Bội Châu (1926), đề tang cụ Phan Châu Trinh (1926), lạc quyền ủng hộ cuộc đấu tranh bãi khóa của học sinh Trường Quốc học Huế

(1927)... Các phong trào yêu nước của Nhân dân Tam Kỳ liên tiếp diễn ra, thu hút đông đảo quần chúng Nhân dân tham gia nhưng đều thất bại vì nhiều nguyên nhân, trong đó quan trọng nhất là thiếu đường lối cách mạng đúng đắn, khủng hoảng giai cấp lãnh đạo và khối đại đoàn kết chưa được hình thành, củng cố trên thực tế trong các cuộc đấu tranh.

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (03/02/1930) đã xác định chủ trương đoàn kết dân tộc được đặt trên cơ sở của chính chủ nghĩa yêu nước Việt Nam. Đại đoàn kết dân tộc chứ không phải là đoàn kết giai cấp và đấu tranh giai cấp. Khối đại đoàn kết dân tộc thực sự được củng cố vững chắc, phát huy tác dụng khi nó được hiện thực hóa thông qua một hình thức tổ chức Mặt trận dưới sự lãnh đạo của Đảng. Từ đây, khối đại đoàn kết dân tộc được hình thành, không ngừng được củng cố và là nhân tố quan trọng quyết định đến sự thành công của sự nghiệp cách mạng.

Bám sát các chủ trương về chiến lược, sách lược của Đảng, Mặt trận Tổ quốc thành phố đã vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ trương xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc vào thực tiễn cách mạng ở địa phương. Trong cuộc vận động cách mạng ở địa phương, các tổ chức Mặt trận dân tộc thống nhất từ phủ, huyện đến cơ sở với tên gọi khác nhau được hình thành và không ngừng được củng cố, phát triển đáp ứng yêu cầu của từng thời kỳ lịch sử, như: Hội Phản đế đồng minh (năm 1930), Mặt trận Dân chủ Đông Dương (năm 1938), Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương (năm 1939), Mặt trận Việt Minh (năm 1941), Mặt trận Liên Việt (năm 1951), Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (năm 1960), Mặt trận

Tổ quốc Việt Nam (từ năm 1977 đến nay)... Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, dù trong thời kỳ vận động cách mạng; kháng chiến, kiến quốc hay trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; dù trong thời kỳ bom đạn khốc liệt của chiến tranh, những lúc khó khăn nhất của thời kỳ bao cấp, kế hoạch hóa tập trung hay trong công cuộc đổi mới hiện nay, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố luôn là hình ảnh cao đẹp nhất của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, là biểu trưng sinh động và rõ ràng nhất cho chủ trương, đường lối nhất quán, xuyên suốt về đoàn kết dân tộc của Đảng ta.

Mặt trận dân tộc thống nhất và các tổ chức thành viên đã đóng góp cực kỳ to lớn vào những thành tựu vĩ đại của lịch sử cách mạng địa phương. Với quan điểm, nguồn gốc sức mạnh của Đảng chính là mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với quần chúng. Vừa ra đời, các chi bộ Đảng ở Tam Kỳ đã thành lập các tổ Cứu tế đỏ, Nông hội đỏ, Công hội đỏ làm nòng cốt tập hợp quần chúng, nổi dậy đấu tranh trực diện với kẻ thù trong phong trào cách mạng 1930-1931. Trong những năm 1936-1939, ở Tam Kỳ, các tổ Cứu tế đỏ và đoàn thể quần chúng (Đoàn Thanh niên phản đế, Phụ nữ phản đế, Nông dân phản đế) được củng cố, phát triển thêm hội viên, hình thành các tổ chức biến tướng hợp pháp (hội trợ tang, hội ái hữu, tương tế, hội đá bóng, hội đồng dân, đồng canh, lương bằng, hội buôn, tiệm thuốc Bắc...) tiến hành nhiều hoạt động như truyền bá chữ Quốc ngữ, bãi thị của tiểu thương chợ Bàn Thạch (3/1936), lấy chữ ký vào bản “dân nguyện” và đón phái bộ Gô-đa (đầu năm 1937), kêu gọi ủng hộ Nguyễn Quý Hương - tranh cử vào Viện Dân biểu Trung Kỳ (cuối năm 1937), chống thuế chợ của đồng bào Vạn Rỗi, xóm Cồn Sụp, Tam Phú (5/1938), chống

dự án tăng thuế của Khâm sứ Trung Kỳ (1938)... Qua phong trào, các tổ chức của Mặt trận đã trở thành chỗ dựa quan trọng để Đảng mở rộng ảnh hưởng, nắm lực lượng, tập dượt các giai cấp, các tầng lớp Nhân dân đấu tranh.

Trong cao trào đấu tranh giải phóng dân tộc 1939-1945, Mặt trận Việt Minh (19/5/1941) ra đời để mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tập trung mũi nhọn đấu tranh vào nhiệm vụ chống đế quốc, giành độc lập dân tộc. Ở Tam Kỳ, năm 1942, các tổ Cứu tế đỏ và đoàn thể được củng cố về tổ chức, chỉnh đốn sinh hoạt và vượt qua những đợt khủng bố ác liệt của kẻ thù, tiếp tục tuyên truyền đường lối cứu nước của Việt Minh, vận động Nhân dân chống Pháp, Nhật. Đến năm 1944, Ban vận động cứu quốc và các tổ đoàn thể cứu quốc các cấp ra đời, khi tình hình cách mạng đã chín muồi, thời cơ ngàn năm đã tới, dưới ngọn cờ đại nghĩa của Mặt trận Việt Minh, các giai cấp, tầng lớp Nhân dân phủ Tam Kỳ đã vùng lên lật đổ ách thống trị của thực dân phong kiến, giành chính quyền.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, để mở rộng hơn nữa Mặt trận dân tộc thống nhất, tháng 5/1946, Hội Liên Việt huyện Tam Kỳ ra đời, khối đại đoàn kết được củng cố, làm hậu thuẫn vững chắc cho chính quyền cách mạng. Sau đó, Mặt trận Việt Minh (lấy tên là Việt Minh Ngọc Sơn) và Hội Liên Việt hợp nhất thành Mặt trận Liên Việt tiếp tục thực hiện chủ trương xây dựng khối đại đoàn kết dựa trên nền tảng liên minh công nhân - nông dân - trí thức. Các cấp Mặt trận Liên Việt tích cực vận động Nhân dân bố phòng, tăng gia sản xuất, cứu đói, đón tiếp đồng bào tản cư, tham gia dân công hỏa tuyến... Đặc biệt, các đoàn thể cứu quốc (thanh niên, phụ nữ, nông dân,

lão thành) và các tổ chức Công đoàn ngư nghiệp, Công đoàn thuyền tải nâng cao chất lượng nề nếp sinh hoạt, thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và đóng góp lớn vào việc xây dựng con người mới, nếp sống mới, xây dựng khối đoàn kết toàn dân vững chắc.

Trong kháng chiến chống Mỹ, dựa trên cơ sở liên minh công nông vững mạnh, tập hợp mọi lực lượng dân tộc và dân chủ thành một Mặt trận thống nhất rộng rãi dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ để thực hiện cuộc đấu tranh giải phóng. Dưới sự kèm cặp giữa trung tâm đầu não của chính quyền, quân đội cấp tỉnh của địch, Nhân dân Tam Kỳ vẫn nghe theo lời hiệu triệu của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, một lòng hướng về ngọn cờ của Mặt trận, âm thầm gầy dựng, cài cắm cơ sở của ta trong lòng địch, tập hợp lực lượng trong công nhân, tiểu thương, tiểu chủ, Phật tử, học sinh... đấu tranh “*2 chân, 3 mũi giáp công*”, “*Một tác không đi, một ly không rời*”, nuôi giấu cán bộ, góp máu xương làm nên kỳ tích của đại thắng mùa Xuân năm 1975.

Trong những năm 1975-1983, vượt lên những khó khăn, thử thách, thực hiện quan điểm của Đảng và phát huy sức mạnh toàn dân tộc, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng của huyện đã tích cực chiến đấu, lao động sản xuất xây dựng và phát triển quê hương. Giai cấp nông dân đẩy mạnh các phong trào thi đua khai hoang phục hóa, làm thủy lợi, phát triển vụ Đông, xây dựng vùng kinh tế mới, thâm canh tăng vụ, cải tiến nông cụ, làm nghĩa vụ lương thực trong nông nghiệp. Công trình đại thủy nông Phú Ninh... thu hút hàng vạn nông dân tham gia. Các phong trào cách mạng của quần chúng được tổ

chức và phát triển từ thấp đến cao, sáng tạo thêm nhiều hình thức hoạt động phù hợp với từng thành phần xã hội. Qua đó, giúp đỡ nhau phát triển kinh tế gia đình, xóa đói, giảm nghèo; góp phần xây dựng Đảng, chính quyền nhà nước, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội; thực hiện tốt việc giáo dục truyền thống và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ...

Trong giai đoạn 1984-1997, thông qua nhiều hình thức tổ chức và vận động quần chúng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội của Tam Kỳ đã góp phần quan trọng giải quyết những khó khăn về đời sống, nhanh chóng đưa đường lối đổi mới toàn diện của Đảng vào cuộc sống, tạo điều kiện và môi trường thuận lợi để các tầng lớp Nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Khi mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu khủng hoảng trầm trọng, sụp đổ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên thực hiện nhiều đợt sinh hoạt chính trị rộng rãi để nâng cao cảnh giác, chống diễn biến hòa bình, đòi đa nguyên, đa đảng của các thế lực thù địch. Thực hiện Nghị quyết 8B của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI) về *“Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân”*, công tác quần chúng đã có những chuyển biến tích cực, hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể từng bước đi vào chiều sâu; nội dung, phương thức hoạt động được đổi mới nên đã tạo nên nhiều phong trào cách mạng sôi nổi trong quần chúng, góp phần tích cực vào thắng lợi chung của thị xã. Tuy nhiên, các tổ chức thành viên của Mặt trận hoạt động thiếu sự phối hợp, nội dung chưa cụ thể, thiếu hấp dẫn dẫn đến kết quả

tập hợp quần chúng chưa cao. Kỹ năng, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ làm công tác vận động quần chúng ở cơ sở còn yếu; chế độ chính sách cho đội ngũ này còn thấp, không đảm bảo yên tâm công tác.

Giai đoạn 1998 đến nay, khi Tam Kỳ trở thành tỉnh lỵ của tỉnh Quảng Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Nhà nước tuyên truyền, vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp Nhân dân, tạo sự thống nhất trong hệ thống chính trị và đồng thuận trong xã hội. Tích cực tham gia góp ý kiến vào dự thảo Hiến pháp, các dự án luật, pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; các văn kiện trình Đại hội Đảng các cấp. Mặt trận các cấp và các tổ chức thành viên đã chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng và triển khai sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân, phát huy tinh thần thi đua sáng tạo và các nguồn lực trong xã hội tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; đẩy mạnh thực hành dân chủ ở cơ sở, thực hiện “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”, thực hiện giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền; thực hiện hiệu quả các cuộc vận động “*Vì người nghèo*”, “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”... Càng trong khó khăn, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố càng phát huy vai trò tiên phong trong việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, càng thể hiện rõ sức mạnh, bản lĩnh, ý chí và những phẩm chất cao đẹp, sáng ngời của dân tộc, quê hương. Thông qua những hoạt động ích nước, lợi dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã góp

phần quan trọng vào việc củng cố, tăng cường mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân.

Những kết quả đạt được của công tác Mặt trận trong suốt 94 năm (1930-2024) có ý nghĩa to lớn, khẳng định vai trò, vị trí của Mặt trận Tổ quốc trong hệ thống chính trị, củng cố và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường đồng thuận xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh của thành phố. Để đạt được kết quả trên: *một là* nhờ sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên, kịp thời của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, trực tiếp của của Ban Thường vụ Thành ủy và các cấp ủy đảng; sự phối hợp chặt chẽ của chính quyền các cấp; thống nhất hành động của các tổ chức thành viên; phát huy truyền thống đoàn kết, đồng thuận xã hội, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân. *Hai là*, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trên địa bàn thành phố luôn nhận thức sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, xã hội chủ nghĩa và phát huy dân chủ của Nhân dân; vai trò, vị trí quan trọng của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình hành động sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức triển khai thực hiện. *Ba là*, nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thường xuyên được đổi mới, hướng mạnh về cơ sở với phương châm “*gần dân, sát dân, nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin*”; giải quyết có hiệu quả tâm tư nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, tạo được phong trào hành động cách mạng sâu rộng trong toàn dân. *Bốn là*, đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam thành phố và xã, phường thường xuyên được củng cố, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đã từng bước đáp ứng về năng lực, trình độ; nêu cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực, phấn đấu vượt khó, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Vấn đề đại đoàn kết toàn dân tộc luôn giữ vị trí đặc biệt quan trọng, nhất quán và xuyên suốt trong chủ trương, chính sách của Đảng bộ, chính quyền thành phố Tam Kỳ và có ý nghĩa quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng. Chặng đường 94 năm (1930-2024) của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố là pho sử quý giá, để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu để từ đó phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong bối cảnh mới.

Một là, nắm vững, vận dụng linh hoạt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện tốt quyền và trách nhiệm của Mặt trận.

Đoàn kết, cùng chung lưng đấu cật để trị thủy, chống lại thiên tai, địch họa vốn là nhu cầu thường trực trong nền văn minh nông nghiệp và là truyền thống lâu đời của dân tộc Việt Nam. Đến thời đại Hồ Chí Minh, đoàn kết là sức mạnh, là cội nguồn của thành công: “*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; thành công, thành công, đại thành công*”. Đảng ta khẳng định đại đoàn kết dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đường lối chiến lược quan trọng đó luôn được thực hiện, cụ thể hóa qua hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, phối hợp và thống nhất

hành động của toàn dân, nơi kết tinh sâu sắc truyền thống: đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc.

Trong suốt chiều dài lịch sử, nhờ nắm vững và vận dụng linh hoạt chiến lược đại đoàn kết dân tộc của Đảng, Mặt trận thành phố linh hoạt, nhạy bén đề ra khẩu hiệu đấu tranh và thành lập tổ chức Mặt trận phù hợp với đặc điểm, yêu cầu và nhiệm vụ cách mạng của từng giai đoạn. Để tập hợp sức mạnh toàn thể dân tộc, Mặt trận Việt Minh (thành lập ngày 19/5/1941) với các tổ chức thành viên mang tên Cứu quốc hội đã nhanh chóng ra đời ở Tam Kỳ. Sau mỗi lần bị khủng bố, bẻ vỡ, tổ chức Đảng và Mặt trận Việt Minh phủ Tam Kỳ nhanh chóng phục hồi tổ chức và lực lượng, trở thành ngọn cờ hiệu triệu các tầng lớp Nhân dân đứng lên giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Điều đặc biệt, trong xuyên suốt cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, ở Tam Kỳ, Mặt trận chú ý vận động các giai cấp, tầng lớp khác, thậm chí bao gồm cả tầng lớp trên trong thực hiện nhiệm vụ chung của toàn dân tộc.

Mặt trận thực hiện chính sách bình đẳng dân tộc, giúp nhau cùng phát triển và chính sách tự do tín ngưỡng, trên tinh thần yêu nước chân chính với các tôn giáo. Nhờ đó, ngay trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Hội người Hoa ở Tam Kỳ được thành lập, bí mật liên hệ với tổ chức Đảng, ủng hộ tiền bạc, hàng hoá cho cách mạng; đặc biệt, phong trào Phật giáo trong những năm 1960 trở thành hoạt động dân chủ rộng lớn nhằm phản đối chế độ độc tài Ngô Đình Diệm, đòi tự do và bình đẳng tôn giáo, thu hút không chỉ đồng bào Phật tử mà rất nhiều tầng lớp xã hội khác như công chức, binh lính, trí thức,

học sinh sinh viên và ngay cả những tín đồ Công giáo cấp tiến là điểm nổi bật trong phong trào đấu tranh chính trị ở đô thị Tam Kỳ. Trong thời bình, đồng bào có đạo, bà con người Hoa đều an tâm làm ăn, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng đúng pháp luật. Các phong trào thi đua, các cuộc vận động, nhất là cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” được hưởng ứng tích cực, đã xuất hiện nhiều mô hình tự quản trong cộng đồng dân cư hoạt động hiệu quả, góp phần thiết thực vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Hai là, phát huy tốt vai trò chủ động tham mưu, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức của hệ thống chính trị trong công tác Mặt trận.

Một trong những hạn chế trong công tác vận động, tập hợp Nhân dân được các đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố gần đây chỉ ra là nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội chưa theo kịp yêu cầu của tình hình mới, chưa thật sự sâu sát các tầng lớp Nhân dân và cơ sở, tỷ lệ tập hợp quần chúng vào các tổ chức chính trị - xã hội còn hạn chế, hoạt động giám sát và phản biện xã hội kết quả chưa thực sự rõ nét. Những hạn chế trên do nhiều nguyên nhân, song nguyên nhân chính được chỉ rõ là Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chưa chủ động tham mưu cho cấp uỷ, phối hợp với chính quyền làm tốt công tác vận động quần chúng, thực hiện các phong trào cách mạng. Đây là sự tổng kết có ý nghĩa quan trọng, được rút ra từ thực tiễn hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

Lãnh đạo Mặt trận, điều quan trọng nhất là lãnh đạo sự phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên, nhất là sự phối hợp giữa Mặt trận với chính quyền. Thực tế đã chỉ rõ sự phối hợp giữa các tổ chức thành viên, nhất là giữa Mặt trận với chính quyền thường rất khó nếu như người lãnh đạo Mặt trận không phải là của cấp ủy Đảng. Là thành viên của Mặt trận, Đảng không chỉ có trách nhiệm phải thực hiện mọi nghĩa vụ mà Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã quy định như mọi thành viên khác, mà hơn thế, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng phải là thành viên hoạt động nhất, gương mẫu nhất. Sự gương mẫu của Đảng trong mọi hoạt động của Mặt trận có tác dụng thúc đẩy các thành viên khác noi theo và tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện tốt sự nghiệp tập hợp, đoàn kết toàn dân tộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận và hiệp thương phối hợp thống nhất hành động của các tổ chức thành viên. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện quy chế, chương trình phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các cơ quan nhà nước; coi trọng đổi mới phương thức quan hệ với Nhân dân, trong đó cần thường xuyên gặp gỡ, có cơ chế, cách thức để lắng nghe, tập hợp và phản ánh ý kiến của Nhân dân; làm cầu nối của Nhân dân với Đảng và chính quyền. Xác định rõ mối quan hệ giữa Đảng với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, để Đảng vừa là người lãnh đạo vừa là thành viên của Mặt trận, đồng thời xây dựng mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các tổ chức thành viên.

Ba là, lấy chủ nghĩa yêu nước, ý thức dân tộc, truyền thống quê hương, tinh thần dân chủ làm động lực và điểm tương đồng để tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, khơi dậy khát vọng phát triển.

Trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945, ở phủ lý Tam Kỳ, nhờ vào sức mạnh áp đảo, với gậy gộc, giáo mác, Nhân dân xông vào các cơ quan đầu não của địch giành chính quyền. Đây là một minh chứng hùng hồn về sức mạnh và tinh thần cách mạng triệt của Nhân dân một khi được giáo dục, giác ngộ và tập hợp vào tổ chức quần chúng của Đảng. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Hội Liên Việt, Mặt trận Liên Việt đã vận động Nhân dân ở vùng tự do tăng gia sản xuất, mở các lớp bình dân học vụ, bài trừ hàng ngoại hóa, giúp đỡ đồng bào tản cư nhanh chóng ổn định cuộc sống, đóng góp hàng ngàn ngày công, hàng ngàn tấn lương thực, thực phẩm, thuốc men, động viên hàng ngàn con em thoát ly tham gia kháng chiến và xây dựng hậu phương vững mạnh về mọi mặt.

Trong cuộc kháng chiến Mỹ, cứu nước, Tam Kỳ trong thời gian dài là trung tâm đầu não của chính quyền, quân đội cấp quận và tỉnh của địch; các tầng lớp Nhân dân luôn là đối tượng giành giật giữa ta và địch. Dựa vào dân, lấy Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và các tổ chức thành viên làm lực lượng nòng cốt, phong trào đấu tranh đòi các quyền lợi dân sinh dân chủ của công nhân, tiểu thương, tiểu chủ và học sinh, sinh viên; đặc biệt là phong trào đấu tranh của tăng ni và đồng bào Phật tử chống chính sách kỳ thị Phật giáo của Mỹ - tay sai đã làm rối loạn hậu phương của địch, hỗ trợ cho cuộc đấu tranh quân sự giành thắng lợi. Sau năm 1975,

việc tập hợp, vận động Nhân dân đi vào con đường làm ăn tập thể đã tạo ra một sức mạnh trong công cuộc cải tạo đồng ruộng, di dời mồ mả, xây dựng các công trình thủy lợi... Như vậy, trong suốt chiều dài cách mạng, xuất phát từ đòi hỏi của lịch sử, yêu cầu, nguyện vọng của Nhân dân, các hoạt động, phong trào của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phát động đã phát huy hết nội lực quần chúng để làm nên những kỳ tích lịch sử.

Trong mọi hoạt động, Mặt trận quán triệt sâu sắc quan điểm “*dân là gốc*”, khơi dậy sức sáng tạo, sự ủng hộ của Nhân dân, tôn trọng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Đoàn kết, yêu nước, nhân nghĩa, sáng tạo, cần cù, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần dân chủ... không chỉ là tình cảm thiêng liêng của mỗi người dân, mà còn gắn liền với niềm tin, khát vọng, đạo lý của quê hương và dân tộc. Đây là mẫu số chung để quy tụ, tập hợp mọi người dân. Do đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với tư cách là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện duy nhất, rộng lớn nhất trong hệ thống chính trị, “*ngôi nhà chung*” đã đẩy mạnh việc tuyên truyền, khơi dậy trong các tầng lớp Nhân dân về truyền thống hào hùng của quê hương, dân tộc. Từ đó phát huy chủ nghĩa yêu nước, ý thức dân tộc, lòng tự tôn, khí phách và khát vọng phát triển đề chung tay bảo vệ, xây dựng quê hương phồn vinh, hạnh phúc.

Bốn là, Mặt trận phải thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, đồng thời mở rộng, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, phát huy quyền làm chủ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.

Năm 1941, ở Tam Kỳ, ta mở rộng Mặt trận Việt Minh nhằm tập hợp đông đảo các tầng lớp Nhân dân, các tôn giáo, đảng phái hướng vào mục tiêu chung đánh đổ đế quốc Pháp, Nhật, giải phóng dân tộc. Đến giữa năm 1942, ta đã thành lập được Ban vận động cứu quốc (tức Việt Minh) cấp phủ. Các đoàn thể cứu quốc như nông dân, thanh niên, phụ nữ, lão thành trong phủ phát triển, số hội đoàn viên lên hàng nghìn người. Như vậy, với sự ra đời của Ban vận động cứu quốc và các đoàn thể cứu quốc, lần đầu tiên Mặt trận dân tộc thống nhất đã trở thành hiện thực ở địa phương. Đến trước tháng 5/1941, các tổ chức Mặt trận của Đảng chỉ mới tồn tại trên danh nghĩa chứ chưa bao giờ được hiện thực hóa với tính chất là những tổ chức. Mùa Thu năm 1945, số quần chúng cứu quốc ước tính có đến hàng nghìn người với đủ các giới, đa dạng về thành phần. Thế là ở thời khắc quyết liệt nhất, ở Tam Kỳ, Việt Minh trở thành hạt nhân quy tụ sức mạnh của nhiều tầng lớp, kể cả các lực lượng vốn đứng ngoài Mặt trận, sát cánh thành một khối đoàn kết thống nhất vùng lên giành lại quyền sống và quyền tự do cho dân tộc mình. Như vậy, từ sau khi ra đời, Mặt trận Việt Minh của tỉnh trở thành nhân tố trung tâm quy tụ sức mạnh đoàn kết dân tộc, tạo ra xung lực hồi sinh mạnh mẽ để chỉ trong vòng một ngày và đêm đã giành được thắng lợi trên toàn phủ.

Sau năm 1975, giữa bao nhiêu bộn bề, gian khó của những năm đầu mới giải phóng, Đảng bộ, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, hơn ai hết đã nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác thủy lợi đối với sự phát triển của nông nghiệp và nông dân. Vì thế, huyện Tam Kỳ chủ trương phát triển thủy lợi và đẩy mạnh công tác cải tạo đồng ruộng. Chủ

trương đó hợp lòng dân; được Nhân dân đồng thuận, hưởng ứng tích cực. Nhờ đó, chỉ trong vòng chưa đầy một thập kỷ (1975-1985), hàng vạn mồ mả, nhà cửa của Nhân dân được di dời, hàng ngàn héc ta ruộng đất được cải tạo bằng chính sức lực của Nhân dân. Mặt khác, nếu không có sự đồng thuận của Nhân dân, thì chúng ta làm sao có thể cùng một lúc di dời dân của 6 xã phía tây Tam Kỳ để xây dựng công trình đại thủy nông Phú Ninh, đáp ứng khát vọng về nước tưới bao đời của người dân đất Quảng. Công trình đại thủy nông Phú Ninh minh chứng cho sự đồng thuận giữa ý Đảng và lòng dân.

Từ khi trở thành thị xã tỉnh lỵ đến nay, Nhân dân tích cực hưởng ứng phong trào bê tông hoá giao thông nông thôn, xây dựng làng văn hoá, dòng họ văn hoá gắn với các thiết chế của văn hoá làng, truyền thống gia tộc, tạo cơ sở vững chắc cho cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư, các tệ nạn xã hội từng bước bị đẩy lùi, đời sống vật chất – tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở Tam Kỳ bằng nhiều phương thức khác nhau để thực hiện tốt nhiệm vụ “*lắng nghe Nhân dân nói*”, thực hiện nguyên tắc “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”, thực hành dân chủ ở cơ sở, đánh giá sự hài lòng của Nhân dân, nâng cao hiệu quả giám sát của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng... góp phần tạo sự đồng thuận ngày càng cao trong xã hội.

Năm là, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu, không ngừng đổi mới nội dung, đa dạng, linh hoạt về phương thức hoạt động và nâng cao năng lực, uy tín của đội ngũ cán bộ

làm công tác Mặt trận.

Địa bàn hoạt động của cán bộ các cấp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là ở cơ sở. Muốn hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân có hiệu quả nhất, đòi hỏi cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phải có tình cảm, trí tuệ, tâm huyết với phong trào; biết lắng nghe ý kiến, cùng bàn bạc với Nhân dân. Trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1946-1975), trên địa bàn thành phố ta biết bao cán bộ của Mặt trận đã nêu cao tấm gương hết lòng vì dân tộc, đã cùng ăn, cùng ở, cùng làm với Nhân dân. Nhờ đó, các phong trào vận động cách mạng do Đảng ta khởi xướng đều thu được kết quả thắng lợi. Ngày nay, để đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ mới, bên cạnh công tác xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chuyên trách và không chuyên trách có đủ kiến thức chuyên môn cần thiết cho công tác vận động quần chúng; các cấp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phải thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo làm trọng tâm, hướng các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam vào đúng chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. Vận động, tập hợp Nhân dân, tổ chức các phong trào hành động cụ thể thiết thực.

Coi trọng đổi mới mạnh mẽ về nội dung, bảo đảm thực chất, có trọng tâm, trọng điểm, có kết quả cụ thể, tránh dàn trải, chung chung, hình thức: coi trọng đổi mới, kiện toàn bộ máy hệ thống tổ chức Mặt trận tinh gọn, hoạt động hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận; đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của ban công tác Mặt trận

ở khu dân cư. Coi trọng và nâng cao tính hiệu quả, thực chất hoạt động hiệp thương dân chủ, phát huy được sức mạnh tổng hợp của các giai tầng, lực lượng trong xã hội, tránh sự chông chéo, hạn chế bệnh thành tích cũng như gây quá tải cho cơ sở. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam mở rộng các phương thức phối hợp truyền thông, phổ biến các điển hình tiên tiến, kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể và cá nhân xuất sắc, nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua; xây dựng và nhân rộng các mô hình phát huy vai trò tự quản của Nhân dân ở cộng đồng, góp phần xây dựng sự gắn kết, khối đoàn kết toàn dân từ mỗi địa bàn dân cư.

Mặt trận rất cần tạo dựng ngọn cờ tiêu biểu, những người có uy tín tham gia lãnh đạo Mặt trận. Trước đây, trong những thời kỳ cách mạng còn “*trúng nước*” hoặc những lúc gặp “*sóng gió, thác ghềnh*”, sở dĩ Mặt trận Dân tộc thống nhất tập hợp được tất thảy những người có thể tập hợp, chính là nhờ ảnh hưởng hết sức to lớn của lãnh tụ Hồ Chí Minh. Người đứng đầu tổ chức Mặt trận phải thực sự là người được Nhân dân tin yêu bởi năng lực và phẩm chất, có tác phong và lối sống mẫu mực, được Nhân dân tin cậy, yêu mến. Thực tiễn và kết quả các hoạt động của các cấp Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chứng minh rằng: Nơi nào đội ngũ cán bộ của Mặt trận có năng lực, có uy tín, gắn bó mật thiết với Nhân dân; biết tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, sự hỗ trợ tạo điều kiện của chính quyền; biết phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tạo sức mạnh tổng hợp để tập hợp vận động Nhân dân phát huy nội lực, phát huy quyền làm chủ, thì chính các nơi đó phong trào mới phát triển mạnh mẽ và thật sự bền vững.

PHỤ LỤC

I. TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG, HỘ GIA ĐÌNH NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ TAM KỲ

Nguồn: Thống kê của Ủy ban nhân dân thành phố Tam Kỳ (tháng 3/2025)

TT	Địa phương	Lực lượng tiền cách mạng, tiền khởi nghĩa	Bà mẹ Việt Nam anh hùng	Thương binh	Bệnh binh	Liệt sỹ		Có công cách mạng	Người bị địch bắt tù đầy
						Thân nhân hưởng tuất	Thờ cúng liệt sỹ		
1	An Mỹ	5	51	111	17	13	201	5	2
2	An Phú	3	42	47	9	20	135	8	4
3	An Sơn	10	36	56	7	13	173	6	4
4	An Xuân	15	52	135	7	10	252	4	10
5	Hoà Hương	11	26	36	4	17	112	5	8
6	Hoà Thuận	4	21	57	4	12	94	5	3
7	Tân Thạnh	5	51	111	17	13	201	5	2

LỊCH SỬ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ GIAI ĐOẠN (1930-2024)

8	Trường Xuân	2	18	40	5	13	67	7	6
9	Tam Ngọc	12	24	37	8	9	133	10	9
10	Tam Phú	10	129	23	5	74	446	22	5
11	Tam Thanh	0	155	30	13	74	373	29	7
12	Tam Thăng	3	241	49	29	115	674	53	15
Tổng cộng		80	846	732	125	383	2,861	159	75

II. CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN CỦA THÀNH PHỐ TAM KỲ

(Nguồn: Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (1975-2010), Sổ Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2017, tr.315-317)

1.Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân

TT	TÊN ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ	NGÀY TUYÊN DƯƠNG
1	Nhân dân và lực lượng vũ trang thành phố Tam Kỳ	22/8/1998
2	Ban An ninh thị xã Tam Kỳ	6/11/1978
3	Nhân dân và lực lượng vũ trang xã Tam Thăng	20/12/1994
4	Nhân dân và lực lượng vũ trang xã Tam Ngọc	28/4/2000
5	Nhân dân và lực lượng vũ trang xã Tam Phú	28/4/2000
6	Nhân dân và lực lượng vũ trang xã Tam Thanh	28/4/2000
7	Nhân dân và lực lượng vũ trang phường An Phú (nhân bản)	28/4/2000

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ

8	Nhân dân và lực lượng vũ trang phường Hòa Hương	15/8/2003
9	Nhân dân và lực lượng vũ trang phường Trường Xuân	24/6/2005
10	Nhân dân và lực lượng vũ trang phường Tân Thạnh	24/6/2005
11	Nhân dân và lực lượng vũ trang phường Hòa Thuận (nhân bản)	24/6/2005

2. Các cá nhân Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân

TT	HỌ VÀ TÊN	QUÊ QUÁN	NGÀY TUYÊN DƯƠNG
1	Châu Thanh Truyền	Tam Thăng	20/12/1994
2	Lâm Cao Tuệ	Tam Thanh	15/12/2007
3	Hồ Xuân Quang	Tam Phú	28/5/2010
4	Nguyễn Lương Truyền	Tam Thanh	23/02/2010

III. MỘT SỐ HÌNH ẢNH TƯ LIỆU

1. Hình ảnh chân dung người đứng đầu Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam kỳ (1961 - 2024)

IV. CÁC VỊ LÃNH ĐẠO MẶT TRẬN CỦA THÀNH PHỐ TAM KỲ (1945 – 1975)

T T	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ VÀ THỜI GIAN GIỮ CHỨC VỤ	TÊN TỔ CHỨC
01	Nguyễn Thế Kỳ	Chủ nhiệm (10/1945 – 4/1946)	Mặt trận Việt Minh Ngọc Sơn
02	Lê Thuyết	Chủ nhiệm (5/1946-7/1950)	Mặt trận Việt Minh huyện Tam Kỳ
03	Trần Kỳ	Chủ nhiệm (7/1950-5/1951)	Mặt trận Việt Minh huyện Tam Kỳ
04	Trịnh Quán Liệu	Hội trưởng (5/1946 – cuối năm 1947)	Hội Liên Việt huyện Tam Kỳ
05	Khuru Thúc Cự	Hội trưởng (cuối năm 1947– 5/1951)	Hội Liên Việt huyện Tam Kỳ
06	Khuru Thúc Cự	Chủ tịch (6/1951-đầu năm 1953)	Mặt trận Liên Việt huyện Tam Kỳ
07	Võ Sạ	Chủ tịch (đầu năm 1953– 7/1954)	Mặt trận Liên Việt huyện Tam Kỳ
08	Đỗ Thế Cháp	Bí thư Huyện ủy, Phụ trách (5/1961 – 12/1962)	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện Tam Kỳ
09	Đỗ Thế Cháp	Bí thư Ban cán sự Đảng Thị ủy, Phụ trách (1963-2/1965)	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam thị xã Tam Kỳ
10	Đỗ Thế Cháp	Phó Bí thư Thị ủy, Phụ trách (2/1965-6/1967)	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam thị xã Tam Kỳ
11	Trần Chí Thành	Thường vụ Thị ủy, Phụ trách (6/1967-4/1969)	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam thị xã Tam Kỳ
12	Phan Bá Cung	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Phụ trách (4/1973- 10/1974)	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam thị xã Tam Kỳ

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ VÀ THỜI GIAN GIỮ CHỨC VỤ	TÊN TỔ CHỨC
13	Phạm Ngọc Châu	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Phụ trách (10/1974- 5/1975)	Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam thị xã Tam Kỳ

V. CÁC VỊ LÃNH ĐẠO ỦY BAN MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM HUYỆN TAM KỲ

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN) VÀ THỜI GIAN GIỮ CHỨC VỤ	GHI CHÚ
1	Trần Chí Thành	Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch (5/1975- 10/1975)	
2	Phạm Sâm	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch (11/1975 – giữa năm 1977)	

VI. CÁC VỊ LÃNH ĐẠO ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM HUYỆN TAM KỲ (GIỮA NĂM 1977–5/1981)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
1	Phạm Sâm	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch	
2	Trần Hải	Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch	

VII. BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM HUYỆN TAM KỲ

1. Các vị lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tam Kỳ khóa I (1981-1984)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
----	-----------	-----------------------------	---------

LỊCH SỬ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ GIAI ĐOẠN (1930-2024)

1	Phạm Sâm	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch	Tháng 12/1982, chuyên công tác
2	Trần Hải	Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch	
3	Nguyễn Bá Tuân	Phó Chủ tịch	
4	Nguyễn Xuân Anh	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ tịch	Từ tháng 12/1982

2. Các vị lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ, sau khi chia tách huyện Tam Kỳ thành thị xã Tam Kỳ và huyện Núi Thành (01/1984)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
1	Nguyễn Xuân Anh	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Chủ tịch	
2	Nguyễn Bá Tuân	Phó Chủ tịch	

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ khóa II (1985-1993)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
1	Nguyễn Xuân Anh	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy (1984-1986), Chủ tịch	Tháng 6/1993, nghỉ hưu
2	Nguyễn Bá Tuân	Phó Chủ tịch	Giữa năm 1986, nghỉ hưu
3	Nguyễn Ngọc Ân	Ủy viên Thư ký	
4	Nguyễn Mạnh Hùng	Ủy viên Thư ký	Từ tháng 7/1986, làm Phó Chủ tịch; đến cuối năm 1988, nghỉ hưu
5	Ngô Thanh Hùng	Ủy viên Thư ký	

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ

6	Nguyễn Thanh Quý	Ủy viên Thư ký	
7	Phạm Thanh Hận	Ủy viên Thư ký	Từ tháng 8/1993, làm Phó Chủ tịch
8	Nguyễn Huy Hùng	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Chủ tịch	Từ tháng 8/1993

4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ khóa III (1993-1998)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
1	Nguyễn Huy Hùng	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Chủ tịch	Tháng 8/1994, bầu làm Phó Bí thư Thị ủy
2	Trần Trung Phương	Thị ủy viên, Phó Chủ tịch	Từ tháng 8/1994, làm Quyền Chủ tịch; đến tháng 3/1998, chuyển công tác
3	Phan Xuân Đồng	Ủy viên Thường trực	
4	Phạm Thanh Hận	Ủy viên Thường trực	Tháng 7/1997, chuyển công tác
5	Nguyễn Quốc Sơn	Ủy viên Thường trực	Tháng 8/1996, chuyển công tác
6	Đoàn Văn Khur	Thị ủy viên, Chủ tịch	Từ tháng 01/1996
7	Nguyễn Văn Kha	Phó Chủ tịch	Từ tháng 4/1998

5. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ khóa IV (1998-2003)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
1	Đoàn Văn Khur	Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Chủ tịch	Tháng 3/2001, làm Phó Bí thư Thị ủy

LỊCH SỬ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ GIAI ĐOẠN (1930-2024)

2	Nguyễn Văn Kha	Phó Chủ tịch	Từ tháng 4/2001, Quyền Chủ tịch
3	Phan Xuân Đồng	Ủy viên Thường trực	
4	Võ Văn Nhơn	Ủy viên Thường trực	Tháng 5/2001, chuyển công tác
5	Huỳnh Văn Tường	Ủy viên Thường trực	
6	Đào Ngọc Diêu	Phó Chủ tịch	Từ tháng 4/2001
7	Nguyễn Thị Kim Dung	Thị ủy viên, Chủ tịch	Từ tháng 11/2002

6. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ khóa V (2003-2007)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Kim Dung	Thị ủy viên, Chủ tịch	Tháng 8/2003, chuyển công tác
2	Nguyễn Văn Kha	Phó Chủ tịch	Tháng 01/2005, được điều động về huyện Phú Ninh
3	Đào Ngọc Diêu	Phó Chủ tịch	Tháng 12/2007, nghỉ hưu
4	Phan Xuân Đồng	Ủy viên Thường trực	Tháng 01/2005, được điều động về huyện Phú Ninh
5	Huỳnh Văn Tường	Ủy viên Thường trực	
6	Nguyễn Văn Tấn	Thị ủy viên, Chủ tịch	Từ tháng 12/2003
7	Trần Thị Kim Thanh	Ủy viên Thường trực	Từ tháng 7/2005
8	Phạm Việt Chiến	Phó Chủ tịch	Từ tháng 12/2007

7. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VI (2008-2013)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
1	Trần Quang Chính	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch	Tháng 3/2013, thôi giữ chức vụ
2	Phạm Việt Chiến	Phó Chủ tịch	Tháng 6/2012, chuyển công tác
3	Trần Thị Kim Thanh	Phó Chủ tịch	
4	Võ Thị Bích Phượng	Ủy viên Thường trực	Tháng 10/2011, chuyển công tác
5	Nguyễn Thị Hồng Phượng	Ủy viên Thường trực	
6	Nguyễn Thị Vũ Hòa	Ủy viên Thường trực	Từ tháng 01/2012
7	Trần Tiến Vinh	Phó Chủ tịch	Từ tháng 01/2013
8	Phạm Công Thắng	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch	Từ tháng 5/2013

8. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VII (2014-2019)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
1	Phạm Công Thắng	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch	
2	Trần Thị Kim Thanh	Phó Chủ tịch	
3	Trần Tiến Vinh	Phó Chủ tịch	Tháng 12/2014, chuyển công tác
4	Nguyễn Thị Vũ Hòa	Ủy viên Thường trực	

LỊCH SỬ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ GIAI ĐOẠN (1930-2024)

5	Nguyễn Thị Hồng Phượng	Ủy viên Thường trực	
6	Phạm Hoàng Đức	Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch	Từ tháng 01/2019

9. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa VIII (2019-2024)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
1	Phạm Hoàng Đức	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch	Tháng 8/2020, chuyển công tác
2	Nguyễn Thị Vũ Hòa	Phó Chủ tịch	Tháng 5/2024, chuyển công tác
3	Nguyễn Thị Hồng Phượng	Ủy viên Thường trực	
4	Nguyễn Thanh Bình	Ủy viên Thường trực	
5	Nguyễn Văn Lương	Phó Chủ tịch	Từ tháng 5/2020; đến tháng 6/2024, chuyển công tác
6	Dương Văn Chí	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch	Từ tháng 8/2020; đến tháng 07/2022, chuyển công tác
7	Nguyễn Ba	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch	Từ tháng 01/2023
8	Nguyễn Thị Thu Hiền	Phó Chủ tịch	Từ tháng 5/2024

10. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ khóa IX (2024-2029)

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ (ĐẢNG, MẶT TRẬN)	GHI CHÚ
1	Nguyễn Ba	Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch	

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ

2	Nguyễn Thị Thu Hiền	Phó Chủ tịch	
3	Nguyễn Thị Hồng Phượng	Ủy viên Thường trực	
4	Phạm Nguyễn Hồng Châu	Ủy viên Thường trực	Tháng 7/2024, chuyển công tác

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử phong trào phụ nữ tỉnh Quảng Nam (1930 – 2005)*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam, 2006.

Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn Quảng Nam, *Lịch sử Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh Quảng Nam (1927 – 2011)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2011.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ 1954 – 1975*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012.

Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Tam Kỳ: *Lịch sử Đảng bộ thành phố Tam Kỳ (1975-2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2017.

Ban Dân vận Tỉnh ủy Quảng Nam, *Lịch sử công tác dân vận của Đảng bộ tỉnh Quảng Nam (1930 – 2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2010.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Nam, *Lịch sử ngành Tổ chức xây dựng Đảng Quảng Nam (1930 – 2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2010.

Ban Thường vụ Thị ủy Tam Kỳ, *Đặc san kỷ niệm 5 năm thị xã tỉnh lỵ*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam, 2002.

Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam, *70 năm đấu án và niềm tin (1946 – 2016)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2015.

Hội Nông dân Việt Nam tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử phong trào nông dân và Hội Nông dân Việt Nam tỉnh Quảng Nam 1930 – 2005*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2008.

Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Tam Kỳ, *Lịch sử Hội Liên hiệp Phụ nữ và phong trào phụ nữ thành phố Tam Kỳ (1930-2021)*, Nxb. Đà Nẵng, 2024

Lê Quý Đôn, *Phủ biên tạp lục*, Nxb KHXH, Hà Nội, 1977.

Lê Công Cơ (chủ biên), *Phong trào đấu tranh đô thị thời quật khởi (1954 – 1975)*, Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội, 2015.

Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử phong trào công nhân lao động và Công đoàn tỉnh Quảng Nam (1929 – 2000)*, Nxb Lao Động, Hà Nội, 2005.

Lưu Anh Rô, Nguyễn Trương Đàn, *Khởi nghĩa vua Duy Tân qua hồ sơ lưu trữ*, Nxb. Đà Nẵng, 2023.

Ngô Văn Minh: *Chí sĩ Lê Cơ trong phong trào yêu nước chống Pháp đầu thế kỷ XX*, Nxb. Đà Nẵng, 2012

Nguyễn Ngọc (chủ biên), *Tìm hiểu con người xứ Quảng*, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Nam xuất bản, 2004.

Nguyễn Q. Thắng, *Phan Châu Trinh – Cuộc đời và tác phẩm*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1992.

Thành ủy Tam Kỳ - Huyện ủy Núi Thành – Huyện ủy Phú Ninh, *Lịch sử Đảng bộ huyện Tam Kỳ (1930-1954)*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam, 2007.

Tỉnh ủy Quảng Nam – Thành ủy Đà Nẵng, *Lịch sử Đảng bộ Quảng Nam – Đà Nẵng (1930 – 1975)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006.

Tỉnh ủy Quảng Nam, *Hoàng Minh Thắng - Trải một đời người*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2014.

Tỉnh ủy Quảng Nam, *Các nghị quyết, chương trình hành động, kết luận của Tỉnh ủy Quảng Nam (1997 – 2004)*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam, 2004.

Tỉnh ủy Quảng Nam, *Biên niên sự kiện lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Nam (1975 – 2005)*, Sở Văn hóa Thông tin Quảng Nam, 2007.

Tỉnh ủy Quảng Nam, *Kỷ yếu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam (1930 – 2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2010.

Tỉnh ủy Quảng Nam, *Bin niên lịch sử Đảng bộ tỉnh Quảng Nam (1975-2005)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2007.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Nam (1930-2015)*, Nxb. Đà Nẵng, 2019.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phước Sơn, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Phước Sơn (1945 – 2010)*, Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Nam, 2012.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Núi Thành, *Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Núi Thành (1930-2020)*, Nxb. Đà Nẵng, 2023.

Văn kiện đại hội đại biểu, báo cáo, nghị quyết của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ...

MỤC LỤC

- LỜI NÓI ĐẦU	3
---------------------	---

Chương I

TAM KỲ - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT DÂN TỘC

I. Khái quát về điều kiện tự nhiên, địa giới hành chính ..	6
- 1. Về điều kiện tự nhiên	6
- 2. Những điều chỉnh về địa giới hành chính.....	9
II. Một số đặc điểm về văn hóa – xã hội.....	11
- 1. Quá trình hình thành vùng đất, con người	11
- 2. Kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống của dân tộc.	17
- 3. Chính sách thống trị của chính quyền thực dân, phong kiến và tay sai	23
- 4. Hưởng ứng các phong trào yêu nước của các tầng lớp Nhân dân	28

Chương II

CÁC HÌNH THỨC TỔ CHỨC MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT Ở TAM KỲ VÀ CUỘC VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930-1945)

I. Quá trình ra đời và hoạt động của các tổ chức quần chúng ở Tam Kỳ (1930-1935)	35
---	-----------

LỊCH SỬ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ GIAI ĐOẠN (1930-2024)

- 1. Sự ra đời và hoạt động của các tổ chức quần chúng (1930-1932)35

- 2. Phong trào đấu tranh của các tổ chức quần chúng (1933-1935)38

II. Mặt trận nhân dân phản đế đông dương và mặt trận dân chủ đông dương với phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ ở Tam Kỳ (1936-1939).....42

- 1. Hoạt động của các đoàn thể quần chúng trong thời kỳ Đảng lãnh đạo Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương (1936-1937)42

- 2. Phong trào đấu tranh của quần chúng đòi quyền dân sinh, dân chủ trong thời kỳ Mặt trận Dân chủ Đông Dương (1938-1939)45

III. Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế đông dương và mặt trận việt minh trong cuộc vận động cách mạng tháng tám ở Phủ Tam Kỳ (1939-1945).....49

- 1. Thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương, đẩy mạnh các phong trào cách mạng của quần chúng (1939-1941)49

- 2. Mặt trận Việt Minh xây dựng lực lượng cách mạng và phong trào của các Hội cứu quốc (1941-1945).....53

Chương III

MẶT TRẬN VIỆT MINH MỞ RỘNG KHỎI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, THAM GIA XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954)

I. Tăng cường sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946).....66

- 1. Mặt trận Việt Minh vận động toàn dân đoàn kết xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng66

- 2. Mặt trận Việt Minh huyện vận động Nhân dân tích cực tham gia “diệt giặc đói, diệt giặc dốt”, chuẩn bị kháng chiến chống giặc ngoại xâm.....71

II. Mặt trận việt minh và hội liên việt huyện với nhiệm vụ củng cố, xây dựng chính quyền, vận động nhân dân xây dựng vùng tự do vững mạnh (1947-1950)74

- 1. Góp phần cùng quân và dân Quảng Nam chiến đấu làm thất bại âm mưu “đánh nhanh, thắng nhanh” của địch (1947-1948)74

- 2. Mặt trận Liên Việt huyện xây dựng hậu phương vững mạnh, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến (1949-1950)80

III. Mặt trận liên việt trong phong trào thi đua yêu nước (1951-1954)87

- 1. Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt thành Mặt trận Liên Việt, xây dựng hậu phương vững mạnh (1951-1952)87

- 2. Mặt trận Liên Việt huyện động viên quân và dân thi đua yêu nước, góp phần đưa cuộc kháng chiến chống Pháp đến thắng lợi hoàn toàn (1953-1954).....93

Chương IV

ĐẤU TRANH GIỮ GÌN VÀ PHÁT TRIỂN LỰC LƯỢNG CÁCH MẠNG, CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN LƯỢC “CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT” CỦA ĐẾ QUỐC MỸ (1954-1965)

I. Đấu tranh chính trị, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng (1954-1960)..... 101

- 1. Sắp xếp tổ chức, tham gia đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ, bảo tồn lực lượng cách mạng (1954-1956)..... 101

- 2. Chống chính sách “tố cộng, diệt cộng” mở rộng của địch, thực hiện Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng (1956-1960) ... 108

II. Mặt trận dân tộc giải phóng miền nam việt nam huyện tam kỳ được thành lập, tập hợp nhân dân nổi dậy diệt ác phá kềm, giành quyền làm chủ (1961-1965) 112

- 1. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam huyện Tam Kỳ được thành lập, đẩy mạnh đấu tranh chính trị, diệt ác phá kềm (1961-1962) 112

- 2. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Cán sự Đảng thị xã Tam Kỳ (1963-1965)..... 117

Chương V

MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM THỊ XÃ TAM KỲ GÓP PHẦN CÙNG CẢ NƯỚC ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC, GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN QUÊ HƯƠNG (1965-1975)

I. Chuẩn bị tinh thần, sẵn sàng đấu tranh trực diện với quân mỹ trong chiến lược “chiến tranh cục bộ” (1965-1968) . 129

- 1. Xây dựng quyết tâm đánh Mỹ, hình thành thế trận chiến tranh Nhân dân, đấu tranh chính trị trực diện với quân Mỹ (1965-1966) 129

- 2. Tăng cường tổ chức, chuẩn bị thực lực cách mạng, góp phần vào thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1967-1968) 136

II. Vận động nhân dân đấu tranh chống “bình định” giành dân, góp phần làm phá sản chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của địch (1969-1972), cùng cả nước đi tới đại thắng mùa xuân năm 1975 145

- 1. Vận động Nhân dân kiên cường trụ bám, chống bình định giành dân, củng cố và xây dựng thực lực cách mạng (1969-1972) 145
- 2. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tham gia đấu tranh đòi thi hành Hiệp định Paris, tiến lên giải phóng hoàn toàn thị xã Tam Kỳ (1973-1975) 154

Chương VI

VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG, CẢI TẠO QUAN HỆ SẢN XUẤT XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975-1983)

I. Mặt trận tham gia công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh và bảo vệ tổ quốc (1975-1979) 165

- 1. Tham gia xây dựng chính quyền, thực hiện chính sách hòa hợp, hòa giải dân tộc, khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất (1975-1976) 165
- 2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tam Kỳ vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân xây dựng Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1977-1979) 174

II. Mặt trận tổ quốc việt nam huyện với việc thực hiện “khoán 100” trong nông nghiệp, đẩy mạnh phát triển kinh tế (1980-1983)..... 185

- 1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện vận động Nhân dân thực hiện “khoán 100” trong nông nghiệp (1980-1981) ... 185
- 2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện làm tốt chức năng tuyên truyền, vận động, động viên toàn dân tham gia phát triển kinh tế (1982-1983) 190

Chương VII

VẬN ĐỘNG CÁC TẦNG LỚP NHÂN DÂN VƯỢT QUA KHÓ KHĂN, THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1984-1997)

I. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, đưa đường lối đổi mới của đảng vào cuộc sống (1984-1990) 196

- 1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã tập hợp, động viên các tầng lớp Nhân dân vượt qua khó khăn, ổn định và phát triển kinh tế - xã hội (1984-1986)..... 196
- 2. Tăng cường công tác Mặt trận, đưa đường lối đổi mới của Đảng vào cuộc sống (1986-1990).....205

II. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân (1991-1997).....214

- 1. Đổi mới công tác vận động quần chúng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân (1991-1993)214
- 2. Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân (1994-1997)221

Chương VIII

PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC TRONG SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1998-2024)

- I. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã vận động toàn dân đoàn kết xây dựng quê hương theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa (1998-2007).....235**
- 1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc (1998-2002)235
 - 2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã vận động Nhân dân thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp – hiện đại hóa (2003-2007).....253
- II. Mặt trận tổ quốc việt nam thành phố tam kỳ vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đô thị văn minh (2008-2024).....266**
- 1. Vận động Nhân dân tham gia xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa, quốc phòng - an ninh (2008-2013).....266
 - 2. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ thực hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, vận động Nhân dân tham gia xây dựng đô thị văn minh (2014-2019).....283
 - 3. Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, bảo đảm quyền làm chủ Nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng thành phố Tam Kỳ phát triển nhanh, bền vững, văn minh, hạnh phúc (2019-2024).....298

LỊCH SỬ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ GIAI ĐOẠN (1930-2024)

- KẾT LUẬN.....	320
- PHỤ LỤC.....	338
- TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH.....	349

LỊCH SỬ MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM THÀNH PHỐ TAM KỲ (1930 – 2024)

Chỉ đạo nội dung:
**ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ**

Tổ chức thực hiện:
**BAN THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ**

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Ông NGUYỄN BA
Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy
Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ

Biên soạn:
Ông NGUYỄN THANH BÌNH
Giảng viên Trường Chính trị tỉnh Quảng Nam

Sửa bản in, hình ảnh:
**VĂN PHÒNG ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
THÀNH PHỐ TAM KỲ**

In ... cuốn, khổ 14,5 x 20,5cm. tại Công ty CP In - PHS&TBTH Quảng Nam.
Địa chỉ 260 Hùng Vương, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. ĐT: 0235.3859367.



**Ông
ĐỖ THẾ CHẤP**

Phụ trách

Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền
Nam Việt Nam của huyện Tam Kỳ
và thị xã Tam Kỳ (5/1961 - 12/1962),
(1963 - 6/1967)



**Ông
TRẦN CHÍ THÀNH**

Phụ trách

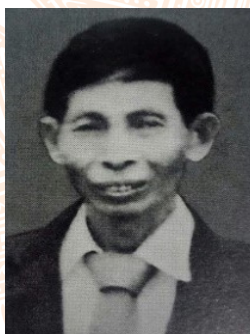
Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền
Nam Việt Nam của huyện Tam Kỳ và
thị xã Tam Kỳ (6/1967 - 4/1969),
(6/1971 - 4/1973), (5/1975 - 10/1975)



**Ông
PHAN BÁ CUNG**

Phụ trách

Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền
Nam Việt Nam của thị xã Tam Kỳ
(4/1973 - 10/1974)



**Ông
PHẠM SÂM**

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng
miền Nam Việt Nam thị xã Tam Kỳ và
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
huyện Tam Kỳ (11/1975 - 12/1982)



**Ông
PHẠM XUÂN ANH**

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
huyện Tam Kỳ và Ủy ban Mặt trận Tổ
quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ
(12/1982 - 12/1983)



**Ông
NGUYỄN HUY HÙNG**

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị
xã Tam Kỳ
(8/1993 - 8/1994)



**Ông
TRẦN TRUNG PHƯƠNG**

Quyền Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị
xã Tam Kỳ
(9/1994 - 12/1995)



**Ông
ĐOÀN VĂN KHU**

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị
xã Tam Kỳ
(01/1996 - 3/2001)



Ông
NGUYỄN VĂN KHA

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị
xã Tam Kỳ
(04/2001 - 11/2002)



Bà
NGUYỄN THỊ KIM DUNG

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị
xã Tam Kỳ
(11/2002-8/2003)



Ông
TRẦN VĂN TẤN

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
thị xã Tam Kỳ và Ủy ban Mặt trận Tổ
quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ
(12/2003 - 11/2008)



Ông
TRẦN QUANG CHÍNH

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
thành phố Tam Kỳ
(11/2008 - 3/2013)



**Ông
PHẠM CÔNG THẮNG**

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
thành phố Tam Kỳ
(5/2013 - 12/2018)



**Ông
PHẠM HOÀNG ĐỨC**

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
thành phố Tam Kỳ
(4/2019 - 7/2020)



**Ông
ĐƯƠNG VĂN CHÍ**

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
thành phố Tam Kỳ
(8/2020 - 7/2022)



**Ông
NGUYỄN BA**

Chủ tịch

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
thành phố Tam Kỳ
(01/2023 đến nay)

2. Một số hình ảnh tư liệu của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ



Các tầng lớp Nhân dân thị xã Tam Kỳ rước ảnh Bác Hồ diễu hành trên đường phố chào mừng miền Nam hoàn toàn giải phóng (5/1975)



Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng huyện Tam Kỳ sau năm 1975



Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ tổ chức Lễ kỷ niệm 56 năm Ngày thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam (18/11/1930-18/11/1986)



Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã Tam Kỳ lần thứ V, nhiệm kỳ 2003-2008 diễn ra vào tháng 7/2003 tại Hội trường thị xã



Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ tham gia diễu hành tại Hội thao Quốc phòng toàn dân tỉnh Quảng Nam lần thứ II, năm 2009



Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ phối hợp tổ chức gặp mặt các chức sắc tôn giáo mừng Xuân Quý Tỵ năm 2013



Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 vào tháng 02/2013



Mặt trận Tổ quốc thành phố Tam Kỳ phối hợp tổ chức Diễn đàn Nhân dân góp ý xây dựng đội ngũ cán bộ công chức năm 2013



Lễ ký kết chương trình phối hợp công tác giữa thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ (3/2015)



Ủy ban Mật trận Tổ quốc thành phố Tam Kỳ tổ chức Lễ phát động đợt cao điểm quyền góp ủng hộ Quỹ phòng chống dịch bệnh Covid-19 vào tháng 7/2021



Ủy viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2024-2029 ra mắt tại Đại hội vào ngày 06/6/2024



Hội nghị thẩm định khoa học tập sách “Lịch sử Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ (1930-2024)” vào ngày 10/5/2025

3. Một số hình ảnh về các bằng khen, cờ thi đua của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Tam Kỳ







